



Rakluke Books tổng hợp



GIỚI THIỆU

Sau hơn 6,720 giờ mong mỏi, có lẽ không điều gì hạnh phúc hơn việc được trở thành cha mẹ. Con chính là món quà đặc biệt nhất mà thượng đế ban tặng cho cha mẹ. Con là sợi dây kết nối yêu thương, khiến cho việc trở thành một gia đình trở nên hoàn hảo hơn. Các bậc cha mẹ cần chuẩn bị mọi điều kiện để trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần... Việc đó không hề đơn giản nhưng cũng không khó hơn bản năng làm cha, làm mẹ.



Chào mừng sinh linh bé bỏng bằng tình yêu thương và sự hiểu biết

Để hiểu được một cách chi tiết từng nấc thang phát triển trong từng giai đoạn của trẻ, người làm cha, làm mẹ cần phải tìm hiểu một số thông tin cơ bản nhằm giúp việc nuôi dạy con trẻ diễn ra nhẹ nhàng, suôn sẻ. Những thông tin đó được trình bày cụ thể dưới đây.

Con yêu phải dựa vào cha mẹ

Các bậc cha mẹ nên biết rằng trẻ sơ sinh là sinh linh phải dựa vào cha mẹ nhiều nhất trong tất cả các động vật sơ sinh trên thế giới. Khi vừa mới chào đời, nếu một số loài động vật khác đã có thể tự đứng lên rồi bước đi được thì trẻ lại hoàn toàn không thể tự giúp đỡ bản thân, khi có nhu cầu gì, trẻ chỉ biết nằm một chỗ và khóc mà thôi. Trẻ cần một người làm nhiệm vụ đáp ứng các nhu cầu từ việc cho ăn, chăm sóc cơ thể cho tới việc nhận thức các sự vật hiện tượng...

Khi lớn hơn một chút, trẻ sẽ từng bước tự thực hiện các hoạt động để thỏa mãn các nhu cầu của bản thân mình như cầm, nắm những món đồ chơi yêu thích, xúc com, đi, vào nhà vệ sinh để tự đi tiểu tiện... Dần dần trẻ sẽ biết tự chăm sóc cho bản thân.

Trẻ sơ sinh phải dựa vào cha mẹ. Đây là điều mà người làm cha, làm mẹ luôn luôn phải ghi nhớ trong suốt quãng thời gian đầu đời của trẻ. Bạn không được quên rằng trẻ sơ sinh không có bản năng tự sinh tồn giống như các động vật khác, trẻ sẽ có từng giai đoạn phát triển, trong mỗi giai đoạn đó đều cần đến bàn tay chăm sóc, nuôi nấng và dạy bảo của cha mẹ.

Lớn lên từng ngày

Mỗi ngày trôi qua, bên cạnh sự phát triển nhanh chóng của các tế bào trong cơ thể, trẻ cũng bộc lộ nhiều khả năng khác nhau.

Khoảng thời gian 6 tháng đầu đời, cha mẹ sẽ nhận thấy rằng trẻ thay đổi rất nhiều. Chẳng mấy chốc, đứa con đỏ hỏn nằm khóc oe oe trong nôi đã có thể ngồi được, bắt đầu biết bày tỏ cảm xúc như mỉm cười hài lòng, bật cười khanh khách và lên tiếng ê a đáp lời cha mẹ.

Cha mẹ sẽ tò mò muốn biết các bước phát triển của con qua từng ngày được diễn ra như thế nào.

Đó là cả một quá trình diễn ra hết sức tự nhiên đối với trẻ sơ sinh của mọi dân tộc, màu da. Nếu không có sự bất thường nào thì một đứa trẻ sẽ phải trải qua các bước phát triển như dưới đây.

Đặc điểm của sự phát triển

Các bậc cha mẹ cần biết rằng sự phát triển của trẻ nhỏ là sự phát triển từ trên xuống dưới, đầu sẽ là bộ phận phát triển trước sau đó dần dần tới các bộ phận bên dưới của cơ thể và cuối cùng là các đầu ngón chân. Nếu cha mẹ để ý sẽ thấy rằng con của bạn biết chớp mắt đầu tiên; rồi những cơ trên mặt bắt đầu cử động; tiếp đến là hành động lắc đầu; rồi phần thân sẽ bắt đầu uốn cong, lăn qua lăn lại được; sau đó là tới phần mông, con bắt đầu dùng mông để ngồi và cuối cùng là phần chân, con có thể biết bò, biết đứng và biết chạy thành thực.

Ngoài ra, sự phát triển của trẻ sơ sinh còn mang một đặc điểm nữa là phát triển từ trong ra các đầu ngón tay, ngón chân. Bạn sẽ để ý thấy rằng: đầu tiên trẻ sẽ biết vẫy tay, dùng cánh tay để nâng đỡ cơ thể trong việc ngồi hoặc với các đồ vật. Nhưng sau đó trẻ sẽ dùng cổ tay, ngón tay và ngón cái thành thạo hơn trong việc nhặt và cầm nắm các đồ vật khác nhau.

Mỗi trẻ đều có đặc điểm riêng

Mỗi trẻ đều có những đặc điểm riêng về tính cách, sức khỏe, nhu cầu hay về sự phát triển trong từng giai đoạn. Trong quá trình phát triển, chắc chắn trẻ sẽ phải trải qua những giai đoạn tương đồng nhau nhưng khoảng thời gian để phát triển những kỹ năng của mỗi trẻ có thể khác nhau. Không phải trẻ cùng độ tuổi với con bạn biết cười thì con bạn cũng phải biết cười, hay con bạn cũng không nhất thiết phải biết bò cùng thời gian với con người khác...

Do đó, bạn không nên hy vọng con bạn sẽ phát triển theo đúng biểu đồ phát triển hoặc sách vở hay giống những đứa trẻ khác. Chúng ta cần hiểu rằng mỗi trẻ phải phát triển phù hợp với tiến độ phát triển của từng cơ thể. Đây cũng chính là sự khác biệt mà không trẻ nào giống với trẻ nào. Ví dụ: ăn ít, ngủ nhiều hoặc ăn nhiều, ngủ ít; trẻ gầy gò hay mập mạp, cao lớn, hoặc có thể trẻ không mấy quan tâm đến việc ăn ngủ mà lúc nào cũng chỉ thích chơi...

Một số đặc điểm riêng của trẻ sẽ biểu hiện ngay từ khi mới chào đời và chính những điểm khác biệt này là cơ sở để cha mẹ có những phương pháp nuôi dạy, chăm sóc phù hợp. Ví dụ như nếu trẻ hiền lành, ngủ nhiều, dễ nuôi, không quấy khóc, cha mẹ sẽ nhàn hơn trong việc chăm sóc; nhưng

nếu con của bạn hay quấy khóc, ăn vạ, cha mẹ sẽ rất căng thẳng và lúc nào cũng nghĩ rằng phải quan tâm chăm sóc nhiều hơn.

Tuy nhiên, cho dù con bạn có giống hay khác với với những trẻ khác thì cha mẹ cũng nên chấp nhận những gì là đặc điểm riêng của con mình. Bên cạnh đó, cha mẹ cũng cần thay đổi bản thân để phù hợp hơn với trẻ. Làm được như vậy cả bạn và con bạn sẽ có những giây phút đầm ấm và hạnh phúc bên nhau.



Cha mẹ có ảnh hưởng lớn nhất đối với con

Cha mẹ có ảnh hưởng lớn nhất đến trẻ trong năm đầu đời.

Khả năng trong việc đưa ra những yêu cầu và tiếp nhận những phản ứng từ môi trường của trẻ hoàn toàn phụ thuộc vào kinh nghiệm có được qua những tiếp xúc với cha mẹ lần đầu tiên.

Sự phát triển trong 1 tuổi đầu đời của trẻ có diễn ra suôn sẻ hay không phụ thuộc vào mối quan hệ giữa cha mẹ và trẻ; phụ thuộc vào việc trong tuần đầu tiên của cuộc đời, trẻ nhận được tình yêu thương, sự quan tâm của cha mẹ như thế nào, nhẹ nhàng, tình cảm, gần gũi hay lạnh lùng, xa cách...

Các bậc cha mẹ thường được thế hệ trước truyền lại những kinh nghiệm như “Không nên bế trẻ quá nhiều, trẻ sẽ bị bệnh” hay “Đừng nên chơi nhiều với trẻ, trẻ sẽ hư người”. Nhưng khoa học hiện đại đã chỉ ra rằng việc cha mẹ gần gũi, thường xuyên bồng bế, thể hiện tình yêu thương với trẻ sơ sinh không những làm cho trẻ vui vẻ, hạnh phúc mà còn tạo nền tảng giúp trẻ xây dựng mối quan hệ tốt với người khác khi lớn lên.

Nếu có thể được, mong các bậc cha mẹ hãy bế ấm trẻ nhiều nhất có thể.

Không nhất thiết phải nuôi trẻ theo sách vở

Có người đã nói việc nuôi dạy trẻ “vừa là khoa học, vừa là nghệ thuật”.

Nói như vậy có nghĩa là trong việc nuôi dạy con trẻ, cha mẹ không chỉ cần có tình yêu thương, sự tích lũy kinh nghiệm mà còn cần phải trang bị những kiến thức khoa học cần thiết. Không có một quy tắc nhất định nào cho việc phải nuôi dạy trẻ như thế này hay như thế kia, theo sách này hay theo sách kia bởi nhiều khi bản năng và cảm giác của cha mẹ cũng rất chuẩn xác, hơn nữa như đã nói ở trên, mỗi trẻ đều có những đặc điểm riêng và sách vở cũng chỉ là lý thuyết chung mà thôi.

Nói như vậy không có nghĩa là phủ nhận hoàn toàn vai trò của sách vở trong việc nuôi dạy con trẻ. Khi nuôi dạy con trẻ, cha mẹ cũng cần phải dựa vào sách vở một phần để biết rằng các giai đoạn phát triển của trẻ sẽ diễn ra như thế nào, biểu hiện của trẻ trong từng giai đoạn ra sao và lý giải nguyên nhân của các biểu hiện đó. Ví dụ như: Tại sao trẻ hay khóc và khóc vào tất cả các buổi chiều tối? Tại sao có lúc trẻ rất hoạt bát, vui vẻ nhưng có lúc lại ủ rũ? Tại sao đôi khi trẻ chán ăn? Sao nhiều lúc trẻ lại bò lùi trước?...



Trong thực tế, mong rằng các bậc cha mẹ hãy nuôi dạy trẻ theo nhu cầu riêng của trẻ, bởi mỗi trẻ đều khác nhau. Chúng ta không thể áp dụng một cách thức chung cho mọi đứa trẻ được.

Hãy tin tưởng vào chính mình

Cho dù các bạn là những người lần đầu làm cha mẹ hay là những người cha người mẹ đã có kinh nghiệm nuôi một đàn con đi chăng nữa, thì khi có con, ai cũng có cảm giác tràn đầy súc sống khi được làm cha, làm mẹ, cảm giác hạnh phúc khi được nuôi con, đặc biệt là niềm tin vào bản thân rằng có thể tự nuôi nấng con. Khi chúng ta mong muốn con cái được hạnh phúc và có tình yêu đối với con, suy nghĩ và bản năng làm cha làm mẹ sẽ giúp cho chúng ta vượt qua mọi khó khăn sẽ xảy đến.

Bởi như đã nhắc đi nhắc lại bên trên rằng việc nuôi trẻ nhỏ thường không cần có một quy tắc hay chuẩn mực nhất định như đứa trẻ này phải được nuôi dạy thế này hay thế kia. Ngay cả sự phát triển của trẻ cũng khác nhau, có trẻ phát triển nhanh nhưng cũng có trẻ phát triển chậm. Việc vờ

đưa cả năm rằng tất cả trẻ em đều phải được nuôi dạy theo cùng một phương pháp là điều không thể.

Vì vậy, bạn hãy tin tưởng vào bản năng của người làm cha, làm mẹ. Các bạn hãy coi các cuốn sách hướng dẫn nuôi dạy trẻ như một công cụ hỗ trợ là đủ.



Điều kỳ diệu... Con bé bỏng trong tuần đầu tiên

Tuần đầu tiên trong cuộc đời của trẻ sơ sinh là một cuộc sống hoàn toàn mới, trẻ sẵn sàng làm quen với thế giới, phản ứng lại thế giới nhanh hơn và nhiều hơn ta thường nghĩ.

Chào đời

Việc ra đời của con cũng khó khăn không kém với việc người mẹ sinh con. Để trải qua quãng thời gian vất vả của việc sinh nở suốt từ 4 - 24 giờ đồng hồ (tùy thuộc vào đặc điểm của từng người), khi sinh ra, không phải chỉ có bản thân con mà dòng máu đỏ tươi của mẹ cũng theo ra, kèm theo đó là lớp màng bao bọc khắp cơ thể con, hay còn gọi là màng ối, chính chất này giúp cho con chui ra dễ dàng hơn.

Trẻ sơ sinh trong tuần đầu tiên



Cơ thể và khuôn mặt của trẻ khác với những tưởng tượng của cha mẹ, ví dụ: Vùng da quanh mắt sưng lên; da nhăn nheo, đen và lấm tấm các đốm đen đỏ xen kẽ nhau; đầu méo... Một số trẻ còn có một lớp lông tơ màu đen mọc khắp cơ thể.

- Phần lớn trẻ sơ sinh sẽ có một lớp gây bao bọc cơ thể. Lớp gây này ngoài tác dụng bảo vệ làn da của trẻ không bị sây sát, còn giúp cho trẻ ra ngoài dễ dàng hơn khi được sinh ra. Sau khi trẻ được tắm rửa những lần đầu tiên, lớp gây này sẽ dần dần biến mất.
- Da trẻ sơ sinh thường chỉ nhăn nheo từ 1 đến 2 ngày đầu tiên, sau đó lớp da đó sẽ dần dần bong ra, trẻ có thể bị bong da toàn thân hoặc ở lòng bàn tay và bàn chân. Nếu để ý kỹ, bạn sẽ nhận ra màu da của trẻ mới sinh so với tuần đầu tiên không giống nhau vì khi mới sinh ra màu da thật của con sẽ chưa xuất hiện ngay, phần lớn khi mới sinh ra màu da trẻ đều sáng và sẫm màu hơn sau này.
- Ngực sẽ to hơn trong tuần đầu tiên do hormone của mẹ truyền sang con.
- Mắt của trẻ chưa nhìn rõ trong tuần đầu tiên, việc nhìn tập trung vào hình ảnh sẽ bắt đầu rõ ràng hơn từ tuần thứ tư trở đi. Mặc dù trẻ nhìn chưa được rõ và chỉ nhìn được trong một khoảng cách rất ngắn, nhưng việc trẻ nhìn vào mắt bạn, nhìn vào mặt bạn, tất cả đều là những bước quan trọng trong việc học hỏi. Đó cũng chính là sự phát triển tình cảm của trẻ dành cho mẹ. Một số trẻ khi mới sinh ra mắt sẽ bị lác vì trẻ chưa thực sự phát triển việc nhìn tập trung vào một hình ảnh và các cơ của mắt chưa điều khiển được hướng nhìn theo các đồ vật (Hiện tượng này sẽ biến mất khi trẻ lớn hơn).
- Mắt của trẻ sẽ rất nhạy cảm với ánh sáng. Nếu trong phòng có nhiều ánh sáng hoặc có màu trắng, trẻ sẽ chớp mắt liên tục nhằm bảo vệ mắt trước ánh sáng mạnh.
- Chân cong. Một số trẻ sinh ra chân bị cong là do khi ở trong bụng mẹ, chân bé để ở tư thế không bình thường. Nhưng sau khoảng một tuần, chân bé sẽ duỗi thẳng ra được.

- Nhạy cảm với những tiếp xúc. Mặc dù mới chào đời chưa đến 1 tuần nhưng trẻ cũng có phản xạ trước những tiếp xúc vào cơ thể, đặc biệt là hơi ấm từ vòng tay của cha mẹ. Nhiều nghiên cứu đã cho kết quả giống nhau rằng: cử chỉ âu yếm, ôm ấp con trong vòng tay của cha mẹ vô cùng quan trọng đối với sự phát triển của trẻ.
- Rất nhạy cảm trong việc nhận biết mùi vị. Trong tuần đầu tiên, các dây thần kinh khứu giác của trẻ sơ sinh rất nhạy cảm. Mùi của cơ thể người mẹ chính là mùi đầu tiên mà trẻ nhớ được và biết rằng đây chính là người làm cho trẻ no, làm cho trẻ thấy thoải mái, hạnh phúc và an toàn.
- Cử động chậm chạp. Trẻ sơ sinh ở tuần đầu tiên thường chỉ nằm im và nắm chặt hai bàn tay. Khi bế trẻ, tay chân của trẻ sẽ khua vào không trung bởi trẻ chưa thể kiểm soát được cử động của mình. Một điều mà cha mẹ nên chú ý là mọi sự tiếp xúc với con đều phải hết sức nhẹ nhàng nếu không trẻ sẽ rất hay giật mình, trẻ sẽ cảm thấy không an toàn. Cân nặng của trẻ sẽ giảm một chút trong tuần đầu tiên so với cân nặng lúc mới sinh (và sẽ trở lại cân nặng ban đầu khi trẻ được khoảng 3 tuần tuổi). Một số nghiên cứu đã chỉ ra rằng việc được nằm trên chiếc giường có ga đệm mềm mại, có lót bông mềm sẽ khiến trẻ sơ sinh cảm giác thoải mái, trẻ sẽ ít ngọ ngoáy hay vặn mình, như thế trẻ sẽ dùng ít năng lượng hơn, cân nặng sẽ giảm ít hơn những trẻ không được nằm ngủ trong tư thế thoải mái.
- Quen với giọng nói của mẹ. Trẻ sẽ làm quen và ghi nhớ tiếng nói của mẹ, người chăm sóc trẻ. Trẻ rất thích giọng nói ngọt ngào, nhẹ nhàng, thích giọng cao hơn giọng trầm, nên không có gì đáng ngạc nhiên khi trẻ chú ý đến giọng nói của người mẹ hơn giọng của người cha.
- Nhịp tim của trẻ sơ sinh trong tuần đầu tiên sẽ nhanh gấp đôi nhịp tim của người lớn (khoảng 120 nhịp/1 phút). Nhịp thở của trẻ cũng nhanh gấp hai lần nhịp thở của người lớn (khoảng 33 lần/1 phút). Trong giai đoạn này, tất cả các hệ cơ liên quan tới hệ hô hấp sẽ hoạt động nhịp nhàng khiến đôi khi trẻ có những biểu hiện khác lạ khi thở như nấc cụt hoặc hơi thở mạnh rất lạ.
- Trong khoảng 48 tiếng đầu tiên sau khi chào đời có thể trẻ sẽ không đi tiểu, nhưng sau đó trẻ có thể đi tiểu khoảng 18 lần/1 ngày. Còn về

đại tiện, ban đầu phân của trẻ sẽ có màu xanh đen (hay còn gọi là phân su), màu phân này sẽ xuất hiện trong khoảng 3 - 4 ngày đầu tiên, sau đó sẽ dần chuyển sang màu vàng nhạt hoặc vàng đậm. Phân của trẻ ăn sữa mẹ sẽ mềm hơn so với phân của trẻ ăn sữa bột. Bình thường trẻ sẽ đại tiện khoảng 4 - 7 lần/ngày.

- Khoảng 2 - 3 ngày đầu tiên, trẻ thường không mấy quan tâm tới việc ăn vì trong cơ thể trẻ lúc này vẫn còn có một lượng đường, mỡ và chất dinh dưỡng được dự trữ từ khi còn ở trong bụng mẹ giúp trẻ cảm thấy no trong vài ngày.
- Ngủ nhiều. Trong tuần đầu tiên trẻ sẽ ngủ 14 - 18 tiếng/1 ngày. Trẻ sẽ không ngủ theo giấc và thường thức dậy vào ban đêm nhưng đến tuần thứ 5, trẻ sẽ tự điều chỉnh để ngủ theo giấc. Sang tuần thứ 5 này cha mẹ sẽ đỡ vất vả hơn vì không phải thay phiên nhau thức dậy trông trẻ vào ban đêm nữa.
- Những phản xạ tự nhiên như rụt tay lại nếu cha mẹ thử chạm vào tay trẻ hay giơ chân lên giống như chuẩn bị đi nếu được bế trong tư thế đúng không phải là những phản xạ có ý thức của cơ thể trẻ bởi trong thực tế, những phản xạ có ý thức của trẻ giai đoạn này còn rất hạn chế.
- Việc điều hòa thân nhiệt. Sau khi được sinh ra, trẻ sẽ bị mất nhiệt một cách nhanh chóng, nhưng chỉ sau một ngày trẻ sẽ tự điều chỉnh được thân nhiệt. Khi trở về nhà, cha mẹ phải kiểm soát thân nhiệt của trẻ để luôn giữ ở nhiệt độ bình thường (37°C) bằng cách cho trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết, sau khi trẻ tắm xong phải nhanh chóng lau khô người và ngay lập tức mặc quần áo cho trẻ. Nếu bạn dùng điều hòa hãy chú ý đừng để nhiệt độ phòng quá nóng hay quá lạnh. Để nhận biết được điều này bạn có thể để ý những biểu hiện của trẻ như nếu thấy lạnh trẻ thường co người lại, co chân, co tay để giảm diện tích tiếp xúc của cơ thể, nếu cảm thấy nóng, trẻ sẽ duỗi tay, duỗi chân ra.
- Hành động cười của trẻ chỉ đơn thuần là sự chuyển động các phần cơ trên mặt chứ không phải nụ cười đúng nghĩa. Nụ cười đúng nghĩa của trẻ chỉ diễn ra từ tuần thứ 2, thứ 3 trở đi.
- Lông tơ trên khắp cơ thể trẻ sẽ tự rụng đi trong khoảng 2 tuần.

- Rốn trẻ sẽ khô và rụng sau khoảng 7 - 10 ngày.

Sự giật mình của trẻ trong quá trình chào đời

Sự thay đổi từ một thế giới tối tăm nhưng ấm áp, ẩm ướt trong bụng mẹ để tới một thế giới khác hoàn toàn, ngập tràn ánh sáng và không khí chắc chắn sẽ làm cho con bạn giật mình và sợ hãi. Có thể nói đây là lần thay đổi môi trường sống lớn nhất trong cuộc đời của trẻ.

Thật may mắn vì tự nhiên đã giúp trẻ làm quen với môi trường sống mới. Sau khi trải qua quãng thời gian vô cùng khó khăn để chào đời và nhận được sự chăm sóc của các y tá tới khi được đặt nằm ngay ngắn trong nôi, trẻ thường ngủ say liên tục trong một thời gian dài trừ khi bị đánh thức bởi những tác động từ bên ngoài; và nhìn chung nếu trẻ giật mình khi bị đánh thức lúc đang ngủ, trẻ cũng chỉ rên khẽ hoặc thở nhẹ nhè mà thôi. Còn việc ăn sữa hầu như không cần nói tới. Một số trẻ không hề ăn, chỉ ngủ mà thôi.

Thời gian hồi sức của trẻ

Trẻ sẽ hồi sức và chứng kiến những điều mới lạ của một thế giới khác với thế giới trong bụng mẹ trong vòng 2 - 3 ngày. Tất cả những cơ quan nhỏ bé trên cơ thể trẻ đã sẵn sàng làm việc. Từ hệ tuần hoàn, hệ hô hấp, hệ tiêu hóa, hệ bài tiết, việc điều hòa thân nhiệt của cơ thể cho tới hoạt động của các hormone... đều phát triển một cách nhanh chóng để trẻ có thể thích nghi và tồn tại trong thế giới mới.

Việc thay đổi của cơ thể trẻ trong 2 - 3 ngày đầu này làm cho trẻ tổn một lượng năng lượng khá lớn, vì thế năng lượng dành cho việc ăn và tiêu hóa thức ăn không còn lại là bao. Đây là nguyên nhân lý giải tại sao một số trẻ không chịu thức dậy để ăn khi bị đánh thức. Phần lớn trẻ sẽ ăn ít nhưng ngủ nhiều. Giai đoạn trẻ hồi sức, người mẹ vẫn còn đang rất mệt sau sinh. Nếu là sinh mổ, vết mổ của một số mẹ vẫn còn rất đau. Bởi vậy, các bác sĩ thường chăm sóc trẻ trong thời gian đầu, khi người mẹ có dấu hiệu đã hồi phục, các y tá mới đưa trẻ về để mẹ chăm sóc. Vào khoảng ngày thứ 3 - 4 này là thời gian đầu tiên người mẹ hạnh phúc khi được ở bên con. Việc được bế bồng, ôm ấp, tiếp xúc với thân thể mềm mại của con, được nhìn

thấy khuôn mặt của con sau 9 tháng chờ đợi là niềm hạnh phúc vô bờ mà những ai chưa từng làm mẹ sẽ khó có thể hiểu được.

Hơn thế nữa, nếu người mẹ có sữa cho bé, việc được ôm bé trong vòng tay và nhìn thấy chiếc miệng nhỏ xinh của bé bắt đầu ngậm vào đầu vú mẹ mút chút chút, niềm hạnh phúc này không gì có thể sánh được bởi nó có cả niềm vui, niềm hạnh phúc, niềm tự hào pha trộn vào nhau. Chính điều này làm cho bản năng người mẹ ngày càng lớn dần lên.

Vào thời điểm quan trọng, phần lớn các mẹ sẽ có cơ hội để kết nối tình cảm với con, được vuốt ve, chạm vào da thịt của con, nói chuyện với con và hai mẹ con làm quen với nhau.

Người mẹ sẽ nhận thấy rằng mặc dù con mình còn rất nhỏ, có thể chưa hiểu mẹ nói gì tới mức một số bà mẹ nói rằng: “Rất khó xử bởi không biết con cần gì” nhưng ai cũng phải thừa nhận rằng khi con khóc mà có mẹ đến bên cạnh đưa tay vuốt ve, xoa đầu con, an ủi con thì con sẽ nín. Điều này chứng tỏ mặc dù mới chỉ sinh ra được 3 - 4 ngày nhưng con cũng đã bắt đầu biết nhận thức sự vật.

Trẻ sơ sinh cũng có một số khả năng nhất định

Đứa con bé bỗng không phải không biết làm gì như chúng ta thấy đâu nhé! Con cũng có thể biết làm rất nhiều việc.

Trẻ sơ sinh biết thở, biết bú sữa, biết nuốt sữa, biết bài tiết. Trẻ biết dùng ánh mắt để liếc nhìn những sự vật, hiện tượng xung quanh mặc dù trẻ chưa thể tập trung vào một vật nào cụ thể. Trẻ nhìn được, nghe được, nhận biết được mùi vị và có một số cảm nhận. Trẻ cũng có thể quay đầu được một chút. Điều quan trọng là trẻ biết đưa ra những dấu hiệu khi cần sự giúp đỡ của cha mẹ (ngay từ giây phút đầu tiên khi được sinh ra).

Các bậc cha mẹ cần lưu ý rằng trẻ sẽ chú ý tới những vật mà trẻ nhìn thấy rõ ràng như rèm che cửa cỡ lớn có màu sắc bắt mắt. Đây cũng là một tín hiệu cho thấy rằng nhu cầu muốn khám phá của trẻ đã bắt đầu xuất hiện.

Tuy nhiên, trẻ sơ sinh vẫn còn rất nhiều hạn chế về mặt thể chất bởi cơ thể nhỏ bé. Nếu chúng ta đo chiều dài cơ thể trẻ từ đỉnh đầu tới ngón chân sẽ được khoảng 50 centimét, cân nặng khoảng 3 kilôgam. Chỉ tính riêng

phần đầu của trẻ đã dài bằng một nửa tổng chiều dài cơ thể rồi. Vòng đầu của trẻ sơ sinh to hon vòng ngực khoảng 2 centimét. Bởi đầu là phần to nhất trên cơ thể nên trẻ sơ sinh sẽ có nhiều hạn chế như khó nhúc nhích cơ thể được nhiều, nếu cha mẹ đặt trẻ nằm ở đâu, trong tư thế nào, trẻ sẽ nằm ở đó với tư thế cũ.



Trẻ cử động bằng những phản xạ



Những cử động của trẻ sơ sinh chính là những phản xạ tự nhiên được kiểm soát, ví dụ như nếu bạn chạm nhẹ vào bàn tay hay bàn chân của trẻ, ngay lập tức trẻ khẽ rụt tay hoặc chân lại, bàn tay hoặc bàn chân sẽ nắm chặt lại đến mức đôi

khi tay của trẻ có thể nắm được ngón tay của bạn; hoặc những phản xạ khác thường thấy ở trẻ sơ sinh như nếu bạn bế dựng trẻ lên rồi nhẹ nhàng để từng chân của trẻ chạm xuống đất, trẻ sẽ nhấc từng chân lên giống như sắp sửa bước đi và trẻ có thể bước đi như vậy được vài chục centimét cho dù thực tế trẻ không hề tự bước đi.

Một phản xạ thường gặp khác của trẻ sơ sinh được gọi là phản xạ Moro (Moro Reflex - Phản xạ do giật mình)⁽¹⁾. Khi thấy sợ hãi với những âm thanh lạ, những tiếng động mạnh hoặc có cảm giác như đang rơi xuống, phản ứng tức thì của trẻ là lung cong lên, ngừa cổ ra sau, dang chân dang tay ra rồi ngay lập tức sẽ co tròn người lại.

Khi bị giật mình, trẻ sơ sinh sẽ khóc thét lên và lại bị giật mình bởi tiếng khóc của chính mình nên sẽ tiếp tục khóc (Tình trạng này sẽ dần mất đi khi trẻ được khoảng 3 - 4 tháng). Cách giúp cho trẻ bình tĩnh trở lại là đặt tay hoặc một vật mềm nào đó lên người trẻ, đặc biệt là ôm trẻ vào lòng và giữ chặt vai trẻ, trẻ sẽ nhanh chóng nín khóc.

Nhằm kích thích những cử động của trẻ, cha mẹ nên cố gắng tiếp xúc thường xuyên với các bộ phận trên cơ thể của trẻ như ấn nhẹ vào gan bàn chân, bàn tay, phần đầu các đầu ngón tay, ngón chân. Đôi khi trẻ sẽ co ngón

tay, ngón chân lại, nắm ngón tay của bạn và bạn có thể kéo bàn chân của trẻ lên khỏi mặt giường (Nếu là trẻ bị sinh thiếu tháng thì trẻ sẽ càng nắm chặt ngón tay bạn).

Còn nếu bạn kích thích mạnh vào mu bàn chân của trẻ, trẻ sẽ có phản xạ Babinski⁽²⁾, nghĩa là khi đó ngón chân cái sẽ cong về phía mu bàn chân, 4 ngón chân còn lại sẽ xòe như nan quạt.

Ngoài ra khi cho trẻ bú, nếu người mẹ chạm nhẹ vào má hoặc vùng da gần miệng của trẻ, trẻ sẽ quay đầu lại hướng ngón tay của mẹ. Cách này sẽ giúp trẻ tìm được đầu vú mẹ, sau đó trẻ sẽ chúc chím miệng như đang bú.

Việc chạm vào bên trong miệng sẽ kích thích trẻ mút mạnh hơn. Có thể thấy rằng trẻ thích bú bình hơn bú mẹ vì đầu vú của bình sữa dài, chạm sâu vào miệng trẻ hơn đầu vú mẹ.



Một phản xạ nữa có thể xảy ra khi bạn chạm vào má hoặc lòng bàn tay của trẻ đó là trẻ sẽ há miệng ra và giật giật cánh tay, sau đó bàn tay của trẻ sẽ đưa lên miệng.

Trẻ sơ sinh thường thích mút nắm tay của mình kêu chút chút trong một lúc lâu, có khi tới 15 phút hoặc lâu hơn nữa. Để mút thành tiếng như vậy trẻ phải dùng nhiều sức đến mức cả cơ thể gồng cứng lên và màu da của trẻ sẽ sạm hơn bởi máu lưu thông nhiều hơn. Đến khi trẻ bỏ nắm tay ra khỏi miệng, những phản xạ đó cũng từ từ biến mất. Do đó các bậc cha mẹ không nên quá lo lắng.

Tuy trong tuần đầu tiên trẻ sơ sinh đã có nhiều phản xạ như trên nhưng trên thực tế khả năng về thể chất của trẻ còn rất nhiều hạn chế. Tóm lại, có thể nói rằng phần lớn trẻ sơ sinh thích ngủ tuy thỉnh thoảng có thể bị giật mình.

Mặc dù chỉ mới được 1 tuần tuổi nhưng không phải vì thế mà trẻ không biết những gì đang xảy ra xung quanh như chúng ta vẫn nghĩ. Các công trình nghiên cứu của các nhà khoa học từ những viện khoa học danh tiếng của Mỹ thuộc trường Đại học Yale MIT và Đại học Harvard đã chỉ ra rằng: “Từ xưa tới nay chúng ta thường cho rằng thế giới của trẻ sơ sinh là một thế giới hết sức hỗn độn. Trẻ sơ sinh chỉ nhìn thấy những hình ảnh mờ ảo,

trong đầu trẻ hoàn toàn trống rỗng và trẻ nhận thức thế giới với sự hạn chế của mình. Nhưng những nghiên cứu mới đã phủ nhận hoàn toàn những quan niệm đó. Họ nhận ra rằng trẻ sơ sinh phản ứng rất nhanh trước thế giới. Trẻ đã biết về thế giới và sẵn sàng hòa nhập vào nó đồng thời đón nhận những tương tác của thế giới lên cơ thể mình. Những điều này diễn ra nhanh hơn và nhiều hơn những gì chúng ta tưởng tượng”.

Các nghiên cứu cũng chỉ ra rằng trẻ sơ sinh đã có thể tự bảo vệ mình sau khi chào đời vài ngày, trẻ sẽ đẩy hết những đờm nhót vốn có từ trong bụng mẹ ra ngoài để hít thở dễ dàng hơn; trẻ chớp mắt để bảo vệ mắt trước ánh sáng chói; nếu một phần cơ thể của trẻ phải chịu lạnh, tức thì toàn thân trẻ sẽ chuyển màu và tự điều chỉnh thân nhiệt, đồng thời trẻ sẽ co người lại để giảm diện tích tiếp xúc nhằm tránh lạnh, ngoài ra trẻ sẽ bật khóc và run rẩy. Đây chính là sự điều chỉnh lượng máu lưu thông trong cơ thể và để chống lại sự thay đổi mà cơ thể không mong muốn. Nhưng nếu có ai đó tới quấn chăn cho trẻ, trẻ sẽ nằm im.

Phản xạ của trẻ sơ sinh:

Nếu bạn	trẻ sẽ
<ul style="list-style-type: none">• Chạm vào sống mũi hay lấy đèn soi vào mặt trẻ;• Sờ mạnh, bé mạnh trẻ lên hoặc nói to;• Dụng thăng cánh tay của trẻ ra;• Án nhẹ vào lòng bàn chân;	<ul style="list-style-type: none">• nhầm chặt mắt.• ngừa đầu về đằng sau và cổ thăng ra, chân và tay dang ra (phản xạ Moro).• ngay lập tức cánh tay gấp lại.• sẽ gấp chân và đầu gối vào.

- Bé đứng trẻ lên cho chân chạm đất;
- Bé trẻ giống như dáng ngồi;
- Cho trẻ nằm sấp xuống mặt phẳng;
- Bé trẻ lên với tư thế nằm sấp giống như cho trẻ bơi;
- Đặt nằm ngửa và đầu trẻ nghiêng sang một bên;
- Chạm mạnh vào lòng bàn tay hoặc lòng bàn chân;
- hai chân sẽ làm giống như đang bước đi.
- cổ gắng giữ thẳng đầu (nhưng không thành công).
- trẻ sẽ quay đầu sang một phía và cố gắng ngóc đầu lên.
- chuyển động tay chân giống như người đang bơi.
- co người theo hướng mắt nhìn, tay phía đó sẽ duỗi ra còn tay và chân của bên kia sẽ co vào (phản xạ Tonic)⁽¹⁾.
- rụt chân tay lại, ngón tay ngón chân co lại như muốn cầm nắm đồ vật.

(1) Phản xạ Tonic hay còn gọi là phản ứng phòng vệ khi bị xoay vùng cổ. Đặt trẻ ở tư thế nằm ngửa rồi xoay vùng cổ của trẻ sang một bên, sẽ quan sát được tư thế “phòng vệ” của trẻ. Nếu quay cổ của trẻ sang bên trái, sẽ thấy chân và tay của trẻ ở bên trái sẽ duỗi thẳng, chân và tay phải sẽ hơi cong.

- Gõ nhẹ vào đầu ngón chân hay đầu ngón tay trẻ;
- Gõ nhẹ vào bàn chân trẻ;
- Chạm nhanh vào môi trên của trẻ;
- Chạm vào má hay miệng trẻ;
- Treo đồ chơi phía trên miệng hoặc mũi trẻ;
- Chạm mạnh vào đùi và phần trên cơ thể;
- Bé trẻ lên cho nghiêng sang trái rồi sang phải;
- Cầm chân và dốc đầu trẻ xuống;
- co chân tay vào giống như đang cầm nắm đồ vật.
- các ngón chân sẽ xoè ra, ngón cái giơ lên.
- bีu môi trên ra.
- môi chìa ra, đầu quay theo hoặc há miệng giống đang bú sữa.
- miệng sẽ động đậy, lắc đầu khua tay.
- một bên chân hoặc tay sẽ rụt lại hoặc gạt tay của bạn ra.
- đầu sẽ quay đi, mắt sẽ nhìn sang phía được nghiêng sang.
- cong người lại nhưng chân thì duỗi ra, tay thả lỏng xuống phía dưới, cổ ngửa về phía sau.

Trẻ bắt đầu khám phá ngay sau khi chào đời

- Trẻ sơ sinh nhận biết được đầu vú mẹ. Trẻ biết rằng đầu vú mẹ không giống với phần da xung quanh. Trẻ cũng biết rằng đầu vú mẹ và đầu vú của bình sữa không giống nhau, đầu vú mẹ mềm hơn. Nếu tiếp tục để ý, cha mẹ sẽ thấy trẻ có thể phân biệt được đâu là con người, đâu là đồ vật

không cử động. Các nhà khoa học nghiên cứu về sự nhận biết của trẻ sơ sinh nhận thấy rằng những phản xạ của trẻ đối với các đồ vật và con người mà trẻ có thể nhìn thấy được (trong khoảng 15 - 18 centimét) là khác nhau.

Khi nào cần được ăn, trẻ sẽ có những biểu hiện báo hiệu đã đến giờ ăn rồi. Nếu đến giờ ăn mà chưa được ăn, ngay lập tức trẻ sẽ tỏ thái độ không hài lòng. Các nhà nghiên cứu thấy rằng, nếu trẻ được ăn đầy đủ thì chắc chắn sẽ không khó chịu hay quấy khóc mà sẽ ngủ. Họ từng thí nghiệm với trẻ sơ sinh vốn được bú 3 giờ một lần thay bằng 4 giờ một lần và thấy rằng 1 giờ cuối cùng đó trẻ sẽ cuống quýt lên (và nếu sau 4 giờ vẫn chưa được ăn, tình trạng cuống quýt đó sẽ chuyển sang quấy khóc).

Biết để ý tới những điều mới lạ. Cha mẹ sẽ thấy rằng khi trẻ đang quan sát một vật gì đó, nếu có một vật mới lạ có màu sắc bắt mắt (phù hợp với sự phát triển của trẻ) xuất hiện đúng tầm mắt, trẻ sẽ quay ra quan tâm đến vật lạ mới xuất hiện ngay tức thì. Đối với âm thanh cũng tương tự, trong khi đang có rất nhiều âm thanh xung quanh nhưng nếu có một âm thanh khác đáng chú ý hơn lọt vào tai như tiếng nói của mẹ hay tiếng nhạc cụ lạ nào đó vang lên, trẻ sẽ bỏ qua các âm thanh khác, chăm chú quan tâm tới âm thanh mới nghe được.

- Biết lựa chọn một vật nào đó giữa tất cả các đồ vật xung quanh. Con của bạn có thể sẽ chọn một vật mà bé thích hơn tất cả các sự vật khác xung quanh. Ví dụ như trong phòng có rất nhiều đồ vật để nhìn ngắm nhưng trẻ có thể chỉ thích tấm màn che màu vàng nên thường xuyên nhìn nó mặc dù xung quanh còn có bức tranh sặc sỡ treo trên tường ngay trước mặt nhưng bé cũng không quan tâm...
- Nhận biết được sự thay đổi nhiệt độ môi trường. Cha mẹ có thể biết lúc nào trẻ bị nóng hay bị lạnh nếu chú ý đến dáng nằm của trẻ trong nôi. Nếu thấy lạnh trẻ sẽ nằm co chân dưới mông, nằm sấp giống con ếch ngồi trên hòn đá, còn nếu thấy nóng bức trẻ sẽ nằm duỗi chân tay ra giống như chú ếch chuẩn bị nhảy.
- Nhận biết được vị. Lưỡi của trẻ không giống lưỡi cá sấu mà không phân biệt được vị ngọt, vị đắng như chúng ta vẫn nghĩ. Vào khoảng 3 hay 4 ngày sau khi chào đời, trẻ đã có thể có biểu hiện thích vị ngọt, không thích vị đắng.

- Biết phân biệt mùi. Các nhà nghiên cứu nhận ra rằng trẻ sơ sinh có khả năng phân biệt được hai mùi khác nhau và trẻ sơ sinh còn tỏ ra không thích mùi hôi. Khi thử lấy một vật có mùi hôi cho trẻ ngửi sẽ thấy rằng ngay từ lúc bắt đầu ngửi thấy mùi hôi trẻ đã giật mình, cố gắng quay mặt đi chỗ khác và cuối cùng là bật khóc.



Nhạy cảm trước những tiếp xúc với cơ thể, đặc biệt là hơi ấm từ vòng tay mẹ và sẽ ghi nhớ rất chính xác. Không có gì đáng ngạc nhiên khi các nhà nghiên cứu chỉ ra rằng việc ôm ấp vuốt ve của người mẹ rất quan trọng cho sự phát triển của trẻ, nó có tác động tới trẻ nhiều hơn

bất kỳ những kích thích nào trong vòng một năm đầu đời. Trẻ sơ sinh nhận biết được cảm giác của mẹ khi đang bế mình giống một ăng-ten thu tín hiệu vậy. Trẻ biết được lúc này mẹ đang vui vẻ, yêu thương hay đang căng thẳng, giận dữ, lo lắng, không yêu thương bé. Bởi vậy, cha mẹ đừng nghĩ rằng chỉ cần dang tay ôm lấy đứa con vào lòng là đủ, không cần phải trò chuyện với con bởi con trẻ không biết gì. Thực ra, con còn biết nhiều hơn những gì bạn nghĩ. Tiến sĩ Laurent K. Frank, chuyên gia về lĩnh vực nhận thức của trẻ đã nói rằng: “Những đứa trẻ thiếu tình thương của cha mẹ hoặc lớn lên trong cô nhi viện thường không phát triển hết khả năng của mình. Nguyên nhân quan trọng là những đứa trẻ đó không được ôm ấp, vỗ về”.

- Nghe được âm thanh. Nếu không có bất thường về tai, con bạn sẽ nghe được âm thanh ngay từ khi mới lọt lòng. Bạn sẽ thấy rằng, nếu có âm thanh lạ nào đó vang lên như chiếc cốc bị vỡ, tiếng kéo ghế..., trẻ sẽ có phản xạ ngay tức thì như có thể chớp mắt liên tục, mở to mắt, giật mình, thở mạnh... Nếu âm thanh đó quá lớn, chắc chắn trẻ sẽ khóc vang lên. Ngoài ra, các bạn đều biết rằng nếu được nghe tiếng hát ru, con của bạn sẽ ngủ nhanh hơn. Đôi khi trẻ đang khóc ngặt nghẽo nhưng có giọng nói dỗ dành của mẹ hoặc người trông, trẻ sẽ nín khóc. Đôi khi đang say sưa bú mẹ nhưng con của bạn có thể rời vú để quay sang tìm kiếm âm thanh mà trẻ vừa nghe thấy.

Các nhà nghiên cứu nhận thấy rằng trẻ sơ sinh thích nghe giọng nói kéo dài khoảng 10 giây, không thích nghe giọng nhát gừng, cộc cằn khoảng 1

hoặc 2 giây. Nếu cho chọn giữa giọng cao và giọng trầm, trẻ sẽ thích giọng cao hơn nên không ngạc nhiên khi bạn nhận ra con mình thích nghe giọng của mẹ hơn giọng của cha. (Những người cha đừng vội tủi thân nhé. Đây chỉ là sở thích mang tính bản năng mà thôi).

- Nhìn một cách chăm chú. Khả năng nhìn của trẻ sơ sinh là một vấn đề hết sức nhạy cảm. Cha mẹ có biết khi nằm trong bụng mẹ, trẻ hoàn toàn không nhìn thấy gì, nhưng khi vừa mở mắt chào đời trẻ đã có thể nhìn mọi vật. Cha mẹ có thể nhận ra điều này khi quan sát trẻ nhìn sự vật, trẻ sẽ có phản xạ như đôi khi thấy hồi hộp hay cau mày rồi cố gắng đưa đôi mắt đen láy nhìn các sự vật mà bé chú ý trong khoảng cách không quá 20 - 30 centimét (đây là khoảng cách trẻ nhìn thấy mờ mờ). Dù vậy việc nhìn thấy của trẻ trong tuần đầu tiên vẫn còn rất mờ nhạt, chưa thể nhìn tập trung hoàn toàn cho đến khi trẻ có thể điều khiển được cả hai mắt cùng làm việc nhất quán với nhau. Cha mẹ sẽ thấy rằng trẻ khi chăm chú nhìn vật nào đó, ánh mắt trẻ sẽ sáng lên (hài lòng), nét mặt rạng rỡ hơn. Một số trẻ ở độ tuổi này có thể nhìn theo đồ vật sang bên trái, bên phải hay bên trên, bên dưới.
- Rất nhạy cảm với ánh sáng. Nếu ánh sáng trong phòng quá mạnh hoặc có màu trắng, hoặc khi bế trẻ ra phơi nắng mặt trời, trẻ sẽ nhắm chặt mắt. Nếu ánh sáng đó không quá mạnh hoặc có sự thay đổi ánh sáng, trẻ có thể có phản xạ liếc nhìn theo.
- Phân biệt được đặc điểm về hình dáng, họa tiết, hoa văn, màu sắc và các kích thước. Trẻ vẫn thích nhìn các họa tiết hơn các màu sắc sặc sỡ. Giữa đồ vật có hình vuông góc cạnh với hình tròn, trẻ sẽ thích đồ vật có góc cạnh hơn.

Về việc trẻ thích nhìn những họa tiết, các nhà nghiên cứu giải thích rằng các họa tiết thì cho dù được trẻ nhìn ở góc cạnh nào, trong ánh sáng ra sao các họa tiết đó vẫn giữ nguyên nhưng màu sắc thì lại phụ thuộc vào ánh sáng, nếu trong phòng có ít ánh sáng thì màu sắc sẽ thay đổi. Về kích thước cũng tương tự, nếu ở xa sẽ thấy kích thước nhỏ lại, lại gần sẽ thấy kích thước lớn hơn nên trẻ có cảm giác thay đổi và không thích nhìn.

Nhưng nếu so sánh giữa mặt người và đồ vật hầu hết trẻ thường thích nhìn mặt người hơn bởi việc này sẽ giúp quy định xem phản xạ đối với người đó như thế nào. Ví dụ như khi nhìn thấy khuôn mặt của mẹ, trẻ sẽ vui mừng, nhìn thấy khuôn mặt người lạ bé sẽ tỏ ra nghi ngờ... Việc trẻ

thích nhìn khuôn mặt người hơn các đồ vật chính là nền tảng quan trọng cho việc nhận thức sự vật sau này của trẻ. Ngoài ra, đó cũng là nền tảng cho sự phát triển về quan hệ tình cảm của trẻ với mọi người.

Tất cả trẻ em đều có đặc điểm riêng

Mỗi trẻ đều có những đặc điểm khác nhau về điệu bộ, cảm xúc, cử động, phản xạ trước những đồ vật và những khác biệt này có từ lúc trẻ còn đang nằm trong bụng mẹ.

Nhiều trẻ từ khi nằm trong bụng mẹ đã rất hay đạp, khiến mẹ ăn không ngon ngủ không yên, nhưng cũng có một số trẻ lại nằm im khiến mẹ phải lo lắng tại sao không thấy con đạp. Có những trẻ vừa ra khỏi bụng mẹ đã khóc toáng lên và những ngày sau cũng liên tục khóc. Một số trẻ thì lại ngủ rất nhiều, ai đánh thức cũng không chịu dậy trong khi một số trẻ khác lại mở to mắt ngắm nhìn thế giới mới lạ xung quanh suốt cả ngày một cách đầy ngạc nhiên.



Bé trai cũng có những điểm khác biệt so với bé gái. Nhìn chung có thể thấy rằng bé gái sẽ nhẹ nhàng, yếu ớt và chậm chạp hơn nhưng lại nhạy cảm trước sự đau đớn hơn bé trai.

Có những trẻ bú nhiều, bú liên tục; có trẻ chỉ ngủ trong chốc lát; một số trẻ thích được ngắm nhìn sự vật, một số khác thích nghe âm thanh trong khi nhiều trẻ lại thích vừa nhìn, vừa nghe; và cũng có nhiều trẻ không thích làm nhiều việc cùng lúc...

Từ những ví dụ trên chúng ta có thể thấy rằng sự phát triển ở mỗi trẻ sơ sinh không thể giống nhau hoàn toàn.

Đâu là nguyên nhân gây nên những khác biệt đó?

Những nguyên nhân mà các nhà nghiên cứu đưa ra là: Mỗi trẻ đều mang các đặc điểm riêng biệt của dòng họ được di truyền từ đời này qua đời khác; những tác động của nguồn dinh dưỡng, thuốc hoặc việc điều trị của người mẹ; đặc điểm tính cách và tinh thần của người mẹ khi mang

thai; những trải nghiệm của chính đứa trẻ trong quá trình sinh nở của người mẹ (như kéo dài quá lâu và khó khăn); và phương pháp sinh đẻ.

Ngoài ra, chúng ta cũng thấy rằng khi được sinh ra không phải trẻ nào cũng đủ ngày đủ tháng. Một số trẻ ở trong bụng mẹ rất lâu trong khi số khác lại ở ít thời gian hơn. Có thể thấy rằng, những trẻ nằm trong bụng mẹ lâu (không kể đến những trường hợp mang thai không bình thường) sẽ có cơ hội phát triển tốt hơn những trẻ nằm trong bụng mẹ ít tháng. Những trẻ này khi ra đời sẽ mạnh khỏe hơn, bú sữa nhiều hơn, không nhút nhát như những trẻ bị sinh non.

Như vậy, các bậc cha mẹ cần ghi nhớ rằng mỗi trẻ đều có những đặc điểm riêng và cần được đáp ứng những nhu cầu phù hợp với thể trạng của mình. Các biểu đồ phát triển tràn ngập trên thị trường hiện nay mô tả trẻ ở giai đoạn này sẽ làm được như thế này hay thế khác cũng chỉ là những lý thuyết nhằm giúp cho các bậc cha mẹ biết rằng vào tháng tới, con của bạn sẽ như thế nào, quá trình phát triển nói chung sẽ ra sao. Nhưng điều này không có nghĩa là con của bạn phải biết làm được hết mọi điều. Nếu bé làm được nhiều hơn thế hoặc không đạt được như vậy cũng không phải là vấn đề gì to tát.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ I TUẦN TUỔI

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Phản xạ tự nhiên sẽ kiểm soát cử động của tay, chân và bàn tay. Những cử động không phải phản xạ tự nhiên như đạp chân, đá, khua tay, khua chân phần lớn là những phản ứng mang tính bắn nắn;
- Nếu môi trường bị thay đổi một cách nhanh chóng thì trẻ sẽ có những phản xạ trên khắp cơ thể;
- Trẻ có thể quay được đầu từ bên này sang bên kia, đôi khi có thể ngoóc

đầu lên được;

- Nếu được bế vác lên vai, trẻ sẽ nhắc đầu lên và cử động toàn thân;
- Nếu đặt trẻ nằm sấp, trẻ sẽ nằm co chân giống như con ếch hoặc sẽ co tròn người lại như trái bóng.

Dáng ngồi

- Nếu bế trẻ theo dáng ngồi, đầu trẻ sẽ gục về phía trước hoặc ngửa ra sau.

Các phần cơ nhỏ

- Nắm chặt tay, có phản xạ túm, nắm;
- Có phản xạ nuốt thức ăn;
- Ánh mắt nhìn ra xung quanh một cách vô thức.

Phát triển về ngôn ngữ

- Biết oẹ;
- Biết khóc.

Phát triển về nhận thức và các giác quan

- Trẻ có thể nhìn thấy các họa tiết, phân biệt được ánh sáng và bóng tối, có thể nhìn thấy những sự vật phía trước với khoảng cách 20 centimét (nếu khoảng cách xa hơn thì trẻ sẽ không nhìn rõ);
- Nhạy cảm với âm thanh, có thể phân biệt được các âm thanh cao thấp, thích nghe âm cao;
- Nằm im nếu có người bế với tư thế mà trẻ cảm thấy vũng chải;

- Biết phân biệt mùi vị;
- Thức choi khoảng 3% thời gian vào ban ngày;
- Biết cầm nắm đồ vật nếu vô tình sờ thấy;
- Thỉnh thoảng nhìn mọi người, đôi khi sẽ ngừng bú để nhìn một vật nào đó lọt vào tầm mắt mà trẻ thấy thích;
- Không thích những kích thích mà trẻ cho là làm phiền.



Phát triển về mặt xã hội

- Giật mình hay tỏ thái độ không vừa lòng;
- Có phản ứng, cảm xúc đối với sự vật thu hút trẻ (Đây chính là đặc điểm riêng biệt của từng trẻ);
- Nếu có người bế sẽ yên lặng;
- Nhiều khi tự cười, nhạy cảm với những kích thích giác quan;
- Nhạy cảm trong việc phân biệt nét mặt hoặc âm thanh;
- Biết tìm đầu vú mẹ.

Lịch trình hàng ngày

- Phải bú 7 - 8 lần/1 ngày;
- Đi tiểu nhiều và không có thời gian nhất định, đi tiểu 4 - 7 lần/1 ngày;
- Ngủ khoảng 80% thời gian của một ngày đêm, ngủ khoảng 7 - 8 lần/1

ngày, khoảng 4 tiếng trẻ sẽ tỉnh giấc một lần và thức khoảng 30 phút.

Chú ý:

- Những người cha người mẹ không nên lấy những biểu đồ phát triển trong cuốn sách này làm chuẩn mực cố định;
- Một số sự phát triển có thể nhanh hay chậm hơn, đôi khi trẻ bỏ qua một vài giai đoạn như biết đi mà không biết bò;
- Nếu sợ con mình phát triển chậm hơn bình thường, cha mẹ nên đưa trẻ đi khám và xin tư vấn.



LỚN NHANH TRONG NĂM ĐẦU ĐỜI

Trẻ sơ sinh trong năm đầu tiên sẽ lớn rất nhanh, có thể nói lớn nhanh như thổi, không chỉ về mặt thể chất mà còn bao gồm cả sự phát triển về trí tuệ, xã hội, tâm sinh lý. Chúng ta hãy cùng xem từng nấc thang phát triển qua từng tháng của trẻ như thế nào nhé.



THÁNG ĐẦU TIÊN

Tổ chức cuộc sống hàng ngày

Tháng đầu tiên trong cuộc đời là giai đoạn khởi đầu trong việc tổ chức cuộc sống hàng ngày và cuộc sống trong gia đình của trẻ. Ngay từ giây phút đầu tiên được sinh ra, trẻ đã phải học cách ăn, cách bài tiết khác hoàn toàn với khi còn nằm trong bụng mẹ. Những cử động và việc nghe được âm thanh tuy đã được trẻ luyện khi còn ở trong bụng mẹ nhưng vẫn phải luyện tập thêm rất nhiều sau khi chào đời. Còn về việc nhìn và phân biệt mùi vị vốn chưa từng được biết đến thì giờ đây trẻ sẽ bắt đầu thực hiện trong tháng đầu tiên này.

Sự phát triển của trẻ

Khi còn ở trong bệnh viện, cha mẹ sẽ thấy những y tá chăm sóc trẻ không có gì quá khó khăn. Nhưng khi về nhà, các bậc cha mẹ có thể thấy trẻ phúr tạp tối mức không biết nên làm như thế nào với con.

Phần lớn trẻ sơ sinh khi mới chào đời thường rất hiếu động, nhưng chỉ khoảng 2 - 3 ngày sau, trẻ sẽ có vẻ trầm hon. Khi về nhà, trẻ lại trở lại trạng thái hiếu động như hay khóc, mỗi lần ăn thì ăn ít và ăn liên tục không ra bứa. Nếu con bạn ăn sữa mẹ, bạn có thể thấy rằng đôi khi nhiều trẻ bú lâu tới 30 - 40 phút nhưng nhiều cữ trẻ chỉ bú 10 - 12 phút.

Khi trẻ khóc, bế lên rồi trẻ vẫn chưa chịu nín (điều này khác với khi trẻ lớn hơn một chút). Khi ngủ trẻ cũng thường tỉnh giấc, thở không đều, có

thể thở mạnh, đôi khi bị sặc, trớ sữa và giật mình khiến các ông bố bà mẹ chưa có kinh nghiệm không biết xử lý ra sao.

Trẻ sơ sinh 1 tháng tuổi cần thời gian ngủ nhiều hơn bất kỳ hoạt động nào, trẻ thường ngủ khoảng 12 - 14 tiếng, nếu thức dậy phần lớn sẽ khóc. Thời gian trẻ thức trong 1 ngày là rất ít. Khi thức dậy trẻ sẽ chơi hoặc nhìn cái nọ, cái kia rồi lại buồn ngủ. Cha mẹ có thể thắc mắc rằng con mình nhắm mắt ngủ cả ngày như vậy liệu có biết gì không. Các kết quả nghiên cứu đã chỉ ra rằng mặc dù nhắm mắt nhưng bé con của bạn có thể tỉnh giấc bất cứ lúc nào và còn có thể nhận biết cũng như phản ứng rất tốt trước những kích thích.

Thời gian ngủ của trẻ sơ sinh 1 tháng tuổi được chia ra làm 3 giai đoạn chính là: chuẩn bị ngủ (nửa ngủ nửa thức), bắt đầu ngủ và ngủ sâu. Ở giai đoạn ngủ sâu, trẻ sẽ nằm im, vẻ mặt bình yên, thở đều, mắt nhắm nghiền và chỉ phản ứng lại rất ít trước các sự vật.

Các nhà khoa học nhận ra rằng giai đoạn chuẩn bị ngủ chiếm một nửa thời gian ngủ của trẻ sơ sinh, chỉ có khoảng 20 - 30 % thời gian trẻ sẽ ngủ say thực sự. Tuy nhiên thời gian ngủ của trẻ sơ sinh cũng có sự thay đổi liên tục giống như có một chiếc đồng hồ gắn trong người. Nghĩa là trẻ sẽ thức sau khoảng 3 giờ và có thể sẽ khóc, giơ tay, toàn thân khẽ cử động rồi lại ngủ tiếp, trẻ sẽ ngủ sâu được khoảng 20 phút. Khi được khoảng 2 tuần tuổi, việc ngủ của trẻ khá ổn định như đã nói ở trên và cha mẹ có thể đoán biết được trẻ sẽ ngủ trong bao lâu.

Nếu ngủ không sâu, trẻ sẽ có những biểu hiện như khẽ ợ ẹ, nhăn mặt, mím cười, cau mặt, mút lưỡi chút chút và thở không đều. Nếu cha mẹ để ý kỹ có thể nhận thấy con người đưa đi đưa lại đằng sau mí mắt của trẻ.

Nụ cười của trẻ sơ sinh trong khi ngủ khác nụ cười với người thân khi trẻ lớn hơn. Khi lớn lên, nụ cười của trẻ sẽ kèm theo ánh mắt rạng rỡ, nét mặt người sáng để giao tiếp với mọi người. Nụ cười của trẻ trong tháng đầu tiên chỉ đơn thuần là cử động của các cơ trên mặt mà thôi.

Nhìn chung, trẻ sơ sinh thường ngủ thành nhiều giấc ngủ ngắn. Những quan sát cho thấy trẻ sơ sinh ngủ được lâu nhất khoảng 4 - 5 tiếng nhưng sẽ ngủ thành 7 - 8 lần/1 ngày. Một số trẻ khi thức giấc sẽ rất thích các hoạt động như giơ tay, giơ chân, vặn mình, mút nǎm tay, các hoạt động này có thể diễn ra trong 12 tiếng/1 ngày. Những nguyên nhân chính khiến trẻ hoạt

động nhiều vì thường sắp đến giờ ăn sữa, trẻ muối đi tiểu. Ngoài ra còn khoảng thời gian trẻ cảm thấy rất đau đớn hoặc bị làm phiền bởi các sự vật xung quanh. Đôi khi trẻ có thể tự tạo ra các hoạt động như vặn mình và chính cử động này khiến trẻ thấy khó chịu và nhanh chóng phản ứng lại sự vật làm phiền mình. Trẻ càng phản ứng nhanh bao nhiêu, trẻ càng giãy giụa mạnh bấy nhiêu.

Tại sao trẻ lại khóc

Mỗi khi trẻ khóc, cha mẹ thường rất lo lắng. Nhưng thực tế khóc là một trong những cách giao tiếp về mặt xã hội đầu tiên của trẻ. Hon nūra, nó là tín hiệu cho biết trẻ cần sự giúp đỡ của bạn. Vì thế cha mẹ không nên chán nản hay quá lo lắng khi trẻ khóc. Đôi khi bé có thể khóc 4 - 5 lần, mỗi lần khoảng 20 - 30 phút trước khi được ăn, ngủ hoặc muối đi vệ sinh. Nhưng có ngày trẻ có thể khóc lâu tới 1 - 3 tiếng. Cha mẹ có thể giảm số lần khóc của con bằng cách cho trẻ nằm sấp bởi vì với kiểu nằm đó trẻ sẽ không bị giật mình liên tục và không khóc nhiều nữa (Việc trẻ khóc thường do trẻ bị giật mình thức giấc).

Bạn hãy thử để trẻ tự nằm chơi một mình, để trẻ đưa mắt nhìn khắp mọi nơi, bạn sẽ thấy rằng không lâu sau trẻ sẽ khóc nhỏ dần. Ban đầu, cha mẹ có thể dỗ dành khiến trẻ chú ý, nhìn chằm chằm một lúc lâu vào mặt bạn, bạn có thể lật trẻ qua bên này, bên kia trong vòng 30 phút khiến trẻ mệt, sau đó trẻ sẽ lại khóc tiếp. Đến lúc này bạn không thể dỗ cho trẻ nín được. Khi trẻ không chịu hài lòng với bất kỳ hành động nào của bạn nữa, từ việc chơi với trẻ, bế trẻ, quấn lại tã cho chặt, thay tã hoặc lấy sữa cho ăn... trẻ đều không chịu, gào khóc dữ dội, khóc tới mức tím tái mặt mà, thốn thức và cuối cùng lăn ra ngủ. Tôi chắc chắn rằng sau đó trẻ sẽ ngủ liên tục nhiều giờ bởi việc khóc lóc đã làm trẻ kiệt sức.

Nếu gặp phải trường hợp này vào buổi chiều tối, đây không phải là chuyện ngẫu nhiên bởi vào thời gian đó, cả cha mẹ, trẻ và tất cả mọi người trong gia đình ai ai cũng mệt vì phải giải quyết rất nhiều vấn đề trong suốt cả ngày, nên khó có thể kiểm soát được tình hình giống như những thời gian khác trong ngày.

Những nghiên cứu cho thấy không khí căng thẳng trong gia đình sẽ khiến trẻ khóc lâu và khóc to hơn vì trẻ có thể cảm nhận được cảm xúc của mọi thành viên trong gia đình, ví dụ: mẹ đang bức tức (vì cha về nhà

muộn), cha bức mình (vì tắc đườòng)... Đặc biệt nếu người mẹ mệt mỏi, mất sức hay không được vui thì chắc chắn con sẽ khó chịu theo, nhưng nếu người mẹ được nghỉ ngơi, vui vẻ thoải mái, trẻ cũng sẽ vui vẻ theo.

Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng việc trẻ sơ sinh trong độ tuổi này khóc không rõ nguyên nhân sẽ giảm đi một cách đáng ngạc nhiên nếu được dỗ dành vỗ về, bế bồng hay nói chuyện.

Một điểm mà chúng tôi muốn nhắc nhở các bậc cha mẹ, đó là các bạn không nên buồn phiền hay lo lắng nếu bạn không thể dỗ trẻ nín khóc một cách nhanh nhất như bạn mong muốn bởi đó không phải là vấn đề của bạn hay của bé. Các nhà tâm lý học nói rằng ngày mà con bạn khóc nhiều có thể là do bé thấy căng thẳng trước khi bước vào một giai đoạn phát triển về tâm sinh lý mới; còn ngày con bạn vui vẻ thường là ngày mà bé đang ở trong giai đoạn phát triển cũ, không có sự thay đổi nào.

Cách dỗ dành khi trẻ khóc

- Cách dỗ dành khi trẻ khóc không giống nhau ở từng trẻ. Vì vậy, cha mẹ nên thử nhiều cách xem con mình thích kiểu nào nhất. Có trẻ thích nghe hát ru, có trẻ thì thích được bế lên rồi đu đưa, nhiều trẻ lại thích được bế vác lên vai, một số thích được ôm ấp, trong khi một số khác chỉ cần được bú là nín.
- Bế trẻ áp vào ngực. Một số bác sĩ nói rằng nếu người mẹ bế con ép gần vào ngực mình thì trẻ sẽ bớt khóc, có thể do trẻ đã quen với tiếng nhịp đập trái tim của người mẹ từ khi còn ở trong bụng mẹ nên trẻ yên tâm hơn.
- Mở nhạc cho trẻ nghe. Các bác sĩ cũng hướng dẫn rằng trẻ từ khi mới chào đời sẽ có phản ứng tích cực với âm nhạc, có thể do âm nhạc, từ nhạc cổ điển, jazz hay nhạc rock đều có nhịp điệu khoảng 50 - 150 nhịp/1 phút, gần giống với nhịp tim của trẻ. Cha mẹ hãy tìm các thể loại nhạc này để mở cho trẻ nghe, có thể sẽ giúp trẻ nín khóc.

Kích thích sự phát triển khi trẻ thức

Trẻ một 1 tuổi sẽ chỉ hoạt động trong thời gian ngắn trong tổng số thời gian trẻ thức giấc. Một nhà nghiên cứu nói rằng trong 1 tuần trẻ sẽ có thời gian thức khoảng 30 tiếng và chỉ có 3 tiếng trong số đó là trẻ có ý thức hoạt động (chiếm 1/10 số thời gian mà trẻ thức).

Như vậy, 1 tuần chỉ có khoảng 3 tiếng đồng hồ trẻ hoạt động tự nhiên mà thôi. Đây là khoảng thời gian vô cùng quý giá để trẻ nhận thức về thế giới và là quãng thời gian để cha mẹ và trẻ làm quen với nhau. Khoảng thời gian này rất có ý nghĩa đối với sự phát triển của trẻ. Nếu cha mẹ có thể kéo dài khoảng thời gian này càng lâu, cơ hội để trẻ nhận biết về thế giới rộng lớn cũng sẽ tăng lên. Điều kiện quan trọng nhất trong việc kéo dài thời gian khám phá của trẻ là tạo ra trạng thái thoải mái nhất cho trẻ. Nếu trẻ không bị làm phiền bởi các yếu tố như bỉm ướt, đói hay bị côn trùng đốt... thì trẻ sẽ tiếp nhận tới mức tối đa có thể.



Một nhà tâm lý học đã nói rằng: “Số thời gian trẻ có ý thức hoạt động là khoảng thời gian có tầm ảnh hưởng tới cách thức mà trẻ sử dụng để khám phá thế giới trong tương lai, tác động tới cách thức của việc làm quen với các sự vật và

tác động tới mức độ phát triển về trí tuệ và tâm hồn của bản thân trẻ”.

Chúng ta có thể lấy ví dụ để chứng minh cho nhận xét của nhà tâm lý học trên như khả năng theo dõi, để ý các sự vật (đây là khả năng vô cùng quan trọng của con người) chỉ bắt đầu phát triển trong khi trẻ thức mà thôi.

Một số nhà nghiên cứu còn chỉ ra rằng việc kích thích thị giác cho trẻ trong 4 tháng đầu sẽ hỗ trợ rất nhiều cho sự phát triển về khả năng thị giác sau này của trẻ, tạo ra một môi trường mang tính hỗ trợ sẽ giúp cho trẻ 1 tháng tuổi biết cách phản ứng lại tốt hơn việc để cơ thể trẻ tự phát triển. Sự quan tâm của trẻ đối với mùi vị, hình ảnh hoặc âm thanh sẽ kích thích việc kiểm soát các phản ứng vô thức trở thành phản xạ có ý thức rõ hơn.

Nhưng do trẻ sẽ nhanh chóng quên, gần như ngay sau khi vật kích thích sự chú ý đó biến mất nên để kéo sự chú ý đó lại, bạn nên dùng những đồ vật như như điện thoại, đồ chơi có chuyển động, hoặc âm thanh thu hút như tiếng chuông... Giống như người lớn cũng thường dùng cách này để thu hút sự chú ý vậy.

Các nhà tâm lý học nhận thấy rằng việc tạo dựng cho trẻ một môi trường như vậy có thể có tác dụng cả với những trẻ đang khó chịu, cáu kỉnh hay khiến những trẻ trầm tính trở nên linh hoạt hơn. Nhưng nếu với những trẻ đang khó chịu hay những trẻ trầm tính không cần trẻ phải tươi tinh, chỉ cần trẻ mở mắt ra nhìn cũng có thể ghi nhớ lại một trải nghiệm về khả năng nhìn đồ vật rồi.

Nhìn chung, đối với những trẻ 1 tháng tuổi này, nếu được ăn no và được cha mẹ chăm sóc chu đáo thì trẻ sẽ chỉ muốn ngủ, không muốn thức trừ khi có gì đó thu hút sự chú ý hoặc hoạt động khiến trẻ hài lòng. Nếu luôn gần gũi với trẻ, bạn sẽ biết cách làm như thế nào sẽ khiến trẻ hài lòng. Ví dụ như khi trẻ căng thẳng và rất khó chịu, bạn nên dỗ dành trẻ; nhưng nếu trẻ bình tĩnh lại và sẵn sàng hoạt động, bạn hãy chơi với trẻ, nói chuyện với trẻ và lấy các đồ vật cho trẻ xem.



Cha mẹ phải luôn ghi nhớ rằng mỗi trẻ có nhu cầu khác nhau. Vì vậy, cha mẹ cần tìm hiểu xem con mình cần kích thích như thế nào để lựa chọn được những phương pháp phù hợp nhất.

Nên nuôi con theo sách vở hay chiều theo ý con

Đây là một vấn đề gây tranh cãi rất nhiều giữa các chuyên gia về trẻ em.

Sự thật là bạn không thể áp dụng một thời khóa biểu cố định cho trẻ được. Con bạn có thể thức dậy không đúng giờ, lúc ăn nhiều, lúc ăn ít. Nếu bạn áp dụng một thời gian biểu cứng nhắc với trẻ cũng đồng nghĩa với việc đôi khi trẻ không muốn ăn nhưng vẫn bị ép ăn nên chỉ ăn được chút ít mà thôi, vì vậy chưa đến giờ ăn sữa theo lịch trình, trẻ đã thức dậy vì đói. Hoặc đến khi được ăn (theo lịch), con đã đói cồn cào rồi. Khi đói trẻ sẽ không ngủ được, hay khóc, hay khóc và cáu gắt, bức bối.

Tuy nhiên, nếu người mẹ không quy định thời gian biểu cụ thể cho trẻ mà phụ thuộc vào nhu cầu của trẻ, để trẻ tự quyết định các hoạt động trong 24 giờ, khi nào ngủ, khi nào ăn thì chắc chắn bạn sẽ gặp rắc rối trong thời gian đầu bởi bản thân bạn đã có biết bao việc phải làm mà cứ phải chiều

theo ý trẻ. Nếu nhu cầu của trẻ không trùng với thời gian biểu của bạn, ví dụ như trẻ thích ngủ nhiều vào ban ngày nhưng đến đêm, vốn là thời gian bạn cần được nghỉ ngơi nhiều nhất sau một ngày làm việc vất vả thì trẻ lại dậy nhiều lần để ăn, như thế bạn sẽ vô cùng mệt mỏi; hoặc trẻ muốn ăn suốt ngày, ăn liên tục... thì bạn sẽ không làm được việc gì khác.

Tóm lại, bạn nên đứng ở giữa là tốt nhất. Nghĩa là bạn nên có một thời gian biểu tổng quát để có thể co giãn thời gian sao cho hợp lý. Việc có một thời gian biểu sẽ giúp cho cha mẹ thuận tiện trong việc quản lý xem nên làm việc gì vào lúc nào. Còn việc co giãn thời gian hợp lý sẽ giúp con không bị bắt ép phải chịu đựng quá khả năng của mình. Nếu bạn đặt ra thời gian cho con ăn cữ sữa buổi chiều vào lúc 4 giờ nhưng 3,5 giờ trẻ đã khóc vì đói, bạn cũng không nhất thiết phải ngồi nghe trẻ khóc để chờ tới đúng 4 giờ, bạn có thể cho trẻ ăn.

Trẻ sơ sinh sẽ từ từ phát triển và thay đổi để thích nghi với môi trường gia đình, đồng thời cũng có thời gian biểu cố định của riêng bản thân trẻ nên cha mẹ sẽ thấy quen và tự điều chỉnh cho phù hợp với con.

Cha mẹ cũng không nên quá lo lắng tới việc ăn, ngủ của con. Nếu con vẫn chưa làm được như những gì các bạn muốn, các bạn cũng đừng nóng vội. Các bạn càng gò ép, bắt buộc trẻ phải theo chuẩn mực của bạn thì sẽ càng khiến trẻ chống đối và trở thành đứa trẻ khó ăn, khó ngủ.

Lập thời gian biểu khoa học cho con không khó



Kết quả điều tra lấy ý kiến của nhiều bà mẹ đang nuôi con nhỏ cho thấy việc đặt ra một thời gian biểu sinh hoạt cho trẻ có nhiều ưu điểm nhưng đó chỉ nên là thời gian biểu mang tính tổng quát mà thôi. Cha mẹ không nên quá cứng nhắc mà nên co giãn cho phù hợp với thực tế bởi mỗi trẻ đều có tính cách riêng, nhu cầu riêng, ví dụ như một số trẻ ngủ giấc dài, một số khác lại hay thức dậy và ăn thường xuyên. Vì vậy chúng ta không nên lấy thời gian biểu của trẻ này để áp dụng với một trẻ.

Điều tôi muốn gợi ý với những người cha người mẹ là: Chú ý quan sát con của mình trong tuần đầu tiên xem con dậy lúc mấy

giờ, ăn lúc mấy giờ (thường sẽ biểu hiện bằng cách khóc), mỗi lần ăn được bao nhiêu mililit thì no, có thể tắm vào thời gian nào (nhưng không nên tắm quá muộn). Ban đầu có thể thời gian chưa rõ ràng, nhưng qua 3 - 4 ngày bạn sẽ biết được lúc nào nên làm gì, rồi những ngày sau đó cứ theo lịch trình như vậy mà thực hiện bởi sự phát triển về thể chất của trẻ sơ sinh thường theo một hệ thống (Có lẽ vì trẻ chưa có hoạt động khác ngoài hai việc chính là ăn và ngủ).

Nhưng cũng có một số trẻ có thời gian không cụ thể nên bạn phải quan sát trong 1 tuần, ghi lại thời gian lúc nào trẻ thường có nhu cầu gì rồi tính giá trị trung bình. Đến thời gian đó nếu trẻ không có phản ứng bạn sẽ phải tạo ra không khí để thu hút trẻ. Ví dụ như trong 1 tuần trẻ thường ngủ vào lúc 8 giờ tối, nhưng sau khi bạn lên lịch cụ thể, trẻ không chịu ngủ, lúc đó bạn có thể dùng phương pháp tắt đèn, điều chỉnh nhiệt độ trong phòng cho phù hợp, tạo ra không gian yên tĩnh...

Vào những ngày đầu tiên trong đời, việc ăn ngủ của trẻ có thể chưa đi vào nề nếp, nhưng thông thường trẻ sẽ dần dần tự thay đổi. Lúc này các sinh hoạt hàng ngày của trẻ sẽ gần giống nhau nên không có gì khó nếu cha mẹ dựa vào giai đoạn này để từ từ điều chỉnh thời gian biểu của trẻ một cách phù hợp.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG ĐẦU TIÊN

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Việc cử động bàn tay, cánh tay và chân vẫn là những phản xạ tự nhiên;
- Chưa thể tự nhấc đầu thẳng lên được, đầu có xu hướng gục xuống phía trước hoặc ngửa ra sau. Nếu được đặt nằm sấp, trẻ sẽ quay mặt về một

phía để dễ thở hơn và ngóc đầu lên được chút ít;

- Khi nằm ngửa, trẻ có thể lật nghiêng được sang một bên.

Dáng ngồi

- Nếu kéo tay cho ngồi dậy, bé sẽ giữ đầu thẳng với sống lưng.

Các phần cơ nhỏ

- Trẻ thường cho cả nắm tay vào miệng hoặc thả lỏng tay một chút, nếu chúng ta gõ ngón tay duỗi ra, trẻ sẽ nắm lấy cán thìa (hoặc đồ vật có dáng giống cán thìa) được nhưng ngay lập tức lại thả ra;
- Nhìn ngắm đồ vật nhưng chưa với được;
- Con ngươi của mắt trẻ đã nhanh hơn.

Phát triển về ngôn ngữ

- Ngoài khóc trẻ còn có thể cất tiếng ọ ẹ trong cổ;
- Ọ ẹ trả lời khi nghe thấy tiếng người khác.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Tổng thời gian thức của trẻ trong 1 ngày khoảng 10 giờ; khi thức trẻ sẽ đưa mắt nhìn xung quanh nhưng không có cảm xúc gì;
- Đưa được mắt nhìn sang trái, sang phải hay nhìn lên trên xuống dưới. Trẻ sẽ nhìn theo và tỏ vẻ thích thú khi nhìn thấy ánh sáng, đồ vật hoặc đồ chơi hay khuôn mặt của người trong khoảng cách nhìn rõ khoảng 20 - 30 centimét;
- Nhớ được đồ vật vừa nhìn thấy trong khoảng 2 - 3 phút;
- Sẽ nín khóc khi nhìn thấy người khác hoặc có người bế lên và sẽ khóc

khi cần ai đó giúp đỡ;

- Có phản ứng tương tác nhiều hơn.

Phát triển về mặt xã hội

- Tỏ thái độ vừa lòng nếu cảm thấy thoải mái và có phản ứng tiêu cực khi bị đau;
- Có thể sẽ cười nếu nghe thấy tiếng hoặc nhìn thấy bố mẹ;
- Nhìn lâu vào mắt mẹ, khi thấy mẹ sẽ cười và nhìn vào mắt mẹ, tỏ ra ngoan ngoãn;
- Biết tự động thay đổi tư thế cho phù hợp với cách bế của người bế;
- Đã có thể nhớ được tiếng của bố mẹ;
- Chưa có nhiều phản ứng tương tác.



Lịch trình hàng ngày

- Việc ăn, ngủ, khóc vẫn chưa thành nếp nhất định (không thể tính tổng thời gian nhất định). Ăn sữa khoảng 5 - 6 lần vào ban ngày và khoảng 2 lần vào ban đêm;
- Đại tiện mỗi ngày khoảng 3 - 4 lần.



THÁNG THỨ 2 ĐỘ TUỔI CỦA NỤ CƯỜI

Nếu tháng đầu tiên là quãng thời gian để thích nghi với thế giới mới thì sang tháng thứ 2 trẻ đã bắt đầu lớn lên và hiểu rằng mình là thành viên mới trong gia đình. Trẻ không còn giống một con búp bê đáng yêu chỉ nằm chờ cha mẹ đến bế bồng nữa mà đã bắt đầu biết giao tiếp nhiều hơn và giao tiếp bằng nụ cười. Nụ cười ấn tượng của con trẻ khiến trái tim của cha mẹ rộn ràng vì vui sướng và hạnh phúc.

Làm quen với trẻ 2 tháng tuổi

Trẻ 2 tháng tuổi sẽ nặng thêm khoảng 1 kilogram và sẽ duy trì mức tăng cân này trong khoảng 2 - 3 tháng tiếp theo. Trẻ bắt đầu điều khiển để giữ vững đầu và có thể ngẩng mặt lên 45 độ để nhìn ngó xung quanh được khoảng 2 - 3 phút. Việc trẻ cầm nắm đồ vật không còn là phản xạ tự nhiên nữa mà theo ý thức của trẻ.

Nếu tâm trạng trẻ bình thường, các cử động của trẻ sẽ không bị giật; nhưng nếu bức túc, đói, hoặc nghe thấy tiếng trẻ con gào to, tiếng đóng cửa mạnh thì ngay lập tức trẻ sẽ đạp chân đạp tay mạnh tới mức má, chân và tay run lên. Khi khóc nhiều, trẻ sẽ oằn lưng lại. Các cử động của trẻ cũng sẽ uyển chuyển hơn trong tháng đầu tiên. Trong tháng thứ 2 này, trẻ bắt đầu thể hiện tính cách của mình, nếu là trẻ trầm tính thì sẽ ngủ nhiều, ngay cả

lúc thức cũng không ợ ẹ nhưng ăn khỏe. Nếu là trẻ năng động có thể khiến bạn phải chóng mặt bởi sự phát triển thay đổi rất nhanh. Nhưng dù con bạn có là trẻ trầm tính hay năng động thì trẻ đều có những hành vi khiến bạn sung sướng là nhìn thẳng vào mặt bạn và cười với bạn.

Thời gian ăn và ngủ

Bé con của bạn đang trong tháng thứ 2, hoạt động của trẻ đã cố định và có hệ thống hơn, nghĩa là ăn sữa khoảng 4 tiếng một lần, khoảng 1 lít sữa/ngày. Trẻ cũng yêu cầu bạn theo lịch của trẻ, nghĩa là đã hết 4 tiếng bạn phải cho trẻ ăn nếu không trẻ sẽ quấy khóc, hòn dỗi. Vào ban đêm có thể trẻ sẽ ngủ một giấc dài đến sáng mà quên không dậy ăn, bởi vì từ 5 tuần tuổi trở ra, trẻ sẽ ngủ khoảng 7 tiếng một đêm. Vì vậy việc ăn sữa chỉ còn 5 lần/ngày. Đến tuần thứ 7 trẻ sẽ ngủ mỗi đêm một giấc dài khoảng 8 tiếng. Phần lớn trẻ không ăn cữ sữa đêm thường có cân nặng khoảng 5 kilogram. Song với những trẻ trầm tính có thể vẫn phải ăn cữ sữa đêm, nghĩa là ăn 4 tiếng một lần như cũ bởi ban ngày trẻ đã ngủ nhiều rồi, không được chơi đùa nên không mất nhiều năng lượng, vì thế trẻ không cần ngủ đêm nhiều. Bạn không phải cố gắng thay đổi thói quen ăn, ngủ này của trẻ vì đến thời gian phù hợp trẻ sẽ tự thay đổi.

Một ngày trẻ có thể thức khoảng 10 tiếng. Những trẻ năng động sẽ sử dụng thời gian thức thật sự có ích bằng các hoạt động như duỗi chân, duỗi tay, giơ chân lên đạp đạp giống như đang đạp xe đạp, ngoảnh trước ngoảnh sau, lật người sang bên này bên kia không ngừng nghỉ. Nếu trẻ vô tình cho nắm tay vào miệng mình, trẻ sẽ cố gắng mút ngón tay cái. Với những trẻ năng vận động như vậy, cha mẹ phải chú ý hơn vì trẻ có thể giãy đạp rời khỏi giường hoặc nôi. Ban đêm bạn phải lấy khăn quấn quanh mình trẻ để trẻ giãy đạp ít hơn.

Một số trẻ sẽ có thể có “giờ khó chịu”. Vào buổi chiều tối, trẻ sẽ ngừng mọi hoạt động của cơ thể dường như tập trung hết năng lượng vào việc khóc. Một số trẻ còn khóc tới mức ngừng thở (chúng ta thường gọi là “khóc ngất”), trẻ có thể khóc đến tím tái mặt mày sau đó ngừng khóc, ngáp rồi lại khóc tiếp. Có vẻ không có cách nào dỗ được trẻ. Nếu bạn bế trẻ lên, trẻ sẽ cố gắng vùng vẫy. Nếu bạn cố gắng ôm trẻ thật chặt và bế rong, trẻ có thể ngừng khóc trong chốc lát rồi lại tiếp tục khóc.

Việc trẻ khóc vào buổi chiều tối không phải do trẻ đói. Nếu lúc này, bạn

cho trẻ ăn sữa thì trẻ cũng chỉ ăn được một chút rồi quay mặt đi. Trẻ thường thích ăn sau khi đã ngừng khóc.

Có thể nói đến tuổi này trẻ thường khóc nhiều như vậy bởi khóc là cách duy nhất để thông báo cho chúng ta biết rằng trẻ đang không vừa lòng, đang đau, hay đang khó chịu. Việc khó chịu có thể do trẻ cảm thấy bức bối do chưa cân bằng được các hệ thần kinh và khả năng của cơ thể, song thời gian và sự phát triển về thể chất sẽ dần giúp trẻ thích nghi và bớt quấy khóc.

Nụ cười của trẻ

Nụ cười của trẻ là biểu hiện của tâm trạng trái hài lòng, vui vẻ và thoái mái. Nếu trẻ được nếm vị đắng, chua hay mặn, trẻ sẽ thể hiện thái độ không bằng lòng như ngậm chặt miệng, sắc, đỏ mặt, cau mày, nhăn mặt, gồng mình lên và quay mặt tránh đi. Nhưng nếu vui vẻ, hài



lòng, trẻ sẽ chú ý và mỉm cười. Phần lớn thời gian trẻ vui vẻ nhất là sau khi ăn sữa 30 phút hoặc 1 tiếng. Lúc này trẻ thấy thoái mái nên sẽ để ý xung quanh, cười với bạn và muốn chơi đùa. Tiến sĩ Jacob L. Gewirtz thuộc Viện Y tế quốc gia Hoa Kỳ nói rằng: “Trẻ được thỏa mãn những nhu cầu của bản thân thường mang đặc điểm trái ngược hoàn toàn với những trẻ trầm tính không có phản xạ tương tác, theo đúng lý thuyết của Freud⁽³⁾. Những trẻ có phản xạ tương tác cao chỉ có những phản ứng trước môi trường khi được đáp ứng đầy đủ nhu cầu về thể chất mà thôi”.

Vì vậy, khi trẻ cười thì người mẹ dù đang bận rộn mấy thì cũng hãy quay lại mỉm cười và nói chuyện với trẻ một chút.

Khi có nhiều người ở xung quanh, trẻ sẽ mỉm cười và chào đón bằng cách đập chân giống một diễn viên xiếc tài ba đang biểu diễn cho khán giả xem. Những trẻ năng động sẽ cong người, lật nghiêng, vặn mình và đập chân khiến người bế khá vất vả. Ngay cả khi trẻ khó chịu, nếu có anh hoặc chị chơi cùng, trẻ vẫn sẽ cười vui vẻ. Cho dù những lúc ở một mình, trẻ cũng vẫn có cách để giúp bản thân bình tĩnh lại như mút nǎm tay hoặc ngón tay, quay mặt sang trái, sang phải, nhìn vào tấm rèm, hoặc nghe giọng

nói của mẹ.

Trẻ bắt đầu biết cười sau 2 tuần tuổi, nhưng nụ cười làm cho cha mẹ cảm thấy hạnh phúc ấy thực ra không phải nụ cười trẻ dành cho cha mẹ, mà đó là nụ cười do được nhìn thấy khuôn mặt của con người, cho dù là khuôn mặt của người thật hay khuôn mặt trong ảnh hay bức tượng, thậm chí là khuôn mặt của chính mình trong gương cũng đều khiến trẻ mỉm cười (Trẻ còn chưa biết đó chính là mình cho tới nhiều tháng sau).

Trẻ bắt đầu nhận biết rằng những khuôn mặt thân quen là người làm cho trẻ hài lòng, còn những khuôn mặt lạ lẫm cần phải đề phòng khi làm quen. Trẻ sẽ bắt đầu mỉm cười với người mà trẻ yêu quý hơn những người khác. Khi được 17 - 30 tuần, nếu bạn rướn cổ lên nhìn trẻ, nói chuyện hoặc đáp ứng các nhu cầu của trẻ, trẻ sẽ mỉm cười với bạn và học cách giao tiếp qua nụ cười nhằm bày tỏ sự hài lòng với bạn. Khi bạn mỉm cười trả lời hoặc bế trẻ lên, trẻ sẽ mỉm cười rạng rỡ. Nếu lúc này bạn không có những phản ứng tích cực tương tác lại, giống như việc trao phần thưởng vì trẻ đã mỉm cười với bạn, trẻ sẽ không cười nữa bởi lúc này bạn không tạo ra môi trường có thể kích thích hoặc hỗ trợ các hành vi của trẻ. Nếu bạn gật đầu, nói chuyện hoặc mỉm cười lại và không biểu cảm trên mặt khi trẻ quay khóc cũng chính là sự kích thích hành vi cười của trẻ. Trẻ 2 tháng tuổi đã nhớ được giọng nói của mẹ. Tuy chưa thể nhớ được khuôn mặt của mẹ và không thể phân biệt được sự khác nhau giữa khuôn mặt của mẹ và người trông trẻ nhưng trẻ cũng đã cảm nhận được sự khác biệt qua cách bế ẵm.

Trẻ chỉ thuận một bên

Một số trẻ thường chỉ thuận một bên như chỉ nằm nghiêng bên phải, mút tay phải, khi nằm cũng chỉ nhìn qua các thanh của vách ngăn giường cũi phía bên phải hoặc thích nghiêng đầu sang phải, thậm chí bú sữa cũng thích bú một bên, nếu xoay người để trẻ bú phía bên kia, trẻ sẽ nổi cáu và khóc. Nguyên nhân có thể là vì trẻ quen với bên phải từ khi còn trong bụng mẹ. Nếu đưa trẻ đi bác sĩ kiểm tra và không phát hiện bất thường ở hệ cơ hoặc hệ thần kinh như cơ cổ ngắn hoặc dây thần kinh cổ bị teo, cha mẹ nên kê lại giường, có thể kê giường sao cho bên phải cao hơn bên trái để trẻ có thể nhìn sang trái và nén treo đồ chơi ở bên trái.

Nếu để trẻ chỉ nằm nghiêng bên phải tối tuần thứ 6 thì có thể làm phần đầu bên phải của trẻ bị bẹp. Cha mẹ nên làm như trên để đầu của trẻ được

tròn như cũ.



Phần lớn trẻ đều nằm trong tư thế mà trẻ cảm thấy thoải mái nhất như nằm sấp, một số trẻ thì thích nằm chạm đầu vào góc hay thành giường. Có một số nghiên cứu chỉ ra rằng những kiểu nằm như vậy là cách trẻ cố gắng làm giống như khi còn trong bụng mẹ vì trẻ thường

chạm đầu vào xương hông của mẹ. Một số bậc cha mẹ khi thấy trẻ nằm như vậy lo trẻ sẽ gặp nguy hiểm nên đặt trẻ nằm theo tư thế bình thường. Thực ra những tư thế nằm như vậy hoàn toàn tự nhiên, theo thói quen và sẽ làm cho trẻ ngủ say và sâu hơn.

Việc nhận biết

- Học cách kết nối và phân biệt các hành vi với nhau. Ví dụ như khi bạn đặt trẻ nằm sấp, trẻ sẽ khóc thét lên bởi trẻ biết đó là tư thế trẻ phải đi ngủ trong khi trẻ chưa muốn đi ngủ, đến khi bạn lật ngửa trẻ ra, trẻ sẽ nín khóc.
- Biết cách kết nối giữa những người khác nhau bằng những hành động khác nhau. Trẻ biết khi khóc như thế này mẹ sẽ chạy lại, hoặc trước giờ ăn trẻ sẽ mút ngón tay nhưng khi mẹ bế lên cho bú trẻ sẽ bỏ ngón tay ra và quay sang tìm đầu vú mẹ. Nếu bình thường bạn cho trẻ bú mẹ nhưng đột nhiên chuyển sang cho trẻ bú bình, trẻ sẽ không chịu, không phải vì trẻ không thích ăn sữa ngoài mà bởi vì mẹ là người đang cầm bình sữa. Nếu người cha cho trẻ ăn sữa, trẻ sẽ đồng ý nhưng với điều kiện người mẹ không được ở gần trẻ. Cho dù chỉ cần nghe thấy tiếng mẹ từ một phòng khác, ngay lập tức trẻ cũng sẽ không chịu bú bình bởi trẻ biết được mối liên hệ giữa mẹ và cách thức cho bú sữa là từ chính bầu ngực của mẹ.
- Dùng nhiều năng lượng trong việc nhìn các sự vật tới mức quay hẳn mặt sang để nhìn vật đó được rõ hơn. Tiến sĩ Richard Held và tiến sĩ Burton Wyeth thuộc trường Đại học Harvard giải thích rằng việc nhìn và nắm bắt các hình ảnh của trẻ sẽ bắt đầu vào khoảng giữa tháng thứ

hai, lúc này con người trong mắt trẻ sẽ điều chỉnh theo khoảng cách của đồ vật. Khi được 4 tháng tuổi, trẻ sẽ kiểm soát được tầm nhìn gần và xa một cách dễ dàng.

Có một thí nghiệm cho thấy rằng ở tháng thứ 2 này, dây thần kinh thị giác và thính giác của trẻ chưa có mối quan hệ với nhau, nghĩa là trẻ sẽ không quay mắt nhìn sang phía có tiếng nói mà sẽ quay sang nhìn phía có ánh sáng đang chuyển động hoặc nhìn sang đồ chơi có màu sắc sặc sỡ (dù trẻ chưa biết đó là màu gì). Trẻ cũng sẽ thích nhìn người hơn đồ vật và có phản xạ khác nhau với hai đối tượng này. Khi nhìn thấy trái bóng, trẻ có thể im lặng nhìn một lát rồi mới lấy, nhưng khi nhìn thấy khuôn mặt người trẻ sẽ có phản xạ tức thì.

Ngón tay ngon lành

Khi mới sinh ra, điều đầu tiên mà trẻ học được đó là bú mẹ, nhưng bắt đầu vào tháng thứ 2, bé con bắt đầu tìm hiểu các bộ phận trên cơ thể mình. Đầu tiên trẻ sẽ thấy ngón tay mình và thấy thích khi được mút nó. Việc mút ngón tay này vừa giúp trẻ có cảm giác no khiến trẻ thấy hài lòng vừa là cách để trẻ khám phá, tìm hiểu. Bởi lúc này, trẻ rất thích khám phá thế giới bằng miệng, trẻ sẽ dùng miệng để làm quen, tìm hiểu đồ vật. Bình thường trẻ sẽ bú mẹ mỗi bên vú khoảng 15 - 20 phút, hoặc bú bình khoảng 20 phút sẽ no. Trẻ từ 3 tuần tuổi trở đi thường mút tay nhiều hơn bú sữa, trẻ làm vậy không phải do trẻ chưa no mà là vì trẻ cảm thấy vui và thích thú với việc mút tay. Có thể nói rằng đứa trẻ nào càng thấy hạnh phúc, đứa trẻ đó càng mút tay nhiều.



Một thí nghiệm đã chỉ ra rằng trẻ nào càng thích mút tay đứa trẻ đó càng năng động. Việc mút tay sẽ giúp cho trẻ điềm tĩnh hơn. Nếu để ý sẽ thấy khi cho trẻ mút tay trẻ sẽ ngừng khóc bởi việc mút tay sẽ giúp làm giảm cảm giác đói và giúp trẻ thư giãn. Tuy nhiên, có hàng ngàn

nguyên nhân làm cho trẻ khóc. Cách thức giúp trẻ ngừng khóc phụ thuộc vào từng nguyên nhân. Việc mút ngón tay hay bú sữa không phải lúc nào cũng giải quyết được tình hình, và có thể còn là nguyên nhân dẫn đến việc nảy sinh các vấn đề sau này như nghiện mút tay tối khi lớn, cách ăn

uống không đúng...

Thành viên bé nhỏ của gia đình vừa được biết thế giới mới chưa bao lâu nên vẫn hết sức tò mò muốn nhìn, muốn biết, muốn thấy, muốn làm quen với những điều mới lạ hết sức hấp dẫn. Trẻ vẫn chưa biết cách kiểm soát cảm giác hồi hộp và chính việc mút ngón tay cũng làm phân tán sự tập trung vào môi trường xung quanh để chuyển sang khám phá bản thân, giống việc chúng ta đang ngồi nghĩ mông lung rồi cố gắng tĩnh tâm lại vậy.

Một điều đáng chú ý nữa, đó là trẻ sơ sinh khi đang mút cái gì đó sẽ nhắm mắt. Còn nếu trẻ mở mắt hoặc đang nghe một âm thanh nào đó, trẻ sẽ ngừng mút bởi ở độ tuổi này trẻ chưa thể làm nhiều động tác khác nhau trong cùng một lúc. Nhưng sang tháng thứ 2, các giác quan của trẻ bắt đầu phát triển nên trẻ có thể làm cùng lúc nhiều hành động như vừa mút tay vừa mở mắt. Như vậy khi trẻ mút tay và tập trung khám phá các sự vật nhiều hơn, trẻ sẽ phát triển hoặc nhận biết sự vật nhanh hơn.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 2

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Thỉnh thoảng tay chân vẫn cử động như khi bị giật mình;
- Các cử động uyển chuyển hơn;
- Khi nằm sấp có thể ngóc đầu lên 45 độ trong giây lát;
- Khi được bế sấp hoặc nằm ngửa sẽ cố gắng ngóc đầu lên.

Dáng ngồi

- Khi bế theo dáng ngồi, trẻ đã có thể giữ đầu thẳng nhưng vẫn chưa

cứng cỗi.

Các phần cơ nhỏ

- Việc cầm, nắm đồ vật được nǎo điều khiển chứ không còn là phản xạ vô thức nữa;
- Cầm, nắm đồ vật được khoảng 2 - 3 phút và có thể là lâu hơn;
- Có thể với đồ vật và cố gắng túm lấy;
- Nhìn theo bóng của cánh tay mình, nghĩ rằng đó là đồ vật và cố gắng nắm, bắt lấy;
- Có thể bắt đầu thể hiện thuận tay trái hay phải;
- Chỉ có thể làm được từng hành động mà thôi.

Phát triển về ngôn ngữ

- Tạo ra tiếng ê a nhưng không giống với tiếng nói của người lớn;
- Dùng việc khóc để liên lạc;
- Chú ý nghe những âm thanh khác nhau.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Khi thấy âm thanh sẽ dừng lại lắng nghe hoặc tỏ vẻ đã nghe thấy;
- Nhìn những sự vật xung quanh một cách lơ đãng;
- Nhìn theo ánh sáng hay các đồ vật di chuyển. Trẻ sẽ nhìn rõ sự vật trong khoảng cách 18 - 20 centimét, nhưng đối với các đồ vật có màu sắc bắt mắt, cho dù ở xa hơn hàng chục centimét trẻ vẫn tập trung quan sát được;
- Chú ý lâu hơn đến các đồ vật đang chuyển động. Khi có hai đồ vật trẻ sẽ

chọn nhìn chỉ một thứ mà thôi;

- Có phản ứng tương tác bằng cách cử động thân;
- Cố gắng nắm, bắt đồ vật nhưng chỉ cầm được trong chốc lát;
- Thích nhìn khuôn mặt người hơn đồ vật, khi nhìn thấy người hoặc nghe thấy giọng nói sẽ im lặng nhìn;
- Phân biệt được sự khác nhau giữa: âm thanh, người, mùi vị và kích cỡ của các đồ vật;
- Biết kết nối hành động với từng người, ví dụ mẹ và sữa.



Phát triển về mặt xã hội

- Biết thể hiện tâm trạng như khó chịu, vui mừng hay xúc động;
- Giúp bản thân bình tĩnh hơn bằng việc mút ngón tay;
- Cười với những người thân quen;
- Hoàn toàn có ý thức khi nhìn thẳng vào mặt ai đó;
- Thích nhìn theo người khác khi họ di chuyển;
- Sẽ im lặng để nghe âm thanh hay nhìn vào mặt người nào đó;
- Sự kích thích quan trọng phần lớn xuất phát từ những tiếp xúc cơ thể hoặc việc dùng miệng để cảm nhận;
- Thời gian thức sẽ lâu hơn nếu có người chơi cùng.

Lịch trình hàng ngày cho trẻ

- Thời gian thức vào ban ngày của trẻ khoảng 10 tiếng, xen kẽ giữa những giấc ngủ dài. Ban đêm trẻ thường ngủ giấc dài tới 7 tiếng;

- Có thể ăn sữa một lần vào ban đêm;
- Thích tắm;
- Đi đại tiện hai lần một ngày sau khi ăn.



THÁNG THỨ 3 TRẺ ĐÃ SẴN SÀNG ĐỂ HỌC HỎI

Tháng thứ 3 của trẻ sẽ diễn ra suôn sẻ hơn hai tháng trước. Lúc này, trẻ sẽ giao tiếp nhiều hơn với thế giới bên ngoài thông qua các biểu hiện về cảm xúc, tâm trạng, phản ứng lại, thể hiện sự vừa lòng hay không vừa lòng như làm ầm ĩ vì tức giận hoặc khó chịu khi thấy người thân đi ra chỗ khác. Đôi khi trẻ sẽ dừng hoạt động đang làm để nhìn mẹ hay cha sau đó lên tiếng ê a trong cổ giống như đang nói chuyện. Một số trẻ có biểu hiện qua nét mặt như khi nhìn thấy người thân trẻ sẽ mỉm cười giống như muốn nói rằng con rất vui.

Giấy thông hành vào thế giới mới

Trẻ ở tháng thứ 3 nếu được đặt nằm sấp đã có thể ngóc đầu lên được, nhiều trẻ còn giữ đầu được rất lâu hoặc nếu bạn cho trẻ ngồi dựa vào một vật nào đó, trẻ có thể ngồi được một lát nhưng trẻ giữ đầu chưa vững. Ngoài ra trẻ đã biết điều khiển các cơ tốt hơn, ví dụ: trẻ có thể nghển cổ, nghiêng đầu quay mặt nhìn xung quanh và cố gắng với lấy đồ vật mà trẻ



thích.

Nếu bạn giữ trẻ đứng lên, trẻ sẽ giữ thẳng đầu và có động tác đạp chân giống như đang nhảy. Về phần tay, trẻ có thể giơ tay lên chạm vào người mình và phối hợp với mắt để cầm các đồ vật mà trẻ nhìn thấy rồi đưa vào miệng. Khả năng mới mà bạn để ý thấy ở trẻ giống như một giấy thông hành cho trẻ bước vào khám phá thế giới rộng lớn hơn.

Lúc này, trẻ sẽ chơi lâu hơn. Nếu để ý, cha mẹ sẽ nhận thấy trẻ chơi và học hỏi bằng cách khám phá như chú ý tới ánh sáng, màu sắc, hình ảnh, âm thanh. Về âm thanh, trẻ trong độ tuổi này đã nhớ được giọng nói của cha mẹ và còn thích nghe các âm thanh khác. Đôi khi trẻ sẽ ngừng bú sữa hay mút ngón tay để tập trung nghe âm thanh mới vang lên. Ngoài ra, trẻ sẽ nhìn vào mặt mọi người và những vật di động. Khi mới sinh ra, tầm mắt của trẻ chỉ giới hạn ở những đồ vật hoặc người trong khoảng cách 20 centimét. Tầm nhìn của trẻ được phát triển qua từng tháng và tới tháng thứ 3, trẻ đã nhìn được mọi vật trong phòng.

Hạnh phúc với việc dùng tay

Tay là "công cụ" cơ bản trong việc học hỏi của trẻ ở độ tuổi này. Trẻ sẽ thích nhìn vào tay mình, mải mê với việc tự nắm tay, xoè tay, kéo các ngón tay ra hoặc đưa tay vào miệng, với tay, đập tay, lấy các đồ vật... Trẻ thích nhìn tay của mình bởi thần kinh thị giác bắt đầu nắm bắt được hình ảnh một cách rõ ràng hơn khiến trẻ coi tay là một đồ chơi mới lạ, có những ngón tay có thể cử động lên xuống và độc lập với nhau. Ngoài việc đưa tay ra bắt không khí, bắt ánh sáng, đôi khi tự cười khi bắt được tay mình, đôi khi nắm được tay mình lại cố gắng kéo ra, trẻ sẽ dùng tay để khám phá khuôn mặt mình và khi tay chạm vào miệng, trẻ sẽ đưa ngón tay vào miệng mút một cách say sưa. Có vô số trò trẻ có thể chơi được với bàn tay của mình trong một lúc lâu.

Do mắt trẻ đã phát triển hơn, nên trẻ đã sẵn sàng khám phá những vật mà trẻ nhìn thấy. Trẻ sẽ quay sang và cố gắng giơ tay ra để nắm, bắt đồ vật. Ban đầu có thể trẻ chỉ giơ tay lên và vô tình chạm vào đồ vật đó, nhưng sau khi chạm vào rồi, trẻ sẽ cố gắng cầm lấy đồ vật một cách có ý thức. Việc nắm, bắt đồ vật của trẻ sẽ phát triển một cách có hệ thống, dần dần trẻ sẽ điều khiển được các ngón tay của mình một cách thành thạo. Thông thường ở độ tuổi này trẻ vẫn chưa mấy quan tâm tới cử động của các phần



< Back



cơ lớn mà thường luyện dùng bàn tay và các ngón tay nhiều hơn. Việc cầm, nắm đồ vật giúp trẻ hiểu rằng trẻ có thể di chuyển được đồ vật. Nếu trẻ làm rơi đồ vật đang cầm trong tay, trẻ sẽ đợi một lúc để đồ vật đó quay trở lại. Nếu đồ vật đó không trở lại, trẻ sẽ không quan tâm nữa.

Có thể nói rằng việc dùng tay của trẻ ở độ tuổi này chính là việc học về sự tiếp xúc, khoảng cách, hình dạng và kích thước của đồ vật. Khi trẻ liên tục thực hiện hành động vỗ tay vào đồ vật, có nghĩa là trẻ đang ghi nhớ đồ vật đó vào bộ não nhỏ bé của trẻ.

Trẻ 3 tháng tuổi học tập những gì

- Bắt đầu biết kết nối giữa hành động và kết quả của hành động, ví dụ như trẻ sẽ biết được rằng khi cho tay vào miệng, sẽ thấy thoải mái, hài lòng; cầm nắm, tiếp xúc với đồ chơi hoặc đồ vật di động rồi làm cho đồ vật đó chuyển động...
- Học cách chờ đợi. Đến giờ ăn trẻ có thể nằm hoặc chơi trên giường thêm một lúc (Không giống với trẻ mới sinh ra sẽ khóc toáng lên ngay khi cảm thấy đói). Một số trẻ còn vừa ăn vừa chơi, ngừng bú rồi cười hoặc ê a nói chuyện với cha mẹ.
- Bắt đầu biết phân biệt sự khác nhau trên khuôn mặt của mọi người. Kết quả nghiên cứu của tiến sĩ Micheal Lewis thuộc Viện nghiên cứu về giáo dục New Jersey đã chỉ ra rằng: Trẻ 3 tháng tuổi ghi nhớ khuôn mặt con người và có thể phân biệt được sự khác nhau giữa khuôn mặt của người bình thường với khuôn mặt khác lạ như khuôn mặt của quỷ một mắt. Với cùng thời gian nhìn nhau, trẻ sẽ mỉm cười với khuôn mặt con người hơn là hình ảnh khuôn mặt của quỷ một mắt.
- Bắt đầu biết ghi nhớ sự việc. Nếu trẻ nhỏ tuổi hơn nhìn mãi một đồ vật không biết chán thì trẻ ở độ tuổi này sẽ không thích nhìn mãi một hình ảnh. Trẻ 3 tháng tuổi có thể nhớ được cha mẹ, những thành viên trong gia đình cũng như một số đồ dùng như bình sữa. Khi nhìn thấy bình sữa trẻ sẽ tỏ thái độ vui mừng, cử động chân tay, nhoài người lại và há miệng để bú.

thích.

Nếu bạn giữ trẻ đứng lên, trẻ sẽ giữ thẳng đầu và có động tác đạp chân giống như đang nhảy. Về phần tay, trẻ có thể giơ tay lên chạm vào người mình và phối hợp với mắt để cầm các đồ vật mà trẻ nhìn thấy rồi đưa vào miệng. Khả năng mới mà bạn để ý thấy ở trẻ giống như một giấy thông hành cho trẻ bước vào khám phá thế giới rộng lớn hơn.

Lúc này, trẻ sẽ chơi lâu hơn. Nếu để ý, cha mẹ sẽ nhận thấy trẻ chơi và học hỏi bằng cách khám phá như chú ý tới ánh sáng, màu sắc, hình ảnh, âm thanh. Về âm thanh, trẻ trong độ tuổi này đã nhớ được giọng nói của cha mẹ và còn thích nghe các âm thanh khác. Đôi khi trẻ sẽ ngừng bú sữa hay mút ngón tay để tập trung nghe âm thanh mới vang lên. Ngoài ra, trẻ sẽ nhìn vào mặt mọi người và những vật di động. Khi mới sinh ra, tầm mắt của trẻ chỉ giới hạn ở những đồ vật hoặc người trong khoảng cách 20 centimét. Tầm nhìn của trẻ được phát triển qua từng tháng và tới tháng thứ 3, trẻ đã nhìn được mọi vật trong phòng.

Hạnh phúc với việc dùng tay

Tay là "công cụ" cơ bản trong việc học hỏi của trẻ ở độ tuổi này. Trẻ sẽ thích nhìn vào tay mình, mải mê với việc tự nắm tay, xoè tay, kéo các ngón tay ra hoặc đưa tay vào miệng, với tay, đập tay, lấy các đồ vật... Trẻ thích nhìn tay của mình bởi thần kinh thị giác bắt đầu nắm bắt được hình ảnh một cách rõ ràng hơn khiến trẻ coi tay là một đồ chơi mới lạ, có những ngón tay có thể cử động lên xuống và độc lập với nhau. Ngoài việc đưa tay ra bắt không khí, bắt ánh sáng, đôi khi tự cười khi bắt được tay mình, đôi khi nắm được tay mình lại cố gắng kéo ra, trẻ sẽ dùng tay để khám phá khuôn mặt mình và khi tay chạm vào miệng, trẻ sẽ đưa ngón tay vào miệng mút một cách say sưa. Có vô số trò trẻ có thể chơi được với bàn tay của mình trong một lúc lâu.

Do mắt trẻ đã phát triển hơn, nên trẻ đã sẵn sàng khám phá những vật mà trẻ nhìn thấy. Trẻ sẽ quay sang và cố gắng giơ tay ra để nắm, bắt đồ vật. Ban đầu có thể trẻ chỉ giơ tay lên và vô tình chạm vào đồ vật đó, nhưng sau khi chạm vào rồi, trẻ sẽ cố gắng cầm lấy đồ vật một cách có ý thức. Việc nắm, bắt đồ vật của trẻ sẽ phát triển một cách có hệ thống, dần dần trẻ sẽ điều khiển được các ngón tay của mình một cách thành thạo. Thông thường ở độ tuổi này trẻ vẫn chưa mấy quan tâm tới cử động của các phần

cơ lớn mà thường luyện dùng bàn tay và các ngón tay nhiều hơn. Việc cầm, nắm đồ vật giúp trẻ hiểu rằng trẻ có thể di chuyển được đồ vật. Nếu trẻ làm rơi đồ vật đang cầm trong tay, trẻ sẽ đợi một lúc để đồ vật đó quay trở lại. Nếu đồ vật đó không trở lại, trẻ sẽ không quan tâm tới nữa.

Có thể nói rằng việc dùng tay của trẻ ở độ tuổi này chính là việc học về sự tiếp xúc, khoảng cách, hình dạng và kích thước của đồ vật. Khi trẻ liên tục thực hiện hành động vỗ tay vào đồ vật, có nghĩa là trẻ đang ghi nhớ đồ vật đó vào bộ não nhỏ bé của trẻ.

Trẻ 3 tháng tuổi học tập những gì

- Bắt đầu biết kết nối giữa hành động và kết quả của hành động, ví dụ như trẻ sẽ biết được rằng khi cho tay vào miệng, sẽ thấy thoải mái, hài lòng; cầm nắm, tiếp xúc với đồ chơi hoặc đồ vật di động rồi làm cho đồ vật đó chuyển động...
- Học cách chờ đợi. Đến giờ ăn trẻ có thể nằm hoặc chơi trên giường thêm một lúc (Không giống với trẻ mới sinh ra sẽ khóc toáng lên ngay khi cảm thấy đói). Một số trẻ còn vừa ăn vừa chơi, ngừng bú rồi cười hoặc é a nói chuyện với cha mẹ.
- Bắt đầu biết phân biệt sự khác nhau trên khuôn mặt của mọi người. Kết quả nghiên cứu của tiến sĩ Micheal Lewis thuộc Viện nghiên cứu về giáo dục New Jersey đã chỉ ra rằng: Trẻ 3 tháng tuổi ghi nhớ khuôn mặt con người và có thể phân biệt được sự khác nhau giữa khuôn mặt của người bình thường với khuôn mặt khác lạ như khuôn mặt của quỷ một mắt. Với cùng thời gian nhìn nhau, trẻ sẽ mỉm cười với khuôn mặt con người hơn là hình ảnh khuôn mặt của quỷ một mắt.
- Bắt đầu biết ghi nhớ sự việc. Nếu trẻ nhỏ tuổi hơn nhìn mãi một đồ vật không biết chán thì trẻ ở độ tuổi này sẽ không thích nhìn mãi một hình ảnh. Trẻ 3 tháng tuổi có thể nhớ được cha mẹ, những thành viên trong gia đình cũng như một số đồ dùng như bình sữa. Khi nhìn thấy bình sữa trẻ sẽ tỏ thái độ vui mừng, cử động chân tay, nhoài người lại và há miệng để bú.

- Trí não phát triển hơn. Các nhà nghiên cứu làm thí nghiệm về sự phát triển não của trẻ bằng sóng điện từ và phát hiện ra sự thay đổi của trẻ từ 3 tháng tuổi trở đi. Ở độ tuổi này, các nếp nhăn trên vỏ não của trẻ đã phát triển tương đối hoàn thiện như của người lớn, sự cân đối của các thành phần hoá học và cấu trúc các tế bào não cũng dần thay đổi. Bên cạnh đó, những phản xạ bản năng sẽ bắt đầu biến mất ở tháng thứ ba này. Điều này cho thấy não bộ của trẻ lúc này đã có thể điều khiển các hệ cơ tốt hơn.

Kích thích các giác quan như thế nào cho phù hợp

Các nhà tâm lý học, nhà vật lý trị liệu và các sinh viên đều nhất trí rằng môi trường có ảnh hưởng đến việc kích thích sự phát triển của trẻ. Những trẻ thường xuyên được cha mẹ bế ẵm, chơi đùa, nói chuyện, mỉm cười và được sống trong một môi trường thuận lợi cho việc nhìn, nghe, khám phá thì sẽ rất thích học hỏi, khám phá và cử động cơ thể. Những điều trên là nền tảng cho sự phát triển của trẻ sau này.

Tiến sĩ Léon Zerove, trưởng bộ môn Hành vi và Xã hội học thuộc Trung tâm Sức khỏe trẻ em và Phát triển con người Quốc gia Hoa Kỳ nói rằng: “Thời kỳ quan trọng nhất trong quá trình phát triển của trẻ là giai đoạn 6 tháng đầu đời, mà môi trường xung quanh và đặc biệt là sự kích thích từ người mẹ sẽ tác động nhiều nhất.”

Một số người mẹ lo lắng cho con thái quá. Nếu bắt kể các yếu tố tiêu cực mang tính chủ quan như đói, đau hay yếu tố khách quan như lạnh, nóng, tiếng ồn, người mẹ đều cố gắng ngăn chặn để không làm ảnh hưởng đến trẻ thì trẻ sẽ chỉ biết đến một thế giới toàn những điều tốt lành mà không được trải nghiệm, học hỏi. Cha mẹ nên cho trẻ phát triển về nhận thức và khả năng trong việc điều chỉnh môi trường cho phù hợp với tính cách của trẻ, để trẻ có thể học hỏi và kiểm soát được sự căng thẳng của bản thân.

Trẻ nên được kích thích các giác quan từ nhiều mặt để có những hiểu biết tốt hơn về thế giới. Trẻ không cần bạn phải ôm ấp liên tục mà cần bạn chơi và nói chuyện với trẻ, cần bạn tìm những điều mới lạ cho trẻ được nhìn, được nghe. Bạn không nên để trẻ ở một mình trong thời gian dài.

Trẻ sẽ quan tâm tới những đồ vật mà bạn đặt bên cạnh. Trẻ không chỉ nhìn hình dáng, màu sắc của những đồ vật đó mà còn muốn được tiếp xúc để biết được điểm khác biệt của các đồ vật, ví dụ như độ cứng của chiếc thìa nhựa, độ mềm của thú nhồi bông. Trẻ cũng nhận biết được một số đồ vật không thể trở về nguyên hình dáng ban đầu trong khi một số đồ vật khác lại có thể trở về được hình dáng ban đầu, ví dụ một con búp bê bằng nhựa dẻo khi bỏ tay ra nó vẫn trở về hình dạng ban đầu.

Ngoài ra trẻ còn tìm hiểu các bộ phận trên cơ thể. Bạn có thể thử trò chơi “Ngón cái đâu rồi? Ngón cái đâu rồi? - Ở đây! Ở đây! - Bạn có khỏe không?...” như chúng ta thường hát khi còn nhỏ và minh họa bằng các động tác cho trẻ xem. Có thể lúc đầu trẻ chưa hiểu nhưng trẻ sẽ thích xem, nghe bạn hát theo và thể hiện các động tác khác nhau. Sau đó trẻ sẽ biết và nhớ được cho dù chưa nói theo được.

Đối với những trẻ năng động sẽ không khó để kích thích các giác quan vì trẻ vốn rất háo hức trong việc học hỏi. Ngược lại với những trẻ trầm tính, cha mẹ phải quan tâm nhiều hơn tới việc tạo kích thích giác quan cho trẻ. Cha mẹ cần lưu ý rằng nếu bạn tới gần mà trẻ vẫn tỏ ra bình thản không có nghĩa là trẻ không cần bạn và bạn cũng đừng vội kết luận rằng như vậy là trẻ thích ở một mình.

Tuy nhiên, có một điều cần chú ý là dù cho con bạn có là trẻ trầm tính hay trẻ năng động hoặc không thuộc hai tuýp nói trên thì bạn cũng không nên kích thích trẻ nhiều quá. Đặc biệt khi gần tới giờ ngủ của trẻ, cha mẹ nên tạo không gian yên tĩnh và ấm áp. Lúc này, trẻ muốn được bạn bế lên, ôm ấp và hát ru khe khẽ, nếu cha mẹ kích thích trẻ nhiều quá, trẻ sẽ căng thẳng và không chịu hợp tác.

Sự tin tưởng vào môi trường sống

Khoảng thời gian từ tháng thứ 2 đến tháng thứ 3, não của trẻ ghi nhớ rất nhiều sự vật và kinh nghiệm. Trẻ có thể biết áp dụng những gì đã học được để thay đổi cho phù hợp với cuộc sống hàng ngày, ví dụ như học cách chờ đợi để được ăn (Cho dù đôi lần trẻ sẽ khóc vì bạn không kịp chuẩn bị sữa, nhưng chỉ cần nghe thấy tiếng chân bạn đến gần, trẻ sẽ ngừng khóc). Tuy nhiên, những kinh nghiệm này vẫn cần được lặp đi lặp lại nhiều lần cho thật quen thuộc.

Sự quan tâm chăm sóc của người thân có ảnh hưởng quan trọng nhất đến sự phát triển của trẻ. Nếu không thể hy vọng gì về một môi trường có sự tương tác trẻ sẽ thấy bị áp lực về mặt tinh thần giống như những trẻ thiếu tình yêu thương. Nếu bạn đáp ứng một phần nhu cầu của trẻ, trẻ sẽ cảm thấy rỗi rãm, không tự tin vào bản thân. Điều đó có nghĩa là bạn đang khiến bé trở thành một người yếu đuối và có thể trở thành người có cái nhìn lệch lạc về thế giới.

Mặc dù có thể tự chơi một mình được nhưng trẻ vẫn rất cần giao tiếp với mọi người. Trẻ có thể giao tiếp qua nhiều kênh như ánh mắt, tiếng ê a. Ví dụ trẻ nhìn vào mắt mẹ một lúc rồi quay đi hướng khác, khi trẻ quay lại nhìn một lần nữa mà thấy mẹ không nhìn mình, trẻ sẽ ê a nói chuyện để mẹ phải quay ra nhìn mình.

Qua 3 tháng, trẻ đã thay đổi và làm quen với thế giới mới thông qua các giác quan. Nếu cha mẹ sắp xếp được một không gian mang tính kích thích cho việc thay đổi và khám phá, trẻ sẽ sẵn sàng khám phá và kiểm soát bản thân để hòa nhập nhanh hơn với môi trường đó. Và cha mẹ sẽ tự hào khi trở thành một phần quan trọng trong quá trình phát triển cả về mặt thể chất lẫn tinh thần của trẻ.





BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 3

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Kiểm soát tốt hơn các hoạt động của cơ thể, không còn là những phản xạ bản năng như trước nữa;
- Nhìn và theo dõi sự di chuyển của đồ vật;
- Nếu đang bú sữa hoặc mút tay, nếu có âm thanh vang lên trẻ sẽ dừng lại để lắng nghe âm thanh và cố gắng tìm kiếm nơi phát ra âm thanh

đó;

- Trong khi bú sữa hoặc mút ngón tay trẻ đã có thể nhìn những sự vật khác;
- Khi nằm sấp, trẻ có thể ngóc đầu lên được lâu nhưng không tỳ ngực được lâu;
- Giơ được cả hai chân, hai tay hoặc đôi khi giơ được cả chân và tay cùng một lúc;
- Khi được giữ ở tư thế đứng, trẻ có thể giảm chân xuống dưới sàn đứng được một chút.

Dáng ngồi

- Có thể ngồi dựa được;
- Khi ngồi được vững hơn, đầu đã giữ thẳng hơn một chút.

Các phần cơ nhỏ

- Bắt đầu biết đập tay và nắm đồ vật bằng cả hai tay. Trẻ có thể lấy các đồ vật bên cạnh đưa về phía mình.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói ê a, cỗ gắng phát ra các âm thanh khác nhau trong cổ họng;
- Lên tiếng ê a trả lời khi mẹ nói và cười;
- Vểnh tai lên nghe âm thanh;
- Phân biệt được các âm thanh khác với giọng nói.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Quan tâm khá lâu tới một sự vật nào đó;
- Phân biệt được khoảng cách gần, xa của các đồ vật;
- Bắt đầu thể hiện khả năng ghi nhớ như nhớ được mẹ và các thành viên trong gia đình;
- Bắt đầu chán các âm thanh và các hình ảnh quen thuộc;
- Ngừng khóc ngay lập tức khi nhìn thấy khuôn mặt con người;
- Kết nối được thị giác và sự chuyển động;
- Dùng tay để khám phá các bộ phận trên khuôn mặt;
- Biết kết nối hành động với kết quả của hành động đó.
- Tương tác lại với tất cả các kích thích.

Phát triển về mặt xã hội

- Dễ cười;
- Khóc khi muốn thể hiện nhu cầu;
- Thể hiện cảm xúc qua nét mặt, đặc biệt là khi thấy người quen sẽ thể hiện cảm xúc trên toàn thân;
- Lên tiếng ê a để trả lời cho những âm thanh mà trẻ nghe thấy;
- Thể hiện phản ứng chống đối khi phải ở một mình như khóc khi mẹ đi chỗ khác;
- Sẽ lên tiếng thu hút sự chú ý khi mẹ tới gần;
- Quay mặt để tìm tiếng nói hoặc tiếng nhạc.



Lịch trình hàng ngày

- Ăn và ngủ điều độ hơn, có nhiều thời gian chơi hơn;
- Chỉ ăn sữa một lần vào ban đêm;
- Ngủ theo giấc, có thể là một giấc gần trưa và một giấc buổi chiều;
- Ban đêm ngủ một giấc dài khoảng 10 tiếng



THÁNG THỨ 4 CON KHÔNG PHẢI TRẺ SƠ SINH NỮA RỒI

Đến tháng này trẻ đã cứng cáp hơn, không còn là đứa trẻ sơ sinh cỗ mềm, lưng mềm, chỉ biết ngủ giống 3 tháng trước nữa. Trẻ 4 tháng tuổi có thể hiểu ngôn ngữ nhiều hơn, điều khiển được các hệ cơ của chân và tay tốt hơn... Trẻ đã sẵn sàng phát triển các phần cơ bắp cho khỏe mạnh hơn. Điều này phụ thuộc rất nhiều vào sự kích thích của cha mẹ.

Thay đổi về thể chất

- Phần lớn trẻ sẽ có sự thay đổi về cả sợi tóc và màu tóc. Mái tóc mà mẹ nhìn thấy lúc trẻ mới chào đời bắt đầu rụng và những sợi tóc mới mọc ra nên chúng ta có thể thấy mái tóc lởm chởm không đều (Dân gian vẫn thường gọi là “tóc ba chỏm”). Màu tóc và loại tóc mới mọc này của trẻ

sẽ mãi như thế. Ngay cả màu mắt của trẻ cũng thay đổi. Nếu là trẻ con châu Âu thì sẽ dễ dàng nhận ra, một số trẻ khi mới được sinh ra có màu mắt xanh nhưng đến tuổi này lại đổi thành màu nâu. Nhưng nếu trẻ nào có mắt màu xanh đến tháng thứ 6 thì có nghĩa là trẻ sẽ mãi có màu mắt đó.

- Bắt đầu điều khiển được cơ cổ, ngóc được đầu lên khi nằm sấp, ngay cả khi nằm ngửa, trẻ cũng có thể chống chân xuống giường để ngóc đầu lên, quay mặt nhìn ra các hướng. Đôi khi trẻ còn cố gắng nhấc đầu lên tỳ cằm xuống ngực và nhìn chân mình đang đạp đạp như đạp xe (Việc đạp chân chính là việc tập cơ chân để chuẩn bị cho việc bò và đứng sau này của trẻ). Vì vậy, nếu như trong tháng trước trẻ còn mải mê chơi với bàn tay và ngón tay thì bây giờ trẻ lại có thêm chân và bàn chân để chơi. Đến khoảng cuối tháng thứ 4 đầu tháng thứ 5, một số trẻ đã có thể đưa ngón chân vào miệng được rồi.
- Các phần cơ thuộc thân trên đã cứng cáp và sẵn sàng cho việc lẫy. Nếu 3 tháng trước đây trẻ thường nằm nhiều bởi lưng chưa đủ cứng, thì đến thời gian này trẻ bắt đầu phát triển phần cơ bên trên để chuẩn bị cho việc ngồi ở tháng thứ 5 và tháng thứ 6. Lẫy là một hoạt động nhằm luyện tập phần cơ bên trên. Một số trẻ nằm sấp, giơ tay, giơ chân lên giống như máy bay đang lượn, một số khác cử động tay chân giống như đang bơi. Đôi khi bạn có thể thấy trẻ sẽ sử dụng những động tác này phối hợp với phần thân trên để trườn lên phía trước và cuối cùng sẽ biết bò.
- Rất thích được cho ngồi (trong khi chưa biết ngồi mà phải dựa vào vật gì đó). Khi bạn kéo hai tay trẻ nhầm nâng đầu và thân lên khỏi giường, trẻ sẽ cười khanh khách tỏ vẻ thích thú. Bạn nên tận dụng cơ hội này để cho trẻ tập thể dục và chơi đùa với trẻ. Một số trẻ sẽ đạp chống chân xuống và đứng lên được mấy giây (khi bạn vẫn giữ trẻ) và trẻ cũng rất thích động tác này. Nếu bạn thực hiện động tác này lúc trẻ đang khóc, trẻ sẽ ngừng khóc ngay tức thì.
- Phần cơ tay của trẻ khoẻ hơn, việc nắm tay, xoè tay của trẻ rất thành thục và trẻ cũng thường xuyên tập luyện hai động tác này. Đôi khi trẻ tự túm chặt tóc của mình đến khi gỡ được ra trẻ sẽ khóc toáng lên và tóc cũng bị nhổ thành nắm. Ngoài ra, cha mẹ cũng nên chú ý đến đồ chơi của trẻ vì trẻ có thể cầm lên, xé hoặc bóp, nếu là đồ thủy tinh hoặc

nhựa cũ dẽ vỡ có thể sẽ làm trẻ bị đứt tay. Những con búp bê cũng phải được kiểm tra các bộ phận xem có chắc chắn hay không, những loại đồ chơi có dây thì không nên để dây quá dài vì có thể quấn vào tay, vào cổ trẻ.

Cách bảo vệ để không xảy ra tai nạn từ đồ chơi không phải việc để hết đồ chơi ở trên cao chỉ cho trẻ nhìn. Chơi là cách tăng cường khả năng học hỏi cho trẻ, vì các loại đồ chơi đều kích thích các giác quan nhận biết về hình dạng, màu sắc, bề mặt đồ vật, sự tiếp xúc của trẻ.

Các bậc cha mẹ phải rèn phản xạ của bản thân bởi trẻ đã qua tuổi bế ẵm ngửa, không chịu nằm yên nữa. Lúc này, trẻ đã điều khiển được hệ vận động, thích thử nghiệm và rèn luyện khả năng của bản thân. Nếu cha mẹ lơ đãng không để ý, trẻ có thể bị ngã. Tốt nhất, nếu cha mẹ muốn quay lưng lại để làm việc gì đó thì nên đặt một tay bên cạnh trẻ hoặc hãy đặt trẻ xuống sàn.

Thị giác của trẻ

Thị giác của trẻ trong giai đoạn này có thể sánh ngang được với thị giác của người lớn. Có nghiên cứu chỉ ra rằng trẻ sơ sinh đã biết đến màu sắc (thấy được sự khác nhau của các màu) từ tuần thứ 2 trở đi và đã biết phản ứng lại ánh sáng mạnh. Trong tháng đầu tiên, mắt và não của trẻ đã phát triển để có thể phân biệt được đặc điểm về hình dáng. Trẻ nhìn những đồ vật di động từ ngày đầu tiên và dõi theo trong khoảng 2 - 3 giờ tiếp theo.

Nhưng thị giác của trẻ sơ sinh vẫn còn nhiều hạn chế. Yếu tố dẫn đến sự hạn chế về thị lực của trẻ bao gồm: khả năng của mắt trong việc phân biệt màu sắc, việc điều chỉnh tầm nhìn xa gần, việc nhìn một hình ảnh không bị lóa; việc xác định độ nông, sâu... Tất cả những hạn chế này sẽ được giải quyết trong tháng thứ 4.

Trẻ 4 tháng tuổi nhìn được xa hơn trẻ ở các tháng trước. Trẻ sơ sinh nhìn rõ trong khoảng 18 - 20 centimét, trẻ 2 tháng tuổi nhìn xa khoảng 1,8 - 2,5 mét nhưng trẻ 4 tháng tuổi có thể nhìn xa ra ngoài cửa sổ mặc dù trẻ vẫn thích nhìn những đồ vật ở gần hơn. Ngoài ra trẻ còn nhìn được các màu sắc rực rỡ giống người lớn trong khi đó lúc mới sinh ra trẻ chưa phân biệt được các tông màu gần giống nhau như màu cam và màu đỏ, phải dựa vào việc nhìn những tông màu đối lập như màu trắng và màu đen.

Ngoài việc nǎo và mắt phối hợp hoạt động với nhau, cơ cổ cũng bắt đầu tham gia, nghĩa là trẻ sẽ quay mặt nhìn trái, nhìn phải, nhìn lên, nhìn xuống theo hướng đồ vật đang chuyển động.

Khả năng về thị giác và sự phát triển của cơ cổ là một phần quan trọng trong việc giúp trẻ cầm, nắm đồ vật. Đến cuối tháng thứ 4, trẻ có thể cầm, nắm đồ vật bằng cả hai tay, chuyển các đồ vật từ tay này sang tay kia, hoặc có thể lắc đồ vật trong tay. Nhiều khi trẻ tự nhìn những hành động nói trên của bản thân chính là vì trẻ đang nhận biết rằng bản thân hoàn toàn độc lập với môi trường. Có nhiều ông bố bà mẹ đã từng cho trẻ soi gương, khi nhìn thấy hình mình trong gương (ban đầu trẻ chưa biết rằng đó là mình), trẻ sẽ mỉm cười và khi thấy bóng trong gương cười, trẻ sẽ sung sướng hét lên. Nhưng khi trẻ thấy hình của bạn trong gương, đầu tiên trẻ sẽ không hiểu gì và quay ra nhìn bạn, cho đến khi bạn lên tiếng trẻ mới biết đâu là bạn thật sự.

Khi bước vào tháng thứ 3, trẻ thích chơi với bàn tay của mình. Bạn sẽ thấy thi thoảng trẻ đưa tay vào miệng, nắm tay để trước ngực, giơ tay, duỗi tay và mắt trẻ bao giờ cũng dõi theo sự chuyển động của tay. Nhưng về sau, khi nhìn được xa hơn và thấy được các bộ phận khác ở xa hơn ví dụ như chân của mình, trẻ sẽ bắt đầu tìm hiểu về khoảng cách xa, gần. Trong tháng tiếp theo, trẻ bắt đầu trườn bò đến các đồ vật với sự tò mò và để chứng tỏ nhận thức của bản thân về khoảng cách.

Ngôn ngữ của trẻ



Tiếng ê a cùng với tiếng cười là ngôn ngữ trẻ dùng để nói chuyện với bạn.Thêm vào đó, tiếng khóc lanh lảnh cũng cho chúng ta biết về sức khoẻ của phổi và chất lượng của thanh quản. Trẻ vẫn thích nhìn miệng và sắc mặt của bạn khi bạn

nói. Khi bạn nói xong hoặc chuyển sang một giọng lạ, trẻ sẽ cười tương tự như khi bạn cười vì những hành động đáng yêu của bé vậy.

Cho trẻ ăn dặm

Thông tin từ Trung tâm Sữa mẹ của Thái Lan cho biết nếu người mẹ có nhiều sữa và cho trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn thì có thể vẫn cho trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn đến tháng thứ 6 rồi mới bắt đầu cho trẻ ăn dặm. Kết quả nghiên cứu của tổ chức UNICEF⁽⁴⁾ đã khẳng định rằng sữa mẹ sẽ có chất lượng tốt nhất trong 6 tháng đầu tiên. Trong sữa mẹ có đầy đủ các chất dinh dưỡng và còn tốt cho hệ tiêu hóa của trẻ. Nếu trẻ được nuôi đầy đủ hoàn toàn bằng sữa mẹ thì có thể không cần đến những thức ăn dặm mà trẻ cần bổ sung vào tháng thứ 4. Việc cho trẻ ăn dặm bắt đầu từ tháng thứ 4 có thể khiến trẻ giảm nhu cầu bú sữa mẹ, làm cho trẻ không được nhận đầy đủ những chất dinh dưỡng quý báu từ sữa mẹ.

Đối với những trẻ ăn sữa ngoài cũng tương tự. Độ tuổi này vẫn chưa thích hợp để trẻ tiêu hoá các loại thức ăn khác ngoài sữa. Việc cho trẻ ăn dặm chỉ là để trẻ làm quen với mùi vị của các loại thức ăn khác, để cho dạ dày của trẻ làm quen và tiêu hoá các loại thức ăn mới. Một số trẻ sẵn sàng đón nhận kinh nghiệm mới này, nhưng một số khác sẽ từ chối. Cha mẹ không nên ép buộc trẻ, nếu lần này trẻ chưa chịu, khoảng 2 - 3 tuần sau bạn hãy thử lại. Việc cho trẻ ăn dặm ban đầu không nên cho quá nhiều mùi vị, chỉ cần từ 1 - 2 loại là đủ. Khi trẻ đã dần quen rồi mới tăng lên và nên cho trẻ ăn trước khi bú sữa.

Khi cho trẻ ăn đồ ăn dặm, bạn có thể thấy rất phức tạp vì trẻ thích giằng lỳ thà từ tay bạn khiến thức ăn rơi vãi khắp nơi. Trong tình huống này, nếu cha mẹ la mắng hay bắt phạt sẽ tạo ấn tượng không tốt khiến sau này trẻ không chịu ăn thức ăn gì ngoài sữa (bởi khi bú sữa trẻ được mẹ cưng nựng, vỗ về). Cha mẹ nên cho trẻ cầm một cái thìa khác, bạn sẽ thấy chuyện đơn giản hơn rất nhiều.

Tình trạng “nghiện” các đồ vật

Một số trẻ bắt đầu nghiện đồ chơi hoặc một số đồ vật nào đó như chăn, gối ôm. Những trẻ năng động thường thích đồ vật mềm mại vì khi khó ngủ, những đồ mềm mại sẽ giúp trẻ cảm thấy thoải mái hơn. Song việc nghiên cứu các đồ vật của trẻ ở độ tuổi này vẫn chưa tới mức không thể rời như trẻ lớn hơn. Việc nghiên cứu đồ vật cho thấy trẻ quan tâm nhiều hơn tới môi trường thay vì chỉ quanh quẩn với cơ thể mình như 3 tháng đầu. Ngoài ra trẻ còn biết được rằng trẻ hoàn toàn độc lập với mẹ và môi trường. Việc nghiên cứu đồ vật không gây nguy hiểm tới trẻ, mà chỉ giúp trẻ cảm thấy an toàn và thoải

mái hơn.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 4

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Giữ thẳng và quay đầu sang các hướng;
- Khi nằm sấp ngóc được đầu lên 900, chân chống xuống sàn, đôi khi nâng được hông và giơ chân tay như đang bay;
- Khi nằm ngửa sẽ cúi đầu xuống để nhìn tay cầm chân;
- Lật ngửa, lật sấp;
- Nếu giữ cho trẻ đứng sẽ giảm chân xuống sàn và giữ thẳng người.

Dáng ngồi

- Có thể ngồi dựa được khoảng 10 - 15 phút, đầu và lưng thẳng.

Các phần cơ nhỏ

- Trẻ sử dụng đôi tay thành thạo hơn nhưng cầm, nắm các đồ vật vẫn còn hạn chế, có thể cầm đồ vật bằng ngón tay cái và ngón tay trỏ.

Phát triển về ngôn ngữ

- Có thể ê a lâu tới 10 - 20 phút;
- Phun nước bọt và ê a như nói;

- Ăn như đang nói chuyện cùng - âm thanh có lúc cao thấp khác nhau;
- Cất tiếng cười khanh khách.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan



- Phân biệt được màu sắc và điều chỉnh được tầm nhìn tương đương với thị giác của người lớn;
- Chú ý tới chi tiết của các sự vật;
- Hoạt động nhịp nhàng giữa mắt và đầu;
- Tìm hướng phát ra âm thanh một cách nhanh chóng;
- Nhìn từ tay tới đồ vật ở gần, cầm hoặc túm lấy đồ vật đưa vào miệng hoặc cố gắng thay đổi tay cầm bằng cách xòe tay và thường làm rơi đồ vật trước;
- Nhìn vào chỗ đặt đồ vật trước khi bị mình làm rơi;
- Cười và lên tiếng khi nhìn thấy người thật hơn hình ảnh;
- Phân biệt được sự khác nhau giữa người và đồ vật, giữa bản thân và môi trường. Nhớ được gương mặt mẹ và những người thân quen, có thể sợ người lạ mặt và những địa điểm mới;
- Có thể đặc biệt thích một món đồ chơi nào đó;
- Quan tâm tới khoảng cách, độ nông sâu.

Phát triển về mặt xã hội

- Phát ra âm thanh để bày tỏ tâm trạng, thái độ như không bằng lòng, vui vẻ, bức mình hay phản kháng...,

- Dừng hoạt động lại để nghe tiếng nhạc;
- Biết vỗ tay;
- Thích nhìn và cười với bóng mình trong gương;
- Biết ê a để nói chuyện với người khác;
- Có tương tác với cha mẹ, người quen và thích được bế;
- Thích đồ chơi và thích chơi.

Lịch trình hàng ngày

- Đã sẵn sàng nếm mùi vị của những thức ăn khác ngoài sữa;
- Biết sẽ được ăn khi nhìn thấy hoặc nghe thấy tiếng chuẩn bị đồ ăn;
- Thích tắm và nghịch nước khi tắm.



THÁNG THỨ 5 LÀM QUEN VỚI THẾ GIỚI

Tháng thứ 5 của trẻ được coi là tháng bắt đầu tất bật đối với cha mẹ. Có thể cha mẹ sẽ liên tục hốt hoảng bởi sự tò mò khám phá thế giới bên ngoài

của trẻ. Các bạn phải chú ý đến sự an toàn của trẻ bởi trong tuổi này trẻ đang tập lẫy, tập trườn bò để làm quen với thế giới xung quanh.

Phát triển về thể chất nhầm thúc đẩy sự học hỏi

Như đã đề cập ở các phần trước, trẻ 4 tháng tuổi đã điều khiển được hệ vận động nhiều hơn, đặc biệt là phần thân và lưng. Những hoạt động như lật nghiêng, lẫy hay nhổm người mà bạn thấy trong tháng thứ 4 giúp vận động các cơ để sẵn sàng cho việc ngồi của trẻ ở tháng thứ 5 này. Nhưng trẻ 5 tháng tuy vẫn phải dựa vào cái gì đó khi ngồi, nhưng đã ngồi được lâu hơn tháng trước (khoảng 30 phút) và ngồi vững hơn.

Phần cơ cổ giúp giữ thẳng đầu và khả năng của các cơ tay trong việc cầm, nắm các đồ vật phối hợp với thị giác lúc này đã phát triển hoàn thiện là những yếu tố quan trọng thúc đẩy sự học hỏi của trẻ. Trẻ không còn chỉ biết nhìn các đồ vật giống một người lơ đãng trong tháng đầu tiên và nhìn theo đồ vật trong những tháng tiếp theo. Bây giờ trẻ đã cố gắng tiếp xúc, chạm vào đồ vật để làm quen với chúng, thị giác góp phần điều khiển hoạt động của đôi bàn tay. Sau khi tiếp xúc làm quen với đồ vật rồi, trẻ sẽ muốn tìm hiểu chúng kỹ hơn bằng cách cầm lên, lắc, xoay và nếm. Nếu không thể lại gần những vật đó vì chúng ở xa tầm với thì ngay lập tức trẻ sẽ tỏ ra khó chịu.

Những sự phát triển nói trên khiến cha mẹ phải đặc biệt quan tâm tới sự an toàn của trẻ nhiều hơn. Trẻ có thể cầm nắm đồ vật, rướn người hoặc cố gắng giãy đạp ra khỏi bạn mà bạn không kịp chú ý.

Thị giác đã phát triển nên trẻ sẽ nhớ được mặt của cha mẹ và những người thân. Khi nhìn thấy cha hoặc mẹ, trẻ sẽ tỏ thái độ vui vẻ và khua khua tay, mỉm cười, cười thành tiếng hay nói chuyện, nhưng nếu là người lạ mặt đến gần trẻ để nói chuyện hoặc bế, trẻ sẽ tránh đi và tỏ ra sợ hãi.

Việc nhìn thấy và được tiếp xúc giúp trẻ học được quy luật “xuất hiện” và “biến mất”. Khi cầm, nắm đồ vật, nếu đồ vật đó bị rơi, trẻ sẽ đưa mắt tìm kiếm dưới đất mà không nhìn lại chỗ đặt đồ vật như những tháng trước. Và nếu đồ vật bị rơi đó không quay trở lại chỗ cũ, trẻ cũng sẽ không quan tâm nữa. Trẻ vẫn chưa hiểu được rằng việc đồ vật di chuyển đi chỗ khác hay quay về chỗ cũ là do hành động của con người.

Thời gian ngủ và thức dậy của trẻ bắt đầu đi vào quy củ. Khi thức dậy, thay vì nằm im dỗi theo sự vật hoặc tự mút ngón tay chơi một mình, trẻ sẽ bắt đầu hoạt động ngay lập tức, ngó ngoáy, đạp chân, đạp tay và lật úp hoặc nghển cổ tìm kiếm bạn đồng thời lèn tiếng thu hút sự chú ý của bạn.

Khi thức giấc, trẻ sẽ được thấy nhiều điều thú vị, từ bản thân trẻ, các bộ phận trên cơ thể hay toàn bộ môi trường xung quanh khiến trẻ không muốn ngủ, muốn dành thời gian để chơi - một cách để rèn các kỹ năng, cơ bắp và để tìm hiểu về môi trường. Bạn sẽ thấy trẻ cố gắng đạp chân đạp tay, chống tay chống chân để trườn đi và lấy đồ vật. Cho dù ban ngày trẻ chơi nhiều như vậy nhưng ban đêm trẻ vẫn không cần phải nghỉ ngoi nhiều như chúng ta nghĩ. Một số trẻ còn thức dậy nhiều lần vào ban đêm, thêm vào đó còn làm nhiệm vụ báo thức cả nhà lúc 6 giờ sáng nữa.

Bé con mới học lẫy, học trườn nên nhiều khi không điều khiển được cơ thể theo ý mình khiến cho hệ cơ và tinh thần căng thẳng, rất khó chịu. Cha mẹ nên giúp trẻ tập thể dục để thư giãn hệ cơ và đó cũng là sự kích thích trẻ học lẫy, học bò đúng cách.

Việc học tập ngôn ngữ

Ở tuổi này trẻ không chỉ vận động thể lực mà còn học “ngôn ngữ” nữa. Nếu lúc mới sinh ra, trẻ chỉ giao tiếp bằng tiếng khóc thì lúc này trẻ đã biết bày tỏ sự bằng lòng, vui vẻ bằng tiếng ê a và ngôn ngữ cử chỉ. Mỗi trẻ đều có đặc điểm riêng trong việc học tập ngôn ngữ và sự quan tâm tới ngôn ngữ khác nhau. Những trẻ hay nói sẽ cảm thấy hài lòng và vui vẻ khi được nghe những âm thanh khác nhau, những trẻ trầm tính thường quan tâm đến thế giới nhiều hơn, nhưng không có nghĩa là trẻ không để ý đến âm thanh đâu nhé. Chỉ là trẻ đang lén nghe, lén để ý độ cao thấp của giọng nói để ghi nhớ lại mà thôi.

Có thể bạn sẽ thấy trẻ nhìn vào miệng, vào mặt bạn khi bạn nói và sẽ bắt chước bạn nói. Đôi khi tình cờ trẻ cũng có thể bắt chước được nhiều từ có nghĩa như “ma ma” hay “măm măm”.

Nghiên cứu trường hợp trẻ có cha mẹ bị câm cho thấy những trẻ này phát triển ngôn ngữ rất chậm. Trong 6 tháng đầu tiên, trẻ cũng phát ra những âm thanh giống những trẻ khác nhưng sau đó vì không được tương tác nên trẻ sẽ gặp vấn đề về độ cao thấp của âm thanh và giọng nói. Còn đối

với những trẻ có cha mẹ bị điếc, những trẻ này trở nên vô cảm trước thế giới xung quanh. Việc nghe được và nhận được sự tương tác đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển về ngôn ngữ của trẻ.

Giúp trẻ học ngôn ngữ

Người mẹ có thể giúp trẻ học nói nhanh hơn bằng cách thường xuyên trò chuyện với trẻ ở mọi lúc mọi nơi như khi tắm, khi mặc quần áo cho trẻ, khi cho trẻ ăn... Nếu bạn tương tác với trẻ bằng nụ cười, nói chuyện hay nhắc đi nhắc lại những từ đúng..., trẻ sẽ học được cách phát ra tiếng nói để giao tiếp với người khác. Bạn có thể cho trẻ nghe những âm thanh khác nhau như tiếng nhạc, tiếng chim hay tiếng tivi để trẻ phân biệt được sự khác nhau giữa các loại âm thanh.

Cai sữa khiến người mẹ lo lắng

Một số mẹ phải đi làm nên chỉ cho con bú sữa mẹ trong 2 - 3 tháng rồi vội vàng cai sữa để quay lại làm việc. Còn những mẹ cho con bú liên tục tới tháng thứ 5 này, cho dù với lý do không đủ sữa hay lý do gì khác, có lẽ cũng đã nghĩ tới chuyện cai sữa rồi chăng?

Một số trẻ sau khi cai sữa sẽ mút tay nhiều hơn. Một số bà mẹ vì nghĩ việc mút tay của trẻ là do trẻ bị cai sữa nên thấy không nỡ và cho trẻ bú lại. Nhưng thực tế hành động này là biểu hiện của sự căng thẳng trong quá trình phát triển, tìm hiểu về thế giới mới của trẻ. Nhiều bà mẹ khi cai sữa cho con cảm thấy rất lo lắng vì thấy trẻ tỏ ra thờ ơ, không quan tâm tới mẹ như 2 - 3 tháng trước; giờ đây trẻ chơi với cha, với anh chị, không tỏ ra cần mẹ nhất như thời gian trước nữa. Khi trẻ không còn bú mẹ nữa, ai cũng có thể cho trẻ ăn sữa được pha theo công thức nên các mẹ cảm thấy vai trò của mình giảm xuống. Nhưng các nhà nghiên cứu khẳng định rằng khoảng thời gian từ 3 tháng đến 1 tuổi, trẻ sẽ có sự phát triển rất nhanh chóng cả về thể chất, trí não và tâm hồn; trong thời gian này, nếu thiếu sự quan tâm của mẹ, trẻ sẽ phát triển chậm hơn bình thường. Việc thiếu mẹ sẽ ảnh hưởng tới việc nghe, nhìn và các giác quan của trẻ tới mức có trường hợp trẻ bị bỏ rơi không chịu ăn uống, phải cho ăn bằng đường ống, đồng thời không

buồn quan tâm tới những gì diễn ra xung quanh.

Cai sữa sao để thành công

Mina Sapasamai, một y tá có nhiều kinh nghiệm trong việc cho trẻ ăn sữa mẹ đã đưa ra những gợi ý quý báu đối với việc cai sữa cho trẻ. Bà nói rằng việc cai sữa cần có thời gian để trẻ tự lấp đầy khoảng trống của tình thương yêu vì sự tương tác giữa mẹ và con đã thay đổi, cảm giác này sẽ nhiều hay ít phụ thuộc vào:

1. Về thời điểm: Nếu cai sữa quá gấp rút sẽ khiến cả mẹ và trẻ đều hụt hẫng. Nếu được chuẩn bị trước, cả hai sẽ thích nghi hơn.
2. Về độ tuổi của trẻ: Người mẹ thường cảm thấy như vừa đánh mất một điều gì đó nếu trẻ dưới 2 tuổi hoặc nhỏ hơn.
3. Về sự gần gũi: Nếu mẹ và trẻ càng gần gũi sẽ càng khó khăn trong việc cai sữa.

Cách cai sữa dễ dàng:

- Không nên mòi gọi, không nên mở sẵn áo đợi trẻ. Nếu trẻ không đòi thì không phải cho bú. Nếu trẻ đòi bú hãy kéo dài thời gian hoặc lảng sang vấn đề khác nhưng không tới mức phải từ chối dứt khoát;
- Có thể thay đổi một vài hoạt động thường ngày hoặc thay đổi tất cả, ví dụ như thông thường 10 giờ sáng trẻ sẽ bú mẹ sau khi tắm, bây giờ bạn có thể thay đổi bằng cách đưa trẻ đi chơi rồi cho trẻ uống sữa bằng cốc;
- Dùng vật thay thế hoặc làm trẻ mất tập trung;
- Liên tục kéo dài thời điểm của mỗi cữ bú;
- Kéo giãn thời gian giữa các lần cho trẻ bú mẹ.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 5

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Khi nằm sấp, trẻ có thể ngóc cao đầu, đẩy ngực lên cao, chống thẳng tay, một số trẻ dang chân tay như đang bay hoặc co chân như đang bò;
- Khi nằm ngửa, trẻ có thể nâng được đầu và vai lên, túm ngón chân cho vào miệng. Một số trẻ thích đạp chân và nenen gót xuống giường.

Dáng ngồi

- Ngồi dựa được hơn 30 phút và thẳng lưng;
- Khi kéo tay cho trẻ ngồi lên, đầu trẻ rất thẳng;
- Khi ngồi có thể với được đồ chơi ở xung quanh.

Các phần cơ nhỏ

- Có thể nhặt đồ vật bằng ngón tay cái và ngón trỏ;
- Nghịch đồ chơi, có thể cầm được bằng một tay hoặc hai tay;
- Cầm nắm đồ vật chính xác hơn;
- Chuyển được đồ vật từ tay nọ sang tay kia;
- Có thể túm hoặc lắc đồ chơi bằng cả hai tay.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói được các nguyên âm, đôi khi nói được giống phụ âm “m” hoặc “b”;
- Thích nhìn vào miệng người khác và nói theo khi nghe thấy tiếng nói;
- Có phản ứng như quay ra nhìn người đang nói;
- Hiểu được tên người và các đồ vật.

Phát triển việc học hỏi và khả năng của các giác quan

- Nhìn xung quanh khi đến những nơi lạ;
- Quay lại tìm kiếm và nhìn theo hướng có âm thanh hoặc đồ vật;
- Mắt và tay phối hợp với nhau rất tốt;
- Giơ tay ra gần đồ vật, nhìn tay rồi nhìn đồ vật rồi từ từ cầm lấy;
- Thường dùng hai tay để cầm, nắm đồ vật;
- Thích lắc đồ vật và ném đồ vật;
- Khi nhìn vào đồ vật thường nhìn một phần, không nhìn toàn bộ;
- Nhìn theo những đồ vật di chuyển trước mặt và đưa mắt tìm kiếm khi đồ vật biến mất;
- Nhớ được những đồ vật tương tự nhau;
- Nhớ được những hành động gần nhất của bản thân;
- Phân biệt được cha mẹ với người lạ;
- Bắt chước được âm thanh và cử động của người khác;
- Thích lặp đi lặp lại những hành động làm thay đổi sự việc xung quanh;
- Khi nhìn thấy những đồ vật mới sẽ thả những đồ vật cũ trong tay ra để



cầm đồ vật mới.

Phát triển về mặt xã hội

- Biết bày tỏ các cảm xúc như sợ, lo lắng, tức giận;
- Phân biệt được bóng của mình và mẹ trong gương;
- Cười và nói chuyện với bóng trong gương;
- Cười khi thấy khuôn mặt người;
- Giơ tay đòi được bế;
- Lên tiếng ngắt lời khi thấy hai người khác nói chuyện với nhau;
- Có thái độ chống đối như khóc thét lên khi đồ chơi bị cất đi.



THÁNG THỨ 6 CON BIẾT NGỒI RỒI NHÉ

Tiến trình phát triển của trẻ 6 tháng tuổi bắt đầu từ việc nằm sấp, nằm ngửa rồi biết ngồi. Một số trẻ có thể ngồi chơi đồ chơi, ngồi nói chuyện vui vẻ. Một số trẻ phải lấy tay chống để đỡ cơ thể (nếu lơ đãng sẽ ngã ngửa ra giường khiến mẹ không kịp đỡ). Nhưng nếu mẹ cho trẻ ngồi vào xe

đẩy hoặc ghế dựa cùng với đồ chơi, trẻ sẽ ngồi chơi một mình thoải mái tối hon 2 tiếng đồng hồ.

Việc điều khiển các cơ

Trẻ đã ngồi tương đối vững, lưng vốn cong sẽ dần thẳng lên, ngay cả lúc bạn kéo tay cho trẻ ngồi dậy thì lưng trẻ vẫn thẳng. Việc giữ dáng ngồi và lưng thẳng cho thấy trẻ đã điều khiển được cơ lưng rất tốt, cơ lưng phát triển hoàn thiện nhất khi trẻ tự ngồi không cần dựa vào ai. Tuy nhiên, đôi khi trẻ vẫn phải dùng tay để nâng đỡ cơ thể. Khi trẻ đưa tay ra để với đồ vật, trẻ có thể mất thăng bằng và bị đổ. Vì thế, tốt nhất bạn nên cho trẻ ngồi dựa vào gối. Bạn không nên bắt cẩn bởi dù một số trẻ cứng cáp có thể chống chân tay nhổm người lên và đẩy trọng tâm về phía hông như chuẩn bị ngồi thì vẫn có thể bị ngã ngửa ra sàn.

Một số trẻ sẽ trườn, khác với việc bò, nghĩa là không chống gối bò 4 chân mà đẩy trọng tâm xuống bụng (vì vậy, nhiều khi bạn sẽ thấy trẻ xoay tròn người với tâm là bụng), sau đó mói để trọng tâm vào một bên đùi đồng thời nhoài hoặc đẩy người về phía trước. Chân của trẻ có thể đẹp hoặc đẩy để trườn. Ban đầu trẻ thường trườn lùi bởi chưa phân biệt được phương hướng để di chuyển và hệ cơ điều khiển cử động về phía trước vẫn chưa đủ khỏe.

Nhiều trẻ rất thích được bạn giữ cho đứng lên. Một số khác cố gắng vịn vào vật gì đó để kéo người đứng lên. Sau đó trẻ sẽ luyện đứng vịn, bạn chỉ cần giữ một tay cũng giúp trẻ đứng được một cách thoải mái.

Giúp trẻ tập bò

Có thể thấy rằng từ tháng thứ 6 đến tháng thứ 10 là khoảng thời gian mà trẻ có thể khám phá thế giới rộng lớn trước mắt bởi trẻ đã có thể di chuyển đến khắp mọi nơi mình muốn

bằng việc bò. Có một số trẻ có thể bỏ qua giai đoạn bò mà sẽ tập đứng vịn rồi tập đi luôn, điều này không có gì lạ và cha mẹ cũng không phải lo lắng. Cha mẹ chỉ cần chú ý xem con mình sử dụng chân, tay có thành thạo hay không là đủ. Khi giúp con tập bò, cha



mẹ cần chú ý những điểm sau:

- Chuẩn bị sàn chắc chắn và không dễ xê dịch cho trẻ tập bò, trẻ sẽ bò được dễ dàng và chăm chỉ tập luyện hơn trên mặt đệm;
- Bỏ các đồ vật có góc cạnh, sắc và ố điện ra khỏi khu vực tập bò của trẻ;
- Có thể lấy cha, mẹ và những đồ chơi mà trẻ thích làm đích để gọi trẻ bò tới, cha mẹ liên tục gọi trẻ để trẻ bò đến; đặt gối, chăn cản đường để trẻ phải dùng sức bò qua;
- Cho trẻ bò lên 1, 2 bậc cầu thang và có mẹ bên cạnh sẽ giúp cho trẻ vui vẻ và tăng cường kỹ năng sử dụng các cơ cho việc bò.

Bé con hay chuyện

Việc sử dụng ngôn ngữ đầu tiên của trẻ (chỉ xin đề cập tới ngôn ngữ nói) là việc phát ra những âm thanh bày tỏ cảm xúc và nhu cầu. Sau đó phát triển thành những âm thanh ợ



đó có âm vực giống với ngôn ngữ nói của người lớn. Nhưng ngôn ngữ nói của trẻ ở tuổi này phần lớn là những nguyên âm, đôi khi có thể phát ra phụ âm nhưng chưa thành từ có nghĩa. Tuy vậy, trẻ vẫn ưa theo cách của mình mà không cần quan tâm xem có ai hiểu được hay không. Có vẻ như trẻ thích nghe giọng nói của mình thay vì chỉ nghe giọng nói của người lớn.

Đối với bé gái, việc hay nói cũng là một thước đo trí tuệ của bé. Có nghiên cứu đưa ra kết luận là nếu bé gái lên tiếng khi nhìn thấy người khác, hoặc hay nói chuyện thì lớn lên sẽ là một người thông minh. Điều này chưa có ai biết được nguyên nhân nhưng các nhà khoa học làm thí nghiệm đều thấy rằng bé gái sẽ có những phản xạ (thông qua việc lên tiếng) trước các hình ảnh được trông thấy dễ dàng hơn bé trai và rất có thể những bé gái “nhanh mồm nhanh miệng” sẽ có chỉ số IQ cao bởi việc phát triển trí não (các giác quan) hoàn thiện hơn.

Có thể nói rằng lời nói (ngôn ngữ) đầu tiên mà trẻ gọi là “mẹ”, sau đó là

“bố”, tên anh chị hoặc người trông trẻ bởi mẹ là người gần gũi nhất. Trẻ tập nói từ này thay cho tiếng khóc khi cần người thân giúp đỡ. Đôi khi có thể bạn sẽ nghe thấy trẻ gọi mẹ bằng giọng nũng nịu. Trẻ tập nói như vậy để nhắc đến những người mà trẻ yêu quý.

Các bé học được rằng bản thân sẽ nhận được sự tương tác như thế nào từ môi trường. Khi trẻ làm như vậy sẽ càng tin chắc vào những điều mà trẻ đã học được và sẽ kiên nhẫn chờ lâu hơn những trẻ dùng cách khóc liên tục, biết đâu sẽ có điều gì đó phản ứng lại. Những trẻ học ở nhà trẻ hay thay đổi cô giáo, sau đó được mẹ trông nom sẽ khó thích nghi với thời gian biểu của việc ăn và ngủ ban đêm hơn những trẻ được mẹ nuôi từ nhỏ tới lớn. Bởi trẻ đã biết rằng nên dùng tín hiệu nào để nhận được kết quả như mong muốn.

Những trẻ hay nói cũng thường thích nghe những âm thanh khác, đặc biệt là âm nhạc. Có thể trẻ sẽ cố gắng bắt chước âm vực của âm nhạc hoặc lắc lư người theo điệu nhạc. Còn về tiếng nói của người, tiếng nói của mẹ là âm thanh từ thiên đường đối với trẻ. Trong khi đang ê a nhưng nghe thấy tiếng nhạc trẻ có thể sẽ dừng lại nghe, nhưng nếu nghe thấy tiếng mẹ, trẻ sẽ tập trung cao độ để nghe và ê a đáp lại. Nếu để ý bạn sẽ thấy trẻ đáp lại bằng những âm thanh giống giọng phụ nữ hơn giọng đàn ông. Điều này cho thấy, ngoài việc phân biệt được giọng nữ và giọng nam ra, trẻ còn có những biểu hiện đáp lại theo kinh nghiệm (bởi phụ nữ thường hay chơi hoặc quan tâm tới trẻ hơn đàn ông).

Bởi vậy, ai sẽ là người dạy ngôn ngữ tốt nhất cho con nếu không phải mẹ.

Tính cách riêng của trẻ

Ở độ tuổi này trẻ đã bắt đầu có nhiều hoạt động hơn và cha mẹ có thể biết được phần nào tính cách của trẻ bởi trẻ bắt đầu biết lựa chọn những hoạt động mà trẻ thích theo cách của mình và có thể từ chối những hoạt động mà trẻ không thích. Một số trẻ thích tập ngồi, sau khi biết lẫy sẽ cố gắng đẩy người lên để ngồi hoặc yêu cầu bạn cho bé ngồi lên trong khi một số khác chỉ thích nằm, nhìn và nghe hoặc cắn, ngậm đồ vật; một số trẻ thích việc dùng tay sau khi đi tiểu



khiển được phần cơ lớn (ngồi) được rồi.

Các bậc cha mẹ nên bình tĩnh nếu con bạn không làm được như những đứa trẻ cùng độ tuổi khác. Việc bạn cố gắng ép buộc con bạn phải học bò giống bạn Bống cùng 6 tháng tuổi nhà hàng xóm, hay phải biết biết đúng giống như bạn Bim 7 tháng không phải chuyện dễ dàng. Bởi trẻ chỉ làm được khi trẻ đã sẵn sàng. Sự sẵn sàng phụ thuộc vào cơ hội để tập luyện và khả năng của hệ cơ, những yếu tố này vốn khác nhau ở từng trẻ. Những trẻ được nuôi dưỡng một cách nâng niu với những tiếp xúc nhẹ nhàng có thể ít quan tâm tới việc luyện các cơ hơn những trẻ hay bị nâng lên đặt xuống.

Những trẻ ít hoạt động thường có xu hướng béo hơn những trẻ tinh nghịch. Những trẻ tinh nghịch thường vận động rất nhiều và cũng ăn nhiều hơn. Những trẻ trầm tính thường lười vận động và ăn ít. Có nghiên cứu chỉ ra rằng sự khác nhau giữa béo và gầy phụ thuộc vào tế bào. Người béo sẽ có ít tế bào vận động (active cells) hơn người gầy, vì vậy sự trao đổi chất (metabolism) cũng ít hơn. Điều đó có nghĩa người béo có nhu cầu dinh dưỡng ít hơn. Nhìn chung, trẻ sẽ ăn ít hay nhiều phụ thuộc vào các hoạt động của cơ thể và phụ thuộc vào đặc điểm thể chất của cha mẹ. Những trẻ hay nghịch thường có cha mẹ là những người hay lo lắng, nhạy cảm, những trẻ ít nghịch thường có cha mẹ bình tĩnh và có tinh thần vui vẻ, còn những trẻ hiền lành thường có cha mẹ trầm lặng, và ít kích thích các hoạt động của con.

Nếu con bạn là trẻ nghịch ngợm, bạn không nên lo lắng về việc con ngủ ít bởi thông thường những đứa trẻ như vậy thường ngủ ít và thích hoạt động hơn. Bạn cũng không nên lo rằng trẻ ăn ít nên nhẹ cân. Nhìn chung, trẻ chỉ sử dụng không quá 15% năng lượng mà cơ thể cần từ thức ăn cho việc phát triển cơ thể mà thôi, số năng lượng còn lại sẽ tập trung cho các hoạt động hàng ngày.

Những trẻ béo thường thấy nặng nhọc khi cử động nên trẻ tìm ra giải pháp là ăn, hoặc cha mẹ có thể tìm cách cho trẻ hết cau có bằng việc ăn và hệ quả là việc tăng cân, một tình trạng đáng lo ngại, bởi các bạn đã dạy cho con biết mối quan hệ giữa việc ăn và cảm giác thoái mái bởi bất cứ khi nào trẻ cảm thấy bức tức, không thoái mái trẻ sẽ ăn và trở thành thói quen.

Do vậy, thay vì giải quyết vấn đề bằng cách cho trẻ ăn, chúng ta nên khuyến khích trẻ vận động nhiều hơn, chơi nhiều hơn sẽ giúp cho sự phát triển của trẻ tốt hơn. Một số trẻ phát triển không bình thường cũng là do

bệnh béo phì gây nên.

Tập cho trẻ ăn

Chắc các mẹ đã từng gặp vấn đề trẻ ngứa lợi mọc răng nên cắn đầu vú bạn rất đau. Khi đó bạn nên đẩy trẻ ra và kiểm cái gì đó cho trẻ cắn để trẻ hiểu rằng việc cắn đầu vú mẹ là một việc không nên làm. Đồng thời bạn cũng nên dần tập cho trẻ thói quen bú bình (với tư thế bế nằm, trẻ sẽ cảm thấy ấm áp) và bắt đầu tập cho trẻ uống bằng cốc được rồi.

Một vấn đề nữa có thể khiến bạn lúng túng là khi cho trẻ ăn dặm, trẻ thường giằng bát, thòi từ tay mẹ. Ngoài việc muốn cầm choi, trẻ có thể cho vào miệng để nếm, liếm và cắn... Bởi những chiếc răng đầu tiên của trẻ đang chuẩn bị mọc nên trẻ vừa đau, vừa ngứa lợi và cảm thấy muốn cắn. Bạn hãy lấy bánh quy hoặc miếng chuối nhỏ, tép bưởi, ổi, doi, bí hoặc dưa chuột cắt miếng dài và nhỏ để trẻ cầm cắn hoặc ngậm, vừa giúp trẻ luyện cơ tay, vừa để trẻ không giành thòi bột của bạn, như thế cả hai mẹ con sẽ thoải mái hơn.

Việc chơi của trẻ

Nếu ai không gần gũi trẻ có thể
nghĩ rằng trẻ con bé xíu như vậy thì
biết gì mà chơi. Nhưng những
người cha người mẹ sẽ gân cổ cãi
lại ngay rằng “Ngày nào mà tôi chẳng chơi với con, chúng tôi rất vui vẻ”.



Có những lúc trẻ sẽ bật cười trước những việc mà bạn cho rằng chẳng có gì đáng cười hay kỳ lạ, và cha mẹ cũng không thể nhịn được cười khi nhìn thấy cảnh bé con cười toe toét với hai hàm lợi (một số bé có thể đã mọc 2 chiếc răng), nước dãi nhỏ dài, tiếng cười khanh khách và mắt ánh lên niềm vui thích. Đôi khi cười mệt quá trẻ sẽ tự nhiên khóc hoặc đôi khi đang khóc nhưng nhìn thấy cái gì hoặc nghĩ đến cái gì buồn cười trẻ lại tự nhiên bật cười trong nước mắt.

Cha mẹ có thể dùng những trò chơi đơn giản như “ú òa” để chơi với trẻ. Đầu tiên bạn lấy cả hai tay che mặt lại rồi từ từ mở ra, dần dần trẻ sẽ học theo bằng cách lấy khăn che mặt mình để chơi ú òa với chúng ta. Bạn nên tận dụng cơ hội tham gia vào trò chơi bằng cách giả vờ hỏi như “Ơ, Bống ở

đâu nhỉ? Chị gấu ơi, chị có biết Bống ở đâu không?", trẻ sẽ mỉm cười che mặt ra cười khanh khách.

Ngoài ra bạn cũng nên rủ anh chị của trẻ cùng tham gia chơi với trẻ. Có thể anh, chị không biết cách chơi với em, bạn nên hướng dẫn cho con đọc sách cho em nghe, hoặc ngồi chơi bên cạnh, chia đồ chơi, chia bánh cho em giúp trẻ rèn việc giao tiếp với người khác.

Giờ đây trẻ đã được nửa tuổi rồi, so với lúc mới sinh ra trẻ đã biết làm rất nhiều thứ khiến bạn hạnh phúc và tự hào. Đó chính là công lao của bạn. Một số cha mẹ thường ngầm so sánh con mình với con người khác và rồi thấy lo lắng. Tôi muốn nói với các bạn rằng bé là con của bạn chứ không phải con của người ta, làm sao giống nhau được. Hơn nữa, ngay cả sách vở cũng chỉ là một thước đo khái quát mà thôi, không nên dựa hoàn toàn vào đó để kết luận rằng con của bạn chậm phát triển hơn con người khác được.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THÚ 6

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Quay đầu và quay người thành thạo;
- Đứng được nếu có người giữ;
- Lẫy thành thạo;
- Trườn về phía trước hoặc phía sau;
- Nằm ngửa và cầm chân để chơi.



Dáng ngồi

- Ngồi vững nhưng vẫn phải dựa vào cái gì đó để tránh ngã chui xuống hay ngã ngửa ra sau hoặc nghiêng về một bên;
- Có thể lẩy rồi chống tay như muốn ngồi lên;
- Khi ngồi vào ghế trẻ con, tay sẽ tự do để chơi hoặc cầm đồ.

Các phần cơ nhỏ

- Cầm được bình sữa;
- Cầm đồ chơi và chuyển từ tay này sang tay kia;
- Với lấy đồ vật một cách nhanh nhẹn và chính xác hơn.

Phát triển về ngôn ngữ

- Phát âm được nhiều phụ âm hơn;
- Thay đổi nhiều hơn về âm vực;
- Điều khiển được những âm thanh phát ra tốt hơn nhưng chưa nói được thành từ;
- Sẽ ê a khi nghe thấy âm thanh đáng chú ý và lên tiếng trả lời khi nghe thấy giọng nữ.
- Phát ra những âm thanh thể hiện cảm xúc.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Nín khóc khi nghe thấy tiếng nhạc;
- Với đồ vật một cách chính xác cho dù đồ vật có thể di chuyển, các con không còn bị giật;
- Quan sát và để ý đến chiều sâu của đồ vật như bát, hộp;
- Với lấy đồ vật và thích làm rơi chúng;

- Biết đến mối quan hệ giữa tay và đồ chơi trong tay;
- Khi đang cầm cái gì đó trong tay sẽ lấy tay kia với đồ vật khác đồng thời mắt nhìn đồ vật thứ ba.

Phát triển về mặt xã hội

- Cười với hình của mình trong gương;
- Phân biệt được bản thân và hình ảnh trong gương;
- Cố gắng bắt chước biểu hiện cảm xúc qua sắc mặt;
- Quay mặt lại khi có người gọi tên mình;
- Phân biệt được người lớn và trẻ em;
- Cười và đưa tay ra sờ những đứa trẻ lạ mặt;
- Khi cần cha mẹ giúp đỡ gì thì sẽ lên tiếng;
- Thích chơi cùng người khác.

Lịch trình hàng ngày

- Bắt đầu biết uống sữa bằng cốc;
- Bắt đầu muốn tự ăn như tự xúc, tự cầm bình sữa;
- Thích những thức ăn có vị đậm đà hơn;
- Ngủ được giấc dài cả đêm, thời gian ngủ cả ngày lần đêm là 12 tiếng.





THÁNG THỨ 7 CON RẤT NGHỊCH NGỌM

Cha mẹ có thể thấy trẻ đã không còn nằm im một chỗ chờ mẹ đến bởi trẻ đã biết cách tiến tới đồ vật mình muốn bằng cách với, trườn và bò. Những hiểu biết này vẫn còn là những kinh nghiệm mới và phải lặp đi lặp lại. Chính vì vậy, trẻ liên tục ngoáy, nghịch ngợm để tìm hiểu thế giới xung quanh nhiều nhất có thể.

Phát triển về mặt thể chất

Trong khoảng nửa năm cuối này trẻ sẽ phát triển mạnh về hệ cơ. Ngoài việc ngồi và đứng, trẻ còn luyện tập di chuyển cơ thể bắt đầu từ việc trườn, bò và đi, đồng thời trẻ cũng thường xuyên luyện cơ tay bằng cách nắm, bắt, thả, gõ...

Trong tháng này trẻ sẽ tập bò. Bò là một hoạt động khó đối với trẻ vì khi bò, trẻ phải sử dụng hết các cơ trên cơ thể từ cổ, vai, tay, bụng (thân trên) đến hông và chân. Ngoài việc các hệ cơ phải khỏe, não bộ của trẻ cũng phải điều khiển được các hệ cơ phối hợp hoạt động được với nhau. Bởi vậy để bò được trẻ phải tập luyện trong một thời gian tương đối.

Phần lớn trẻ sẽ tự biết cách bò thông qua kinh nghiệm trườn bằng cách chống tay về phía trước, kéo thân lên và chống chân đẩy đi. Nếu bạn để trẻ tập bò trên đệm sẽ khiến trẻ khó bò và không muốn tập. Bạn thương con,

không muốn con bị ngã sưng đầu sưng trán thì bạn có thể cho con tập bò trên nền nhà trải thảm hoặc trên xốp.

Khi đã bò thạo và giữ thăng bằng cơ thể để một tay tự do được, trẻ có thể dùng tay đó để cầm nắm đồ chơi hoặc bám vào đồ vật nào đó rồi dùng chân đẩy người đứng lên.

Nhà thám hiểm tí hon

Việc có thể di chuyển tốt hơn cùng với sự tò mò sẽ thúc đẩy trẻ khám phá lần lượt khắp nơi trong nhà. Trong hành trình khám phá này, có thể trẻ sẽ gặp những “bài học đắt giá”. Nếu cha mẹ càng lơ là, cơ hội để những tai nạn xảy ra càng nhiều hơn. Chính vì vậy, cha mẹ phải sắp xếp lại đồ đạc đồng thời cố gắng thay đổi một số thói quen của mọi người trong gia đình cho thích hợp hơn với nhà thám hiểm tí hon.

Việc khám phá thế giới của trẻ được bắt đầu từ những thứ mà bạn cảm thấy hết sức “bình thường”. Đó là những thứ mà trẻ đã thấy từ khi mới mở mắt chào đời như các bộ phận trên cơ thể trẻ và cơ thể bạn. Có thể trẻ sẽ chọc ngón tay vào mắt bạn như muốn thử xem có thể lấy ra được không, mũi của bạn có thể chuyển sang chỗ khác được không, những hạt màu trắng xếp thành hàng trong miệng bạn thật đáng để lấy ra chơi. Đôi khi trẻ cũng tự sờ tay lên mũi, lên tai của mình để so sánh điểm giống và khác nhau về kích cỡ các bộ phận cơ thể của bạn và của trẻ.

Việc tự khám phá cơ thể mình giúp trẻ phát hiện thêm những bộ phận khác ngoài mặt, chân và tay. Giờ đây trẻ đã biết ngồi và cúi xuống nhìn bộ phận sinh dục của bản thân, một vật mới lạ mà trẻ muốn biết, muốn tìm hiểu. Bạn không nên giật mình mà nên nghĩ đó là chuyện bình thường và quan trọng khi trẻ muốn khám phá hết các bộ phận trên cơ thể.

Khi có thể tự do di chuyển đến mọi nơi, trẻ sẽ được thấy nhiều điều mới mẻ hơn. Mỗi ngóc ngách mà trẻ tới là một thế giới mới đầy thú vị nhưng cũng làm nảy sinh cảm giác sợ hãi ở trẻ. Vì vậy bạn có thể thấy trẻ bò đi một lát rồi quay lại nhìn và bò trở lại tìm bạn, nếu không nhìn thấy bạn, trẻ sẽ khóc thật to. Lúc này, trẻ đã biết đến sự di chuyển của người và đồ vật rồi, trẻ biết bạn có thể di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác như bé. Vậy là tình trạng bám mẹ bắt đầu xuất hiện.

Tình trạng bám mẹ hay chỉ tin vào một mình mẹ là một cản trở không nhỏ đối với việc học hỏi của trẻ. Bởi trẻ sợ sự xa cách nên không dám khám phá điều gì. Bạn có thể giảm tình trạng bám mẹ của trẻ bằng cách nói với trẻ trước khi đi đâu đó và liên tục lên tiếng để trẻ biết rằng bạn đang ở gần; không để trẻ một mình trong thời gian quá lâu; nếu phải đi làm việc gì đó thì bạn thỉnh thoảng quay trở lại xem trẻ thế nào rồi mới tiếp tục đi làm nốt công việc. Khi trẻ đã tin tưởng và chắc chắn rằng bạn không bỏ trẻ đi đâu lâu, trẻ sẽ sẵn sàng khám phá thế giới mới một cách thoải mái.

Trẻ không phát triển đúng mốc

Không một trẻ nào phát triển theo đúng các mốc phát triển. Mỗi trẻ thường có sự phát triển khác nhau, có thể chậm hơn ở điểm này nhưng lại nhanh hơn ở điểm khác hoặc không đúng theo trình tự. Cha mẹ nên biết thời điểm nào cần khuyến khích và hỗ trợ các khả năng nào của trẻ và điều quan trọng là không nên lo lắng hoặc ép buộc trẻ nhiều quá.

Sự phát triển của trẻ thường phụ thuộc vào đặc điểm của từng bé. Những trẻ năng động có thể biết ngồi và bò từ sớm nhưng những trẻ trầm tính có thể sẽ bắt đầu trườn trong tháng thứ 7 này và bò vào tháng thứ 10 trong khi mốc chung mà trẻ biết trườn là tháng thứ 6 và bò thành thạo vào tháng thứ 8.

Để kích thích trẻ trầm tính biết bò, cha mẹ hãy tìm những đồ chơi mà trẻ thích hoặc quan tâm rồi cho trẻ nằm sấp để chơi, sau đó dần dịch chuyển đồ chơi ra xa, dụ cho trẻ trườn hoặc bò lên để lấy đồ chơi. Khi chắc chắn rằng bạn sẽ không đưa đồ chơi cho mình, trẻ sẽ cố gắng tìm cách để tự lấy.

Những trẻ trầm tính có thể ngồi, trườn, bò, hoặc đứng không giỏi nhưng sử dụng các cơ nhỏ như dùng ngón tay rất thành thạo. Trẻ sẽ nằm sấp chơi được rất lâu, dùng ngón tay nhặt các đồ vật, thích chơi chùm chìa khóa, thích chơi đồ vật có thể lắc kêu thành tiếng leng keng và thích cho vào miệng, đôi khi cầm đồ chơi lên đập xuống đất (Phần lớn trẻ dưới 1 tuổi thường dùng cả hai tay, chưa có biểu hiện cho biết sẽ thuận tay nào).

Sự phát triển trí não

Mặc dù có vẻ như trẻ chỉ tập trung toàn bộ cơ thể cho việc tập luyện các

hệ cơ, nhưng thực tế trí não của trẻ cũng phát triển song song với các hệ cơ. Việc kết nối những suy nghĩ ngày càng thành thạo hơn. Khi nghe thấy tiếng mở, đóng cửa vào chiều tối, trẻ sẽ tỏ vẻ vui mừng vì đoán được rằng cha đã về, hoặc khi nghe thấy tiếng mở và đóng cửa tủ lạnh, trẻ cũng biết được là mẹ đang chuẩn bị đồ ăn cho mình và khi thấy anh chị bắt chước trẻ mút tay, trẻ sẽ cười khoái chí bởi trẻ biết đó là hành động của mình.

Ngoài ra, một số kinh nghiệm tích lũy được sẽ khiến trẻ nảy sinh phản xạ kết nối sự việc. Ví dụ: Khi nhìn thấy bà cụ hàng xóm đi tới, trẻ sẽ cười với bà nhưng khi bà giơ tay ra bế trẻ lại không chịu. Bởi khi mới nhìn thấy bà trẻ sẽ nghĩ đó là bà ngoại thân quen nên mỉm cười, song khi có thời gian để ý hơn về khuôn mặt, hoặc nghe thấy giọng nói, trẻ liền biết rằng mình nghĩ sai nên thấy sợ và không chịu cho bế.

Trẻ vẫn quan tâm và thắc mắc về kích cỡ của đồ vật. Nếu bạn cho trẻ chơi miếng xếp hình bằng gỗ hoặc các đồ vật có kích thước khác nhau, bạn sẽ thấy trẻ cầm miếng xếp hình ở cả hai tay lên nhìn hết bên trái đến bên phải rồi đặt xuống. Đây chính là trẻ đang so sánh. Có thể một lúc sau, trẻ sẽ lại cầm miếng ghép hình lên nhưng đổi tay cho nhau, đưa lên miệng nếm rồi lại đặt xuống sàn.

Trẻ sẽ phát triển tâm trạng vui vẻ, hay cười, đặc biệt khi chơi các trò chơi hoặc khi trẻ nhận được sự tương tác kích thích sự chú ý, bất kể là người lớn hay trẻ con. Ví dụ: Khi bạn giả vờ làm rơi đồ vật và kêu lên “úi”, trẻ sẽ bật cười ngọt ngào vì giọng nói, điệu bộ của bạn. Một điều chắc chắn là trẻ đã nhận biết và kết nối giữa giọng nói và điệu bộ mà trẻ đã thấy với nhau nên chỉ cần bạn định làm lại nhưng chưa kịp làm, trẻ đã bật cười trước rồi. Điều đó chứng tỏ trẻ đã nhớ được và biết rằng cử chỉ bắt đầu của bạn là một phần của hành động mà bạn từng làm cho bé cười.

Ăn cũng là việc học

Trẻ 7 - 8 tháng tuổi vẫn luyện điều khiển bàn tay. Trẻ có thể nắm hoặc giằng lấy đồ vật từ tay bạn mọi lúc, mọi nơi kể cả khi đang ăn hay đang tắm. Tất cả các hoạt động đều là việc học hỏi đối với trẻ, đặc biệt là khi bắt đầu độc lập với mẹ và học cách tự giúp đỡ bản thân, trẻ muốn tự dùng ngón tay bốc thức ăn cho vào miệng. Đây là việc hoàn toàn mới mẻ, trẻ thiếu sự thành thục trong việc điều khiển các cơ nên trẻ thường xúc thức ăn cho vào khóe miệng, vào má, làm rơi vãi ra khắp nơi. Nhưng trẻ tỏ vẻ

không quan tâm mà ngược lại còn quyết tâm làm lại khiến mẹ bức mình vì phải vất vả lau dọn. Nhưng các bà mẹ nên biết rằng các nhà tâm lý học gợi ý hãy để cho trẻ tự ăn, cho dù trẻ có làm vương vãi đồ ăn khắp nơi bởi việc này sẽ giúp trẻ được luyện tập cơ tay, luyện thị

giác, luyện việc nhận biết mùi vị thức ăn. Như vậy, tự xúc ăn không chỉ giúp trẻ học hỏi, tự giúp đỡ bản thân mà còn giúp trẻ tự khám phá, hiểu thêm về môi trường và thấy thích thú với việc ăn uống. Bạn có thể giúp trẻ bằng việc sắp xếp lại môi trường cho hợp lý như lấy giấy hoặc nilon trải dưới nền nhà, bọc ghế bằng nilon hay vật liệu dễ lau chùi, dùng bát đĩa khó vỡ...



Các bà mẹ nên để cho trẻ tự tìm niềm vui với việc tự ăn theo cách của trẻ và cố gắng loại bỏ nỗi lo lắng về việc trẻ ăn ít, chậm lớn vì ở độ tuổi này, sữa vẫn là thức ăn chính của trẻ, thức ăn dặm mỗi ngày chỉ có 1 bữa mà thôi. Hơn nữa, bởi dạ dày còn nhỏ nên trẻ cũng không cần ăn nhiều mà chỉ cần ăn đầy đủ chất dinh dưỡng. Chính vì vậy, một khởi đầu tốt cho dù số lượng ít cũng sẽ giúp giải quyết các vấn đề này sinh về sau.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 7

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Giữ được đầu thẳng;
- Chống tay, chân như chuẩn bị bò và có thể biết bò;
- Trườn đi trong khi tay cầm đồ chơi;



- Có thể đẩy người ngồi nghiêng lên một bên chân;
- Nếu có người kéo có thể đứng lên được (chân đứng thẳng);
- Có thể vịn vào đồ vật để đứng lên;
- Nếu có người giữ đứng lên, chân sẽ bước đi.

Dáng ngồi

- Ngồi được lâu, gần như không phải dựa, tay nhặt đồ chơi để chơi;
- Đẩy người ngồi xuống hoặc ở tư thế bò.

Các phần cơ nhỏ

- Dùng ngón tay cái và các ngón khác để nhặt đồ vật;
- Mỗi tay cầm một thứ đồ chơi, có thể đập đồ chơi đang cầm ở hai tay vào nhau.

Phát triển về ngôn ngữ

- Phát âm được cả nguyên âm và phụ âm;
- Nói những từ có nghĩa riêng với trẻ như “mẹ”, “pa”;
- Nói một tràng liên tục rồi mới ngừng lại để thở;
- Cố gắng bắt chước tiếng người khác;
- Tập trung nghe tiếng của mình và tiếng nói của người khác.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Quan tâm đến chi tiết của sự vật;
- Trò chơi với đồ vật bằng một tay;

- Xòe tay ra để nhìn đồ vật trong tay;
- Phân biệt được khoảng cách xa, gần của đồ vật;
- Thường dùng tay để nhặt đồ sau đó lắc và cho vào miệng;
- Thích những đồ chơi phát ra âm thanh;
- Nhớ được những sự việc từng xảy ra mặc dù sự việc mới xảy ra chỉ là một phần của sự việc trước đây;
- Nhớ được quá trình của sự việc đã xảy ra;
- Bắt đầu so sánh việc làm của bản thân với những việc làm của người khác;
- Có phản ứng với hình ảnh của mình ở trong gương;
- Quan tâm đến kết quả của những hành động của bản thân, nhưng chỉ chờ đợi vào kết quả được trong chốc lát sau khi hành động;
- Bắt đầu biết đến sự phức tạp của các hành động;
- Thắc mắc và so sánh kích thước của những đồ vật tương tự nhau;
- Chuyển được đồ vật từ tay này sang tay kia.

Phát triển về mặt xã hội

- Thích bò vào gần gương để chơi;
- Khám phá cơ thể của mình bằng tay và miệng;
- Có thể sợ người lạ;
- Bắt đầu thể hiện cảm xúc buồn cười;
- Tỏ ra là trung tâm của thế giới;
- Phản kháng nếu bị bắt làm những việc mà trẻ không thích;

- Phân biệt được sự khác nhau giữa giọng nói trìu mến và giọng giận dữ;
- Thích chơi đồ chơi.

Lịch trình hàng ngày

- Bắt đầu dùng tay bốc thức ăn cho vào miệng;
- Cầm thìa hay bát để chơi;
- Thích được tự ăn.



THÁNG THỨ 8 KHÁM PHÁ ĐỒ VẬT BẰNG TAY

Nếu trẻ biết nói có thể trẻ sẽ nói với bạn rằng “Con có thể tự đi lại được rồi đấy nhé”. Trẻ muốn cha mẹ vui mừng và hân diện với những gì trẻ làm được nên trẻ sẽ khoe khả năng này cho bạn thấy bằng việc bò đi bò lại khắp nhà, khám phá đồ đạc và có thể lục tung cả nhà lên.

Chỉ thích đứng, không thích ngồi

Ở độ tuổi này, trẻ có thể lười tập ngồi, chỉ thích bò và đứng lên. Cha mẹ

không nên lo lắng bởi đứng là một khả năng mới mà trẻ còn đang rất thích thú và hồi hộp muốn trải nghiệm, còn ngòi đã trở thành một việc nhảm chán mà trẻ không còn hứng thú nữa. Hơn nữa, đứng cũng giúp trẻ tập luyện được các cơ và khả năng giữ thăng bằng.

Ngoài việc chỉ thích bám vịn để đứng lên, trẻ còn cố gắng giữ thăng bằng, đi men xung quanh bàn ghế bằng cách đưa một tay lên bám ra phía trước rồi vừa kéo người vừa bước theo. Nếu không giữ được thăng bằng, trẻ sẽ bị ngã ngửa ra phía sau. Vậy giờ bạn đã thấy sự quyết tâm không chần bước của bé rồi đấy.

Biết đứng nhưng không biết ngồi

Cho dù đã biết bám để kéo người đứng lên nhưng có thể trẻ vẫn chưa biết cách làm thế nào để ngồi xuống được. Một số trẻ phải mất vài tuần để tập đứng lên ngồi xuống bởi đây là động tác tương đối khó khăn đối với trẻ ở độ tuổi này. Có thể nói đây là việc luyện tập tốn nhiều mồ hôi và nước mắt. Khi bị ngã, trẻ thường ngã ngửa ra sau, đầu đập xuống đất, tay dang ra. Đây là phản xạ Moro hay nói một cách dễ hiểu là phản xạ tự nhiên không được kiểm soát. Nhưng cũng rất may mắn cho trẻ vì tự nhiên đã tạo nên cấu trúc cơ thể để có thể bảo vệ trước nguy hiểm đặc biệt là việc ngã. Khung xương sọ của trẻ là những mảng không liền nhau, thóp của trẻ sẽ liền khi trẻ được 2 tuổi. Ngoài ra xương sọ của trẻ cũng mềm hơn của người lớn, do đó nếu có bị ngã va đầu xuống đất thì trẻ cũng không gặp nguy hiểm về não như người lớn.

Biết được những điều này rồi hy vọng các bậc cha mẹ sẽ bớt lo lắng nhưng không đến mức lơ là, không giúp ngăn chặn các tai nạn có thể xảy ra với trẻ. Khi trẻ thích leo bám vào đồ vật lớn, bạn nên trải thảm hoặc đệm mỏng dưới sàn để đề phòng trẻ bị ngã sẽ bị thương đáng tiếc.

Một điều quan trọng nữa là cha mẹ nên dạy cho trẻ cách ngã để tránh nguy hiểm. Bạn hãy nâng trẻ đứng dậy sau đó đẩy nhẹ cho trẻ ngã sấp về phía trước nhưng gấp gối lại với tư thế quỳ. Bạn tập đi tập lại cho trẻ nhiều lần để trẻ biết rằng cách này sẽ giúp trẻ tiếp đất mà không bị đau. Ban đầu có thể trẻ sẽ cười đùa vui vẻ bởi nghĩ đó là trò chơi, nhưng nhiều ngày sau bạn sẽ thấy được tác dụng.

Thích nhìn ngược hình ảnh

Không phải hoạt động nào của trẻ cũng đáng lo, đáng sợ. Nếu để ý bạn sẽ thấy trẻ rất thích nhìn ngược bức tranh, bạn có thể giúp trẻ bằng cách treo ngược bức tranh ở hai bên thành giường cho trẻ nhìn. Việc trẻ thích nhìn ngược các bức hình như vậy không phải là một sự bất thường, nguyên nhân của hành động này là do trẻ nhớ lại hình ảnh đã từng thấy trong suốt những tháng mà trẻ chỉ nằm ngửa rồi nhìn những hình ảnh ngược mà thôi.

Ngoài ra bạn cũng có thể thấy trẻ gật hay lắc đầu khi nhìn đồ vật. Đây là một trò chơi (để chứng minh) một điều mà trẻ đang tìm hiểu đó là kích thước và hình dạng đồ vật không thay đổi cho dù bé có di chuyển nhanh hay chậm, chỉ có góc nhìn thay đổi mà thôi.

Khám phá các đồ vật bằng tay

Các nhà thám hiểm nhỏ tuổi sẽ khám phá đồ vật bằng tay. Ban đầu trẻ sẽ nhìn đi nhìn lại thật lâu sau đó mới đưa tay chạm vào bề mặt và mép của đồ vật. Trẻ thích cho đồ chơi vào hộp hoặc rút cuộn chỉ ra khỏi hộp đựng kim chỉ của bạn, dù là tay trái hay tay phải trẻ cũng sử dụng thành thạo ngón cái và ngón trỏ.

Bình thường trẻ 8 tháng tuổi mỗi lần chỉ nhặt được một đồ vật mà thôi. Nhưng một số trẻ có thể nhặt mỗi tay một vật rồi gõ vào nhau. Sau đó khi nhìn thấy đồ vật thứ ba, trẻ cũng muốn lấy nốt nhưng vì không có tay thứ ba nên trẻ sẽ cho một thứ vào miệng hoặc vứt đồ thứ hai xuống để lấy đồ vật thứ ba.

Người lớn có thể không hiểu vì sao trẻ thích vứt đồ vật đi ném thường làm mắng trẻ. Nhưng sự thật việc cầm và vứt đồ vật là một cách để trẻ tập điều khiển các cơ tay. Bé con sẽ thấy ngạc nhiên và rất vui với khả năng mới này, đặc biệt đó là sự thể hiện khả năng điều khiển được phần cơ nhỏ như cơ tay. Việc tập sử dụng các ngón tay là nền tảng để trẻ làm được các công việc chi tiết sau này như viết đẹp, chơi đàn giỏi, thêu thùa hay khâu vá rất khéo.

Thích so sánh và bắt chước

Trẻ biết nhiều hơn về thế giới bên ngoài, bắt đầu so sánh và bắt chước để học hỏi việc trở thành một người giống như bao người khác. Trẻ biết so

sánh cơ thể của trẻ với bạn, biết rằng bản thân cũng có những bộ phận giống của bạn và có thể cử động các bộ phận đó như bạn. Vì vậy, trẻ bắt đầu bắt chước những hành động của bạn.

Việc bắt chước các hành động là sự khám phá được thêm một khả năng nữa khiến trẻ cảm thấy rất hồi hộp và hạnh phúc. Vì vậy, trẻ thích việc bắt chước và bị bắt chước. Một trò chơi rất hay dành cho trẻ trong độ tuổi này là được soi gương, trẻ cười với bóng ở trong gương. Cũng từ tấm gương này, trẻ còn biết so sánh đặc điểm và kích thước của đồ vật thật và bóng trong gương. Bạn sẽ thấy trẻ đập tay, vuốt ve và thom bóng trong gương hoặc có thể rướn người sát mặt xem bóng trong gương để chắc chắn rằng đó không phải người thật.

Khi nhìn thấy những đồ vật mới hay người lạ, trẻ thường thầm so sánh một cách cẩn thận và bắt đầu thầm phân biệt ai là người lạ. Khi cha mẹ đi ra chỗ khác, để trẻ ở lại một mình với người lạ mặt, trẻ sẽ sợ, điều này cho thấy trẻ đã biết suy nghĩ, nhận xét và tưởng tượng.

Khả năng của trẻ nhỏ trong việc nghĩ thầm rất quan trọng, nó chứng tỏ trí não của trẻ phát triển tốt. Khả năng này của trẻ sẽ诞生 nếu bạn nuôi trẻ theo kiểu đáp ứng nhanh và phù hợp các nhu cầu của trẻ. Đặc biệt là việc mẹ và con thường xuyên nhìn vào mắt nhau sẽ giúp trẻ biết suy nghĩ tốt hơn.



Con cũng biết sợ đấy nhé

Như đã nói ở trên, trẻ ở độ tuổi này đã bắt đầu biết phân biệt ai là người lạ. Nếu bạn để trẻ một mình với người lạ, trẻ sẽ bắt đầu thấy sợ. Ngoài ra việc đã biết tự di chuyển cũng là một nguyên nhân của sự sợ

hãi của trẻ, trẻ đặc biệt sợ sự xa cách. Vì vậy, trẻ thường phòng vệ bằng cách tới bên bạn và tránh xa người lạ.

Tốt nhất bạn nên chuẩn bị tinh thần cho trẻ trước khi ra khỏi nhà, trước khi cho trẻ gặp người lạ hoặc đưa trẻ đến những nơi lạ. Bởi những điều mới lạ mà trẻ thấy là trải nghiệm mới xảy đến tức thì khiến trẻ không kịp chuẩn bị tinh thần. Cách chuẩn bị cho trẻ không hề khó. Cha mẹ có thể

vận dụng những cách như dưới đây:

- Nếu trẻ sợ những đồ vật mới: Bạn nên giúp trẻ bằng cách cho trẻ chơi những đồ chơi mà trẻ thích trước, để trẻ nhìn đồ vật mới sau đó mới cho tiếp xúc hoặc cầm lên.
- Nếu bạn sẽ ra khỏi nhà: Bạn nên nói chuyện với trẻ bằng giọng nhẹ nhàng, áp áp rằng bạn sẽ đi đâu và sẽ trở về khi nào, có thể ôm hoặc bế trẻ một lát.
- Nếu trẻ sợ người lạ: Bạn hãy nói với người đó rằng đừng vội lại gần hay nhìn chằm chằm vào mặt trẻ, hãy để cho trẻ quen rồi trẻ tự đến gần sẽ tốt hơn.
- Nên có những thay đổi dần dần và phải có sự chuẩn bị trước để giảm sự sợ hãi của trẻ.

Việc học tập những điều xung quanh

- Việc di chuyển để khám phá sự vật vừa được nhìn, vừa được tiếp xúc sẽ giúp trẻ hiểu thêm được nhiều điều từ môi trường xung quanh. Ví dụ như trẻ có thể học về số đếm và số lượng từ việc thả từng miếng gỗ vào hộp và chơi với ý thức rằng “có nhiều hơn 1 cái”. Trẻ sẽ lấy chiếc hộp có đựng 1 miếng gỗ rồi lắc để nghe âm thanh giống lúc trẻ lắc những đồ chơi có âm thanh (Rattle) và so sánh chúng với nhau. Hoặc đôi khi trẻ nhặt một đồ chơi bỏ vào miệng rồi thay bằng 1 cái khác để so sánh từng cái hoặc 2 cái một lúc.
- Sự phát triển trí não của trẻ sẽ phức tạp hơn. Cách nhận biết của trẻ sẽ hoàn thiện hơn và bắt đầu có những biểu hiện đặc trưng hơn.
- Trẻ đã biết cách phân biệt sự khác nhau. Ở tháng đầu tiên trẻ có thể phân biệt được tiếng của mẹ và tiếng của cha, bây giờ trẻ tự biết bám vịn để đứng lên và trong khi tập đứng trẻ sẽ phân biệt được sự khác nhau giữa các đồ dùng trong nhà, trẻ biết đồ vật nào vững chắc có thể bám vào để đứng lên được. Nếu trẻ chỉ bám vào tấm khăn trải bàn, tấm khăn đó sẽ bị kéo xuống và trẻ cũng ngã xuống theo. Nếu bám vào gối dựa, gối sẽ bị xô nghiêng theo lực kéo của trẻ, nhưng nếu bám vào sofa hay giá đựng đồ, trẻ sẽ đứng lên được.

- Khi đứng vịn vào bàn ghế được, trẻ sẽ phát hiện ra cách phát ra tiếng động một cách tình cờ. Đầu tiên vô tình trẻ đập tay vào bàn và nghe thấy tiếng tay đập vào bàn, sau đó trẻ sẽ thử gây ra tiếng động như vậy với ghế, sofa hay chiếc bàn khác. Khi đó trẻ sẽ ghi nhớ được đồ vật gì tạo ra tiếng động làm cho trẻ hài lòng nhất; và chiếc bàn ăn đang bày sẵn bát, thìa, tách cà phê rất hấp dẫn trẻ bởi ngoài tiếng đập thình thịch của tay va vào bàn còn có tiếng lanh canh của bát đĩa va vào nhau như tiếng nhạc rất vui tai. Khi bò vào căn phòng có chiếc bàn yêu thích này, trẻ sẽ tiến thẳng tới nó ngay.
- Việc thích tìm tòi, ghi nhớ và để ý biến trẻ trở thành một bé con ưa khám phá. Trẻ sẽ nhớ được ở đây từng có những cái gì, chỗ kia có thêm vật gì. Do đó nếu bạn là người hay quên, khi quên vật gì ở đâu trẻ sẽ nhanh chóng tìm lại cho bạn (Nếu trẻ hiểu những thứ mà bạn đang tìm).
- Trẻ cũng có thể nhớ được cả thời gian như cha sẽ đi làm về vào buổi chiều, trẻ sẽ bò ra cửa để chờ cha về. Hành động này chứng tỏ trẻ đã nhớ được thời gian xảy ra những sự việc chính của một ngày.

Có rất nhiều điều mà trẻ được học tập, một số điều sẽ ghi nhớ lại, một số điều sẽ thể hiện ra ngay tức thì. Nếu bạn thường xuyên để ý đôi khi sẽ cảm thấy mệt mỏi thay cho trẻ nhưng trẻ không hề mệt mỏi mà vẫn tiếp tục khám phá không ngừng nghỉ.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 8

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Biết bò;
- Có thể tiến về phía trước bằng cách lê móng hoặc bám vào các đồ vật trong nhà để giữ thăng bằng và đi men;

- Đứng được nếu lưng dựa vào tường;
- Bám vào các đồ vật để đứng lên;
- Phải có người giúp thì đang đứng trẻ mới có thể ngồi xuống được;
- Khi giữ cho trẻ đứng lên, chân của trẻ sẽ bước về phía trước.



Dáng ngồi

- Tự ngồi thẳng lưng được khá lâu, khi ngồi một chân sẽ duỗi ra còn một chân gấp lại;
- Đang bò hoặc nằm có thể tự chống tay để ngồi lên được.

Các phần cơ nhỏ

- Dùng ngón tay cái với ngón tay trỏ hoặc với ngón tay giữa để nhặt đồ;
- Cố gắng nhặt hạt cùrom nhỏ hoặc sợi dây;
- Cầm đồ chơi lắc qua lắc lại được ít nhất 3 phút.

Phát triển về ngôn ngữ

- Bắt chước các giọng nói khác nhau, đôi khi trẻ “nói chuyện” một mình;
- Đôi khi trẻ gào to lên;
- Nhai tóp tép;
- Nói các từ lặp như “ma ma”, “chip chíp”;
- Quay mặt hay quay người nếu nghe thấy âm thanh quen thuộc như có tiếng ai gọi tên mình hoặc tiếng chuông điện thoại.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Khám phá đồ vật và chú ý đến độ rộng, độ dài và độ sâu;
- Nhìn vào tay khi thực hiện các cử động như cầm, vứt đồ đi;
- Khám phá đặc điểm mặt trong và mặt ngoài của các đồ dùng để đựng bằng cách nhặt một đồ vật nhỏ thả vào lòng chúng rồi lấy ra;
- Tìm được đồ vật bị giấu sau tấm màn (Trẻ nhìn thấy bạn cất vào chỗ đó);
- Nhớ được sự việc và hành động của bản thân;
- Nhớ được các bước của một sự việc đơn giản;
- Bắt chước các điệu bộ của người khác;
- Quan tâm đến mối quan hệ giữa cơ thể và sự di chuyển của bản thân và của người khác;
- Tự giải quyết được những vấn đề đơn giản;
- Cầm, tiếp xúc và khám phá đồ vật trong tay rồi so sánh với đồ vật có hình dáng khác;
- Biết phân biệt sự khác nhau;
- Bắt đầu có những cách ghi nhớ và học tập riêng;
- Tự tiến đến để lấy đồ vật rồi cho vào miệng cắn, nếm.

Phát triển về mặt xã hội

- Đánh, cười hay thom bóng của mình trong gương;
- Sợ người lạ mặt, sợ xa mẹ và rất bám mẹ;
- Hét to để thu hút sự chú ý;
- Đẩy, gạt bỏ những thứ không thích;

- Biết cách làm cho cha mẹ phải lấy những đồ vật mà mình muốn;
- Quan tâm đến việc chơi và thích đồ chơi.



THÁNG THỨ 9 TRÚNG DỤNG ĐỒ... LUÔC TRÚNG ĂN⁽⁵⁾

Trẻ thường tập ngồi vào tháng thứ 6, bắt đầu bò và đứng vịn vào tháng thứ 7 - 8, bước tiếp theo trong tháng thứ 9 này là giai đoạn bé sẽ tập chững. Ngoài ra trẻ cũng sử dụng khoảng thời gian trước khi biết đi này để luyện tập thêm cơ bắp và học nghệ thuật hòa nhập với xã hội.

Các phát triển chung

Trẻ có thể ngồi lên từ tư thế nằm bằng cách nghiêng đầu, chống tay đẩy thân ngồi dậy. Một số trẻ có thể ngồi xuống từ tư thế bò. Một số khác có thể ngồi được từ cả 2 tư thế.

Trí nhớ và khả năng về trí tuệ của bé con cũng phát triển mạnh trong thời gian này. Nhiều khi trẻ cảm thấy chán việc khám phá thế giới xung quanh bởi quanh đi quẩn lại cũng chỉ có bằng ấy kỹ năng mà thôi. Những

trẻ nhỏ tuổi hơn sẽ không cảm thấy chán nản bởi tất cả mọi thứ đều mới mẻ đối với bé. Nhưng trẻ 9 tháng tuổi có thể nhớ được trò chơi của ngày hôm qua, nếu trò nào hay, sáng hôm sau trẻ sẽ đòi chơi lại.

Khi trẻ chơi trò xếp hình được khoảng 2 lớp, trẻ đang học về số lượng và suy nghĩ về các bước trong trò xếp hình đó. Trẻ cần điều khiển được cơ tay để nhặt từng miếng xếp hình xếp chồng lên nhau cho đúng về hình dáng và vị trí. Việc này phụ thuộc vào sự cần cù và kiên nhẫn vì có thể chỉ thành công trong rất ít lần mà thôi, song nếu xếp được đúng ý, trẻ sẽ rất vui.

Tuy nhiên, nếu con bạn không làm được theo những tiêu chí nói trên thì bạn cũng không nên lo lắng bởi phần lớn trẻ 9 tháng tuổi thích khám phá những điều khác nhau, đặc biệt giữa trẻ năng động và trẻ trầm tính sẽ rất khác nhau về sở thích. So với nửa năm đầu tiên của cuộc đời, những sự khác nhau này bắt đầu thấy rõ rệt hơn ở tháng thứ 9 bởi đến thời điểm này thì não và hệ thần kinh của trẻ đã phát triển thành hệ thống hon, hon nữa trẻ đã kiểm soát được tốt hon hoạt động của cơ thể.

Những trẻ trầm tính thường yên lặng ngồi chơi đồ chơi cả ngày. Trẻ có thể chỉ di chuyển để lấy những đồ chơi ở gần bằng cách chống một tay xuống sàn, đổ trọng tâm cơ thể vào đầu gối và mông của bên tay đó, chân còn lại chống đầu gối xuống sàn. Nếu chán việc nhìn những hình ảnh ở góc thấp thì thay vì phải tập đứng hoặc đi, trẻ chỉ đưa mắt nhìn khắp lượt hoặc nghiêng đầu để đổi góc nhìn.

Nhiều trẻ có thể mang đặc điểm trái ngược hoàn toàn với những gì nói ở trên, nghĩa là có thể tự đứng lên mà không cần vịn vào cái gì. Trẻ có thể tự nhiên chống mông đứng lên được hoặc di chuyển trong tư thế chống mông như vậy. Ngoài ra, trẻ 9 tháng tuổi còn thích bò lên cầu thang. Bạn nên dạy trẻ cách bò xuống cho đúng phương pháp nghĩa là quay lưng trườn xuống.

Dạy trẻ tập đứng

Khi đã bò vững, trẻ sẽ bám vào những đồ vật lớn hoặc vật ở gần người rồi dùng lực cánh tay kéo người đứng lên. Khi đứng được rồi, trẻ sẽ rất thích đứng lên ngồi xuống, tập chừng. Mẹ có thể hỗ trợ cho trẻ bằng cách:

- Sắp xếp một chỗ rộng rãi, có đồ vật để trẻ bám vịn. Sàn nhà nên trải tấm lót mềm để giảm lực va chạm khi trẻ bị ngã.
- Gọi tên trẻ và giơ đồ chơi lên để dụ cho trẻ đứng lên lấy.
- Giúp trẻ đứng lên và bám vào đồ vật để trẻ có thể học cách bước đi, hoặc để trẻ đứng sau đó cầm vào cánh tay trẻ, trẻ có thể sẽ bước đi được vài bước.
- Lúc mặc quần mặc áo cho trẻ cũng là thời gian để luyện cho trẻ tập đứng, chỉ cần cho trẻ đứng bám vào vai bạn trong khi bạn mặc quần áo cho bé và kéo dài thời gian đứng của trẻ bằng cách trò chuyện, làm như vậy sẽ giúp trẻ không còn chán việc chỉ đứng vịn đơn thuần.
- Những đồ chơi có thể kéo, đẩy cũng có thể giúp trẻ tập bước đi. Bạn hãy kéo đồ vật làm mẫu cho trẻ.
- Một chiếc gương lớn cũng làm cho trẻ cảm thấy thích thú với việc tập đứng.

Tình trạng sợ những đồ vật mới

Khi trẻ tập đứng hay tập leo trèo thì hiển nhiên tầm mắt của trẻ sẽ cao hơn khi trẻ nằm và ngồi. Đây chính là thời điểm trẻ phát hiện ra khoảng trống và phát hiện này khiến cho trẻ sợ độ cao. Ngoài ra trẻ còn biết đến khoảng cách từ việc với tay chạm vào đồ vật và trẻ biết rằng giữa trẻ và đồ vật có một khoảng cách để đồ vật dịch chuyển về phía trẻ. Điều này cũng có nghĩa là trẻ cũng hiểu ra rằng trẻ có thể bị ngã xuống bất kỳ lúc nào.

Vì vậy, một số trẻ thấy sợ những đồ vật có thể chuyển động như ghế xoay, búp bê cử động trong khi trước đó trẻ không hề sợ, một số trẻ còn sợ đến mức khóc thét lên. Cách giải quyết cho việc này là bạn nên đến gần trẻ, ôm trẻ vào lòng và nói rằng “Nó không làm gì con đâu”. Khi những đồ vật đó không còn di chuyển, bạn nên thử rủ trẻ lại gần và chạm vào đồ vật một lần nữa. Bé con sẽ dần



dần chiến thắng sự sợ hãi và chơi với chúng một cách thoải mái.

Sự sợ hãi có thể biểu hiện khi trẻ tắm, tay trẻ sẽ nắm chặt vào thành chậu trong khi trước đó trẻ rất thích nghịch nước. Nguyên nhân có thể do lúc này trẻ đã lớn hơn nên bạn thay chiếc chậu tắm mới to hơn khiến trẻ thấy lạ lẫm, sợ hãi. Nếu tình trạng này xảy ra, bạn nên cho trẻ tắm cùng bạn trong bồn tắm lớn, bạn vừa ôm trẻ vừa tắm cho trẻ để trẻ dần lấy lại được tự tin và tháng sau trẻ có thể lại tắm được một mình trong chiếc chậu to.

Một số trẻ rất khó để hòa đồng được với anh hay chị cho dù ở tuổi này trẻ đã có thể kiểm soát bản thân tốt hơn cả về việc phát ra âm thanh lẫn cử động của cơ thể, nhưng trẻ cũng nhạy cảm với những đứa trẻ khác. Trẻ sẽ cảm thấy những đứa trẻ khác di chuyển nhanh hơn, nói giỏi hơn, trẻ không thể đoán biết trước được nên cảm thấy sợ và không tự tin. Trẻ càng ít được tiếp xúc với trẻ con thì càng nhạy cảm với những em bé lạ mặt. Trẻ sẽ nhìn chằm chằm vào các bạn hoặc anh, chị đang chơi xung quanh và có thể giật mình khi nghe thấy tiếng hét. Chỉ cần đứa trẻ lạ mặt đó di chuyển đến gần mình, trẻ sẽ trốn đi vì sợ. Cha mẹ nên từ từ mở rộng thế giới cá nhân của trẻ để trẻ hòa nhập với xã hội bằng cách tạo ra thật nhiều cơ hội để bé con của mình tiếp xúc với những đứa trẻ khác. Đây vốn là việc làm không có gì khó vì bình thường ở độ tuổi này trẻ sẽ chú ý tới trẻ con hơn người lớn và thích trẻ nhỏ hơn những trẻ lớn.

Vai trò của người mẹ đối với sự sợ hãi của trẻ

Như đã nói sự sợ hãi của trẻ nảy sinh trong quá trình khám phá thế giới mới nhưng người kích thích sự sợ hãi lấn chiếm vào tâm hồn của trẻ lại chính là người mẹ hoặc người thân cận.

Người mẹ khiến trẻ trở nên nhút nhát là người mẹ hay cằn nhặt, bao bọc trẻ quá mức cần thiết; hay quá nghiêm khắc và kích động trẻ quá mức hoặc thường tỏ ra không vừa lòng với trẻ và đặc biệt là người mẹ có nhiều con và hay thiên vị.

Những trẻ có mẹ với đặc điểm như trên thường xuyên cảm thấy lo lắng và muốn được quan tâm. Những trẻ này thường rơi vào trạng thái sợ hãi. Ví dụ như trẻ ở độ tuổi này bắt đầu học uống sữa bằng cốc, người mẹ cảm thấy vất vả với việc cho trẻ bú sữa bằng bình nên cai bình sữa cho trẻ trong khi trẻ vẫn thích hoặc quen với bình sữa. Việc bị ép cai bình sữa làm cho trẻ

không yên tâm và cảm thấy bị bỏ rơi.

Trong việc tập cho trẻ uống sữa bằng cốc, bạn nên sử dụng biện pháp bắt chước, cụ thể là: Bạn hãy cầm một chiếc cốc và cho trẻ cầm một chiếc, sau đó bạn làm động tác như đang uống để trẻ làm theo, sau đó bạn mới từ từ cho thêm sữa vào cốc mỗi lần một ít. Ngoài ra, khi trẻ tắm bạn cũng nên cho trẻ cầm theo chiếc cốc của mình để nghịch nước nhằm quen dần với việc dùng cốc và luyện dùng cơ tay. Với phương pháp này trẻ sẽ chấp nhận một cách dễ dàng vì ít bị ép buộc.

Việc tạo cảm giác thoải mái và kích thích đúng cách là điều rất quan trọng đối với trẻ ở độ tuổi này, tuy nhiên trên thực tế lại không hề dễ dàng để thực hiện. Nguyên tắc đơn giản chỉ là bạn hãy bày tỏ thái độ khen ngợi trẻ và tương tác với trẻ ngay tức thì bằng lời nói và hành động nhẹ nhàng. Nếu bạn chần chờ, trẻ sẽ tự giải quyết vấn đề bằng cách khóc lóc, tủi thân.

Những phương pháp giúp cho trẻ chống lại sự sợ hãi đó là việc biến sự sợ hãi thành trải nghiệm quý báu. Ví dụ như khi bò, thường thì trẻ sẽ nồng vội, vội vàng bò đi đến mức va đầu vào đồ vật rồi khóc thét lên. Thật ra phản ứng của trẻ không xuất phát từ việc trẻ bị đau, có thể chỉ hơi đau nhưng nguyên nhân chính là do trẻ bị giật mình. Điều bạn nên làm lúc này là ôm ngay trẻ vào lòng, hay vỗ nhẹ vào mông, vào lưng và nhẹ nhàng bế trẻ trong tư thế thoải mái, hoặc bạn có thể bật cười trước hành động của trẻ vì tiếng cười sẽ giúp xóa tan bầu không khí căng thẳng và trẻ có thể sẽ cười theo bạn.

Lúc nào nên giúp đỡ trẻ

Khi lớn hơn, trẻ càng cần phải tự giúp đỡ bản thân nhiều hơn, vì vậy việc cha mẹ giúp đỡ và xen vào hoạt động của trẻ phải phù hợp với lứa tuổi. Một nhà tâm lý học người Mỹ đã nghiên cứu và chỉ ra rằng việc cha mẹ xen vào hoạt động của con không đúng cách sẽ khiến trẻ khó chịu, cảm thấy thất bại và đó là lý do trẻ khóc lóc.

Vậy cách thức đúng đắn là như thế nào?

- Trước tiên bạn phải biết với độ tuổi của trẻ thì phần lớn trẻ đã làm được những tiêu chuẩn gì, rồi so sánh với con bạn xem bé còn thiếu kỹ

năng nào. Sự thiếu hụt đó chính là điểm bạn phải can thiệp.

- Bạn phải hiểu rằng, ngay lập tức khiến một người không biết trở nên biết là điều không thể. Ngay lập tức bạn bắt trẻ phải làm được việc này, việc khác mà không có nền tảng từ trước chắc chắn là điều không tưởng. Trẻ phải học dần dần theo từng bước. Đây chính là thời điểm người mẹ phải thể hiện vai trò trong việc giúp đỡ trẻ. Ví dụ như bạn sẽ chỉ cho trẻ thấy rằng có đồ vật được giấu đi bằng những cách như: 1) Lấy đồ vật giấu đằng sau tấm rèm hoặc một nơi nào đó cho bé thấy, sau đó bạn cầm đồ vật ra cho trẻ xem. 2) Có thể dùng phương pháp kích thích trẻ bằng cách cầm tay trẻ lấy đồ vật bị giấu để trẻ biết rằng trẻ làm được. 3) Dùng cách dụ bằng việc di chuyển đồ vật ra xa nhưng vẫn trong tầm mắt của trẻ để trẻ tự xử lý tình huống.

Trước khi sử dụng một trong ba cách nói trên, bạn hãy chắc chắn rằng trẻ không thể xử lý được các tình huống này và mỗi phương pháp sẽ tạo dựng cho trẻ những kỹ năng học hỏi khác nhau. Ngoài ra, cũng phải nhắc thêm rằng bạn nên lựa chọn thời gian và thời điểm thích hợp để xen vào một cách tự nhiên nhất, phù hợp với hoạt động của trẻ.

- Việc dạy trẻ nên tạo cho trẻ cảm thấy tự hào với bản thân, để trẻ làm bằng tâm trạng tự nguyện và sẵn sàng. Khi được tham gia các hoạt động một cách thoải mái, tự khắc trẻ sẽ nhận biết và học hỏi từ các hoạt động đó. Nhưng nếu bị ép buộc, hoặc bị đặt vào tình thế mọi thứ đã hoàn chỉnh, xong xuôi, trẻ không phải sử dụng đến khả năng hoặc sự cố gắng nào, trẻ sẽ không thấy tự hào, không biết bản thân có thể làm được như người khác hay không. Điều này tạo nên cho trẻ tính cách yếu đuối, chỉ biết dựa vào người khác, không biết tự xử lý tình huống.



Biết tự giúp đỡ bản thân

Trẻ không nhất thiết cần sự giúp đỡ của cha mẹ 24/24 giờ, trẻ sẽ cố gắng tự giúp bản thân mặc dù đôi khi sẽ tỏ ra sợ hãi. Nếu đạt được thành công sau mỗi lần thử nghiệm sẽ là trải nghiệm mới hết

sức ấn tượng và trẻ sẽ tiếp tục đặt ra mục tiêu mới để rèn luyện như trẻ có

thể xử lý nỗi sợ hãi của mình bằng cách đứng dậy và ngồi xuống rồi lặp đi lặp lại hành động này. Trẻ có thể bò lên cầu thang và vứt con búp bê yêu thích xuống, sau đó sẽ từ từ bò xuống nhặt con búp bê lên rồi lại ném xuống lần nữa. Những hành động này thường được lặp đi lặp lại nhiều lần.



Việc tự giúp đỡ bản thân của trẻ ở độ tuổi này còn tạo điều kiện cho trẻ nghĩ đến những kinh nghiệm cũ. Ban đầu trẻ có thể sợ hãi và yêu cầu sự bảo vệ của mẹ. Nhưng khi gặp trường hợp tương tự, trẻ sẽ dần dần trở nên mạnh mẽ, tự tin hơn vào môi trường và bản thân bạn để cuối cùng trẻ có thể tự giúp đỡ bản thân.

Tập cho trẻ chơi với anh, chị

Trong khi học cách điều khiển hệ cơ trên thân thể, trẻ sẽ học cách tự bảo vệ mình và cách sở hữu bằng việc tranh giành đồ vật từ người khác. Trẻ sẽ giành đồ từ tay anh, chị và khi anh, chị tỏ thái độ giận dữ, trẻ sẽ trả lại đồ.

Trẻ ở tầm tuổi này vẫn chưa thể điều khiển được cảm xúc và sự căng thẳng, khi chơi với những trẻ lớn hơn, trẻ thường hay có xích mích đến mức khóc lóc vì bị giành đồ chơi, bị trêu chọc... Nhưng bạn cũng không nên quá lo lắng vấn đề này tới mức tách trẻ ra không cho chơi với người khác bởi việc chơi cùng trẻ khác có rất nhiều tác dụng và quan trọng đây là cách để trẻ tập tôn trọng người khác.

Các bậc cha mẹ đừng quên rằng mỗi trẻ có tính cách riêng, một số trẻ hiền lành, một số khác lại nghịch ngợm. Cha mẹ chắc chắn phải là người hiểu rõ tính cách của con mình hơn người khác. Bởi vậy chính các bạn sẽ là những người xem xét xem nên điều chỉnh các kiến thức trong sách vở như thế nào cho phù hợp với trẻ.

Đây chính là một nhiệm vụ của những người làm cha làm mẹ.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG

THÁNG THÚ 9

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Bò được thành vòng tròn, có thể bò được lên cầu thang;
- Khi bò, một tay vẫn được cầm đồ;
- Có thể bò mà chân tay chống thẳng được;
- Đứng được khi có người khác giữ, một số trẻ có thể tự đứng trong chốc lát;
- Một số trẻ có thể tự đứng lên mà không cần bám vịn vào đồ vật;
- Đứng lên rồi có thể tự ngồi xuống được;
- Biết đi men.



Dáng ngồi

- Ngồi vững trên ghế;
- Ngồi thẳng lưng mà không bị ngã;
- Tự ngồi dậy thoải mái;
- Có thể biết ngồi xuống khi đang đứng.

Các phần cơ nhỏ

- Dùng ngón tay cái và ngón trỏ nhặt những đồ vật nhỏ;
- Biết vỗ tay hoặc lấy hai đồ vật đập vào nhau;
- Bắt đầu biết dùng ngón trỏ để chỉ, chọc, ngoáy vào lỗ;
- Khi chơi trò xếp hình thì có thể xếp được 2 lớp.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nắm bắt được âm vực giọng nói;
- Bày tỏ cảm xúc và yêu cầu bằng âm thanh;
- Bắt chước việc phát âm, dùng lưỡi để phát âm;
- Nói được một số từ có ý nghĩa như “ma má”, “pa pá”...;
- Có thể nói được từ 1 - 2 âm tiết trùng nhau;
- Nghe người khác nói chuyện và nghe nhạc;
- Có thể hiểu và trả lời được 1 - 2 từ như “không”;
- Làm theo các mệnh lệnh đơn giản như “Lấy gối ra”...

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Sợ độ cao;
- Quan tâm đến các mặt của đồ vật;
- Nhặt đồ vật nhỏ bằng ngón trỏ và ngón cái, nếu nhặt đồ to sẽ dùng cả hai tay;
- Tìm đồ vật khi thấy người khác đem giấu;
- Chán những kích thích lặp đi lặp lại;
- Nhớ được những trò chơi đã từng chơi;

- Lần lượt nhặt từng đồ vật rồi đập vào nhau;
- Sẽ bỏ một đồ vật xuống đất hoặc cho vào miệng để cầm đồ vật thứ ba;
- Thu hút sự chú ý và bắt đầu bướng bỉnh.



Phát triển về mặt xã hội

- Nhớ được bóng của mình và mẹ trong gương;
- Rất thích trở thành nhân vật trung tâm trong gia đình, nếu được mọi người vỗ tay hoặc khen ngợi sẽ lặp lại hành động cũ;
- Bắt đầu biết học cách tự bảo vệ và thể hiện quyền sở hữu, sẽ phản ứng lại nếu bị tranh giành đồ;
- Có thể nhạy cảm với trẻ cùng trang lứa, nếu thấy bạn khóc có thể sẽ khóc theo;
- Coi trọng tâm trạng và dáng điệu của người khác;
- Tự nghĩ ra cách chơi;
- Chọn đồ chơi.

Lịch trình hàng ngày

- Tự cầm bánh mỳ hoặc miếng hoa quả cho vào miệng;
- Tự cầm được bình sữa, uống sữa hoặc nước bằng cốc có quai cầm;
- Có thể sơ, không dám nghịch nước.



THÁNG THỨ 10 RÈN GIỮA BẢN THÂN

Tháng này trẻ sẽ tập trung vào việc phát triển về mặt xã hội và việc trở thành một con người có tính cách riêng rõ nét hơn. Do đó, những hoạt động về thể chất nhằm thực hành lại những gì đã làm được trước đó nhiều hơn là việc thực hiện những kỹ năng mới.

Sự thay đổi trong tháng thứ 10

Nếu như ở những tháng đầu tiên, trẻ có những thay đổi về mặt thể chất (có thể dễ dàng nhận ra) gần như theo từng ngày, từng tuần, thoảng cái trẻ đã biết làm cái này, cái kia, biết giữ thẳng đầu, biết lẫy, biết trườn, biết bò, ...; thì ở tháng này trẻ không có sự khác biệt nào đáng kể.

Sự thật không phải trẻ không có thay đổi gì, mà chỉ là sẽ giảm những hoạt động thể chất để phát triển những kỹ năng khác nhau. Đây cũng chính là những thay đổi trong quá trình phát triển của trẻ.

Các hoạt động và sự chú ý tới chuyển động cơ thể của trẻ trong thời điểm này đều giảm xuống để tăng cường phát triển các kỹ năng xã hội với mọi người trong gia đình, bất kể đó là cha, mẹ, anh, chị hay là những người thân khác.Thêm vào đó trẻ cũng rất quan tâm tới những người lạ mặt tuy vẫn còn sợ. Ngoài ra trẻ cũng quan tâm tới các hoạt động để phát triển thành một cá thể khác biệt với những người khác và sự vật khác.

Đây chính là những sự thay đổi của trẻ

Phát triển chung

- Chuẩn bị đôi chân bước đi. Từ tư thế bò trẻ sẽ nhấc mông cao, chân và tay chống thẳng bằng vai (giống con gấu đi bằng bốn chân) rồi đẩy người lên đứng thẳng trong giây lát nhưng phần lớn vẫn phải bám vịn vào các vật khác và đi men. Đôi khi trẻ sẽ tập bước đi bằng cách thả tay khỏi vật đang bám để bám sang vật khác ở gần đó. Đầu tiên trẻ có thể chưa tự tin để bước, nhưng khi thử lặp lại nhiều lần trẻ sẽ tự tin hơn. Có một số trẻ vẫn chưa có biểu hiện gì của việc tập đi, song có thể sẽ đứng chững rồi bước đi trong 2 - 3 tháng tới.
- Sử dụng đôi bàn tay thành thạo hơn. Một số trẻ cầm được hai đồ vật nhỏ trong một tay khá lâu và nhặt đồ vật cho vào các đồ đựng như hộp, nồi, ca đựng nước. Nếu để ý kỹ bạn sẽ thấy trẻ bắt đầu phân biệt việc sử dụng hai bàn tay, tay trái luôn dùng để cầm đồ vật còn tay phải dùng để nhặt hoặc chạm vào đồ vật khác. Nếu thuận tay phải, trẻ sẽ mút ngón tay trái và để tay phải được rảnh rỗi để chơi hoặc khám phá các đồ vật. Việc trẻ sử dụng tay trái ít hơn như vậy nhằm tăng cường vai trò và sự thành thạo cho tay phải. Cơ thể trẻ bắt đầu có sự khác nhau giữa bên trái và bên phải.

Có thể nghiêng mình để với đồ vật ở bên cạnh. Trẻ 10 tháng tuổi không giống với những tháng trước là chỉ chú ý tới những đồ vật ở trước mặt rồi mới cầm lên. Cha mẹ có thể giúp trẻ hoàn thiện kỹ năng này bằng cách đặt đồ chơi ở bên trái, bên phải để trẻ có thể quay người, nghiêng người lấy đồ chơi thành thạo hơn.

- Ước lượng được khoảng cách cao thấp tốt hơn. Khả năng ước lượng khoảng cách của trẻ tốt hơn nên trẻ dám trèo lên, trèo xuống giường, ghế song trẻ cũng rất cẩn trọng vì chưa mấy tự tin vào khả năng ước lượng khoảng cách bằng mắt thường của mình. Bạn sẽ thấy trước khi bước xuống trẻ thường có động tác thò chân chạm xuống đất trước để đo độ sâu hoặc độ cao, nếu lần đầu tiên cho chân xuống mà không chạm đất trẻ sẽ co chân lên, nếu chân chạm được xuống đất trẻ mới dám trườn xuống. Sự cảnh giác nói trên thường không xuất hiện với những trẻ bất cẩn, nóng tính, chính vì vậy những trẻ có tính cách này sẽ thường xuyên bị đau. Còn những trẻ cẩn thận thường chú ý tới độ cao thấp hơn.

Phát triển về mặt xã hội và phong cách

- Bày tỏ cảm xúc đa dạng. Bạn sẽ thấy nếu không vừa lòng, trẻ sẽ khóc hoặc cáu gắt, nếu hài lòng hoặc vui vẻ, trẻ sẽ tươi cười, vỗ tay, đập chân. Sự bày tỏ cảm xúc đa dạng của trẻ chính là kết quả của sự phát triển nhân cách và sự sở hữu vốn được hình thành từ các trải nghiệm thông qua quá trình học hỏi nhiều tháng qua.
- Cần sự thura nhận nhiều hơn. Trẻ ở độ tuổi này sẽ rất nhạy cảm trước sự thura nhận của xã hội, đặc biệt là từ người thân trong gia đình. Bạn sẽ thấy khi trẻ làm được điều mới như hôn gió, chào tạm biệt, trẻ sẽ nhìn xung quanh để chờ mọi người vỗ tay hoặc biểu dương trẻ. Nhưng nếu mọi người thờ ơ, trẻ sẽ giận giữ, cáu gắt hoặc có phản ứng nhằm thu hút sự chú ý của bạn ngay tức thì.

Nhưng đối với người xa lạ trẻ thường không chịu thể hiện bất kỳ khả năng nào cho họ thấy. Bạn bảo trẻ vỗ tay hoặc vẫy tay tạm biệt một người lạ, trẻ sẽ không chịu làm, ngược lại nếu là người trong gia đình, trẻ sẽ rất thích thể hiện. Cha mẹ nên thường xuyên tỏ thái độ khen ngợi trẻ bởi đây là cách gây dựng cảm xúc tích cực đối với bản thân trẻ.

- Đã biết từ chối. Trẻ có thể kết nối được việc lắc đầu với từ không nên trẻ thường lắc đầu khi mẹ bảo trẻ làm việc này, việc khác.
- Trẻ học được từ việc bắt chước. Bắt chước là một hoạt động rất quan trọng đối với trẻ trong quá trình học hỏi sẽ bắt đầu xuất hiện từ tháng này cho tới 2 tuổi. Người mà trẻ thích bắt chước nhất là cha mẹ. Bạn có thể để ý thấy khi cho trẻ ăn, trẻ sẽ xúc cho bạn và nếu bạn há miệng nhận thia cháo rồi nhai, trẻ sẽ bắt chước thích thú đồng thời chăm chú nhìn bạn nhai thức ăn, sau đó trẻ còn có thể lấy khăn lên lau miệng cho bạn nữa.

Ngoài ra trẻ cũng thích bắt chước những trẻ khác, như khi bạn đưa trẻ đi bệnh viện, trong thời gian ngồi chờ bác sĩ khám, nếu có 1 trẻ tự nhiên khóc thét lên, tất cả những trẻ ở khu vực đó sẽ lần lượt khóc theo.

- Trí nhớ tốt hơn và nhớ được lâu hơn. Nền tảng quan trọng giúp hình thành quá trình bắt chước chính là sự ghi nhớ. Từ tháng này trẻ có thể nhớ được lâu hơn cả về sự kiện, sự việc và các giai đoạn khác nhau.

Việc trẻ có thể di chuyển thành thạo hơn cũng giúp ích rất nhiều cho việc phát triển trí nhớ của trẻ. Trẻ được luyện ước lượng khoảng cách bằng mắt thường và bạn sẽ thấy trẻ có thể quay sang nhặt đồ vật ở bên cạnh hay đằng sau mà không cần nhìn vì trẻ đã nhớ được rằng đồ mà trẻ vừa chơi vẫn còn ở đó và cách trẻ bao xa.

Sự nhận thức này được hình thành từ quá trình chơi, tham gia, tiếp xúc, thử nghiệm tới khi hiểu được nguyên nhân và kết quả (ví dụ: khi lắc đồ vật sẽ phát ra tiếng kêu, lấy que đập xuống bàn sẽ phát ra âm thanh); việc trẻ có thể di chuyển biết bò, giúp trẻ được nhìn thấy, được ước lượng khoảng cách và thử nghiệm để tích lũy kiến thức thu được từ các sự vật và con người. Do đó, cơ hội để trẻ được thử nghiệm, được tiếp xúc và được thấy các sự vật là hết sức quan trọng.



Giai đoạn này trẻ sẽ thử làm nhiều việc khác nhau như cầm cốc nước lên đổ xuống hoặc đổ bát thức ăn xuống sàn. Khi mẹ lau dọn, trẻ sẽ rất chú ý theo dõi. Sau đó, nếu mẹ mang cốc nước và đĩa thức ăn khác ra, trẻ sẽ lại đổ ra sàn như cũ. Trẻ cũng thích ném đồ vật xuống sàn, nếu bạn nhặt lên trẻ sẽ lại ném xuống rồi “gọi” bạn lại nhặt lên. Việc lặp đi lặp lại những hành động như vậy không phải trẻ trêu tức người lớn mà đó chỉ là sự thử nghiệm của trẻ. Trẻ muốn biết kết quả của việc ném đồ vật và tìm hiểu về khoảng cách, độ cao thấp.

Bên cạnh đó, trẻ cũng rất quan tâm đến sự chuyển động của các đồ vật. Nếu được chơi với trái bóng, đẩy cho bóng lăn qua lăn lại, trẻ sẽ chơi được rất lâu; nếu trông thấy hộp phấn rôm mà mẹ từng đổ ra, trẻ sẽ cầm hộp phấn lên để đổ ra.

Trò chơi giấu đồ

Mẹ thử chơi trò “giấu đồ” với trẻ sẽ giúp trẻ học hỏi được rất nhiều về sự di chuyển của các đồ vật. Bạn hãy giấu quyển truyện cổ tích dưới chăn, trẻ sẽ lật chăn ra xem vì trẻ biết rằng quyển truyện đó không biến đi đâu cả mà nó chỉ bị di chuyển sang chỗ khác mà

thôi.

Phát triển ý thức trở thành một cá nhân

Sự phát triển về tình cảm và cảm xúc của trẻ như biết yêu, thích, bằng lòng, tức giận, khó chịu, thích thể hiện hay thích khoe những gì mình làm được... là kết quả của sự phát triển về ý thức trở thành một cá nhân và ý thức của sự sở hữu.

Nhưng ý thức nói trên tự sinh ra hay sao?

Câu trả lời là: Tất cả được hình thành từ những kinh nghiệm, sự học hỏi, nhận thức trong suốt quãng thời gian ngắn ngủi vài tháng đầu đời của trẻ.

Bắt đầu từ sự nhận thức đối với cơ thể của chính bản thân trẻ. Đầu tiên, trẻ sẽ nghe được tiếng khóc của mình. Rồi khi đã cử động được chân tay, trẻ bắt đầu cảm nhận được những cử động của các bộ phận trên cơ thể và khi chân tay va vào đồ vật, trẻ sẽ biết được rằng mình đã dùng bộ phận nào đó trên cơ thể va chạm vào đồ vật. Khi trẻ tự cầm được tay mình, bạn sẽ thấy trẻ sẽ nhìn ngắm và tự chơi với đôi bàn tay. Sau nữa khi nắm được chân mình, ngoài việc nhìn ngắm, trẻ còn nếm thử. Sau đó không lâu, khi biết lẫy, biết dùng tay cầm nắm được nhiều đồ vật hơn, biết bò và di chuyển tốt hơn, trẻ sẽ càng làm tăng nhận thức của mình. Trẻ nhận ra rằng mình hoàn toàn khác biệt với người khác, tách rời với mẹ, tách rời với sự vật, có thể tự làm được nhiều việc và cuối cùng trẻ biết “Bản thân tôi chính là tôi, người khác là người khác” một cách rõ ràng, đặc biệt là khoảng thời gian từ 1 - 2 tuổi, khi bạn đang chơi trò “miệng đâu, mũi đâu” hoặc chỉ vào các bộ phận của cơ thể và hỏi rằng “Đây là cái gì?”, “Kia là cái gì”...

Có chơi trò “Các bộ phận cơ thể” không?

Việc trẻ có thể làm được nhiều thứ và di chuyển cơ thể một cách thành thạo hơn giúp trẻ nhận biết rằng bản thân mình khác với những người khác. Đây là thời gian phù hợp nhất để dạy trẻ biết các bộ phận trên cơ thể có tên gọi là gì. Cha mẹ hãy chơi trò “người

tôi” với trẻ bằng cách chỉ vào các bộ phận trên cơ thể rồi hỏi bé “Cái gì đây?”, rồi nói tên bộ phận đó cho bé biết, ví dụ như “Đây là mũi”, “Đây là miệng”. Thường xuyên chơi trò này với trẻ, không bao lâu trẻ sẽ nhớ được các bộ phận trên cơ thể.

Sự khác nhau về giới tính bắt đầu xuất hiện

Trong tháng này, các bé sẽ bắt đầu thể hiện sự khác biệt về giới tính của bản thân. Có thể để ý thấy sự khác nhau giữa bé trai và bé gái khá rõ ràng. Điểm khác biệt quan trọng là bé gái sẽ có hành vi ngăn nắp hơn bé trai. Các bé gái thường chú ý, tập trung vào việc tìm hiểu các sự vật hơn, thường lớn nhanh hơn, biết chuyện hơn và nói được nhiều hơn (bằng ngôn ngữ của trẻ 10 tháng tuổi).

Về khía cạnh này tiến sĩ Howard A. Moss thuộc Viện Y tế quốc gia Hoa Kỳ có nhiều nghiên cứu đã được các nhà khoa học, các nhà xã hội học thừa nhận, đó là: Sự khác biệt về tính cách hay hành vi giữa bé trai với bé gái không phải là bẩm sinh mà bắt đầu từ việc bắt chước và sự tác động từ ý muốn của cha mẹ muốn con mình là trai hay gái. Những nghiên cứu về các bậc cha mẹ (ở Mỹ) cho thấy rằng họ thường đối xử với bé gái khác với bé trai. Với bé gái, cha mẹ thường nhạy cảm hơn, hay nói và hay cười với trẻ nhiều hơn nên các bé gái thường hay nói, hay cười hơn các bé trai. Nhìn chung các bậc cha mẹ thường nghĩ rằng bé gái đáng yêu, mỏng manh hơn nên thường dạy cho bé biết để ý đến những sự vật có vẻ đẹp, thường cho bé ăn mặc đẹp, dịu dàng và khi chơi trò gì với các bé cũng đều nhẹ nhàng.

Nhưng đối với bé trai, cha mẹ, đặc biệt là người cha thường nghĩ trẻ phải mạnh mẽ, chơi trò gì cũng phải mạnh bạo, phải dùng sức nhiều hơn. Vì vậy, các bé trai thường chơi những trò mạnh mẽ chứ không chú ý tới những trò chơi cần sự tỉ mỉ, cẩn thận như các bé gái.

Nhưng nếu bé gái được nuôi nấng giống như một bé trai sẽ có tính cách giống con trai. Tương tự như vậy, nếu bé trai ở cùng với mẹ, ở cùng các chị gái và họ hàng là phụ nữ nhiều, không thường được gặp cha hoặc đàn ông thì các bé cũng sẽ



có nhiều tính cách giống con gái hơn.

Như vậy, cha mẹ và môi trường sống ảnh hưởng rất nhiều đến sự hình thành đặc điểm về giới tính của trẻ.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 10

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Chỉ cần sự giúp đỡ nhỏ cũng khiến trẻ đứng được;
- Có thể tự đứng dậy được;
- Đi men theo thành giường, thành ghế, trèo lên, trèo xuống ghế;
- Bò với tư thế thẳng chân;
- Bước đi được nhưng phải có người giữ hai tay.

Dáng ngồi

- Đang đứng có thể tự ngồi xuống được;
- Đang từ tư thế ngồi có thể tự nằm sấp xuống được.

Các phần cơ nhỏ

- Có thể nắm được hai vật nhỏ trên cùng một tay;
- Cầm một đầu dây quả lắc để quay được quả lắc;
- Một tay cầm đồ chơi, tay kia có thể làm được một việc khác;

- Có thể thả đồ chơi đang cầm ở tay ra nhưng vẫn còn lúng túng.

Phát triển về ngôn ngữ

- Biết học các từ khác nhau và kết nối với hành động như “không” với lắc đầu, “bye bye” với vẫy tay;
- Có thể bắt chước nói các từ khác nhau;
- Thích nghe các từ có âm tiết giống nhau.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Nhìn một đồ chơi nào đó trong một đống đồ chơi, dùng ngón tay trỏ để chỉ, sờ hoặc chọc vào lỗ;
- Nhìn đồ vật trong hộp và nhặt ra;
- Nhìn đồ rời ra khỏi lọ;
- Tìm được đồ vật bị giấu kín nếu không thấy sẽ biết đi tìm ở chỗ khác hoặc quay về tìm ở chỗ cũ; có thể nâng những vật che chắn lên;
- Bắt chước được nhiều động tác hơn;
- Bắt đầu biết rằng mình là một cá nhân tách rời với sự vật khác;
- Bắt đầu thích dùng một tay nào đó;
- Biết chỉ những bộ phận trên cơ thể.



Phát triển về mặt xã hội

- Biết bày tỏ cảm xúc, thích âm nhạc;

- Bắt chước các điệu bộ, âm thanh, sắc mặt và các hành động;
- Bắt đầu có những biểu hiện về giới tính;
- Bắt đầu biết lo lắng về sự thùa nhận và không thùa nhận của xã hội với bản thân;
- Nhạy cảm với những trẻ khác, sẽ khóc nếu trẻ khác được quan tâm hơn;
- Có thể tỏ ra sợ hãi (đó là những hành vi tiêu cực);
- Kéo bỏ mũ ra làm trò chơi;
- Thích nhất một đồ chơi nào đó và tỏ ra nhẹ nhàng khi chơi với búp bê.

Lịch trình hàng ngày

- Tự cầm cốc uống nước, tự ăn;
- Có thể khó ngủ;
- Hợp tác với cha mẹ khi được thay quần áo.



THÁNG THỨ II

TẠO NỀN TẢNG XÂY DỰNG TÍNH KỸ LUẬT CHO TRẺ

Ở tháng thứ 11, trẻ thích được tự đứng nhất, việc điều khiển cơ thể để đứng thẳng của trẻ đã tốt hơn. Khi trẻ đứng vững được trên đôi chân của mình sẽ dẫn tới việc sử dụng đôi tay thành thạo hơn. Sự phát triển của trẻ trong giai đoạn này là việc thử nghiệm các điều cấm kỵ. Nếu cha mẹ dứt khoát từ chối những việc có thể gây nguy hiểm, trẻ sẽ bắt đầu học cách để kiểm soát bản thân.

Các phát triển chung

Trẻ đứng vững để tự tin bước đi. Phần lớn trẻ ở tầm tuổi này đều đã biết đứng và có thể ngồi xổm, hoặc cúi xuống nhặt đồ chơi ở dưới sàn mà không phải ngồi xuống trước. Không những thế, trẻ cũng có thể vừa cúi vừa quay sang các bên để nhặt đồ chơi dưới sàn. Những hành động này chứng tỏ trẻ rất quan tâm tới chiều sâu và khoảng cách cũng như kết quả một số việc làm. Như điều gì sẽ xảy ra nếu trẻ làm rơi đồ vật xuống dưới sàn? Đồ vật đó sẽ vỡ, gãy, nẩy lên hay phát ra tiếng động?...

Quan trọng là bạn sẽ thấy trẻ có thể đứng lên bằng cách lấy một tay chống xuống đất rồi nâng người lên, khác hẳn với những tháng trước là trẻ phải chống hai tay nâng người lên.

Kinh nghiệm từ việc đứng giúp trẻ phát triển những kỹ năng khác. Ví dụ như khi trẻ cúi mặt nhìn qua háng, việc tìm trọng tâm để giữ thẳng bằng dạy cho trẻ biết thêm một cách bò khác là bò mà chân tay duỗi thẳng, vừa bò vừa nghiêng mông sang trái, sang phải (Đôi khi chúng ta vẫn gọi là “bò nhổm mông”). Kỹ năng tiếp theo là bò lên xuống cầu thang. Trẻ sẽ bò lên cầu thang rồi đứng xoay qua xoay lại một lát, khi xuống trẻ sẽ làm như lao đầu xuống vì trẻ chưa biết cách xuống. Cha mẹ có thể làm cửa chắn đường lên, xuống ở cầu thang, nhưng đây cũng chỉ là cách ngăn chặn tạm thời bởi không lâu sau trẻ sẽ tự mở được cửa. Cách tốt nhất là cha mẹ hãy dạy cho trẻ biết bò xuống cầu thang bằng cách quay mông lại rồi trườn xuống.

Tại sao trẻ vẫn chưa đứng được?

Trong tháng này, một số trẻ vẫn chưa tự đứng được. Nhưng đây không phải là vấn đề. Đôi khi trẻ sẽ phát triển chậm hơn ở một số kỹ năng. Quan trọng là người mẹ phải chú ý xem việc chậm biết đứng hoặc đi của trẻ không phải do có sự bất thường ở chân của trẻ. Bởi một số trẻ chậm biết đứng hoặc đi có thể do khớp gối có vấn đề như gập vào, cong ra hay chân vòng kiềng hoặc gan bàn chân không có phần lõm vào. Nếu thấy sự bất thường, cha mẹ hãy nhanh chóng xin ý kiến của bác sĩ nhi khoa để tìm hướng giải quyết. Ngoài ra khi lựa chọn giày, dép cho trẻ, cha mẹ nên lựa chọn những đôi vừa vặn với chân của trẻ để giúp trẻ đi đứng dễ dàng, những đôi giày, dép quá rộng sẽ làm cho trẻ dễ bị ngã và không đi thẳng được.

- Thích thú với việc tập đi. Một số trẻ khám phá ra chiếc xe tập đi của mình, đó chính là chiếc ghế nhỏ trong nhà. Ban đầu có thể trẻ sẽ vô tình bám hoặc dựa vào khiến chiếc ghế di chuyển được. Vậy là lúc này trẻ đã biết rằng chính trẻ làm cho nó di chuyển được và mải mê với việc đẩy ghế. Thực tế, nhiều mẹ cũng thường mua xe tập đi cho trẻ vì nghĩ rằng chúng sẽ giúp trẻ tập đi được. Cha mẹ cần lưu ý rằng, trước khi cho trẻ sử dụng xe tập đi, bạn nên hình dung ảnh hưởng của chúng đối với bé con, đặc biệt là sự an toàn vì khi sử dụng rồi, trẻ có thể khó chịu vì xe thường đi nhanh và vượt ra khỏi tầm kiểm soát của trẻ. Điều này cũng khiến các bà mẹ cảm thấy căng thẳng.

Tiến sĩ Braselton đã viết về trường hợp một trẻ bị buộc sử dụng xe tập đi đến nỗi trở thành đứa trẻ hết sức ngỗ ngược. Khi sử dụng xe tập đi, đứa trẻ này đã thiếu sự tiếp xúc với đồ vật ở xung quanh, trẻ chỉ lao người đi thẳng, sang trái, sang phải hay lao xe vào những đồ vật trong nhà, va vào hết cái nọ đến cái kia mà không có ai đến với trẻ và trẻ cũng không dừng lại được. Đến khi dừng lại được, trẻ gào khóc như bị tách rời khỏi một đồ vật quan trọng nhất đời vậy.



Thông thường nếu trẻ đến tuổi sẵn sàng tập đi, trẻ sẽ tập trung nồng lượng dự trữ của cơ thể để tập đi. Nhưng nếu trẻ không phải tự tìm tòi rèn luyện cách đi của riêng mình bởi có đồ vật hỗ trợ, những năng lượng và sự

cố gắng của trẻ sẽ bị kìm hãm lại và gây cho trẻ sự căng thẳng, khó chịu.

- Hiểu hơn về những mối quan hệ của các đồ vật. Nếu trước đây, bạn từng chỉ cho trẻ nhìn thấy con chim rồi tự kêu “chíp chíp” hoặc chỉ tay lên trời và nói rằng máy bay, thì lúc này trẻ cũng sẽ chỉ tay lên trời để nói cho bạn biết. Đây là những điều mà trẻ học được từ việc bắt chước các hành vi trước đó của bạn.
- Vẫn rất thích chơi với gương. Mặc dù đã biết được sự khác biệt giữa hình ảnh phản chiếu của chính mình và bóng của cha mẹ trong gương với người thật song trẻ vẫn thích ra đứng trước gương, nhìn bóng của đồ vật yêu thích trong gương để biết rằng đã nhầm khi đưa tay chạm vào mặt gương.
- Biết bắt chước cách nói và cách mặc quần áo. Trẻ thường để ý khi được mẹ mặc quần áo cho và hợp tác rất tốt bằng cách chui người vào áo hay cho chân vào ống quần, trẻ biết cho chân vào giầy hoặc biết tự cởi tất ở chân ra. Về ngôn ngữ trẻ sẽ bắt chước cách phát âm, giọng điệu và cả sắc mặt biểu cảm của cha mẹ. Trong tháng này, trẻ có thể nói được khoảng 3 âm tiết giống các từ “ma”, “mẹ”, “măm”, nhưng những gì trẻ phát âm ra thường không có nghĩa.



Bám mẹ

Giai đoạn tập đi là giai đoạn trẻ thấy hứng thú với mọi vật, đồng thời đây cũng là thời kỳ trẻ vừa muốn tự do nhưng lại vừa rất bám

mẹ. Trẻ thường bám mẹ không rời, bắt chước mọi hành vi của mẹ. Bạn sẽ thấy trẻ chăm chú theo dõi bạn cả ngày. Nếu bạn đội khăn lên đầu khi làm việc nhà, trẻ sẽ tìm một mảnh vải hoặc miếng giẻ lau để đội lên đầu. Trẻ sẽ bắt chước mẹ lau bàn, lấy thìa khuấy bột hoặc cố gắng cầm chổi đưa qua đưa lại trong không khí như khi bạn đang quét mạng nhện vậy....

Việc bám mẹ có thể giảm bớt bằng việc bám anh, chị hoặc bố. Trẻ sẽ bắt chước cách chơi đồ chơi của anh chị như dùng búa gỗ cộc cộc xuống nền nhà một cách thích thú, cầm bút chì màu vẽ nguệch ngoạc trên giấy. Khi anh cầm tay để dạy trẻ cách cầm bút cho đúng, trẻ sẽ giật tay lại và phản đối. Cho dù trẻ vẫn chưa chịu nhưng sự cố gắng sau đó sẽ giúp trẻ cầm bút

vẽ gần giống cách mà anh, chị dạy cho trẻ.

Phần lớn trẻ ở tuổi này rất gắn bó với cha. Trẻ sẽ ước lượng thời gian nào cha đi làm về. Cha làm những việc không giống với bé nhưng nếu để trẻ làm theo, chắc chắn bé sẽ nghĩ mình là người làm đúng. Cha cười và nói ít hơn mẹ, nhưng cha có thể bế trẻ lên làm những việc lạ, hấp dẫn và vui hon. Đặc biệt bé trai thường thích những trò chơi mạnh mẽ của cha như được nhảy nhót trên chân cha, được cha bế tung lên, bế xốc bé lên để quay vòng tròn, ngồi lên lưng bắt cha làm ngựa. Cha càng thực hiện các động tác một cách mạnh, trẻ càng thích thú. Điều này có thể thấy rõ qua thái độ phản đối của trẻ khi cha muốn đọc báo.

Trên đây là một phần sự thật mà hầu như trẻ nào cũng phải trải qua. Người cha giúp cho các bé trai có cơ hội chứng tỏ bản tính nam giới trong khi các bé gái bắt đầu nhận biết được giới tính nữ của mình.

Cái gì cũng “không”

Từ tháng trước, trẻ đã biết từ chối bằng cách lắc đầu, nhưng trẻ lắc đầu với mọi thứ, ngay cả với thứ mà trẻ muốn. Cha mẹ nên dạy cho trẻ học cách sử dụng từ “không” cho đúng văn cảnh, có thể bắt đầu bằng sự khác nhau giữa “ngoan” và “bướng”. Ví dụ: “Là bé ngoan sẽ không bướng” để trẻ làm những việc mà mẹ chấp nhận như trẻ sẽ giơ bình sữa đã uống hết lên khoe với mẹ với nét mặt tự hào để mẹ khen, điều này có nghĩa là mẹ thừa nhận việc bé làm. Trẻ sẽ biết được ý nghĩa của từ “không” khi trẻ nói và từ “không” khi mẹ nói trong các câu lệnh đơn giản được thể hiện qua cả nét mặt và giọng nói.

Giai đoạn đầu trẻ sẽ cố gắng thử nghiệm từ “không” của bạn bằng cách trêu tức như kéo váy hoặc giữ tung đống quần áo mới được gấp ra và nếu bạn vẫn không quan tâm, trẻ sẽ nghĩ ra “độc chiêu” để thu hút sự quan tâm của bạn như trẻ sẽ bò ra phía quạt hay định thò ngón tay vào ổ cắm vì trẻ biết rằng chắc chắn mẹ sẽ ngăn cản.

Rèn luyện để thành một đứa trẻ ngoan ngoãn

Để trẻ ở độ tuổi này ngoan ngoãn, biết nghe lời không khó. Nó phụ thuộc vào sức khỏe của trẻ và mối quan hệ tốt đẹp giữa trẻ với cha mẹ và việc cha mẹ tạo cơ hội cho trẻ phát triển và học hỏi một cách tự do (Ngoại

trừ những việc có thể gây nguy hiểm). Tiến sĩ Mary D. Ainsworth thuộc trường Đại học John Hopkins cho rằng việc dạy dỗ của mẹ như mật độ của các mệnh lệnh và việc kìm hãm hoạt động thể chất của trẻ không phải lúc nào cũng khiến trẻ tuân theo (đơn giản là việc liên tục ra lệnh, ngăn cấm không có tác dụng). Ngược lại, nếu càng cho trẻ tự do bao nhiêu, trẻ càng có thể kiểm soát được những hành vi của mình bấy nhiêu.

Phương pháp huấn luyện trẻ

Đôi khi cha mẹ nên quyết liệt dùng từ “không” hon với trẻ, ví dụ như tuy đã khuya nhưng trẻ vẫn liên tục gọi cha, gọi mẹ cho tới khi cha mẹ phải đến với trẻ. Trong tình huống khó chịu như vậy, cha mẹ nên bình tĩnh. Có nhiều trẻ 11 tháng tuổi thích gây rối, nếu không được như ý muốn sẽ nambi lăn ra đất gào khóc, đạp chân liên tục vì trẻ biết rằng đây là cách để trẻ chiến thắng được cả thế giới.

Lần đầu tiên có thể cha mẹ sẽ nhún nhường trẻ, nhưng chỉ một lần là đủ bởi nếu bạn chịu thua bé những lần tiếp theo, bé sẽ dùng cách này để điều khiển bạn và sẽ thể hiện bất cứ khi nào không vừa lòng.

Thay vì trừng phạt trẻ, cha mẹ nên để trẻ giãy đạp dưới sàn mà không cần để ý tới. Có thể trẻ sẽ đập đầu, giãy đạp mạnh hơn nhưng các bạn không phải giật mình, cứ bình thản vì cuối cùng, không có ai dỗ, trẻ sẽ tự động nín.

Trong nhiều trường hợp cha mẹ nên trả lời “không” với trẻ một cách cương quyết. Có thể trẻ sẽ quay ra nhìn sắc mặt của bạn xem bạn có cấm trẻ thật không. Nếu thấy bạn thực sự không đồng ý, có thể trẻ sẽ mếu một lúc nhưng cuối cùng cũng quay đi tìm đồ khác để chơi. Làm được như vậy, dần dần trẻ sẽ biết được điều gì nên, điều gì là không nên. Có một số trẻ ý thức rõ những đồ vật nào bị cấm không được chơi nhưng một số khác vẫn tiếp tục quyết tâm chơi những đồ vật vốn có thể gây nguy hiểm như bàn là, ổ cắm điện. Trong những trường hợp này, cha mẹ phải từ chối dứt khoát, không thể nhân nhượng mà chiều theo trẻ.

Chìa khóa quan trọng để trẻ sẵn sàng có kỷ luật đó là không nên quá

nghiêm khắc trong việc dạy trẻ và không nên bắt trẻ thực hiện những kỹ năng sớm hơn quá trình phát triển tự nhiên. Cha mẹ nên chờ đợi, tạo cơ hội cho trẻ được tự do phát triển, học hỏi và lưu ý một số trường hợp đặc biệt có thể gây nguy hiểm cho trẻ, hoặc trong trường hợp liên quan tới niềm vui của các thành viên khác trong gia đình. Chỉ cần như vậy, trẻ sẽ rất hợp tác với cha mẹ.

Tiến sĩ Mary D. Ainsworth còn phát hiện ra những phẩm chất tốt của người mẹ như nhạy cảm với con, thừa nhận và hợp tác với con sẽ có tác dụng khiến trẻ nghe lời mẹ hơn. Bà đã chỉ ra cụ thể như sau: Người mẹ nhạy cảm: Có thể hiểu được trẻ một cách tinh tế, đúng mực và có sự tương tác trước những phản ứng và sự cố gắng trong việc giao tiếp của trẻ.Thêm vào đó, người mẹ nhạy cảm còn nhìn thấy những điều khác từ các kỹ năng của trẻ, trái ngược hoàn toàn với những người mẹ cứng nhắc luôn bắt trẻ làm theo ý mình và thích xen vào thế giới riêng của trẻ mà không để ý đến nhu cầu của trẻ.

Người mẹ thừa nhận con: Chấp nhận mọi hành vi của trẻ mặc dù một số hành vi bị coi là không thể chấp nhận được ở những người mẹ khác. Người mẹ nào cũng yêu quý con, nhưng có một số người mẹ rất dễ cáu giận, khi trẻ làm điều gì không vừa ý thì thường la mắng quát tháo trẻ ngay lập tức. Những người mẹ thừa nhận con thì khác, họ sẵn sàng chấp nhận thực tế phải chịu trách nhiệm nuôi dưỡng con mà không được giận dữ, phải bỏ một số hoạt động, sở thích cá nhân vì con.

Người mẹ hợp tác với con: Tránh việc áp đặt mong muốn của bản thân vào con, hạn chế tối đa việc sắp xếp không gian cũng như lịch trình sinh hoạt để kiểm soát con. Nếu cần trẻ thực hiện theo mong muốn của mình, những người mẹ hợp tác với con sẽ tỏ thái độ hòa nhã, dịu dàng để trẻ chấp nhận mong muốn đó một cách dễ dàng hơn. Điều này khác hoàn toàn với bà mẹ thích xen vào thế giới riêng của con. Chính vì không hiểu được rằng trẻ cũng là một con người có nhu cầu và hoạt động cá nhân nên những bà mẹ này luôn dùng quyền làm mẹ để ép con vào trong khuôn khổ mà mình đặt ra mà không để ý tới nhu cầu, tình cảm và các hoạt động để con được tiến bộ.

Vậy bạn là người mẹ như thế nào?

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ II

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Tự đứng bằng cách duỗi thẳng chân, chống tay nâng người lên hoặc tìm điểm tựa và cúi người được;
- Đang ngồi xổm có thể đứng lên được và biết bò lên cầu thang;
- Nếu được dắt một hoặc hai tay sẽ đi được.



Dáng ngồi

- Biết ngồi xổm và cúi người xuống.

Các phần cơ nhỏ

- Cầm được bút chì tô tô, vẽ vẽ;
- Có thể cho thia vào miệng được;
- Dùng tay làm được lần lượt nhiều việc, có thể làm nhiều việc cùng lúc như ngồi xổm, một tay cầm đồ chơi rồi chuyển sang tay kia;
- Có thể kéo được tất ở chân ra, cởi được dây giày ra.

Phát triển về ngôn ngữ

- Vẫn chưa nói được thành từ nhưng có thể phát âm được 2 - 3 từ có nghĩa;
- Bắt chước cách phát âm, ngữ điệu, cách nói của người khác; bắt chước việc bày tỏ thái độ tốt hơn việc phát âm; ngoài các từ “mẹ”, “ma”, còn nói được một số từ khác;
- Bắt đầu hiểu rằng mỗi từ có ý nghĩa khác nhau;
- Biết rằng mỗi từ chỉ đặc điểm của đồ vật, ví dụ: Nếu bạn nói “máy bay” thì trẻ sẽ chỉ lên trời.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Chỉ đồ vật qua tấm kính trăng;
- Cố gắng nhặt đồ vật từ bên cạnh gurong;
- Kiểm tra mối quan hệ giữa các đồ vật bên trong và vỏ hộp, cho tay vào hộp rồi nhặt đồ vật ra;
- Biết mở nắp lọ hay nắp hộp;
- Cho những đồ vật nhỏ như kẹp quần áo, quân cờ... vào bát rồi lại lấy được ra ngoài;
- Biết bắt chước nhiều hơn;
- Biết rằng nếu làm việc này thì điều gì sẽ xảy ra;
- Biết so sánh một hoạt động bằng cách cho nó diễn ra ở bên trái hoặc bên phải; hai tay có thể làm hai việc khác nhau;
- Biết đến mối quan hệ liên quan, ví dụ như mèo con phải kêu meo meo, khi nhìn thấy chim thì sẽ chỉ lên trời;
- Quan tâm đến các hình ảnh trong sách vở.

Phát triển về mặt xã hội

- Nhìn bóng của đồ vật trong gương;
- Thích ngồi chơi giữa nhóm các anh chị;
- Bám mẹ, chúng tỏ nhu cầu cần được mẹ thừa nhận, cố gắng để mẹ chú ý bằng cách kêu gọi hoặc phản đối;
- Biết nghe lời, biết kiềm chế thái độ của bản thân;
- Cố gắng để người khác thừa nhận bằng cách tránh làm những việc mà người khác không đồng tình;
- Nhiều khi bất hợp tác, phản đối cách dạy có ý ép buộc;
- Không cho ai lấy đồ chơi của mình;
- Ý thức được sự sở hữu, không thích để người khác di chuyển đồ của mình;
- Biết được ý nghĩa của từ “không”, đã biết hối hận khi làm sai;
- Thủ trêu mẹ và thử nghiệm lời cấm đoán của mẹ;
- Bắt chước cách di chuyển của người lớn và những trẻ khác;
- Thủ chơi và so sánh với trẻ khác.



THÁNG THÚ 12

BUỚC RA THẾ GIỚI RỘNG LỚN

Đến tháng này nhiều trẻ đã bắt đầu biết đi. Việc biết đi giúp trẻ khám phá thế giới rộng lớn hơn, điều này đồng nghĩa với việc người mẹ phải luôn chú ý tới sự an toàn cho trẻ. Biết đi là một thành công đáng tự hào nhất của trẻ kể từ khi ra đời, song sự tự do này sẽ khiến trẻ cảm thấy sợ hãi người lạ mặt và sự xa cách với mẹ nhiều hơn.

Chăm sóc bước đi

Khi đủ 1 tuổi, nhiều trẻ đã biết đi. Việc biết đi mang lại nhiều kết quả hơn cả mong đợi. Bé con muốn đi cùng với ai cũng được, đi đâu tùy thích, được khám phá mọi đồ vật ở bất kỳ ngóc ngách nào bằng cách thức hiệu quả và nhanh hơn việc bò rất nhiều, hơn nữa còn được tự do, thoát ra khỏi tầm kiểm soát của người lớn.

Mặc dù rất bằng lòng với sự tự do này nhưng trẻ vẫn cảm thấy sợ hãi. Trẻ sẽ sợ khi phải xa mẹ hoặc khi gặp người lạ nhiều hơn.

Việc biết đi của trẻ là một điều đáng tự hào nhất kể từ khi mở mắt chào đời cho đến tháng thứ 12 này. Nhưng khi bước những bước đi đầu tiên trẻ thường dễ gặp tai nạn nếu không có sự giúp đỡ của người khác. Chính vì vậy, cha mẹ phải giữ tay trẻ cho tới khi trẻ đủ tự tin bước đi thì mới thả tay ra. Lúc này, trẻ có thể tự bước đi được nhưng chỉ được vài bước lại ngã bởi trẻ sợ mẹ sẽ bỏ đi chỗ khác.

Không lâu sau, trẻ đã biết áp dụng những kinh nghiệm trong việc giữ thăng bằng đã được tích lũy khi được 6 tháng bằng cách quay trái, quay phải, vung tay để tập ngồi. Trẻ sẽ dang tay rồi quay cánh tay thành vòng tròn như để tạo lực đẩy, dùng sức lực của toàn bộ hệ vận động để đứng lên rồi bắt đầu bước từng bước một theo chân mẹ. Mắt trẻ sẽ tập trung nhìn về đích phía trước, nhíu mày như đang rất tập trung, bước đi lắc lư, các ngón chân bám chặt xuống mặt sàn, hé lèn vui sướng rồi ngã sấp xuống khi chuẩn bị vung tay ra.

Trong vòng 1 tuần đầu tiên, trẻ sẽ dang tay đi khám phá khắp nhà. Chú hề tí hon của cha mẹ sẽ giơ tay lên cao, chân căng ra, bước đi loạng choạng

như ông thủy thủ già có đôi chân vòng kiềng, bước đi liêu xiêu khắp nhà, thỉnh thoảng lại vấp vào miếng giẻ lau hay vấp nền nhà... Trẻ sẽ thấy thú vị với việc ngã rồi sau đó lại đứng dậy đi tiếp. Nếu không bị vấp nữa, trẻ sẽ tiếp tục bước đi một cách thích thú.

Trẻ sẽ biết cách đi chậm lại. Không lâu sau, trẻ sẽ quay được người theo các góc, các hướng và đặc biệt hơn là trẻ đã biết cách dừng lại. Việc đang đi rồi dừng lại có thể coi là một thành công đáng tự hào của trẻ. Trước đó trẻ chỉ có thể dừng lại khi bị ngã xuống hoặc ôm chân hay tay của người đi ngang qua. Lúc này, trẻ đã tự dừng lại được theo ý muốn nên rất hăng say thực hành bài tập này.

Chỉ trong vòng 1 tuần lễ, trẻ sẽ thay đổi từ một người nhút nhát, muốn làm việc gì đó nhưng lại không dám thành một người bạo dạn, không chần chừ trước mọi việc. Những lời khen ngợi và động viên của cha mẹ giúp trẻ tự tin bước tiếp và bước được xa hơn. Khi không có bàn tay của mẹ dùi dắt, trẻ sẽ bước đi liêu xiêu, đôi lúc bị ngã, mông đập xuống sàn, phải dừng lại nhưng trẻ sẽ đứng lên, bắt đầu lại và lặp đi lặp lại như vậy trong cả ngày. Cha mẹ rất ngạc nhiên trước sự cố gắng và dành tất cả thời gian vào việc tập đi của trẻ. Sự vui sướng và thành công sẽ hiện lên trong ánh mắt và khuôn mặt trẻ. Trẻ sẽ dốc toàn bộ sức lực vào việc tập luyện để đến một ngày có thể leo lên đi trên chiếc bàn giữa nhà mà trước đây vì sợ hãi nên chỉ bò chơi bên dưới mà thôi.

Trẻ sẽ tự hào trước thành công này trong một thời gian dài. Nếu gặp người lạ mặt hoặc ở một địa điểm lạ trẻ sẽ không chịu đi. Vì vậy, cha mẹ cũng nên chuẩn bị trước tình huống này. Cha mẹ cũng cần lưu ý rằng bò là cách mà một trẻ mới biết đi vẫn sử dụng mỗi khi muốn di chuyển nhanh hoặc ở những địa điểm lạ.

Giúp trẻ tự tin bước đi

Để giúp trẻ tự tin bước đi, cha mẹ hãy khen ngợi và động viên trẻ. Đối với những trẻ mà chân còn yếu, cha mẹ có thể cho trẻ ngồi vào những chiếc xe ô tô dành cho trẻ em để trẻ có cơ hội dùng chân đạp. Đầu tiên có thể trẻ sẽ dùng cả hai chân để đạp cho xe di chuyển, nhưng sau đó dần dần trẻ sẽ lần lượt đạp từng chân để xe chạy. Sự luyện tập của chân như thế này sẽ giúp cho trẻ tập đi dễ

dàng hon. Sau khi đã tự tin bước đi, tiếp theo trẻ sẽ biết cách kết hợp nhiều động tác cùng lúc trong khi bước đi như vẫy tay chào tạm biệt, cầm đồ chơi...

Trẻ dùng tay thành thạo hơn

Đến thời điểm này trẻ đã làm được nhiều việc hơn. Một trong những lý do là xương cổ tay và xương các ngón tay của trẻ đã cứng hon. Trẻ có rất nhiều việc cần dùng đôi bàn tay. Khi mới được 6 tháng, mắt và tay của trẻ bắt đầu liên kết được với nhau, trẻ chỉ cần liếc qua là đã cầm được đồ vật lên, còn ở độ tuổi này, trẻ có thể cầm được đồ vật lên trong khi mắt nhìn sang hướng khác.

Trước đây khi nhìn thấy cái gì nếu muốn cầm lên trẻ phải dùng cả bàn tay để nắm lại, nhưng đến tháng này trẻ có thể cầm những vật nhỏ chỉ bằng ngón tay cái và ngón tay trỏ. Ngoài ra, trẻ còn biết về hạn chế trong việc sử dụng cơ cánh tay và bàn tay. Nếu lúc 6 tháng tuổi, trẻ phải dùng cả hai tay thì lúc này bé chỉ cần dùng một tay.

Phần lớn trẻ ở độ tuổi này sẽ dùng tay phải để làm cái này cái kia và dùng tay trái để cầm đồ hay đặt đồ xuống. Khi được khoảng 4,5 tháng, trẻ sẽ dùng cả hai tay như nhau, nhưng đến tháng này, khoảng 70% trẻ em sẽ nhận đồ từ người khác bằng tay phải. Lúc ăn, nhặt đồ hoặc khi mút tay trẻ cũng cho ngón tay bên phải vào miệng.

Một số trẻ 12 tháng tuổi có thể cầm được vài thứ đồ trên tay cùng một lúc, khi cha mẹ đưa cho món đồ thứ ba trẻ đã biết ôm hai đồ chơi đầu tiên vào ngực để tay còn lại lấy đồ chơi khác. Nếu biết mở rộng cánh tay để ôm đồ ra nữa, trẻ sẽ giữ được thêm đồ chơi. Trẻ khác biệt với các loài động vật khác ở chỗ biết dùng tay cầm, nắm ôm đồ và làm nó di chuyển được. Tới thời điểm này trẻ đã thay đổi không gian cũ thành một thế giới mới mà ở đó trẻ có thể đi đến lấy những vật trẻ thích.

Những rắc rối của trẻ 12 tháng tuổi

- Choi là việc lớn, ăn là việc nhỏ. Khi biết đi là khi cân nặng của trẻ không còn tăng đều như trước, thậm chí trẻ có thể còn giảm cân trong

khi vẫn ăn uống bình thường. Thường thì đến tháng thứ 7, cân nặng của trẻ sẽ chững lại bởi đây là khoảng thời gian trẻ biết bò và không quan tâm tới việc ăn uống. Đến tháng thứ 12 này lại một lần nữa lượng calo trong cơ thể trẻ bị đốt cháy tối đa bởi bé con có nhiều hoạt động hơn. Các bà mẹ hãy từ bỏ hy vọng trẻ sẽ ăn hết khẩu phần ở cả ba bữa, mà hãy hướng sự quan tâm tới chất lượng bữa ăn sao cho có nhiều chất dinh dưỡng nhất. Trong thời gian này, sữa vẫn là nguồn thức ăn quan trọng cung cấp đầy đủ protein và các vitamin cho trẻ. Các mẹ nên cho trẻ uống thêm ít nhất khoảng 500 mililít sữa một ngày, đồng thời cố gắng bổ sung sắt và các loại protein khác cho trẻ.

Ngoài ra, cha mẹ có thể thử áp dụng phương pháp mà tiến sĩ Clara David đã nghiên cứu, đó là cho trẻ 1 tuổi có cơ hội tự chọn thức ăn từ các loại thức ăn mà mẹ chuẩn bị và mẹ cũng không phải ép trẻ ăn. Kết quả là trẻ đã chọn loại đồ ăn mà bản thân thấy thích thú và ăn rất tốt.

- Không muốn ngủ trưa. Cha mẹ cảm thấy rất khó trong việc cho trẻ ngủ trưa bởi trẻ muốn sử dụng toàn bộ thời gian có được cho việc tập đi. Khi trẻ đã biết được cách đi như thế nào rồi, mẹ nên dành thời gian thích hợp để cho trẻ ngủ trưa và nghỉ ngơi. Người mẹ nên tập cho trẻ ăn trưa và ngủ vào đầu giờ chiều. Bạn hãy thực hiện một cách từ từ, tránh ép buộc trẻ và tạo không gian thích hợp cho việc ngủ của trẻ như tắm cho trẻ trước khi đi ngủ, tạo không khí yên tĩnh, mở nhạc nhẹ, kể truyện cổ tích hay hát ru trẻ ngủ...
- Bé con lại hay sợ hãi nữa rồi. Vào thời điểm trẻ di chuyển được tốt hơn này là lần thứ ba trẻ bắt đầu sợ người lạ và không gian mà trẻ chưa quen. Lần đầu tiên trẻ biết sợ là vào tháng thứ 4 - 5, lần thứ hai là khi trẻ được 8 tháng. Những sự sợ hãi này làm cho trẻ càng bám mẹ hơn, đặc biệt là khi ở bên ngoài, trẻ sẽ ôm chặt mẹ, không chịu chơi với ai và nếu có ngày nào đó mẹ phải ngủ đêm nơi khác, trẻ sẽ cảm thấy rất khổ sở.

Vì vậy mẹ nên rủ thêm những người thân quen với trẻ như bà nội, bà ngoại đến trông cháu để trẻ thấy thoải mái và có người chơi cùng. Việc được ở gần những người thân, người hiểu trẻ sẽ giúp trẻ thích nghi được với môi trường mới và việc trông nom trẻ cũng vì thế mà dễ dàng hơn. Việc trẻ bám mẹ có thể khiến một số mẹ cảm thấy có lỗi với trẻ khi phải xa trẻ. Các mẹ đừng lo lắng quá vì tất cả trẻ em trên thế giới đều bám mẹ nếu được

mẹ tự tay nuôi nấng, chăm sóc. Những trẻ không cảm thấy gần gũi với mẹ thì sẽ không bám mẹ. Các bạn nên tự hào khi con bám mình bởi điều này cho thấy trẻ rất gắn bó, tin tưởng và thương yêu bạn.

Tình trạng trên sẽ dần biến mất, bởi khi trẻ lớn hơn và biết cách thích nghi, trẻ sẽ tự chơi, tự tìm việc khác để làm khi mẹ không ở gần. Cha mẹ có thể làm giảm dần sự lo lắng, sợ hãi của trẻ thông qua việc tạo ra những điều kiện tốt để trẻ tự làm chủ được tình huống, tự làm chủ bản thân. Dần dần trẻ sẽ học cách tự chăm sóc mình.

Dạy cho trẻ cách tự kiểm soát bản thân

Trẻ có học được cách tự kiểm soát bản thân hay không còn phụ thuộc vào cha mẹ. Trước những việc làm của trẻ khiến cha mẹ không hài lòng, cha mẹ nên tỏ ra tức giận ở mức độ phù hợp cho trẻ thấy bởi nếu bạn không thể hiện ra, trẻ sẽ không có cơ hội biết rằng hành động của trẻ đúng hay sai, cha mẹ có hài lòng không, cha mẹ muốn trẻ trở thành như thế nào. Bạn đừng nghĩ rằng trẻ sẽ không hiểu gì. Cha mẹ không nên quát mắng hay động tay động chân với trẻ bởi đó là hành động giải tỏa bức bối một cách ích kỷ, và quan trọng là làm như vậy bạn sẽ không giúp gì được cho trẻ.

Giải pháp tốt nhất là:

- Bạn nên nói với trẻ bằng giọng điệu nghiêm túc rằng bạn đang cảm thấy như thế nào và vì sao bạn lại cảm thấy như vậy để trẻ thấy rằng mọi người ai cũng có thể tức giận nhưng cách thể hiện sự tức giận ấy sẽ ra sao mà thôi.
- Nếu trẻ đang có thái độ tức giận, bạn nên giúp trẻ cảm thấy thoải mái hơn bằng tình yêu và sự cảm thông.
- Trong khi chờ cho trẻ bình tĩnh hơn, bạn hãy tự xem xét lại bản thân xem điều gì khiến bạn giận trẻ và lần sau có thể tránh được tình trạng này được không.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 12

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Tự đứng lên và đứng thẳng được;
- Đã đi được nhưng vẫn thích bò hơn;
- Trong khi đi vẫn có thể dùng tay làm việc khác;
- Bò lên bò xuống cầu thang;
- Khi tắm thể hiện điệu bộ như đang bơi ở trong chậu.

Dáng ngồi

- Hạ người ngồi xuống.



Các phần cơ nhỏ

- Biết mở nắp lọ, nắp hộp;
- Thích dùng một tay, khi một tay đang cầm đồ chơi, tay kia có thể làm được việc khác;
- Dùng ngón tay trỏ chỉ vào đồ vật, có khi đẩy được đồ vật;
- Có thể tự cởi được quần áo (với những quần áo dễ cởi).

Phát triển về ngôn ngữ

- Phân biệt được các tông giọng;
- Biết nói được nhiều giọng và tập nói thường xuyên.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Thích cầm, nắm đồ vật; tách các đồ vật ra và bóc vỏ hộp đồ chơi;
- Học hỏi về sự thay thế, việc quay, lộn ngược đồ vật;
- Tìm những đồ chơi không nhìn thấy nhưng nhớ được rằng nó đã từng nằm ở chỗ đó;
- Nhớ được nhiều sự việc hơn và lâu hơn;
- Bắt chước được tốt hơn và thích bắt chước điệu bộ;
- Biết bản thân khác với đồ vật;
- Dùng tay thuận;
- Khi làm sai điều gì sẽ tìm cách giải quyết;
- Có thể phân biệt được các hộp đồ chơi theo màu sắc và hình dáng;
- Nghĩ thăm các bước hoặc toàn bộ quá trình hành động trước khi thực hiện.

Phát triển về mặt xã hội

- Bày tỏ tâm trạng và hiểu được cảm xúc của người khác;
- Phân biệt được giữa bản thân với người khác;
- Sợ người lạ mặt và những địa điểm mới lạ;
- Có những phản ứng mạnh khi bị tách khỏi mẹ;
- Biết đùa, bám người và đồ vật;

- Đã biết từ chối nhiều hơn;
- Hiểu các trò chơi nhiều hơn, ai xin đồ chơi cũng cho.

Lịch trình hàng ngày

- Khẳng định việc tự ăn;
- Ăn mỗi ngày 3 bữa, tự cầm thìa xúc ăn, tự cầm cốc uống nước;
- Có thể không chịu đi ngủ;
- Hợp tác khi được thay quần áo.



THẾ GIỚI CỦA EM BÉ LUÔN BẬN RỘN (2 - 3 TUỔI)

Giai đoạn từ 2 - 3 tuổi được coi là bước đệm giữa trẻ nhỏ với trẻ (bắt đầu) lớn. Các sự phát triển của trẻ đều diễn ra hết sức mạnh mẽ.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 12

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Tự đứng lên và đứng thẳng được;
- Đã đi được nhưng vẫn thích bò hơn;
- Trong khi đi vẫn có thể dùng tay làm việc khác;
- Bò lên bò xuống cầu thang;
- Khi tắm thể hiện điệu bộ như đang bơi ở trong chậu.

Dáng ngồi

- Hạ người ngồi xuống.



Các phần cơ nhỏ

- Biết mở nắp lọ, nắp hộp;
- Thích dùng một tay, khi một tay đang cầm đồ chơi, tay kia có thể làm được việc khác;
- Dùng ngón tay trả chỉ vào đồ vật, có khi đẩy được đồ vật;
- Có thể tự cởi được quần áo (với những quần áo dễ cởi).

Phát triển về ngôn ngữ

- Phân biệt được các tông giọng;
- Biết nói được nhiều giọng và tập nói thường xuyên.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Thích cầm, nắm đồ vật; tách các đồ vật ra và bóc vỏ hộp đồ chơi;
- Học hỏi về sự thay thế, việc quay, lộn ngược đồ vật;
- Tìm những đồ chơi không nhìn thấy nhưng nhớ được rằng nó đã từng nằm ở chỗ đó;
- Nhớ được nhiều sự việc hơn và lâu hơn;
- Bắt chước được tốt hơn và thích bắt chước điệu bộ;
- Biết bản thân khác với đồ vật;
- Dùng tay thuận;
- Khi làm sai điều gì sẽ tìm cách giải quyết;
- Có thể phân biệt được các hộp đồ chơi theo màu sắc và hình dáng;
- Nghĩ thăm các bước hoặc toàn bộ quá trình hành động trước khi thực hiện.

Phát triển về mặt xã hội

- Bày tỏ tâm trạng và hiểu được cảm xúc của người khác;
- Phân biệt được giữa bản thân với người khác;
- Sợ người lạ mặt và những địa điểm mới lạ;
- Có những phản ứng mạnh khi bị tách khỏi mẹ;
- Biết đùa, bám người và đồ vật;

- Đã biết từ chối nhiều hơn;
- Hiểu các trò chơi nhiều hơn, ai xin đồ chơi cũng cho.

Lịch trình hàng ngày

- Khẳng định việc tự ăn;
- Ăn mỗi ngày 3 bữa, tự cầm thìa xúc ăn, tự cầm cốc uống nước;
- Có thể không chịu đi ngủ;
- Hợp tác khi được thay quần áo.







TUỔI CHẬP CHỨNG NGHỊCH NGƠM (1 - 2 TUỔI)

Từ một đứa trẻ còn ăm ngửa, dần dần trẻ đã phát triển sang giai đoạn chập chững. Đây là khoảng thời gian rất thú vị. Trẻ độ tuổi này có thể làm được nhiều điều gần giống người lớn, chỉ là chưa thật tốt mà thôi. Vì vậy, trẻ cần được tập luyện bằng cách tiếp tục bắt chước cả điệu bộ và ngôn ngữ của người lớn để phát triển bản thân.



THÁNG THỨ 13 TUỔI CỦA SỰ HỌC HỎI VÀ TỰ LẬP

Khi bắt đầu bước sang tuổi thứ 2, trẻ đã có nhiều thay đổi rõ nét như:

bắt đầu biết đi, bắt đầu học nói và bắt đầu tự lập. Cả ba sự thay đổi này chỉ là một phần nhỏ trong quá trình phát triển của trẻ mà thôi. Thực tế trẻ thay đổi qua từng ngày, từng tháng. Nếu để ý kỹ cha mẹ sẽ thấy ở tuổi này, trẻ hiểu được lời nói nhiều hơn, và đây chính là thời điểm quan trọng để bắt đầu dạy từ vựng cho trẻ.

Phát triển về thể chất

- Thực sự biến đổi về cơ thể.

Phần lớn trẻ ở độ tuổi này sẽ chuyển từ bò sang đi. Nhưng trong thực tế có một số trẻ đã biết đi từ khi được 10 - 11 tháng tuổi, và cũng có một số khác vẫn chưa có dấu hiệu của việc biết đi mà vẫn thích bò lung tung hơn bởi trẻ cảm thấy việc bò giúp trẻ tới chỗ này, chỗ kia nhanh hơn và thoải mái hơn.

Trẻ có thể phải cần 2 - 3 tháng để tập đứng và tập đi. Trong khoảng thời gian này trẻ cũng cố gắng đứng lên bằng hai chân. Khi đã tự tin, trẻ sẽ bước lên phía trước khoảng 2 - 3 bước rồi lại ngã xuống. Nhưng trẻ vẫn tiếp tục cố gắng, ngã rồi lại đứng lên, đứng lên đi rồi lại ngã... để luyện giữ thẳng bằng cơ thể.

Đôi khi trẻ có thể cảm thấy sợ hãi, không dám đi tiếp vì sợ rằng bước đi sẽ bị ngã xuống sàn. Những lúc như thế, cha mẹ phải cổ vũ, động viên và dẫn dắt để trẻ có cảm hứng muốn đi tiếp bằng rất nhiều cách như vỗ tay động viên, ngợi khen hay tìm đồ chơi để dụ bé con đang lười tập đi. Những đồ chơi được chọn nên là đồ chơi có thể kéo hoặc đẩy đi, đồ chơi khi kéo sẽ phát ra âm thanh. Không chỉ vậy, việc đeo vòng ở cổ chân cho trẻ cũng có thể phát huy tác dụng lúc này bởi trẻ sẽ nghĩ rằng bản thân có thể tạo ra âm thanh và mọi người đang theo dõi mình một cách chăm chú.

Tay và mắt phối hợp với nhau rất ăn ý. Trẻ đã có thể ghép hai miếng xếp hình chồng lên nhau, nhặt những đồ vật nhỏ ra khỏi đồ đựng, cho đồ vật vào đồ đựng rồi nhặt ra... Quá trình vận động này dựa vào việc ước lượng khoảng cách, sự phối hợp hoạt động của tay và mắt nhằm đặt đồ vật vào trung đích và thả tay ra mà không để đồ vật đó bị đổ hoặc rơi ra ngoài. Đây cũng được coi là một thành công lớn của trẻ.

Cha và mẹ nên tạo điều kiện cho trẻ sử dụng đôi tay càng nhiều càng tốt

bằng cách tìm các dụng cụ để đựng đồ, có thể là ca đựng nước, những chiếc lọ rộng miệng, chiếc nồi, chiếc âu, miếng xếp hình hay đồ vật nhỏ (nhưng phải để ý cẩn thận bởi trẻ có thể cho vào miệng) để trẻ được tập luyện việc nhặt đồ vật cho vào và cho ra; hoặc thử để cho trẻ tự cầm thìa xúc thức ăn vào miệng.

Việc sử dụng đôi tay để làm những việc tỉ mỉ của trẻ sẽ giúp phát triển khả năng học hỏi được tốt hơn. Từ việc tiếp xúc và cầm, nắm đồ vật, trẻ sẽ hiểu về hình dáng, kích thước, sự nặng nhẹ và cả sự khác biệt về bề mặt tiếp xúc của đồ vật.

Phát triển về ngôn ngữ

Việc học và sử dụng ngôn ngữ của trẻ thời kỳ này sẽ trải qua hai giai đoạn như sau:

Giai đoạn thứ nhất là giai đoạn hiểu nhưng chưa thể nói thành từ được (lời nói thụ động). Trẻ có thể hiểu được những câu bạn nói với trẻ như “Đi tắm nhé!”, “Đi ăn thôi!”, “Má thom thích quá!”, “Lấy búp bê mang ra đây cho mẹ nào!”, “Đừng!”, “Eo ôi, bẩn quá!”… nhưng chưa thể nói ra được.

Giai đoạn thứ hai là giai đoạn trẻ có thể nói được (Lời nói chủ động). Trẻ có thể sẽ nói được những từ có nghĩa như “măm măm”, “đi”, “nước”, “bánh”… hay những từ không có nghĩa nhưng là ngôn ngữ riêng của trẻ như “pa pa”, “ma ma”, “ca ca”… Ở giai đoạn này, trẻ thích trao đổi nhiều hơn.

Khi bước sang tuổi thứ 2, việc sử dụng ngôn ngữ của trẻ chủ yếu thuộc giai đoạn đầu tiên nhiều hơn. Bước sang tuổi thứ 3, việc sử dụng ngôn ngữ của trẻ mới thuộc giai đoạn hai nhiều hơn.

Vì vậy, bước sang tuổi thứ 2, trẻ thường giao tiếp bằng cử chỉ, giọng điệu riêng chứ không dùng lời nói, ví dụ như khi tức giận trẻ sẽ xị mặt, vung tay, đá chân, lăn lộn qua bên này, bên kia...; khi vui trẻ sẽ cười, nhún nhảy, lăn lộn vui đùa...; nếu xấu hổ trẻ sẽ quay mặt đi chỗ khác, hoặc cúi mặt xuống; nếu muốn điều gì trẻ sẽ kéo, lôi hoặc chỉ trở; với những đồ vật không thích trẻ sẽ gạt ra.

Cha mẹ hãy thúc đẩy sự phát triển ngôn ngữ cho trẻ bằng

những cách như sau:

- Gọi tên đồ vật và các hành động bằng những câu từ đơn giản và rõ ràng như “quả bóng”, “bóng bay”, “Cẩn thận kẻo roi!”, “Nhặt lên!”, “Lại đây ăn com!”, “Đói chưa con?”, “Ôi, rét quá!” (kèm theo động tác run người), “Không được làm như thế!” (kèm theo động tác lắc đầu), “Eo ôi, bẩn quá!”, “Khi cởi áo, con phải rút tay ra trước nhé!”…
- Nói đến những việc sẽ làm, đang làm và đã làm xong như “Bây giờ mẹ sẽ đi tắm cho con nhé!”, “Này, múc nước vào chậu”, “Nào, ra đây vào chậu tắm ùm ùm nào!”, “Tắm xong rồi chúng ta sẽ mặc quần áo nhé!”…
- Chăm chỉ nói chuyện với trẻ, hỗ trợ cho trẻ tập nói thường xuyên, nên có những hành động hoặc sự thể hiện thái độ kèm theo để giúp trẻ hiểu những lời bạn nói tốt hơn.
- Bạn nên tập cho trẻ nói đi kèm với việc nghe bằng cách dẫn dắt trẻ nghe những âm thanh xung quanh mình hoặc từ đĩa CD như tiếng động vật, tiếng sấm… và bảo trẻ bắt chước.

Tìm hiểu về thế giới xung quanh từ những trò chơi

Từ các nghiên cứu, các nhà tâm lý học, nhà nghiên cứu về trẻ nhỏ hay nhà giáo dục học đều thống nhất quan điểm rằng sự kích thích từ môi trường xung quanh có tác động rất lớn tới sự phát triển của trẻ.

Đối với những trẻ thường xuyên được cha mẹ chơi cùng, bế ẵm, vui đùa, bắt chước những điệu bộ của trẻ, cười với trẻ, nói chuyện với trẻ, chuẩn bị đồ vật cho trẻ được nhìn ngắm, được chơi, nghe trẻ nói, tạo cơ hội cho trẻ được khám phá sự vật bằng mắt, bằng tay, bằng miệng sẽ giúp trẻ được chuẩn bị sẵn sàng để có thể phối hợp hoạt động giữa mắt và sự vận động tốt hơn. Sự tiến bộ này sẽ theo trẻ tới khi lớn.

Những trò chơi đơn giản nhưng luôn hiệu quả là ú òa, đuổi bắt và bắt chước. Đặc biệt, việc bạn bắt chước những hành động của trẻ không những tạo tiếng cười thích thú cho trẻ mà còn giúp trẻ có cảm giác giống như đang soi gương ngắm chính bóng của mình. Những trò này sẽ làm trẻ rất hứng

thú. Ngoài ra bạn cũng nên cho trẻ chơi những trò chơi nhằm luyện các kỹ năng như học hát, nghe nhạc và minh họa bằng hành động, kể truyện cổ tích, cho xem sách, hình ảnh và hướng dẫn trẻ biết cất đồ, nhặt đồ vật cất đi để giúp trẻ thấy rằng việc cất gọn cũng là trò chơi thú vị.

Cha mẹ hãy thúc đẩy việc chơi của trẻ bằng cách:

- Tạo một không gian rộng rãi và an toàn, có chỗ cất đồ chơi, lựa chọn đồ chơi phù hợp.
- Đồ chơi của trẻ phải bền vì trẻ thường lôi, kéo, ném, quăng rất mạnh; các góc cạnh của đồ chơi nên được làm tròn; lớp sơn bên ngoài không được lấn chì hoặc hóa chất độc hại; nếu là đồ chơi bằng gỗ thì phải không bị xước, những đồ chơi bằng nhựa thì không được giòn, dễ vỡ.
- Tránh những đồ chơi bằng chất liệu lông thú bởi màu nhuộm thường không bền trong khi trẻ ở tuổi này thích ngậm đồ chơi vào miệng nên có thể bị nhiễm độc từ các loại màu đó. Tránh những đồ chơi có gắn các chi tiết nhỏ bởi trẻ có thể kéo đứt ra như nơ, cúc áo búp bê, dây... Bạn nên tháo bỏ hoặc gắn thật chặt những chi tiết này trước khi cho trẻ chơi.
- Trẻ ở tuổi này thường thích lấy vòng, nhẫn xếp vào chân để, thích đào bới, nghịch đồ chơi trong chậu tắm nhưng thích nhất vẫn là những đồ dùng vật dụng trong nhà bếp. Nếu không phải đồ dễ vỡ, các mẹ nên cho trẻ mượn một số đồ để chơi.
- Thường xuyên đưa trẻ đi chơi và tiếp xúc với người khác như đi chợ, đi công viên để trẻ quen dần với người lạ nhằm chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng tham gia trò chơi với các trẻ khác khi lớn hơn.



Phát triển về mặt xã hội

- Trẻ bắt đầu bước vào các mối quan hệ với mọi người xung quanh nhiều hơn. Những trò chơi như trốn tìm,

đuỗi bắt... là những trò chơi giúp trẻ biết cách xây dựng mối quan hệ với người khác. Trẻ thường thích ném cái này, cái kia đi rồi đợi một ai đó ở gần nhặt giúp cho sau đó lại ném tiếp để họ nhặt lên đưa cho. Trẻ cứ lặp đi lặp lại không biết chán và thích đưa trả lại đồ vật cho người vừa đưa giúp trẻ.

- Trẻ thích hò hét. Nếu thấy hài lòng, vui vẻ hay hồi hộp, trẻ sẽ hét thật to. Trẻ thích được người khác ôm vào lòng, thích được khen, thích bắt chước những hành động của người lớn. Trẻ đã biết cách lấy lòng bằng cách thom vào má hoặc tạm biệt khi bạn đi làm.
- Trẻ có cách khiến người lớn làm giúp điều mà mình muốn như đi đến kéo gấu váy mẹ để mẹ đi lấy quyển sách trên giá cao, chỉ tay về phía đồ vật mà trẻ muốn lấy hoặc kéo mặt cha lại để nhìn bé, lấy tay bịt miệng mẹ lại khi mẹ chỉ nói chuyện với người khác mà không nói chuyện với trẻ.
- Vẫn sợ hãi khi gặp người lạ. Cha mẹ nên thường xuyên đưa trẻ ra ngoài như đưa trẻ đi chơi công viên, đi dạo, đi chợ để trẻ quen dần với người lạ. Cho dù lúc này trẻ chưa sẵn sàng chơi với những trẻ khác nhưng vẫn thích xem người khác chơi và khi lớn lên một chút trẻ sẽ sẵn sàng tham gia vào các trò chơi cùng các trẻ khác.
- Sự quan tâm của trẻ mở rộng tới những con vật nuôi. Trẻ nghĩ rằng con vật có thể di chuyển được cũng giống như con người nên thích đến gần, nhưng một vấn đề phát sinh đó là trẻ vẫn chưa biết cách chơi với vật nuôi. Nếu là con chó đã quen sẽ không sao, nhưng nếu là chó mèo lạ sẽ có thể gây nguy hiểm cho trẻ. Vì vậy, cha mẹ nên chú ý khi trẻ chơi với vật nuôi.

Phát triển về tâm sinh lý

- Mặc dù tới tuổi này trẻ đã bắt đầu độc lập với cha mẹ nhưng trẻ vẫn thích ở gần cha mẹ. Nếu mẹ mải mê làm việc quá lâu, trẻ sẽ lại gần quẩn vào chân hoặc kéo gấu váy của mẹ để nhắc mẹ phải dừng công việc lại, quan tâm tới trẻ một chút.
- Trẻ thích được chơi với các bộ phận trên khuôn mặt mẹ: vỗ nhẹ vào miệng hoặc má, véo mũi hoặc véo cổ hoặc cho ngón tay vào miệng, vào

mũi mẹ... Chúng ta thường nghĩ rằng những hành động này là niềm vui của trẻ nhưng có không ít nhà tâm lý học cho rằng đó là một quá trình để trẻ độc lập dần với cha mẹ và thường xảy ra vào tuổi thứ 2 này.



- Thời điểm này trẻ sẽ rất dễ cáu giận nếu không vừa lòng và thường biểu hiện bằng cách khóc lóc hoặc mè nheo, đấm đá đồ vật. Những lúc như vậy, nếu có trẻ bé hon lại gần, trẻ sẽ khó chịu. Đôi khi bạn thấy trẻ tới ôm trẻ khác nhưng khi quay lại đã lại thấy trẻ cắn hoặc lấy đồ chơi đập vào đầu bạn rồi. Nguyên nhân là bởi ở tuổi này, trẻ coi người khác là đồ chơi nên không chịu chơi với bạn cùng lứa. Nếu trẻ nào có anh chị sẽ rất thích chơi với anh chị mình nên bạn phải chú ý đến những trò chơi như trèo cây hoặc chơi những trò mạo hiểm mà các anh chị của bé vẫn chơi.

Tự do di chuyển là một điều rất quan trọng với trẻ. Do vậy, nếu cần thiết phải ngăn cản hoặc cấm trẻ tiếp xúc với các đồ vật bị cấm, cha mẹ nên dùng cách chuyển hướng quan tâm của trẻ sang đồ vật khác. Việc ngăn cản hoặc ra lời cấm đoán chỉ mang lại kết quả tiêu cực. Bé con thường thể hiện tính bướng bỉnh bằng cách đạp chân đạp tay, dùng hết sức để giãy giụa, đôi khi bạn không thể cưỡng lại được sức mạnh của bé nên có thể cả mẹ lẫn con đều bị ngã.

- Sợ và e dè trước sự vật quanh mình. Việc được thấy những điều mới mẻ cộng với khả năng tưởng tượng của bản thân sẽ gây ra nhiều nỗi sợ cho trẻ như sợ tiếng quát mắng, sợ ngã bị va đập vào thành bàn, ghế, sợ tắm, sợ ban đêm tối tăm yên tĩnh, sợ người lạ, sợ những con vật to, sợ những âm thanh lạ của máy hút bụi... Do vậy, bạn hãy tìm hiểu lý do của những sự sợ hãi đó của trẻ, nếu trẻ sợ tiếng nước chảy mạnh từ vòi, bạn nên nhẹ nhàng bế trẻ lại gần để trẻ thử mở vòi nước thật nhẹ...
- Ăn ít hơn và chọn đồ ăn là chuyện rất đối bình thường đối với trẻ ở độ tuổi này. Đến thời điểm này, sự phát triển của trẻ sẽ chậm lại, trẻ có nhiều thứ để quan tâm hơn, các mẹ cũng không nên so sánh nhu cầu ăn uống hiện tại của trẻ với những tháng trước đây. Nhìn chung nhu cầu

vào bữa sáng của trẻ sẽ giảm xuống. Trong năm đầu tiên trẻ sẽ tăng khoảng 7,2 kilogram trọng lượng cơ thể, tương đương với trọng lượng sẽ tăng trong 4 năm tiếp theo. Trẻ có thể ăn giảm xuống chỉ còn 1 bữa/ngày. Đôi khi việc mọc răng có thể khiến nhu cầu ăn uống của trẻ giảm xuống và bé con của bạn chỉ ăn được một nửa khẩu phần ở một số bữa, một số bữa sẽ không chịu ăn.

Tốt nhất các mẹ nên chuẩn bị những đồ ăn mà trẻ có thể tự cầm ăn và nhai được như cà rốt luộc thái miếng mỏng, xoài, táo, nho đã được bỏ hạt hoặc đùi gà thái nhỏ, những loại thức ăn này không chỉ phù hợp với những chiếc răng đang mọc của trẻ mà còn giúp trẻ luyện tập cơ hàm dùng trong việc phát âm.

- Đã lớn và có thể tự làm những việc làm đơn giản hàng ngày như lấy thìa tự xúc thức ăn, tự thay quần áo... và cha mẹ nên tạo điều kiện để trẻ làm những việc này.

Trẻ cần nhất là tự do

Tất cả trẻ em trên thế giới ở độ tuổi này đều có điểm giống nhau là không thích bị ngăn cản. Tự do trong việc di chuyển là điều rất quan trọng đối với trẻ.

Tháng thứ 13 trong cuộc đời của trẻ là khoảng thời gian chuyển tiếp của việc thể hiện bản thân. Việc biết đi khiến trẻ cảm thấy tự chủ. Trẻ không muốn tỏ ra là một đứa trẻ sơ sinh yếu ớt, không thể tự giúp đỡ bản thân được hay tiếp tục phải chịu sự chỉ huy của bạn nữa, biểu hiện là sự từ chối, lắc đầu hoặc đẩy đồ mà bạn cố gắng nhồi nhét cho bé, nếu nói được sẽ thích nói từ “không” nhất.

Trẻ muốn bạn phải tôn trọng bản thân và suy nghĩ của trẻ giống như những người khác.

Giai đoạn này, trẻ thường làm cho mọi người trong gia đình phải đau đầu. Trẻ có thể gào khóc đến điếc tai người bên cạnh, nghịch nước trong bồn cầu; lấy dép, bánh xà phòng để cho vào bồn cầu; cố gắng trèo ra khỏi cũi; cắn hoặc kéo khăn trải bàn. Dường như trẻ đang muốn thử sức chịu đựng và khả năng thấu hiểu của cha mẹ. Nhưng thực tế trẻ đang thử nghiệm với tay và chân của mình xem có thể làm được tới mức nào. Trẻ

đang tiến hành kiểm tra và khám phá thế giới xung quanh một cách tò mò và cố gắng chứng tỏ quyền lực tối cao của mình. Quyền lực ở đây không phải dùng để làm hỏng hay phá phách mà là sự học hỏi để trở thành một cá nhân có khả năng và tự chủ.

Trong cuốn sách *Giúp trẻ học tập*, Stephen Lehane đã nói rằng: “Trong tuổi thứ hai này, điều đáng ghi nhớ là tất cả những gì mà trẻ cần làm để phát triển và lớn lên đều là những điều khiến cha mẹ hầu như liên tục phải mệt mỏi hoặc phát điên”.

Phần lớn mọi người đều cho rằng ý thức về bản thân hay tính tự chủ, sự tự tin vào bản thân đều là do bẩm sinh mà có. Thực tế điều này cũng không sai vì khi mới sinh ra có thể trẻ chưa hiểu về bản thân nhưng sẽ dần dần phát triển cùng với việc tích lũy kinh nghiệm và sự dạy dỗ.

Trong tuần đầu tiên của trẻ, những ý thức về bản thân sẽ bắt đầu hình thành thông qua việc dùng các bộ phận của cơ thể để nhận biết cảm giác, tiếp xúc với môi trường như cảm thấy hồi hộp khi trông thấy đồ vật mới, biết lạnh, biết nóng... Cho đến khi biết cầm, nắm đồ vật cũng là lúc trẻ bắt đầu hiểu hơn về bản thân.

Khi lớn hơn một chút, trẻ bắt đầu ý thức được bản thân là một cá nhân có khả năng, có nhu cầu, tự chủ.

Tiến sĩ Kessel gọi giai đoạn này là “Giai đoạn bản thân tôi và của tôi”.

Bởi vậy, trẻ ở độ tuổi này không hài lòng khi bị giam giữ trong một không gian bó hẹp. Trẻ cần ra ngoài để khám phá cả thế giới, cần thử nghiệm hoặc thể hiện tính độc lập, cần thể hiện quyền lực và khả năng trong việc kiểm soát các sự việc. Trẻ có thể sẽ tự kéo bàn ghế nặng để thử sức lực của bản thân, ném đồ vật xuống bắt bạn nhặt đi nhặt lại hay thích từ chối để thể hiện tính tự chủ. Nếu nhìn một cách đơn thuần, chúng ta sẽ nghĩ rằng đó là một trẻ nóng nảy, chỉ biết đến bản thân. Nhưng nếu hiểu được tâm sinh lý của trẻ cha mẹ sẽ biết rằng đây là giai đoạn bướng bỉnh, một giai đoạn quan trọng trong quá trình phát triển về tâm sinh lý và trí tuệ của trẻ.

Thay vì chống đối lại trẻ hoặc ép buộc trẻ phải thay đổi như mong muốn của mình, chúng ta nên thay đổi hoặc điều chỉnh lại môi trường sống cho phù hợp với trẻ, như vậy không tốt hơn sao?

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 13

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Cúi xuống nhặt đồ ở dưới sàn bằng cách lấy một tay bám vào một đồ vật nào đó;
- Trèo lên được những bậc cầu thang thấp;
- Khi xuống cầu thang hoặc xuống từ một điểm ở trên cao sẽ quay lungan lại tụt dần xuống;
- Không thích tất cả các điều cấm đoán, cản trở;
- Có thể tự đứng ít nhất 5 giây mà không cần ai giữ hoặc bám vào ai;
- Đang đứng có thể tự ngồi xuống;
- Có thể nhún nhảy theo điệu nhạc;
- Đi men theo đồ vật (như các đồ nội thất).

Các phần cơ nhỏ

- Cầm được hai miếng xếp hình trên cùng một tay;
- Dùng ngón trỏ để chỉ;
- Nhặt những đồ vật nhỏ từ bát ra ngoài;
- Vứt đồ vật xuống và nhìn theo nó rơi xuống đất;
- Biết chơi trò xếp hình và xếp được hai lớp;

- Nhặt được ba hoặc nhiều hơn ba miếng xếp hình cho vào bát;
- Nhặt được những vật nhỏ như hạt nho khô bằng ngón tay trỏ và ngón tay cái;
- Có thể đẩy, đập, kéo, đánh, vặn, xoay tất cả những đồ vật ở gần tầm với.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói được 3 - 4 từ, bao gồm cả từ “pa pa”, “ma ma”;
- Biết đưa đồ vật theo lời sai bảo hoặc điệu bộ yêu cầu;
- Nhìn ra đúng vị trí của sự vật mà người khác nhắc đến như “Quả bóng đâu?”, “Cha đâu?”,
- Phát ra những âm thanh riêng để ám chỉ một số đồ vật mà chỉ trẻ và cha mẹ mới hiểu;
- Có phản ứng đáp lại khi được gọi tên;
- Phát ra âm thanh ê a để bày tỏ thái độ;
- Hiểu các cử chỉ;
- Hiểu những mệnh lệnh đơn giản như “Đưa đây cho mẹ”;
- Cố gắng nói những từ mới;
- Bắt đầu hiểu tên của những người, đồ vật và con vật quan trọng với bản thân;
- Nghe hát hoặc tiếng nhạc cụ được 3 phút hoặc lâu hơn;
- Học cách phản ứng trước lời nói bằng cử chỉ;
- Thể hiện yêu cầu bằng cử chỉ thay vì khóc lóc.

Phát triển tâm sinh lý

- Bày tỏ sự gắn bó bằng cách ôm hoặc tham gia của mẹ;
- Bày tỏ được nhiều trạng thái cảm xúc, có thể đã hiểu được cảm xúc của người khác;
- Tỏ ra lo lắng khi bị tách rời khỏi mẹ (nhưng sẽ dần dần kiểm soát được);
- Phân biệt và tỏ thái độ tin tưởng khác nhau đối với mọi người;
- Có thể phân biệt được bản thân với người khác;
- Sợ hãi khi đến những địa điểm lạ;
- Biết từ chối nhiều hơn;
- Bắt đầu nhận biết được rằng cha và mẹ là hai cá thể tách rời đối với trẻ, và cha mẹ cũng có những mối quan tâm riêng của họ.

Phát triển về mặt xã hội

- Thích thú khi có người đến nghe hoặc vây xung quanh, hài lòng khi có tiếng vỗ tay tán thưởng;
- Sẽ lặp lại hành động để thu hút sự chú ý;
- Đi theo sau người lớn nếu bị bỏ lại một mình;
- Khoe và cho người lớn đồ chơi;
- Tiến đến, lôi kéo và lên tiếng gọi người thân quen;
- Cười to khi bị đuổi bắt hoặc khi đi trốn mà bị người khác tìm ra;
- Muốn được mọi người quan tâm;
- Đặc biệt thích một số người;
- Ngay cả lúc chơi một mình vẫn cần có cha hoặc mẹ ở trong tầm mắt;
- Có phản xạ riêng khi đáp lại cha và mẹ;

- Thường có những động tác mạnh tay với đồ đạc hơn với người;
- Đưa đồ chơi cho bé trong gương;
- Bắt chước mẹ làm việc nhà như quét dọn, lau chùi...;
- Vẫn còn sợ người lạ.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Nhìn được lâu hơn những hình ảnh trong sách vở;
- Có khả năng bắt chước tốt hơn;
- Cố gắng hát;
- Có thể quay lại và nhìn đúng hướng đồ vật bị di chuyển ra khỏi tầm mắt;
- Cho đồ vật nhỏ vào bát, đổ ra và làm lại;
- Kiểm tra các bộ phận chuyển động của đồ vật xung quanh như công tắc điện, tay nắm cửa...;
- Bắt đầu có những biểu hiện mới lạ mà trước đây chưa bao giờ làm;
- Dùng cách thử nghiệm để tìm ra hướng giải quyết vấn đề;
- Vẫn chưa biết đến sự nguy hiểm;
- Tìm hiểu các bộ phận khác nhau trên mặt của búp bê;
- Thích lôi đồ đạc được cất ngăn nắp ra nghịch như đồ trong tủ quần áo, ngăn kéo bàn, túi xách, giá sách, giỏ đựng đồ...;
- Cố gắng sử dụng những dụng cụ được tìm thấy;
- Biết phân biệt các miếng hình có hình dáng giống nhau, thả vào đúng ô;
- Có thể tìm được đồ chơi mà người khác cất đi;

- Bắt đầu hiểu được ý nghĩa của hành động “lên” và “xuống”.

Lịch trình hàng ngày

- Có thể cầm cốc nước để uống nếu có người giúp;
- Thích thú với việc cởi mũ, áo, tất, giày, dép...;
- Mỗi ngày ăn 3 bữa và chỉ thích được tự ăn;
- Tự rửa tay, rửa mặt khi có người hỗ trợ, sau đó cố gắng tự lau khô.



THÁNG THỨ 14 THỬ THÁCH VÀ RÈN LUYỆN

Trong khi trẻ đang lớn, cha mẹ cũng muốn tìm những phương pháp hỗ trợ trẻ phát triển tốt nhất. Và câu hỏi thường xuyên được đặt ra đó là: Trẻ em phát triển các khả năng như thế nào? Chúng ta có thể rèn luyện hay thúc đẩy quá trình phát triển của trẻ không, hay điều đó phụ thuộc vào gene và là bẩm sinh ở mỗi trẻ?

Có nên thúc đẩy sự phát triển của trẻ nhỏ hay không?

Từ năm 1930, các nhà tâm lý học trẻ em đã nghiên cứu về vấn đề này và

đưa ra ba quan điểm khác nhau như sau:

Tiến sĩ John Watson⁽⁶⁾ khẳng định rằng trẻ sẽ phát triển về mặt thể chất tốt nhất nếu được sống trong môi trường có điều kiện để rèn luyện các kỹ năng về thể chất nhiều hơn. Quan điểm của tiến sĩ John Watson khiến nhiều ông bố bà mẹ cố gắng cho trẻ tập luyện ngay từ khi trẻ mới được 3 tuần tuổi như tập cho trẻ ngồi bô hoặc đại tiện, tiểu tiện theo đúng giờ giấc; nuôi con theo tiếng chuông đồng hồ; không bế hoặc rất ít bế trẻ. Các bậc cha mẹ theo quan điểm này thường luyện cho trẻ đạt được các điều kiện đặt ra như ăn đúng giờ, ngủ đúng giờ và luyện cho trẻ làm mọi việc quá sớm.

Quan điểm của tiến sĩ Arnold Gesell⁽⁷⁾ trái ngược với quan điểm của tiến sĩ John Watson. Ông cho rằng các ông bố bà mẹ nên chờ cho toàn bộ hệ thần kinh của trẻ phát triển trước bởi việc rèn luyện các kỹ năng cho trẻ trước khi trẻ sẵn sàng sẽ không có tác dụng, và đó là việc làm mất thời gian vô ích.

Tiến sĩ Arnold Gesell đã lập một bảng tiêu chuẩn cho biết các mức phát triển về thể chất, trí tuệ và hành vi xã hội phù hợp nhất với trẻ ở từng giai đoạn như thế nào. Các bậc cha mẹ sẽ liên tục so sánh con mình với các mốc phát triển. Nếu trẻ có những khác biệt hoặc chậm hơn một chút so với tiêu chuẩn, họ sẽ vô cùng lo lắng.

Tiến sĩ Marthel B. Mcgraw, cựu giám đốc Viện Khoa học phát triển thuộc trường Cao đẳng Bridget R. Cliff - New York là một người đã dành rất nhiều thời gian cho việc nghiên cứu sự phát triển về thể chất của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Bà không đồng tình với quan điểm của cả hai nhà tâm lý học nói trên.

Theo quan điểm của Mcgraw, tất cả các hành vi của trẻ đều được thể hiện theo quy định về thể chất và tác động của môi trường sống. Trẻ sơ sinh chưa có kỹ năng rõ ràng cho tới khi hệ thần kinh và hệ cơ có sự kết nối đầy đủ với nhau. Vì vậy, việc kích thích hay tạo ra môi trường thử thách sẽ giúp trẻ sử dụng các giác quan, đi và nói được thành thạo. Tiến sĩ Mcgraw gợi ý rằng trẻ cần được thử thách, kích thích và thường xuyên luyện tập các kỹ năng đó.

Với hơn 30 năm nghiên cứu, bà đã chứng minh thành công quan điểm

của mình trong việc phát triển khả năng về thể chất và các giác quan của trẻ. Bà đã dạy cho trẻ biết chơi trò trượt ván khi 12 tháng, biết bò khi 10 tháng, leo lên các mặt sàn dốc khi chưa tròn 1 tuổi và trèo được nhiều bậc cầu thang.

Marthel B. Mcgraw khẳng định rằng một điều quan trọng không kém việc phát triển khả năng về thể chất chính là sự tự tin bản thân có thể làm được của trẻ. Bởi “Sự tự tin vào bản thân sẽ tăng lên trong quá trình rèn luyện khả năng kiểm soát hoạt động của cơ thể”. Sự hỗ trợ của cha mẹ khi trẻ phải giải quyết các vấn đề xảy ra trong khi di chuyển ngày càng phức tạp (như bò, đứng và đi) là rất cần thiết.

Tiến sĩ Mcgraw tin rằng trẻ từ 1 - 2 tuổi đã bắt đầu tin vào việc điều khiển các hoạt động của cơ thể mình và cũng đã tự tin vào các mặt khác nữa.

Bà đã đưa ra những lời khuyên cho các bậc cha mẹ để có thể hiểu đúng về sự phát triển thể chất của trẻ nhỏ như sau:

- Tất cả những hành vi của trẻ không nhất thiết phải diễn ra ở tháng này hay tháng kia, mà sẽ xảy ra trong khoảng thời gian nhiều tháng, ví dụ như tiêu chuẩn trẻ có thể biết bò khi được 7 tháng chỉ là một mốc chung chung, trên thực tế có một số trẻ đến tháng thứ 6 đã bắt đầu tập bò và có một số khác phải đến tháng thứ 10 mới có thể biết bò, điều này không có gì là bất thường cả.
- Những bước phát triển của trẻ không nhất thiết lúc nào cũng phải theo một quy luật cứng nhắc. Biểu đồ các giai đoạn phát triển của trẻ có thể mô tả chi tiết như trẻ sẽ trườn (xoay người vòng tròn bằng cách dùng tay và chân, nhưng bụng vẫn nằm sát xuống sàn), từ trườn đến bò (di chuyển cơ thể bằng cách dùng tay và đầu gối) rồi đứng. Có thể có một số trẻ bỏ qua giai đoạn bò mà chỉ trườn rồi đến giai đoạn đứng luôn, những trẻ này có thể hay bị ngã bởi không tập bò.
- Mỗi trẻ đều có những đặc điểm phát triển riêng biệt, không nhất thiết lúc nào cũng phải theo đúng biểu đồ phát triển. Một số trẻ có thể ngồi dậy khi đang trong tư thế nằm ngửa bằng cách nghiêng sang một bên sau đó lấy tay chống xuống sàn rồi đẩy người ngồi lên. Một số khác lại ngồi từ tư thế bò bằng cách quỳ gối rồi đưa chân ra phía trước giữa hai tay và đặt mông ngồi xuống sàn một cách thành thạo.

Trong thời gian luyện tập các kỹ năng này, đôi khi trẻ sẽ có những bước phát triển thụt lùi bởi sự sợ hãi hoặc giật mình. Ví dụ: Trong khi tập đứng và chững, một số trẻ đã biết giữ thăng bằng rất tốt, nhưng khi bắt đầu bước đi lại không giữ được thăng bằng. Nếu được thường xuyên luyện việc bước đi kết hợp với giữ thăng bằng, trẻ sẽ không gặp phải vấn đề gì về việc đứng và đi nữa.

Sự sợ hãi hay việc thể hiện những hành vi sai thường bắt nguồn từ việc các bộ phận hoặc quá trình phát triển ngừng hoạt động tạm thời. Ví dụ: Trẻ mới sinh sẽ có khả năng biết bòi bởi đó là một phản xạ tự nhiên có ngay từ khi mới được sinh ra. Phản xạ này sẽ mất đi khi trẻ được khoảng 5 - 6 tháng tuổi. Nếu chúng ta cho trẻ hơn 5 tháng đi bòi, chắc chắn trẻ sẽ không biết bòi, sẽ bị sặc nước và sợ hãi. Sự thụt lùi này là biểu hiện của sự phát triển bởi trẻ sẽ phát triển các khả năng khác trong việc điều khiển cơ thể thay thế những khả năng bẩm sinh. Tuy vậy, đến khi được 12 tháng tuổi, những cử động theo kiểu bòi dưới nước sẽ lại bắt đầu xuất hiện.

Các phát triển chung

- Biết đi, đi vững. Biết đi thành thạo hơn, nhanh hơn giúp trẻ khám phá thế giới xung quanh được nhiều hơn. Việc tập đi không chỉ là một thử thách đối với trẻ trong thời kỳ này mà sẽ khiến cha mẹ thực sự vất vả. Nhưng vì sự phát triển toàn diện của trẻ, các bậc cha mẹ hãy kiên nhẫn, bình tĩnh và hiểu trẻ nhiều hơn (Lúc này trẻ vừa đóng vai một nhà thám hiểm vừa đóng vai một người hay phản đối).
- Thích leo cầu thang nhất. Việc trèo lên được bậc cầu thang trên cùng là một thử thách vô cùng hấp dẫn bé con. Việc leo lên với trẻ không khó lắng nhưng khi xuống thì lại khác. Việc leo cầu thang của trẻ làm cho cha mẹ thót tim, và việc mà các bạn nên làm lúc này là ở gần để ý không cho trẻ bị ngã xuống. Bạn đừng vội dạy điều gì cho trẻ mà hãy để trẻ tự thử nghiệm vài ba lần trước đã. Ví dụ: Một số trẻ sẽ bò lùi xuống từng bậc một, một số khác lại nghiêng người trườn xuống. Cách thử nghiệm này cũng được trẻ áp dụng trong việc tập ngồi ghế.



- Bé con của bạn sẽ rất tò mò ngay sau khi cảm thấy tự tin vào việc biết đi của bản thân. Ngay lập tức trẻ sẽ bắt tay vào khám phá sự vật theo hệ thống từ đồ vật tới con người, đặc biệt là không gian. Ví dụ: Nếu thấy cửa khép hờ, ngay lập tức trẻ sẽ quay sang nhìn xem bên trong có những gì.

Các nhà nghiên cứu thấy rằng trong khoảng thời gian từ tháng thứ 13 đến tháng thứ 15, trẻ sẽ dành nhiều thời gian sử dụng các bộ phận của cơ thể để tiếp xúc hoặc hoạt động nhiều hơn việc quan hệ với người khác. Chỉ có khoảng 18% tổng số hoạt động của trẻ là tiếp xúc hoặc quan hệ với con người, còn lại là các hoạt động thể chất, khám phá, thử nghiệm các sự vật, hiện tượng. Đây chính là một cơ hội để cha mẹ mở mang đầu óc cho trẻ, cho trẻ có cơ hội khám phá sự vật khác nhau, được tiếp xúc với đồ vật mới. Từ đó, trẻ sẽ hiểu được rằng những thứ mà trẻ chưa từng được thấy đều rất đáng quan tâm cho dù một số thứ không mấy hay ho trong con mắt của người lớn.

Dù sao đi nữa, các nhà tâm lý học luôn khẳng định rằng việc để cho trẻ được tự do tìm hiểu, khám phá, được thử nghiệm khả năng của mình trong độ tuổi này không phải là việc làm hư trẻ hay khiến trẻ trở thành một người ích kỷ.

- Chơi mà học. Nếu để ý bạn sẽ thấy trẻ ở độ tuổi này thích chơi trò mờ, đóng nắp hộp, thích chui vào gầm giường, gầm bàn hoặc thích lấy đồ đạc vứt vào thùng rác hay chậu rửa mặt. Thay vì sẽ ngăn cấm, bạn nên tìm cho trẻ những chiếc rổ hoặc hộp để bé cho đồ đạc vào trong đó.

Những trò chơi giúp tăng sự tự tin vào bản thân cho trẻ ở độ tuổi này là cho những đồ chơi nhỏ vào các loại đồ đựng có miệng nhỏ mà trẻ có thể cho tay vào trong được như ca đựng nước, lọ, hộp; trò chơi xếp vòng tròn vào cột, xếp các ống nước chồng lên nhau và những loại đồ chơi mà trẻ có thể lắp ghép, đeo, đội, nối hoặc gắn vào như các miếng xếp hình, các loại hộp đựng cho túi chai, lọ, xoong, nồi... Tóm lại, những đồ vật mà trẻ có thể sử dụng để chơi đóng - mở được không chỉ làm cho trẻ thích thú mà còn giúp luyện đôi tay của trẻ thành thạo hơn.

Phát triển mạnh về ngôn ngữ. Đây là khoảng thời gian trẻ có sự phát triển về ngôn ngữ một cách vượt bậc. Nếu cha mẹ dùng lời nói kèm với hành động hoặc sự vật trẻ nhìn thấy thì trẻ sẽ hiểu nhanh hơn và bắt đầu tập phát âm theo. Ví dụ: Khi nói đến quả bóng, bạn nên nói về những gì liên

quan tới quả bóng như “Mang quả bóng lại đây!”, “Con đá bóng đi!”... Khi nói với trẻ, bạn cũng nên chú ý tới ngữ điệu và cách biểu cảm bằng cả nét mặt và cử chỉ; khi nói bạn cũng nên nhìn thẳng vào mắt trẻ.



- **Vẫn còn bám mẹ.** Trẻ 14 tháng tuổi tuy đã ít sợ người lạ hơn, nhưng vẫn chưa tin tưởng để ở một mình giữa những người lạ mặt, trẻ vẫn cần cha hay mẹ ở bên cạnh. Đến tuổi này trẻ vẫn rất “bám” mẹ hoặc người giữ trẻ. Tình trạng này xuất hiện từ tháng thứ 9 cho tới hết tháng thứ 14 (Nhưng có một số trẻ vẫn bám mẹ tới tháng thứ 15 - 16). Những kết quả nghiên cứu của các nhà tâm lý học trẻ em cho thấy tình trạng bám mẹ và người giữ trẻ thường đi liền với sự độc lập, đó là sự tự tách bản thân để trở thành một cá nhân độc lập và ít dựa vào mẹ hơn.
- Trẻ muốn được tự làm mọi việc. Đây là thời điểm rất phù hợp để tạo cho trẻ thói quen tự lập trong sinh hoạt hàng ngày như tự ăn uống hay tự mặc quần áo. Đối với những việc như thế này cha mẹ phải đầu tư thời gian, chấp nhận việc trẻ làm roi vãi bẩn thỉu. Nếu bạn tỏ thái độ không bằng lòng với trẻ khi trẻ làm bẩn quần áo thì có thể sẽ làm cho trẻ cảm thấy có lỗi và như thế vô tình bạn đã ngăn cản mọi hoạt động học hỏi của trẻ.

Phát triển về thể chất

Sự phát triển về thể chất diễn ra tuần tự theo từng giai đoạn rõ ràng. Những phần cơ lớn sẽ phát triển trước những phần cơ nhỏ. Trẻ sẽ điều khiển được cánh tay trước khi điều khiển được bàn tay và các ngón tay. Việc kiểm soát hay điều khiển hệ cơ sẽ phát triển từ đầu xuống các ngón chân. Trẻ sẽ dùng khuỷu tay để chống người nhiều hơn là dùng đầu gối.

Các chuyên gia trong lĩnh vực sự phát triển của trẻ nhỏ cho rằng nhận thức về bản thân của trẻ phụ thuộc vào sự phát triển các kỹ năng di chuyển. Những trẻ chậm chạp, không hoạt bát hoặc không làm kịp người khác sẽ thường tránh việc tham gia vào các hoạt động về thể chất với các trẻ khác. Khi chơi với các bạn, những trẻ này thường e dè và hơi khó hòa nhập.

Chính vì vậy, cha mẹ hãy tạo một môi trường thử thách để khuyến khích trẻ cảm thấy muốn luyện tập, từ đó có thể phát triển việc điều khiển các bộ phận hoặc phát triển để hệ vận động hoạt động tốt, phù hợp với lứa tuổi.

Các nhà khoa học khẳng định rằng những vận động của cơ thể như trườn, bò, đi... sẽ có tác dụng trong việc phân biệt trái - phải và khả năng đọc sau này của trẻ.

Không nên để trẻ ra khỏi tầm mắt của người lớn

Trẻ độ tuổi này thường tò mò và háo hức khám phá hết cái này đến cái kia nên cha mẹ luôn phải để ý đến trẻ. Chỉ cần bạn sao nhãng trong giây lát là trẻ sẽ đi ra khỏi nhà ngay lập tức hoặc đang chọn đồ trong siêu thị, bạn thả tay trẻ trong giây lát, sau đó bạn quay lại thì trẻ đã đi đâu mất rồi. Khi đi biển nhất định bạn không được lơ là bởi chỉ cần không để ý chút xíu là trẻ sẽ chạy xuống nước ngay.

- Cha mẹ phải chấp nhận những gì là bản năng của trẻ, chú ý cẩn thận hơn với trẻ, nhưng cũng đừng cản trở sự tò mò của trẻ. Bạn phải có thái độ tích cực trước những phản xạ bản năng của trẻ, không nên cấm đoán hay ngăn cản sự háo hức thích luyện tập kỹ năng đi và khám phá sự vật của trẻ.
- Tìm cách thức xử lý phù hợp với trẻ bởi bạn không thể ngăn cấm hoặc vạch ra giới hạn cho trẻ trong việc khám phá. Đối với trẻ, không có giới hạn nào cho sự tò mò của bản thân.
- Nên tạo ra một môi trường để trẻ có cơ hội tiếp xúc với nhiều sự vật, sự việc dưới các hình thức khác nhau, cho trẻ có cảm giác tự do trong việc khám phá và dùng tay tiếp xúc với đồ vật. Bên cạnh đó bạn cũng không nên để cho trẻ tùy tiện sờ vào mọi vật mà không có sự phân biệt bởi một số vật sẽ gây nguy hiểm hoặc độc hại cho trẻ.
- Việc ngăn cấm trẻ không phải lần nào cũng có tác dụng, ngược lại còn gây cảm giác khó chịu cho trẻ bởi trẻ không hiểu tại sao lại không được chơi cái đó. Tốt nhất cha mẹ nên cất hết những đồ vật có thể gây nguy hiểm vào nơi mà trẻ không thể lấy ra được.
- Quy định giới hạn được cho phép. Với những phòng có đồ đạc dễ gây

nguy hiểm, cha mẹ nên khóa cửa lại rồi sắp xếp một nơi phù hợp cho trẻ được vui chơi. Không gian này không nên chỉ giới hạn ở một căn phòng hay những nơi nhảm chán. Phòng khách, phòng ngủ, thậm chí cả phòng bếp đều nên cho trẻ vào chơi và khám phá, tuy nhiên trẻ phải luôn ở trong tầm mắt của người lớn.

Sự khó chịu

Những việc hoặc trò chơi phải sử dụng đến các cơ nhỏ thường cần đến sự cẩn thận, tỉ mỉ nên dễ gây ra sự khó chịu cho trẻ ở độ tuổi này.

Ví dụ như trẻ cố gắng đi tất cho búp bê, khi không làm được một số trẻ có thể ném búp bê đi hoặc cáu gắt nhưng rồi lại nhặt lên để làm lại. Một số trẻ thì gọi hoặc tỏ ý muốn người lớn đến giúp. Khi đã làm xong với sự giúp đỡ của người lớn, trẻ mới hài lòng.

Có thể thấy rằng mục tiêu của trẻ xa hơn khả năng thực tế nên trẻ chưa thể làm được những gì mình muốn, và điều này khiến trẻ luôn cảm thấy khó chịu. Nhưng không vì thế mà trẻ sẽ dễ dàng từ bỏ. Bạn sẽ thấy trẻ rất kiên nhẫn, quyết tâm và cố gắng đút quả nho khô vào miệng một chiếc chai nhỏ. Nếu không thành công trẻ sẽ bức bối và tạm thời mất kiên nhẫn.

Cha mẹ nên giúp trẻ bằng cách như nếu trẻ muốn xếp vòng tròn vào cột, bạn có thể dắt tay trẻ lại gần mục tiêu khoảng 2 - 3 lần. Khi đã biết được khoảng cách và thành công (cùng với sự giúp đỡ của bạn) trẻ sẽ tự tin và hài lòng để tự mình thử làm nhiều hơn.

Cha mẹ nên lựa chọn hoặc sắp xếp đồ chơi phù hợp với tay của trẻ để trẻ dễ dàng thành công trong trò chơi hơn. Ví dụ với trò chơi thả hình vào ô, bạn nên chọn hình có kích thước lớn và ô lớn một chút để trẻ dễ dàng thả vào. Với loại đồ chơi xếp hình hoặc cho bóng vào lỗ thì quả bóng không nên quá to sẽ khiến trẻ khó cầm. Nên có ghế cao để trẻ cùng ngồi bên bàn ăn với mọi người và có thể lấy được đồ ăn giống mọi người.

Tại sao trẻ lại ngang bướng?

Trẻ ở độ tuổi 13 - 14 tháng thường bướng bỉnh.

Dường như trẻ biết dùng từ “không” nhiều hơn từ “có” và từ “được”.

Từ “không” của trẻ có nhiều nghĩa khác nhau. Trẻ sẽ trả lời “không” ngay lập tức khi bạn gọi và chạy trốn ngay khi bạn nói “đừng”

Nhiều khi trẻ nói “không” nhưng vẫn có nghĩa là “có” và “được”. Bạn hỏi trẻ: “Con có ăn bánh không?”. Ngay lập tức trẻ sẽ lắc đầu và nói “không” nhưng lại chìa tay ra để xin hoặc sau đó mới nghĩ ra liền gật đầu và nói “có”.

Sự bù róng bỉnh này của trẻ là một phần trong quá trình xây dựng tính cách tự chủ và thử nghiệm sức mạnh quyền lực của bản thân thông qua việc dùng từ “không” và động tác lắc đầu.

Các nhà tâm lý học đã đưa ra những gợi ý cho các bậc cha mẹ nhằm tránh việc trẻ hình thành tính ích kỷ như sau:

Cha mẹ nên quy định thời gian và lên kế hoạch trước: nếu bạn muốn trẻ thức dậy và ra khỏi phòng ngủ, ra khỏi chậu tắm, chuẩn bị đi ra ngoài với mẹ... hãy lên kế hoạch hoặc đặt lịch trình xem nên làm việc gì trước, việc gì sau. Bạn hãy cho trẻ một khoảng thời gian để chuẩn bị như 5 phút để trẻ kêu ca, phàn nàn, khó chịu, từ chối, phản đối và 5 phút để làm cho xong theo mục tiêu đặt ra. Bên cạnh đó, bạn cũng nên nói cho trẻ biết rằng tiếp theo trẻ phải làm gì.

Tránh những câu hỏi dễ nhận được câu trả lời “không” từ trẻ. Ví dụ bạn không nên hỏi trẻ những câu như “Bây giờ con có muốn đi về nhà luôn không?” hay “Con có muốn đi rửa tay không?” mà nên nói ngay rằng “Một chút nữa chúng ta sẽ về nhà đấy!” hoặc “Đến giờ đi ngủ rồi!” để tránh gặp phải những câu trả lời hoặc tránh vấp phải sự phản đối và từ chối của trẻ.

Khả năng hòa nhập với xã hội

Hoạt động giao tiếp đầu tiên đưa trẻ sơ sinh hòa nhập với mọi người và xã hội, đó là khóc. Khóc là cách thức tốt nhất để nói cho mẹ biết được nhu cầu và cảm giác của trẻ.

Việc tương tác lại những tín hiệu giao tiếp của trẻ một cách đúng đắn sẽ giúp trẻ phát triển khả năng giao tiếp và hòa nhập với xã hội tốt hơn. Kết

quả nghiên cứu vào năm 1971 của các nhà nghiên cứu Donald J. Stratton, Robert Hogan và Mary D. Salter Ainsworth thuộc Trung tâm Tâm lý học của trường Đại học Johns Hopkins về mối quan hệ giữa những hành vi của mẹ và IQ của trẻ cho thấy rõ ràng một người mẹ nhạy cảm trước các tín hiệu hoặc phản xạ của trẻ sơ sinh, tạo điều kiện cho trẻ được tự do khám phá thế giới xung quanh, được chơi những trò chơi mang tính bổ trợ, nói chuyện nhiều với trẻ sẽ giúp trẻ phát triển chỉ số IQ cao hơn những trẻ không được kích thích.

Tình trạng bám mẹ là một dấu hiệu cho thấy trẻ muốn có cảm giác an toàn từ người mẹ trước khi khám phá các sự vật xung quanh. Việc người mẹ hiểu và cố gắng đưa trẻ đi chơi hoặc chơi với trẻ, đưa trẻ đi khám phá, đưa trẻ đi gặp gỡ, làm quen với người khác, lựa chọn những đồ chơi phù hợp với lứa tuổi của trẻ, sẽ giúp trẻ dần cảm thấy tự tin và dũng cảm hơn để tự mình bước ra thế giới rộng lớn.

Việc tạo dựng nền tảng trong việc thiết lập những mối quan hệ với người khác cho trẻ phải bắt đầu từ việc cha mẹ hiểu được trẻ, chơi cùng trẻ, nói chuyện với trẻ, hiểu những tín hiệu mà trẻ phát ra ngay từ khi mới chào đời. Đến tháng thứ 14 này, trẻ sẽ bắt đầu có những biểu hiện bày tỏ nhu cầu, thái độ hài lòng hay không hài lòng và tức giận một cách rõ nét. Ví dụ: Khi giận dữ, trẻ sẽ quăng, ném đồ đạc, đạp chân, vặt người hoặc đánh mẹ...

Cha mẹ nên xem xét những hành vi được thể hiện ra của trẻ xem có phù hợp hay không, hành vi nào nên phát huy và hành vi nào nên ngăn cấm để trẻ nhận biết được rằng những biểu hiện nào được xã hội chấp nhận.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 14

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Tự đứng được;

- Quỳ gối xuống sàn hoặc xuống ghế;
- Bò qua được các chướng ngại vật thấp;
- Trèo lên cầu thang bằng cách bò;
- Bò giống như con gấu, nghĩa là trọng tâm cơ thể dồn vào hai tay và hai chân, gối không chạm đất;
- Đi và dừng lại được bằng cách bước hai chân so le nhau;
- Cúi xuống nhặt đồ chơi ở dưới sàn lên.

Các phần cơ nhỏ

- Nhặt và cầm những đồ nhỏ như thanh gỗ nhỏ hay thìa bằng một tay;
- Dùng cả hai tay để cầm miếng xếp hình hay bốn khối hình được một lúc;
- Khi chơi trò chơi xếp hình đã xếp được hai đến ba lớp;
- Ném hoặc vứt đồ chơi đi rồi đi ra nhặt lại;
- Với được đồ vật một cách chính xác vì đã biết ước lượng khoảng cách; cầm và nắm đồ vật thành thạo hơn.

Phát triển về ngôn ngữ

- Thích nghe âm thanh có nhịp, tiếng nhạc, thơ vần;
- Biết bày tỏ mong muốn bằng nhiều cách khác nhau ngoài việc khóc;
- Khi muốn lấy thứ gì thường kéo cha hoặc mẹ đến lấy giúp;
- Cố gắng hiểu ngôn ngữ và những câu nói đã được nghe;
- Biết tên gọi của đồ dùng hàng ngày như ghế, cốc, bình sữa, búp bê, phấn rôm, lược, áo, quần...;

- Nhớ được tên của các thành viên trong gia đình;
- Nói được 3 - 5 động từ như đi, chơi, ngủ, ăn...;
- Bắt chước được hầu hết các từ được dạy mặc dù chưa hiểu hết ý nghĩa.

Phát triển về tâm sinh lý

- Dường như thích khoe, thích biểu diễn nhiều hơn;
- Thường ném đồ đi khi tức giận;
- Đôi khi cũng sợ mắc lỗi;
- Muốn tự làm mọi việc.

Phát triển về mặt xã hội

- Biết thu hút sự chú ý của người khác;
- Khi ngủ dậy thường lén tiếng để cha mẹ chú ý;
- Ném đồ xuống sàn để cha mẹ phải chơi cùng (cha mẹ sẽ nhặt lên đưa cho trẻ rồi trẻ lại tiếp tục ném xuống);
- Bắt chước làm việc nhà;
- Nếu có người xin đồ chơi sẽ đưa cho, nhưng đôi khi đưa cho rồi sẽ lấy lại ngay;
- Có những biểu hiện như thích, không thích, tỏ vẻ biết và nhớ được;
- Tỏ vẻ hiểu khi bị người khác mắng;
- Thích hét to để thể hiện uy quyền.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Thích nhảy theo điệu nhạc;

- Thích lấy bút chì hoặc bút màu để tự tô vẽ mà không cần khuyến khích;
- Cố gắng xem, sờ và nếm tất cả đồ vật xung quanh;
- Biết được rằng hành động của mình sẽ tạo ra kết quả như thế nào;
- Cố gắng tìm những đồ vật bị giấu đi;
- Hiểu được mối quan hệ giữa vật đựng và đồ ở bên trong;
- Chỉ đúng những bộ phận trên cơ thể.

Trò chơi và đồ chơi

- Thích chơi một mình;
- Thích thú với việc ngồi bệt dưới sàn rồi đẩy quả bóng về phía cha mẹ hay anh chị;
- Thích chơi trò cưỡi ngựa, nhào lộn;
- Thích thú và hài lòng khi được chơi những trò chơi giả tưởng;
- Thích nói chuyện điện thoại đồ chơi bằng ngôn ngữ riêng của mình và kết thúc bằng từ “bai bai”;
- Thích thú với trò đuổi bắt.

Lịch trình hàng ngày

- Tự cầm cốc uống nước;
- Dùng thìa tự xúc thức ăn nhưng vẫn còn bị roi vãi, bôi bẩn khắp mặt mũi, yếm dãi và bàn ghế;
- Hợp tác khi được mặc quần áo bằng cách giơ tay, giơ chân theo lời người lớn nói;
- Có thể ngủ mặc dù bên cạnh có tiếng ồn;

- Tự cởi tất.



THÁNG THỨ 15 NHÀ KHÁM PHÁ TÝ HON

Tháng thứ 15 là tháng mà trẻ đã trải qua quá trình tập luyện để đi lại được thành thạo. Lúc này bé con với dáng người lùn cùn đã có thể đi tới bất cứ nơi đâu một cách tự tin hơn. Tuy nhiên khi trẻ vẫn đi hơi liêu xiêu, nếu không chú ý sẽ bị ngã nhưng cha mẹ cũng không nên lo lắng quá bởi trẻ sẽ tự chống tay đứng lên. Đây là một bài học dạy cho trẻ biết cách đương đầu với trở ngại.

Phát triển chung

- Biết cách sử dụng các đồ chơi. Trẻ có thể dùng thìa để quấy trong chảo, cầm chổi quét nhà, làm đi làm lại nhiều lần một hành động và chú ý học hỏi cách ước lượng, hình dáng, kích cỡ và các cách thức liên quan tới nhau. Trẻ biết suy nghĩ nhiều hơn, không chỉ nhìn và cầm, nắm. Cách chơi của trẻ cũng phú rực rỡ hơn, trẻ bắt đầu biết ghi nhớ kiến thức về chủng loại và mối quan hệ giữa các đồ vật, tích lũy kiến thức về các công đoạn, các bước của hành động xem nên làm cái gì trước cái gì sau để thành công. Ngoài ra trẻ còn biết nghĩ và so sánh những tình huống với nhau.

- Trẻ bắt đầu biết sử dụng lời nói để diễn đạt mong muốn nhiều hơn, biết giải quyết vấn đề một cách có trình tự. Ví dụ như nếu muốn lấy đồ vật ở trên giá cao, trẻ sẽ biết kéo ghế ra để trèo lên, nếu vẫn chưa tới trẻ sẽ lấy que để khều... Khả năng này là kết quả của việc tích lũy các kinh nghiệm từ việc khám phá, thử nghiệm trước đó.
- Rất thích tiếng nhạc, nhịp điệu, hễ nghe thấy tiếng nhạc là trẻ sẽ nhún nhảy, lắc lư theo. Nếu bài nào trẻ thích thì có thể nghe đi nghe lại không biêt chán. Cha mẹ có thể hỗ trợ sự phát triển này của trẻ bằng cách tìm mua những đĩa ca nhạc thiếu nhi cho trẻ nghe, hoặc có thể mua những nhạc cụ đơn giản như đàn ranat⁽⁸⁾ cho trẻ gõ để tìm hiểu về sự khác nhau giữa những nốt nhạc.
- Bắt đầu biết chơi trò giả tưởng. Biểu hiện dễ nhận thấy là việc trẻ bắt đầu chơi với búp bê nhiều hơn, đôi khi còn ôm búp bê ngủ thay vì móc mắt hay giật tóc búp bê giống như trước đây. Nếu trẻ phát triển về ngôn ngữ nhiều hơn, các trò chơi tưởng tượng hay giả vờ, đóng vai cũng sẽ tăng lên. Thời điểm này có thể trẻ sẽ cầm chiếc cốc không lên giả vờ uống hay giả vờ thanh gỗ, miếng xếp hình là thức ăn. Những trò chơi tưởng tượng của trẻ thường liên quan đến những hoạt động của bản thân như ăn, chơi, ngủ...
- Thích chơi những trò chơi mang tính tương tác. Tuy đã có đồ chơi vừa ý song bé con vẫn thích chơi những trò chơi với cha mẹ hoặc người khác như chơi trò ú òa, tung hứng... mặc dù nhiều khi trẻ vẫn chưa làm được nhưng cũng hết sức cố gắng. Trong khi chơi với trẻ, cha mẹ nên nói những lời như “của con”, “của mẹ”, “mẹ cho con”, “cho mẹ xin”... để trẻ có thể phân biệt được ý nghĩa của những câu nói đó tốt hơn.
- Chú hề của gia đình. Ở tuổi này trẻ có thể làm được rất nhiều thứ. Nhiều lần bạn sẽ bật cười trước những động tác của trẻ. Bản thân trẻ cũng biết rằng mình là trung tâm của gia đình, ai ai cũng quan tâm, yêu quý. Nếu cha mẹ biết cách chơi đùa vui vẻ với trẻ, làm những động tác hài hước cho trẻ xem sẽ giúp ích rất nhiều cho tính cách vui vẻ của trẻ và bản thân bạn cũng cảm thấy hạnh phúc.

Sự phát triển của các phần cơ lớn

Khi được 15 tháng tuổi cùng với việc có thể tự đi được (một số trẻ đã có

thể đi nhanh và thành thạo) trẻ sẽ từ chối những việc mà trẻ từng làm khi còn bé. Một số trẻ có thể sẽ bỏ việc uống sữa bằng bình, không ngồi xe đẩy, không chịu nằm nôi hay giường dành cho trẻ em nữa mà muốn ngủ với cha mẹ trên giường của người lớn, muốn làm những việc mà người lớn thường làm như được lái chiếc xe đẹp của cha, bắt chước nói chuyện điện thoại, lấy chổi quét nhà, ngồi ghế của người lớn, bắt chước đọc báo...

Động lực hay sức mạnh bên trong cơ thể và sự phát triển một cách nhanh chóng của các phần cơ lớn khiến trẻ ở độ tuổi này trở nên rất năng động, thích trèo leo, đi, chạy, thích dùng sức bê cái này, cất cái nọ, trèo lên bàn, chui xuống gầm giường, thích tự mình làm mọi việc. Trẻ ở độ tuổi này rất hoạt bát, tràn đầy sinh lực và có thể nghịch suốt ngày không biết mệt mỏi. Một vận động viên điền kinh cấp quốc tế đã tiến hành một thử nghiệm bằng cách thực hiện theo những vận động của trẻ 15 tháng tuổi. Kết quả là vận động viên từng đoạt huy chương vàng thế giới phải giờ còng trắc xin hàng bé con khi mới được nửa ngày. Các bậc cha mẹ có thể thử sức mình xem sao, các bạn không nhất thiết phải làm theo mọi hoạt động của trẻ, chỉ cần theo sau thu gọn bối cảnh trường đã rất mệt rồi.

Các hoạt động của trẻ diễn ra liên tục không phải chỉ bởi hệ cơ lớn đang phát triển mạnh, trẻ cần tập luyện những kỹ năng trong việc di chuyển cơ thể, mà quan trọng là những hoạt động này đều nhằm mục đích khám phá thế giới. Việc khám phá cơ chế hoạt động của các sự vật bắt đầu từ khi trẻ được gần 1 tuổi. Đến tháng thứ 15, việc khám phá của trẻ đã có sự chọn lọc hơn, trẻ chỉ quan tâm đến một số sự vật mà thôi. Những đồ vật mà trẻ rất quan tâm thường là đồ dùng của cha mẹ và anh chị như ví đựng tiền, chùm chìa khóa, tô vít, son môi, bút, đồng hồ, sách vở...

Trong khi chơi và khám phá sự vật, trẻ thường thử sức mình để xem điều gì sẽ xảy ra; nếu muốn biết cơ chế hoạt động của đồ vật, trẻ sẽ cầm chúng lên ném, đập xuống sàn hay săn sàng cho vào miệng để nếm cho dù đó là bánh, vỏ hộp, viên đá hay đất, bùn đi chăng nữa.

Việc chơi để khám phá và tính cách bướng bỉnh, khăng khăng làm theo ý mình cho dù có bị ngăn cản thế nào đi nữa là dấu hiệu cho thấy sự tự ý thức về bản thân của trẻ.

Sự phát triển của các phần cơ nhỏ

Tiến sĩ Koch, thuộc Viện Chăm sóc bà mẹ và trẻ em ở thủ đô Praha, Cộng hòa Séc, người đã nghiên cứu về trẻ em trên 50 năm, trong đó ông dành 1 nửa thời gian sau để nghiên cứu về tâm lý trẻ sơ sinh) nói rằng: “Sự phát triển việc sử dụng đôi tay của trẻ sơ sinh có mối quan hệ mật thiết với sự phát triển về trí não. Chúng ta có thể nói rằng để biết một đứa trẻ có thông minh hay không hãy xem khả năng của trẻ trong việc dùng tay cầm, nắm và thả đồ vật”.

Để có thể sử dụng đôi tay một cách khéo léo, trẻ cần phải dựa nhiều vào sự học hỏi và kinh nghiệm luyện tập. Đối với trẻ 15 tháng tuổi khả năng sử dụng đôi bàn tay để làm những việc đòi hỏi tỉ mỉ đã khéo léo hơn rất nhiều. Trẻ có thể xếp hình được 2 tầng trở lên, nhặt được hạt cườm, chiếc cúc áo cho vào lọ.

Khả năng sử dụng 5 giác quan

Trẻ ở độ tuổi này chủ yếu học hỏi bằng 5 giác quan: mắt nhìn, tai nghe, tay cầm, miệng nếm vị, mũi ngửi mùi.

Mặc dù trẻ 15 tháng tuổi chưa nói được nhiều hoặc một số trẻ còn chưa biết nói nhưng hệ thống các giác quan của trẻ đã có thể tiếp nhận và phân tích những kinh nghiệm mà bản thân đã được trải qua rất tốt.

Nói chung, trẻ sẽ nhận biết, khám phá sự vật nhanh hay chậm phụ thuộc vào việc cả 5 giác quan của trẻ có được kích thích để tiếp nhận thông tin một cách rõ nét và hiệu quả hay không.

Cha mẹ cần rèn giữa các giác quan cho trẻ, cụ thể như sau:

Thị giác: Kích thích trẻ nhìn theo các đồ vật đang di chuyển hoặc đưa mắt tìm kiếm nơi phát ra âm thanh; thường xuyên thay đổi đồ vật mới cho trẻ nhìn; chỉ cho trẻ thấy những sự vật khác nhau và so sánh sự khác biệt giữa chúng (có thể là màu sắc, dáng đi của những con vật khác nhau); rủ trẻ tìm đồ vật bị giấu hoặc bị che khuất.

Xúc giác: Để trẻ được tự do tiếp xúc với các đồ vật, chấp nhận việc trẻ sẽ bị vấy bẩn, nên tránh từ “không”, rủ trẻ chơi trò “Sờ xem nào, đây là cái gì” bằng cách cho từng đồ vật vào một cái túi bằng

vải rồi để trẻ thò tay vào sò bên trong để đoán xem đó là cái gì, nếu trẻ không biết bạn hãy nói cho trẻ nghe, sau đó bạn hãy cho tất cả vào trong túi để trẻ tìm đồ vật theo tên gọi.

Thính giác: Cho trẻ phân biệt các loại âm thanh đơn giản bằng trò chơi “Con có biết đây là tiếng gì không?” bằng cách lấy một chiếc hộp tròn có nắp có thể mở - đóng được, lần lượt cho gạo, hạt đỗ, cát hoặc các loại hạt khác vào rồi sau đó lắc lên và cho trẻ đoán xem đó là tiếng kêu của hạt gì.

Khí giác: Trẻ có khả năng nhận biết và phân biệt mùi thơm hay mùi hôi từ khi mới được sinh ra. Bạn nên cho trẻ ngửi các loại mùi khác nhau như mùi hoa (không có hóa chất), mùi trứng rán, súp, bánh, phẩn rôm... và có thể dạy cho trẻ biết tên của những mùi đó, đồng thời giúp trẻ nhớ được sự khác nhau về hình dáng, mùi và bề mặt của các đồ vật cùng lúc.

Vị giác: Hệ miễn dịch của trẻ ở độ tuổi này đã tốt hơn nên cha mẹ có thể cho trẻ nếm thử nhiều loại thức ăn có vị vừa phải rồi thử hỏi trẻ xem đó là vị gì. Nếu trẻ không biết, cha mẹ hãy coi đây là cơ hội để từ từ dạy cho trẻ. Trẻ ở tuổi này thường ấn tượng trước một số mùi vị nào đó và có thể mang ấn tượng này trong suốt cuộc đời nên bạn phải lưu ý những thức ăn có vị quá ngọt hoặc đồ ăn vặt bởi trẻ thường có xu hướng thích vị ngọt.

Việc chơi của trẻ

- Nếu trẻ thấy chán hoặc không vừa lòng với một số món đồ chơi nào đó có nghĩa là món đồ chơi đó đã cũ hoặc đã trở nên nhàm chán, không còn tác dụng gì với trẻ nữa. Ví dụ như kiểu đồ chơi con khỉ đánh trống, lần đầu tiên nhìn thấy có thể trẻ sẽ rất thích nhưng một thời gian sau trẻ sẽ vô cùng chán ghét con khỉ đó bởi nó chỉ đánh trống kêu coong coong mà thôi, không thể tháo ra hay làm gì khác được). Lúc đó, cha mẹ nên tìm mua cho trẻ đồ chơi khác bởi những đồ chơi không phù hợp với lứa tuổi và sở thích của trẻ thường khiến trẻ không vui hoặc thích thú.
- Nếu món đồ chơi nào bị vỡ hay đã hỏng, cha mẹ nên để chúng riêng ra

và không nên cho trẻ chơi cho đến khi bạn sửa xong. Nếu không sửa được bạn cũng đừng nên tiếc mà hãy vứt bỏ đi bởi nó có thể gây nguy hiểm cho trẻ nếu trẻ tiếp tục lấy ra chơi.



- **Được mua cho quá nhiều đồ chơi** có thể khiến trẻ lẩn lộn, trẻ sẽ rất khó khăn trong việc lựa chọn loại đồ chơi nào. Tốt nhất cha mẹ nên quay vòng những loại đồ chơi yêu thích cho trẻ, có nghĩa là khi trẻ bắt đầu thấy chán đồ chơi này, bạn hãy lấy thứ khác ra thay. Sự thay đổi liên tục sẽ giúp cho hoạt động vui chơi của trẻ luôn mới mẻ và đa dạng. Như vậy trẻ sẽ không dễ chán, mà hoạt động vui chơi lại được phát triển nhiều hơn, không những thế những đồ chơi bạn tìm mua cho trẻ sẽ phát huy được tác dụng tối đa.
- **Chọn những loại đồ chơi an toàn:** Không có các chi tiết hay các góc cạnh nhọn, sắc, mỏng, không có chỉ hay dây vì chúng có thể quấn vào cổ, vào tay của trẻ hoặc khiến trẻ vấp ngã.
- **Đối với những đồ chơi có thể ngòi hay cưa:** bạn cần chắc chắn rằng đồ chơi đó đủ cứng và chắc chắn để chịu được lực kéo, cưa, lôi của trẻ.

Những đồ chơi phù hợp nên là những đồ chơi mà trẻ có thể chơi được trong suốt giai đoạn còn nhỏ, cha mẹ có thể linh động để có thể sử dụng chúng với nhiều cách thức khác nhau để tạo được niềm vui cho trẻ.

Nên chọn loại đồ chơi nào?

Những loại đồ chơi được lấy làm ví dụ để giới thiệu dưới đây là những loại đồ chơi phù hợp với trẻ từ 15 tháng tuổi đến 2 tuổi (hoặc nhiều hơn), chúng không phải loại đồ chơi chỉ có 1 tác dụng là để ngắm hoặc để trưng bày cho đẹp. Không những thế bạn có thể mang những loại đồ chơi này đổi cho bạn bè của bạn có con nhỏ hơn.

- **Những thanh gỗ dài hình vuông** (Những người cha chăm chỉ có thể mua gỗ về cắt ra, bào nhẵn các mặt rồi mua các loại sơn không độc

 Back

TUỔI CHẬP CHỮNG NGHỊCH NGƠM (1 - 2 TUỔI)



hại để sơn, phòng trường hợp trẻ cho vào miệng);

- Ngựa bập bênh;
- Những miếng gỗ dạng hình học xếp vào chân đế;
- Những cuốn sách có ảnh màu, bìa cứng, màu sắc tươi sáng, có hình của những con vật, xe, nhà, người...;
- Xe tải đồ chơi bằng gỗ có bánh xe đủ cứng để trẻ có thể kéo, đẩy, và chở được đồ vật;
- Các vòng gỗ xếp vào chân đế thành hình tháp;
- Những chiếc hộp không đã qua sử dụng (dành cho những nhà sưu tầm tí hon hoặc thích bối nghịch);
- Nồi, niêu, xoong, chảo, bát, đĩa... được làm bằng nhôm hoặc nhựa dành riêng cho trẻ hoặc trong số những đồ dùng trong nhà bếp, có thể chọn ra cho trẻ một vài thứ cho trẻ chơi;
- Những loại đồ chơi có thể kéo, đẩy, những loại thú nhồi bông mềm có thể giặt được, không làm cho trẻ bị dị ứng;
- Các loại búp bê bằng cao su không lẩn hóa chất độc hại dùng cho trẻ thả chơi dưới nước;
- Bút sáp màu loại to và giấy trắng khổ lớn để trẻ có thể tô vẽ.

Phát triển về mặt xã hội

Việc chơi và dành toàn bộ thời gian để làm việc này, việc kia, cầm hết thứ này đến thứ khác đều là những hành vi để tìm tòi khám phá.

Nhưng một hoạt động không thể thiếu với trẻ đó là giao tiếp với người khác, và đây cũng là một sự khám phá. Trẻ sẽ dần dần chú ý hơn đến kết quả sẽ xảy ra khi phải giao tiếp



 Back

TUỔI CHẬP CHỮNG NGHỊCH NGƠM (1 - 2 TUỔI)



với người khác. Có thể trẻ sẽ thu hút sự chú ý của người khác bằng cách khóc, hét, biểu diễn hành động bắt chước người khác hay cắn, kéo, cắn, lôi, đẩy, ôm áp hoặc có thể bắt người khác làm theo ý mình bằng cách kéo tay, kéo người, đánh, hét, khóc, cười...

Việc học hỏi về các hành vi xã hội sẽ có kết quả tốt hay không phải phụ thuộc vào sự nhất quán và quy định giới hạn một cách chính đáng của cha mẹ. Bởi trẻ em học các kỹ thuật để thu hút phản ứng của người lớn rất nhanh. Trẻ biết rằng khi trẻ khóc, trẻ sẽ được đáp ứng nhu cầu ngay tức thì, biết rằng mọi người sẽ quan tâm khi mình cười nhiều hơn khi gào khóc và một số trẻ còn nhận biết được rằng mỗi người sẽ có những phản ứng khác nhau đối với cùng một sự việc. Ví dụ như khi khóc lóc sẽ nhận được sự thấu hiểu, dỗ dành ngay lập tức từ bà ngoại, còn mẹ sẽ không dỗ; khi trẻ đánh vào người cha, cha sẽ cười sảng khoái nhưng khi đánh vào mẹ thì mẹ sẽ tức giận.

Do đó, tốt nhất cha mẹ hoặc người lớn nên có thái độ giống nhau đối với trẻ để trẻ nhận biết được rằng điều gì hoặc hành động nào sẽ được xã hội chấp nhận. Bởi với cùng một hành động của trẻ, nếu một người có thái độ thế này người kia lại có phản ứng khác thì trẻ sẽ lựa chọn làm theo cách để bản thân đạt được mong muốn (có thể không đúng) với người mà trẻ biết rằng thể nào cũng chiều theo ý của mình. Vì vậy sẽ xảy ra chuyện mà chúng ta vẫn gọi là “làm hư trẻ”. Trẻ thường dựa dẫm vào người hay chiều theo ý của trẻ nên mọi người cần đặt ra những giới hạn hoặc điều cấm kỵ cho nhau.





6:39 PM

100%

< Back

TUỔI CHẬP CHỮNG NGHỊCH NGƠM (1 - 2 TUỔI)



BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG

với người khác. Có thể trẻ sẽ thu hút sự chú ý của người khác bằng cách khóc, hét, biểu diễn hành động bắt chước người khác hay cắn, kéo, cắn, lôi, đẩy, ôm áp hoặc có thể bắt người khác làm theo ý mình bằng cách kéo tay, kéo người, đánh, hét, khóc, cười...

Việc học hỏi về các hành vi xã hội sẽ có kết quả tốt hay không phải phụ thuộc vào sự nhất quán và quy định giới hạn một cách chính đáng của cha mẹ. Bởi trẻ em học các kỹ thuật để thu hút phản ứng của người lớn rất nhanh. Trẻ biết rằng khi trẻ khóc, trẻ sẽ được đáp ứng nhu cầu ngay tức thì, biết rằng mọi người sẽ quan tâm khi mình cười nhiều hơn khi gào khóc và một số trẻ còn nhận biết được rằng mỗi người sẽ có những phản ứng khác nhau đối với cùng một sự việc. Ví dụ như khi khóc lóc sẽ nhận được sự thấu hiểu, dỗ dành ngay lập tức từ bà ngoại, còn mẹ sẽ không dỗ; khi trẻ đánh vào người cha, cha sẽ cười sảng khoái nhưng khi đánh vào mẹ thì mẹ sẽ tức giận.

Do đó, tốt nhất cha mẹ hoặc người lớn nên có thái độ giống nhau đối với trẻ để trẻ nhận biết được rằng điều gì hoặc hành động nào sẽ được xã hội chấp nhận. Bởi với cùng một hành động của trẻ, nếu một người có thái độ thế này người kia lại có phản ứng khác thì trẻ sẽ lựa chọn làm theo cách để bản thân đạt được mong muốn (có thể không đúng) với người mà trẻ biết rằng thể nào cũng chiều theo ý của mình. Vì vậy sẽ xảy ra chuyện mà chúng ta vẫn gọi là “làm hư trẻ”. Trẻ thường dựa dẫm vào người hay chiều theo ý của trẻ nên mọi người cần đặt ra những giới hạn hoặc điều cấm kỵ cho nhau.





BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG

THÁNG THÚ 15

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Trèo lên cầu thang;
- Ngồi trên ghế nhỏ được một lát;
- Đi về phía trước và đi lùi được khoảng 2 - 3 bước;
- Trèo được lên ghế, bàn, sofa;
- Thích trèo ra khỏi giường hoặc cũi, nếu không sẽ tìm lỗ hổng để chui ra;
- Không bò mà thích đi hơn;
- Không ngồi yên một chỗ mà lúc đi, lúc đứng, leo trèo, nghịch đồ đạc, lôi kéo, chui vào gầm bàn, leo lên ghế, đi nhanh như chạy...;
- Đứng hoặc ngồi để ném bóng và bắt bằng cách áp khuỷu tay vào nhau rồi xòe tay ra.

Các phần cơ nhỏ

- Nhặt đồ vật nhỏ cho vào chai rồi lại đổ ra được;
- Mở được nắp hộp;
- Cố gắng xoay nắm đấm cửa;
- Có thể dùng cả hai tay để cầm một đồ vật.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói được khoảng 4 - 6 từ;
- Thích nói “bái bai” (bye bye), “đi”, “măm măm”;
- Thích dùng ngôn ngữ của riêng mình và thể hiện bằng cử chỉ;
- Khi cần điều gì thường dùng cách chỉ tay để ra lệnh cho người lớn làm theo;
- Bắt đầu dùng ngôn ngữ riêng hoặc thể hiện điều bộ thay cho việc khóc để thông báo cho mọi người biết mình muốn gì;
- Nói những câu cầu khiến đơn giản như “xin bánh”, “lấy... lấy”, “nước... nước”;
- Hiểu được ý nghĩa của câu cầu khiến hoặc câu trào thuật như “không”, “ra đây”, “nhìn cái kia”, “không được”, “lấy....ra đây nào”...;
- Bắt đầu nhận biết được về bản thân và các hạn chế;
- Vẫn thích chống đối;
- Bắt đầu hiểu về ý nghĩa của việc so sánh, thích được khen, không thích bị mắng.

Phát triển về tâm sinh lý

- Thể hiện đòi hỏi nhiều hơn và thích tự chủ hơn;
- Dễ thay đổi tâm trạng;
- Thích bắt chước hành động của bố mẹ;
- Nhớ được hình ảnh của mình trong gương hoặc trong ảnh.

Phát triển về mặt xã hội

- Tìm kiếm người lớn khi bị bỏ rơi hoặc phải ở một mình;
- Thu hút sự chú ý của người khác;

- Thích trèo ra ngoài để tự đẩy xe đẩy chứ không chịu ngồi trong xe;
- Nhớ được mặt những người quen của gia đình;
- Dễ có tâm trạng vui vẻ, hứng thú;
- Đưa đồ chơi hoặc làm như sẽ cho nhưng rồi lại lấy lại và không chịu buông ra;
- Thích lôi quần áo trong tủ ra nghịch;
- Bắt chước cha mẹ làm việc nhà và thích giúp cha mẹ làm những việc nhỏ như lấy đồ vật.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Vuốt ve hình ảnh trong tập tranh;
- Bắt đầu bắt chước cách vẽ và viết bằng bút màu sáp hay bút chì;
- Đặt được miếng hình vào ô trống theo đúng hình dáng;
- Thích xem tranh ảnh trong sách vở do cha mẹ mở giúp;
- Kéo then cài ra và cho vào đúng vị trí nhưng phải có người giúp;
- Thích dùng tay, ngón tay để vuốt ve quần áo, lông các con vật hoặc đồ vật khác;
- Thích bắt chước những hành động đơn giản và thích thú với việc bắt chước như ho, hắt hơi, huýt sáo, hắng giọng...

Trò chơi và đồ chơi

- Thích ném đồ chơi;
- Thích thú với việc kéo xe đồ chơi;
- Thích nghe nhạc và nhảy theo nhạc;

- Thích đập, gõ đồ chơi;
- Thích chơi trò tung - bắt bóng;
- Đồ chơi thích nhất thường là quả bóng, thìa, bát, nồi, xoong, giỏ đựng quần áo, hộp hoặc đồ chơi có thể lắp ghép được;
- Thích đẩy xe đẩy, cưỡi trên ngựa gỗ;
- Trong khi chơi thường làm các hành động mang tính thử nghiệm như thử bóc, gõ, ném, quăng, cởi, kéo, cho vào, và ném;
- Thích một số động vật nuôi như chó, mèo và bắt chước tiếng kêu của những động vật đó;
- Nhớ được tên những bộ phận chính trên cơ thể như mắt, mũi, miệng, tay, chân, đầu và có thể chỉ đúng nếu có người hỏi;
- Chỉ đúng một số hình ảnh khi người lớn nói tên và đôi khi còn có thể nói được tên của hình ảnh đó;
- Có phản ứng với những câu nói quan trọng hoặc một vài cụm từ như “roi đấy”, “chết rồi”...

Lịch trình hàng ngày

- Tự cầm cốc uống nước và chỉ bị rót ra ngoài một chút;
- Cầm thìa tự xúc cơm ăn được nhưng vẫn bị roi vãi;
- Thích tự cởi giày dép, tất hoặc quần áo...;
- Một số trẻ không uống sữa bằng bình nữa;
- Biết ngồi bô hoặc bồn cầu;
- Biết thông báo cho người lớn khi tiểu tiện xong nhưng chưa biết thông báo trước khi tiểu tiện;
- Thích tự làm một số việc, không thích người khác giúp;

- Thông báo muốn ăn thêm bằng cách chỉ tay hoặc nói;
- Thích tắm.



THÁNG THỨ 16 HỌC CÁCH HÒA NHẬP VỚI XÃ HỘI

Phần lớn các nhà khoa học quy định lứa tuổi của trẻ nhỏ là từ 15 - 16 tháng cho tới 2,5 tuổi, các nhà giáo dục gọi đây là tuổi “chuẩn bị đi mẫu giáo”. Ngoài ra các nhà nghiên cứu đều có chung một quan điểm rằng đây là “giai đoạn khủng hoảng” của sự phát triển về thể chất, sự tự tin, sự học hỏi và sự tự do của trẻ. Vì vậy, cha mẹ thường thấy rằng trẻ ở tuổi này rất ngang bướng, tự lập nhiều hơn, đôi khi còn tỏ thái độ chống đối lại cha mẹ.

Phát triển về thể chất

Thời gian trước, trẻ chưa đi vững và gặp khó khăn trong việc giữ thăng bằng. Cha mẹ sẽ thấy trẻ phải lấy tay để giữ thăng bằng. Nếu muốn di chuyển nhanh về phía trước, trẻ sẽ ngồi xuống để bò. Đến tháng này, trẻ không bò nữa mà sải chân bước đi, hết sức cố gắng để đẩy cơ thể tiến lên phía trước.

Tỉ lệ khung xương của trẻ ở độ tuổi này có thể được so sánh ngang bằng với người lớn. Chân của trẻ còn ngắn nên trông “nặng mông” và còn khác biệt khá nhiều với người lớn. Do đó trẻ thường thích ngồi chơi ở dưới

sàn, nhặt choi đồ chơi, tháo ra tìm hiểu, lắc, cho vào miệng nếm, đập đập, gõ gõ xoong, nồi, bát, đĩa một cách thích thú. Trẻ 16 tháng tuổi thích những hoạt động thể chất như vậy hơn việc ngồi nói chuyện với một ai đó. Vì vậy, sự phát triển về giao tiếp bằng lời nói của trẻ còn chưa được tốt.

Luyện tập cơ bắp cho trẻ bằng việc ‘chơi’

Thông thường, trẻ ở độ tuổi 16 tháng có thể ném và lăn bóng, bò qua các đồ vật thấp, quỳ gối xuống sàn mà không cần bám vào vật gì, đứng và cúi người xuống nhặt đồ ở dưới sàn. Nếu trẻ vẫn chưa làm được những điều này, các bậc cha mẹ hãy thử cho trẻ luyện cơ bắp bằng các trò chơi sau:

- **Đẩy bóng**
 - Cho trẻ ngồi quay mặt vào tường, cách tường khoảng 0,5 - 1 mét sau đó dạy cho trẻ cách đẩy trái bóng đập vào tường;
 - Bạn ngồi quay mặt đối diện với trẻ, đẩy trái bóng về phía trẻ rồi bảo trẻ đẩy bóng về phía bạn;
 - Lấy 3 cái chai nhựa dựng cạnh nhau, cách trẻ chừng 0,5 mét để trẻ lăn trái bóng làm đổ các chai nhựa.
- **Ném bóng**
 - Treo 1 vòng tròn to cách trẻ chừng 30 centimét, hướng dẫn trẻ cách ném bóng rồi để trẻ ném bóng qua vòng tròn.
- **Bò qua các chướng ngại vật.**
 - Tạo các chướng ngại vật bằng gối, đệm, chăn để trẻ bò qua. Có thể lấy đồ chơi để dụ trẻ.
- **Quỳ gối**
 - Cho trẻ quỳ gối, hai tay chống xuống sàn rồi bảo trẻ giơ lần lượt từng cánh tay lên, sau đó giơ cả hai tay lên cho tới khi có thể đẩy được bóng ở tư thế quỳ.
- **Leo cầu thang**

- Bắt đầu bằng việc cho trẻ đứng dưới sàn, để đồ chơi mà trẻ thích lên bậc cầu thang thứ hai hoặc thứ ba rồi bảo trẻ lên lấy. Có thể sẽ phải giúp trẻ nhấc đầu gối đặt lên bậc thang thứ nhất trước sau đó mới khuyến khích trẻ leo lên.

- Tập đi

- Khi trẻ tự đứng mà không cần bạn giữ, hãy cho trẻ đẩy ghế hoặc kéo đồ vật;
- Cho trẻ đi trên những mặt sàn khác nhau, ban đầu bạn có thể vẫn phải giữ trẻ;
- Cố gắng để trẻ vừa đi trên tay vừa cầm đồ chơi.



Các phát triển chung

- Luyện tập các giác quan. Từ việc cố gắng làm quen với các đồ vật mới hàng ngày bằng cách cầm, nắm, qua cảm giác và khám phá đồ vật, trẻ sẽ nhận ra rằng một số đồ vật mềm, một số lại cứng, một số có thể co giãn... Những đồ vật có thể di chuyển và phát ra âm thanh dễ thu hút trẻ hơn.

Bản thân người mẹ cũng góp phần giúp trẻ luyện tập các giác quan bằng cách khuyến khích trẻ quan tâm đến các âm thanh khác nhau và nói tên những âm thanh đó. Ví dụ: “Con ơi, ai đang gõ cửa cốc cốc ấy nhỉ?”, “Tiếng gì đấy nhỉ? À... đấy là tiếng nước chảy mà”, “Con hãy nhìn ra ngoài cửa sổ xem! Con có thấy xe ô tô đang chạy rầm rầm không?”... Các bạn hãy thường xuyên nói đến những sự vật mà trẻ nhìn thấy hoặc những âm thanh mà trẻ nghe thấy để trẻ quen với việc sử dụng các giác quan này.

- Thích thử sức và luyện tập cơ bắp. Điều này có thể thấy được qua việc trẻ thích nâng những đồ vật nặng như chiếc ghế to, ôm một lúc nhiều thứ đồ, hoặc lấy cuốn sách to nhất ở dưới chồng sách ra. Lý do trẻ làm những việc quá sức như vậy là bởi trẻ muốn thử sức mình, đồng thời

cũng muốn chứng minh xem mình có thể làm được những việc mà cha mẹ thường ngăn cấm trẻ hay không.

- Thích bắt chước người lớn và thể hiện nhiều hơn. Nếu cha mẹ thể hiện tình yêu với trẻ bằng cách thom vào má, trẻ cũng sẽ thể hiện tình yêu với cha mẹ bằng cách thom vào má giống như vậy. Nếu mẹ vỗ tay khen thưởng trẻ, trẻ cũng sẽ bắt chước vỗ tay. Đôi khi trẻ còn bắt chước những hành động khác của mẹ như khi nhìn thấy giày, dép của cha mẹ, trẻ sẽ đi thử nhưng không phải chỉ đơn giản là thử đi cho oai đâu nhé. Đây chính là bước đầu tiên thể hiện sự cố gắng của trẻ để tham gia vào thế giới của người lớn.

Trẻ ở độ tuổi này có thể làm được nhiều việc giống như người lớn, chỉ là chưa tốt bằng mà thôi. Trẻ vẫn cần tự luyện tập bản thân bằng cách bắt chước cả hành động lẫn ngôn ngữ để trả lời cho câu hỏi “Mình là ai trong thế giới của người lớn?”.

- Trẻ sẽ cố gắng tỏ ra mình không còn là trẻ con nữa cho dù thực tế trẻ vẫn chưa sẵn sàng. Nhà tâm lý học nổi tiếng Erik Erikson⁽⁹⁾ từng nói đại ý rằng sự tự do này được sinh ra từ ý thức là “cá nhân độc lập” như những người khác và tự làm được mọi việc. Bạn có thể thấy điều này từ việc đi, leo trèo, nhảy... của trẻ. Không chỉ vậy, đối với đồ vật, trẻ cũng cố gắng chứng tỏ rằng mình có khả năng, có sức mạnh để điều khiển chúng. Ví dụ như thay vì ngồi trong xe đẩy thì trẻ sẽ tự đẩy xe, thích ôm những vật to, thích chuyển đồ đạc...



Cha mẹ sẽ thấy trẻ từ chối mệnh lệnh, lời cầu khiến hoặc yêu cầu giúp đỡ từ cha mẹ. Nhưng các bạn hãy yên tâm bởi trẻ vẫn đang lẩn lộn giữa hai việc “tự lập” và “dựa dẫm vào người khác” mà thôi.

Không phải lúc nào trẻ cũng từ chối đâu, như khi thể hiện những khả năng mới như nhảy, trẻ sẽ nắm tay người lớn để nhảy với niềm tự hào rằng trẻ đã biết nhảy rồi.

- Cố gắng thích nghi với xã hội và bắt đầu thể hiện cá tính. Đây là thời điểm thích hợp để dạy cho trẻ học cách sống hòa nhập với mọi người, dạy cho trẻ biết thế nào là đúng, là sai bằng phần thưởng (ôm, cười,

khen ngợi) và bắt phạt (bắt phạt, thờ ơ).

Cha mẹ nên dạy cho trẻ cách biết cho người khác (chia sẻ) và đón nhận, dạy cho trẻ cách biểu lộ tình cảm, sự quyết định, sự chung sức giúp nhau làm việc và tình bạn để trẻ có thể thích nghi với xã hội một cách dễ dàng.

Khi trẻ bước ra thế giới bên ngoài, thời gian trẻ dành cho gia đình sẽ ít đi. Đây là cơ hội tốt để trẻ rèn tính tự lập và nhiệt tình tham gia các hoạt động nhóm hơn nữa. Song điều này cũng có hạn chế là trẻ sẽ có thể có hành động chống đối lại cha mẹ, và đôi khi có thái độ tiêu cực đối với cha mẹ và gia đình. Sự thích nghi với xã hội sẽ bị gián đoạn nếu trẻ bị ốm hay bị xa cách, một số trẻ sẽ quay lại làm nũng và bám cha mẹ, một số khác có thể có thái độ cău giận. Những lúc như thế cha mẹ nên an ủi để trẻ thấy tin tưởng, nếu kịp thời giải quyết, những biểu hiện tiêu cực này của trẻ sẽ chỉ diễn ra tạm thời mà thôi.

Ngoài ra, trẻ còn thể hiện bằng cách từ chối “không” khiến nhiều ông bố bà mẹ cảm thấy con mình thật bướng bỉnh. Không có một công thức nhất định nào để giải quyết thái độ chống đối ấy của trẻ nhưng bạn hãy áp dụng nguyên tắc cơ bản sau đây để điều chỉnh cho phù hợp. Đó là cố gắng sử dụng mệnh lệnh bắt buộc khi thật cần thiết nhưng bạn phải đưa ra lý do hoặc hoặc cách giải thích hợp lý ví dụ như “Con có thể nghịch nước ở trong nhà tắm, nhưng ở trên nhà thì không được đâu.”

Sự gắn kết trong gia đình là nền tảng để hòa nhập với xã hội

Sự phát triển về thể chất nhìn chung đều diễn ra theo đúng các giai đoạn, song sự phát triển về ý thức xã hội phải dựa nhiều vào sự kích thích của cha mẹ và môi trường. Đây là xã hội đầu tiên của trẻ. Nếu khởi đầu tốt đẹp, việc kích thích để trẻ có thể thích nghi với xã hội bên ngoài gia đình sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Tôn trọng bản thân. Các nhà tâm lý học cho rằng phản ứng của trẻ đối với môi trường phụ thuộc vào thái độ đối với bản thân của trẻ. Phản ứng đó bắt nguồn từ những kinh nghiệm của bản thân. Cả ngôn ngữ cử chỉ lẫn ngôn ngữ nói của mọi người sẽ trở thành sự định hướng cho việc trẻ biết tự tôn trọng bản thân. Nếu cha mẹ nào chưa từng chơi với con cái hoặc không đáp ứng những

yêu cầu của trẻ sẽ không làm cho trẻ cảm thấy bản thân có giá trị. Khi cha mẹ nói với trẻ những câu như “tôi”, “không được tích sự gì”, trẻ sẽ nghĩ rằng mình tồi, không được tích sự gì. Do vậy, cha mẹ nên cẩn thận và lưu ý đến những lời nói của mình bởi ngôn ngữ là thứ rất có ảnh hưởng tới việc xây dựng thái độ tôn trọng bản thân của trẻ.

Sự tự tin vào bản thân. Trẻ 16 tháng tuổi coi mình là trung tâm nên thường nói đến những chuyện có liên quan tới bản thân, đôi khi còn nói xen vào những chuyện về bản thân. Đây chính là thời điểm cha mẹ nên dạy cho trẻ biết yêu bản thân mình bằng cách lắng nghe trẻ nói, khen ngợi đúng lúc và xây dựng cho trẻ sự tự tin vào bản thân cũng như tìm cơ hội để trẻ được tự hào về thành quả của bản thân. Trẻ sẽ cảm thấy tự hào vì “Con tự đi giày được rồi”, “Con đã biết là con lên mấy tuổi”, “Con ngã nhung không thấy đau”... Mỗi ngày trẻ đều gặp phải vấn đề bức bối nảy sinh từ sự hạn chế về khả năng của mình, muốn nhấc đồ vật cũng không nhấc được, muốn nhìn những thứ đang diễn ra bên ngoài cửa sổ nhưng không được nhìn, muốn được lấy đồ chơi hay đồ vật nào đó nhưng không lấy được... Chính vì vậy, cha mẹ cần giúp trẻ để trẻ có sự tự tin vào bản thân mình.

Sự thất vọng sẽ ảnh hưởng đến sự tự tin của trẻ. Trẻ sẽ cảm thấy thế giới này không phải dành cho trẻ mà là thế giới của người lớn bởi người lớn có thể làm được mọi thứ, mọi đồ vật đều có kích thước phù hợp với người lớn. Trong khi đó, trẻ cũng muốn trở thành một phần trong thế giới này, cũng muốn được lái xe, muốn được châm lửa, muốn đi ra ngoài giống như cha. Cha mẹ nên dạy cho trẻ hiểu rằng trẻ còn quá nhỏ để làm những việc đó, đồng thời bạn nên có những đồ đặc dành riêng cho trẻ, đồ chơi mô hình, miếng xếp hình hoặc những đồ vật khác. Cha mẹ nên khen ngợi, động viên trẻ, tránh việc so sánh hoặc thi đua bởi trẻ ở độ tuổi này có thể không chấp nhận được trạng thái thất bại.

Động lực trong việc học tập. Trẻ sẽ ham học hỏi nhiều hay ít phụ thuộc vào sự sắp xếp một môi trường có sự kích thích việc học hỏi ở mức độ nào và có sự tương tác lại các hành động của trẻ ra sao. Trẻ càng biết rằng những việc mình làm có tác động tới mọi người xung quanh bao nhiêu, trẻ sẽ càng có thêm động lực để học

tập bấy nhiêu.

Trẻ ở độ tuổi này có thể làm được nhiều việc giống người lớn, song chỉ là làm chưa được tốt bằng mà thôi. Trẻ vẫn cần phải luyện tập để phát huy bằng việc bắt chước cả điệu bộ lẩn ngón ngữ của người lớn nhiều hơn nữa.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 16

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Chạy chơi thoái mái, ít bị ngã, biết đi sang ngang;
- Cố gắng đi bằng gót chân;
- Trèo lên, trèo xuống cầu thang được nhưng vẫn phải có người trợ giúp;
- Biết ném bóng, cố gắng đá bóng nhưng thường giẫm lên bóng nhiều hơn;
- Có thể đứng bằng một chân bên phải nhưng phải có người giữ;
- Cử động thành thạo chân, tay và các bộ phận khác trên cơ thể;
- Ngồi xuống từ tư thế đứng một cách uyển chuyển, ngồi được một mình trên ghế.

Các phần cơ nhỏ

- Khi chơi trò chơi xếp hình, đã xếp được 2 - 3 lớp, nhặt được hạt cườm cho vào hộp;

- Lật được nhiều trang sách một lúc;
- Cố gắng bắt chước viết, vẽ thành nét.

Phát triển về ngôn ngữ

- Sử dụng được khoảng 6 - 7 từ, có thể ghép được 2 từ với nhau;
- Lấy được đồ vật theo yêu cầu (phải có điệu bộ minh họa);
- Chỉ và thể hiện điệu bộ khi muốn cái gì đó;
- Chỉ đúng các bộ phận trên cơ thể;
- Phần lớn không thích nghe truyện cổ tích do người lớn đọc, thích xem một số hình ảnh, chỉ và nghe người lớn giải thích về hình ảnh đó;
- Thích xem những chương trình thiếu nhi trên tivi như phim hoạt hình, ca nhạc thiếu nhi.

Phát triển tâm sinh lý

- Quá tự tin vào bản thân, có tính tự lập cao hơn;
- Các bé trai đã khám phá ra rằng mình có “chim”;
- Các bé gái thường ghen tị khi thấy các bé trai có “chim”;
- Vui vẻ, hay nói, cười với tất cả những ai mà trẻ gặp.

Phát triển về mặt xã hội

- Thu hút sự chú ý;
- Chứng tỏ cho mọi người thấy mình cũng là một thành viên trong gia đình;
- Biết đi tìm mẹ ở phòng khác nếu không thấy mẹ;

- Tỏ thái độ từ chối, phần lớn thường nói “không”;
- Làm được những việc dễ theo lời sai khiến;
- Đưa đồ chơi cho người khác và chờ xem phản ứng.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Thích ngửi đồ vật có các mùi khác nhau;
- Vẫn thích đổ đồ vật ra khỏi hộp đựng, bắt đầu biết nhặt một đồ vật cho vào một đồ vật khác;
- Nói đến hình ảnh trong sách (hình ảnh đơn giản).

Trò chơi và đồ chơi của trẻ

- Thích lôi, kéo, đẩy đồ chơi;
- Thích thú với việc lấy đồ chơi ra xếp thành hàng dài hoặc vút thành đống;
- Thích bế và ôm thú nhồi bông mềm;
- Thích nghịch cát;
- Thích bắt chước người lớn làm việc nhà;
- Vẫn thích chơi với cha mẹ

Lịch trình hàng ngày

- Thường không chịu đi ngủ;
- Khi dùng thìa tự xúc, thức ăn bị rơi vãi ít hơn;
- Thích được tự ăn;
- Uống nước được bằng cốc;

- Đôi khi sẽ tự chọn quần áo để mặc, kéo được những chiếc khóa kéo lớn trên quần áo;
- Biết thông báo cho người lớn sau khi đã tiểu tiện ra quần;
- Biết tập đi đại tiện theo thời gian nhất định.



THÁNG THỨ 17 BUỚC ĐI VỮNG CHÃI

Trẻ 17 tháng tuổi có thể giải quyết vấn đề giữ thăng bằng và việc đi tốt hơn. Trẻ học cách bò lên, bò xuống cầu thang, tự mở cửa, điều khiển các phần cơ nhỏ tốt hơn, đi giỏi và ít bị ngã, trèo lên các đồ vật có độ cao đến ngực mình, xoay tròn người rồi ngồi xuống được, tự cầm cốc uống nước (có thể bị đổ một chút), tự xúc thức ăn lỏng cho vào miệng,... Tất cả những phát triển nói trên đã đưa trẻ bước vào thế giới rộng lớn hơn - thế giới của người lớn và trẻ cũng hiểu về bản thân nhiều hơn.

Các phát triển chung

- Thích leo trèo. Khi qua tháng thứ 15, trẻ rất thích leo trèo. Nếu trẻ đã trải qua việc leo trèo một vài lần thì sẽ tiếp tục có những lần tiếp theo và trẻ ngày càng phát triển kỹ năng này một cách đáng sợ hơn. Ví dụ: Sau khi đã trèo được lên ghế, trẻ sẽ tiếp tục trèo lên sofa rồi đến bàn và

lên giá để đồ. Trẻ thường đánh giá khả năng của bản thân hơi cao, nghĩ rằng mình có thể trèo được lên mọi thứ. Chính vì vậy có một số trẻ trèo lên thành giường cũn cao quá đầu của mình mà không quan tâm xem mình có thể bị ngã đập đầu xuống đất; một số khác lại trèo lên mặt bể kính nuôi cá cảnh rồi thò đầu xuống nước hay trèo qua cả tay vịn cầu thang khiến bị ngã lộn xuống. Như vậy, điều mà các bậc cha mẹ cần làm là tăng cường cảnh giác hơn nữa để đảm bảo an toàn cho trẻ bằng cách giảm độ cao của chân giường hoặc kéo thành giường của trẻ cao hẳn lên, cửa nhà vệ sinh luôn được đóng kín, không để nước trong bồn tắm dù ít, để điện thoại lên cao khỏi tầm tay của trẻ...

- Quy định việc thích hay không thích từ việc tiếp xúc bằng các ngón tay. Trẻ độ tuổi này sẽ tỏ thái độ hài lòng hay không trong việc tiếp xúc với bề mặt các đồ vật xung quanh. Trẻ sẽ thích những đồ vật mềm mại và có bề mặt nhẵn như lông của các con vật nuôi, vải lụa, len, tóc, đá hoặc thú nhồi bông... đồng thời sẽ ghét những chất liệu có độ dính như kẹo cao su, keo dán, bùn... Lúc nào trẻ cũng thích ngón tay của mình được sạch sẽ để sẵn sàng tiếp xúc với các loại bề mặt mà trẻ thích. Đối với trẻ ở độ tuổi này cha mẹ nên làm phản ứng chú ý của trẻ khỏi những đồ vật có thể gây nguy hiểm trong nhà.

Từ giờ trở đi, mẹ sẽ không còn phải thắc mắc sao đồ ăn ngon thế này mà trẻ lại không chịu ăn. Nguyên nhân là bởi trẻ 17 tháng tuổi thích tiếp xúc bề mặt của đồ vật bằng ngón tay hơn là nếm mùi hay vị. Nếu trẻ sờ thấy đồ ăn sần sùi, không thích tiếp xúc, trẻ sẽ không chịu ăn, nhưng nếu sờ vào đồ ăn thấy mềm mại, có vẻ ngon lành thì cho dù mùi vị của loại đồ ăn đó không ngon, trẻ vẫn sẽ ăn.

- Thích làm gì và cách thức thực hiện như thế nào phải do bản thân tự quy định. Ví dụ như ăn cơm phải có ghế ngồi, phải mặc bộ quần áo này... Nếu không được như ý muốn, trẻ sẽ bướng bỉnh, nhất quyết không chịu làm và có thể còn hòn dỗi hay ăn vạ.
- Có thể hiểu và làm theo hướng dẫn. Trẻ 17 tháng tuổi có thể dạy dỗ được rồi. Trẻ cần biết rằng giới hạn của trẻ nằm ở đâu, đồ nào được chơi và đồ nào không được chơi, đặc biệt là các đồ vật có thể gây nguy hiểm cho trẻ như ổ cắm điện, ngăn kéo, bàn gurong... Nếu được cha mẹ hướng dẫn, trẻ có thể hiểu được gần hết.
- Bản thân trẻ có nhiều mâu thuẫn, cụ thể là:

- Sự bức bối khi không tự mình làm được một số việc nhưng cũng không muốn người lớn giúp đỡ.

- Thủ sử dụng quyền lực của bản thân trong việc quyết định vấn đề bằng việc sử dụng từ “không” mặc dù nhiều khi không phải có ý muốn từ chối.

- Không thể quyết định được khi lựa chọn bởi trên thực tế trẻ không hề muốn lựa chọn mà chỉ muốn chứng tỏ rằng mình có quyền lựa chọn mà thôi.

Dù sao đi nữa, các bậc cha mẹ hãy hiểu rằng mặc dù độ tuổi này trẻ gây ra nhiều chuyện đau đầu nhưng đây cũng là khoảng thời gian xen lẫn nhiều thích thú bởi trẻ đang thay đổi từ một đứa bé sơ sinh phải phụ thuộc hoàn toàn vào cha mẹ thành một đứa trẻ đang có sự phát triển về suy nghĩ, ý thức và cảm xúc riêng của bản thân, hiểu về quyền cá nhân, điều này sẽ giúp trẻ phát triển thành một con người có trách nhiệm trong việc xử lý các vấn đề của bản thân nhiều hơn.

- Độ tuổi có sự phản kháng mãnh liệt hơn. Trẻ thường ngang ngạnh, bướng bỉnh, có những ý nghĩ khác biệt, không chịu nghe theo cha mẹ hay người khác. Các bậc cha mẹ cần hiểu rõ rằng đây là một giai đoạn phát triển mà trẻ đang muốn tự lập. Nếu bạn chỉ biết phản đối hay cãi nhau với trẻ sẽ tạo nên cho trẻ tính cách thích chống đối lại tất cả. Đây cũng chính là một cản trở cho sự phát triển để hòa nhập vào xã hội của trẻ.

Nếu thấy nhu cầu nào của trẻ không quá sức hay gây nguy hiểm, bạn nên linh động để cho trẻ làm. Nếu trẻ mắc lỗi thì sau đó cha mẹ nên dạy hoặc hướng dẫn những điều đúng đắn cho trẻ.

Vấn nghĩ mình là trung tâm của vũ trụ. Trẻ thường muốn cái gì thì phải được ngay cái đó nếu không sẽ gào thét, giận dữ hoặc khóc không chịu nín. Cha mẹ phải hiểu rằng ở độ tuổi này trẻ vẫn chưa thể kiểm soát được tâm trạng của bản thân nên những lúc như thế, cha mẹ cần kiểm soát tốt tâm trạng của mình để giải quyết vấn đề.

Phát triển về mặt xã hội

Phần lớn trẻ 17 tháng tuổi thường gấp vấn đề thích nghi khi cha mẹ

phải rời khỏi nhà hay đi làm, còn trẻ bị buộc phải ở nhà cùng người trông trẻ, bà nội hoặc bà ngoại. Nếu có khách đến chơi trẻ thường cảm thấy sợ hãi và không muốn tiếp cận. Nhưng chỉ một lát sau trẻ sẽ mang đồ chơi ra rủ khách chơi cùng. Trẻ ở độ tuổi này có thể thể hiện thái độ

tức giận với những trẻ nhỏ hơn như em của trẻ. Cho dù cha mẹ đã cố gắng giải thích, lôi kéo để trẻ chơi với em, giúp đỡ em như mang bình sữa cho em... thì trẻ vẫn không mấy hài lòng. Đôi khi nếu ở gần trẻ nhỏ hơn, trẻ có thể tiến lại giật núm vú giả của em ra để mút hoặc ấn núm vú giả vào miệng em.



Các nhà tâm lý học nói rằng điều đáng ngạc nhiên nhất đối với trẻ ở độ tuổi này là trẻ có thể hiểu và làm theo những lời chỉ dẫn của người lớn như mở đài, ném bóng vào rổ, chuẩn bị đi ngủ... Một điều nữa là trẻ bắt đầu biết sử dụng những từ đơn giản để nói cho người lớn biết trẻ đang muốn gì. Khi muốn đi tiểu tiện, trẻ sẽ nói từ “tè”; khi muốn đi đại tiện, trẻ sẽ nói từ “ị”; còn muốn đi ra khỏi nhà, trẻ sẽ nói “choi”. Trẻ biết rằng chỉ cần dùng những từ ngắn gọn như vậy cũng đủ để người lớn hiểu được trẻ muốn gì.

Trẻ ở độ tuổi này thích âm nhạc, thích nghe tiếng vỗ tay theo nhịp, tiếng gõ bàn, gõ vào thanh gỗ hoặc nghe đọc thơ hay những bài đồng dao của trẻ em. Chỉ cần cha hoặc mẹ hát “Con nhện vằn đó...” là trẻ sẽ diễn những động tác được dạy. Đôi khi trẻ còn ghép những câu hát ngắn mà trẻ nhớ được thành một bài.

Trẻ 17 tháng tuổi cũng rất thích xem tivi. Trẻ thường thích xem những chương trình ngắn, sôi động, có nhiều hình ảnh động kèm theo âm thanh vui nhộn như các chương trình về thế giới động vật, phim hoạt hình hoặc những chương trình khác dành cho trẻ em. Nhưng không phải trẻ nào cũng thích xem phim hoạt hình như người lớn vẫn nghĩ.

Một điều cũng dễ nhận thấy của trẻ ở độ tuổi này là càng ngày trẻ càng thích áp đặt quyền lực của mình lên người khác. Trẻ biết cách lấy nước mắt ra để làm cha mẹ phải mủi lòng như thế nào. Điều đó cũng có nghĩa là trẻ bắt đầu có dấu hiệu quấy nhiễu nhiều hơn. Đồng thời với việc học được cách đòi hỏi và áp đặt quyền lực, trẻ cũng có những nét rất ngô nghênh,

đáng yêu. Đó là trẻ bắt đầu biết làm trò để trêu đùa người lớn. Trẻ thường trêu để cha mẹ đuổi bắt mình hay khi mặc quần áo chưa xong trẻ đã chạy đi hoặc chưa tắm xong đã chạy ra sân hoặc thích trốn sau những quầy hàng trong siêu thị.



Nhìn chung có thể nói trẻ ở độ tuổi này rất đáng yêu và ngộ nghĩnh. Trẻ luôn tươi cười, vui vẻ và cố gắng làm mọi thứ để chứng minh rằng trẻ cũng là một người giống như mọi người.

Đấu tranh giành tự do

Sự tự do ở đây có nghĩa là được làm mọi việc theo cách riêng của mình và hiểu được mong muốn của bản thân trong giới hạn cho phép. Trong đời sống, nhu cầu của một người phải phù hợp với nhu cầu của người khác, với những quy tắc hay giới hạn của xã hội. Vì vậy, ý nghĩa thực chất của sự tự do là sự cân bằng giữa ý thức không phụ thuộc vào người khác và ý thức phụ thuộc vào người khác.

Bởi vậy, bé con của chúng ta cũng cần biết rằng sẽ dựa vào người khác như thế nào và sẽ dựa vào bản thân ra sao, được thể hiện quyền lực của bản thân ở mức nào và giới hạn của những quyền lực đó.

Ở độ tuổi 17 tháng, ý thức về sự tự do của trẻ rất cao, trẻ không bàng lòng khi phải chịu sự quản lý của bất cứ ai, không nghe lời cha mẹ, không chịu chia sẻ đồ chơi với anh chị hoặc các em.

Việc tạo cơ hội để trẻ được lựa chọn sẽ giúp cho trẻ phát triển những ý thức đúng đắn, hiểu được đâu là quyền tự do của trẻ và đâu là quy tắc trẻ phải làm theo.

Tạo cơ hội cho trẻ được lựa chọn có thể giúp trẻ hiểu về sự tự do một cách đúng đắn hơn, nhưng sẽ không có câu trả lời nào có thể giải quyết triệt để mâu thuẫn “Tự do ở mức nào là đủ”.

Biến từ “không” thành công cụ để giải quyết vấn đề

Cha mẹ có thể dùng chính từ “không” của trẻ làm công cụ trong việc giải quyết vấn đề trẻ liên tục nói “không... không... không”.

- Làm như không quan tâm tới từ “không” của trẻ. Nếu cha mẹ bảo trẻ ăn cơm mà trẻ nói “không” thì cứ để yên cho trẻ như vậy, không cần phải yêu cầu đi yêu cầu lại, một lát sau trẻ sẽ tự động quay sang đòi ăn cơm. Hoặc nếu đưa cho trẻ một món đồ chơi mà trẻ nói “không” thì cũng nên mặc kệ trẻ, một lát sau trẻ sẽ tự động quay sang chơi đồ chơi đó.
- Biến từ “không” của trẻ thành một trò chơi. Khi cho trẻ ăn rau, nếu trẻ ngoảnh mặt đi và hét “không”, mẹ hãy giả vờ đưa miếng xếp hình ra rồi hỏi trẻ rằng “Có ăn không?”, trẻ sẽ trả lời “không”, sau đó mẹ hãy hỏi tiếp “Thế có ăn sâu không?”, “Ăn điện thoại không?”, “Ăn ghế không?”... (Những thứ mà trẻ không thể ăn được). Khi thực hiện phương pháp này, người mẹ phải tỏ ra vui vẻ, như thế, trẻ sẽ cảm thấy vui, thích thú và nghĩ rằng đó là một trò chơi. Khi mẹ áp dụng phương pháp này, mặc dù có thể trẻ vẫn chưa chịu ăn rau, nhưng trẻ bắt đầu nhận biết được ý nghĩa của từ “không” và sử dụng nó đúng hơn.

Chúng ta thường hiểu rằng sự tự do có nghĩa là từ bây giờ trở đi, trẻ có thể tự giúp đỡ được bản thân nhưng thực ra trẻ có thể hiểu khác về tự do. Ví dụ cha mẹ hy vọng trẻ có thể tự mặc được quần áo, tự đóng được cúc áo, tự cởi giày, cởi tất... mà chưa từng nghĩ rằng trẻ muốn cởi bỏ hết quần áo để chạy chơi bên ngoài. Các bạn có thể chấp nhận được sự tự do này hay không?

Một tình huống thường khiến cả cha mẹ và trẻ thấy bức bối mình đó là khi đi trong siêu thị hay ở công viên, trong khi mẹ muốn trẻ tự đi lại, vui đùa thì trẻ lại một mực đòi được bế. Nhưng đến những điểm mà trẻ thích (nhưng có thể cha mẹ thấy nguy hiểm) như cầu thang, trẻ sẽ không chịu cho bế, kể cả dắt tay cũng không chịu. Trong trường hợp này cha mẹ phải cân nhắc xem có nên để trẻ được tự do theo ý thích hay không.



Sử dụng lời nói và âm nhạc không chỉ giúp cho các hoạt động hàng ngày của trẻ diễn ra một cách suôn sẻ mà còn khiến mọi người vui vẻ. Cha mẹ có thể sử dụng lời nói và âm nhạc trong mọi hoạt động hàng ngày của trẻ như khi trẻ bắt đầu đi ngủ mẹ sẽ hát ru, khi thay quần áo cho trẻ, mẹ cũng hát bài hát nói về việc thay quần áo, hoặc khi rửa mặt cho trẻ, mẹ có thể mở bài hát khiến trẻ hứng thú với việc rửa mặt...

Cha mẹ có thể sưu tầm những bài hát nói trên từ trườn mầm non, các đĩa nhạc thiếu nhi hoặc tự sáng tác rồi thường xuyên hát cho trẻ nghe (nhưng không được thay đổi giai điệu thường xuyên vì trẻ sẽ không nhớ được). Những bài hát này giúp kích thích khiến trẻ cảm thấy vui hơn và có xu hướng sẵn sàng tham gia vào những công việc hàng ngày mà không chống đối.

Thường thì cha mẹ không vui khi thấy con mình không chịu nhường đồ chơi cho bạn. Khi thấy trẻ khác cầm đồ chơi mới của mình, trẻ sẽ chạy đến để giằng lại bằng được. Trẻ làm như vậy là vì không muốn người khác động vào đồ riêng tư của mình, muốn thể hiện quyền sở hữu với những đồ chơi đó, không cho người khác xâm phạm đến.

Ăn vạ đến vỡ nhà

Trẻ 17 tháng tuổi thường ăn vạ. Hai tiến sĩ tâm lý học trẻ em người Mỹ là Virginia Pomorance và Dodi Schultz đã đưa ra những gợi ý cho cha mẹ để giải quyết cho việc ăn vạ đến vỡ nhà của trẻ như sau:

- Nếu trẻ ăn vạ ở nhà hãy làm như không quan tâm, hoặc bế trẻ vào phòng riêng với thái độ hết sức bình tĩnh (Không nên bế rồi cấu véo hay đánh mắng trẻ).
- Đừng thể hiện cho trẻ thấy bạn đang bức mình. Hãy nhớ rằng không giải quyết tình thế bằng những thỏa thuận như “Nếu con nín thì cha sẽ cho con búp bê” hoặc chịu thua trước đòi hỏi của trẻ. Bởi nếu bạn làm như vậy, trẻ sẽ biết ngay rằng trẻ đã thành công, chiến thắng cha mẹ. Trẻ sẽ coi sự việc lần này là ví dụ điển hình cho những lần ăn vạ tiếp theo. Cha mẹ hãy làm cho trẻ hiểu rằng việc trẻ ăn vạ này không có ý nghĩa gì đối với cha mẹ. Khi cha mẹ không thèm quan tâm, tự khắc trẻ sẽ từ bỏ việc ăn vạ để giải quyết vấn đề bằng cách khác.

- Đừng sờ hãi tới mức không biết làm gì nếu trẻ dùng cách nín thở đến tím tái mặt mà. Một số trẻ nín thở tới mức ngất đi hoặc co giật. Gặp tình huống này, cha mẹ phải bình tĩnh, cho dù không muốn nhưng bạn hãy tát mạnh vào mặt trẻ. Làm như vậy để không khí đi vào phổi trẻ và trẻ sẽ tỉnh lại.
- Ôm chặt trẻ vào lòng nếu trẻ giãy giụa, đánh, đấm, đạp, tát... Việc ôm chặt trẻ vào lòng khiến trẻ cảm thấy ấm áp, được an ủi và giúp trẻ giải tỏa tâm trạng.
- Đừng đánh trẻ. Việc cha mẹ nổi giận lại, hét lên, đánh trẻ hoặc đập phá đồ đạc bị coi là biện pháp tồi tệ nhất trong việc giải quyết vấn đề với trẻ. Nếu trẻ vì không muốn bạn ở bên cạnh mà hét lên, bạn hãy đi ra ngoài theo ý muốn của trẻ, đừng cố tình trêu chọc trẻ bởi như vậy chỉ khiến trẻ càng hờn khóc to hơn mà thôi.

Kết quả điều tra từ 45 bà mẹ trong vòng 1 tháng cho biết trẻ 1 - 2 tuổi hờn khóc, bức bối phần lớn bắt nguồn từ việc cha mẹ không giữ lời hứa với trẻ, ép buộc trẻ ngồi bô, mặc quần áo hoặc bắt trẻ đi ngủ, còn việc trẻ khó chịu vì cãi cọ với những trẻ khác chỉ chiếm 10% mà thôi.

Cả 45 bà mẹ đều kể lại rằng họ đã áp dụng nhiều biện pháp để giải tỏa tâm trạng bức bối cho các con, trong đó biện pháp hay được sử dụng nhất là tỏ ra không biết, để nguyên nhân của vấn đề sang một bên và đánh lạc hướng quan tâm của trẻ. Cuối cùng họ đều thống nhất rằng cách tốt nhất để giải tỏa tâm trạng cho trẻ là cha mẹ phải kiểm soát được tâm trạng của mình trước.

Phát triển về ngôn ngữ

Các nhà tâm lý cho rằng việc chống đối hay hờn khóc của trẻ có thể bắt nguồn từ sự khó chịu khi không thể bày tỏ được cảm xúc của mình bằng ngôn ngữ, không thể diễn tả cho mọi người hiểu được mong muốn của mình. Đó là tình trạng như chúng ta vẫn thường gọi là “Nói không nên lời, không biết nói sao”. Điều này khiến trẻ bức bối. Để giúp trẻ nhanh chóng trải qua giai đoạn khó khăn này, bạn nên giúp trẻ tập nói và thường xuyên nói chuyện với trẻ. Khi đã bước qua giai đoạn “nói không nên lời, không biết nói sao” này, trẻ sẽ có tâm trạng vui vẻ, phấn chấn hơn.

Việc dạy cho trẻ biết nói đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong sự phát triển về trí tuệ của trẻ. Cơ quan phát triển trẻ em Hoa Kỳ sau khi cử các cán bộ đi thăm nom khoảng gần 1.000 trẻ mồ côi trong độ tuổi này, mang sách vở có nhiều hình ảnh cho các bé xem, đồng thời dạy cho những trẻ này biết được một số từ, đã nhận thấy rằng chỉ số IQ của những trẻ mồ côi này đã tăng thêm 20 điểm.

Các nhà nghiên cứu còn chỉ ra rằng độ tuổi từ 15 - 28 tháng là độ tuổi phù hợp nhất để trẻ học phát âm và biết những từ mới. Nếu mỗi ngày cha mẹ dành khoảng 15 phút để dạy trẻ nói, dạy cho trẻ biết các từ và phân biệt những sự vật xung quanh bằng lời nói thì cũng khiến sự phát triển về ngôn ngữ của trẻ vượt trội hơn hẳn những trẻ không được kích thích.

Luyện cho trẻ biết nói

- Nói những từ ngắn, những câu ngắn gọn. Nếu trẻ bị lẩn lộn, khó hiểu thì thay vì nói “Đi ngủ thôi con”, bạn nên rút ngắn lại thành “Ngủ thôi” hoặc “ngủ”;
- Nhấn mạnh việc dùng đại từ có liên quan đến trẻ như “con mèo ném bóng”, “con chuột ném bóng”...;
- Dùng âm nhạc hoặc âm thanh để giúp việc phân biệt âm vực cao, thấp cho trẻ nghe;
- Đưa trẻ đi chơi bên ngoài, vừa chỉ cho trẻ những sự vật xung quanh vừa nói tên các sự vật đó cho trẻ nghe;
- Dùng máy ghi âm ghi lại các âm thanh, bao gồm cả tiếng nói của bạn và tiếng của trẻ để luyện thính giác cho trẻ;
- Dùng những con rối tay để thu hút sự chú ý của trẻ, có thể yêu cầu bé trả lời “đúng” hay “không”, hoặc dùng con rối để kể cho trẻ nghe những câu chuyện về đồ vật, con người hay những trải nghiệm diễn ra xung quanh trẻ.

Nếu để ý thấy trẻ có sự bất thường trong việc phát âm, cha mẹ đừng bỏ qua vì nghĩ rằng sau này trẻ sẽ nói được. Nếu trẻ có vấn đề thật sự mà

chúng ta đưa trẻ đi chữa trị muộn thì có thể ảnh hưởng tới sự phát triển tâm lý của trẻ.

Về việc phát triển ngôn ngữ của trẻ 17 tháng tuổi, cha mẹ sẽ thấy trẻ 17 tháng tuổi phát triển nhanh chóng một cách rõ nét. Nhìn chung, trẻ sẽ học được nhiều từ mới và sẽ “nói không ngót miệng”. Từ 18 tháng trở đi, các bé gái thường nói được nhiều hơn các bé trai.

Đôi khi trẻ sẽ tự nhiên quên một số từ trong khi nhiều tuần trước trẻ còn nói từ đó nhiều như một con vẹt. Các nhà khoa học cho rằng ở độ tuổi này, việc sử dụng từ của trẻ còn chưa ổn định và trẻ chưa hiểu rõ được ý nghĩa của những từ đó. Trong một số trường hợp, trẻ có thể dùng từ này với một nghĩa khác nhưng ở một trường hợp khác có thể trẻ đã thay đổi ý nghĩa của từ đó. Cha mẹ cũng không nên quá ngạc nhiên hay lo lắng. Bạn hãy từ từ dạy lại cho trẻ những từ đó. Khi trẻ đã chắc chắn về ý nghĩa của những từ đó, trẻ sẽ quay lại sử dụng chúng.

Kết quả của những nghiên cứu cho thấy những trẻ thường dùng ngôn ngữ để biểu thị sự mong muốn của mình sẽ nghĩ và nói được những cụm từ, còn những trẻ chỉ sử dụng ngôn ngữ để gọi tên những sự vật xung quanh sẽ thường chỉ biết sử dụng các từ đơn mà thôi.

Trong độ tuổi từ 15 đến 18 tháng, bé con của chúng ta sẽ nhận thấy rằng mọi người đều có tên gọi riêng, nên trẻ sẽ bắt đầu gọi tên những thành viên trong gia đình hay gọi tên những con vật nuôi khác nhau. Một trò chơi giúp trẻ phát triển việc dùng ngôn ngữ để phân biệt mọi người với nhau đó là lấy những album ảnh cho trẻ xem và hỏi “Đây là ai?”. Phần lớn trẻ ở độ tuổi này đều đã nhớ được mọi người trong ảnh.

Hãy biến bữa ăn của trẻ thành niềm vui

Đối với người lớn, ăn uống là một niềm vui nhưng đối với trẻ ở độ tuổi này, nhiều lúc ăn uống lại thật vất vả. Nói chung, cha mẹ cần quan tâm đến việc ăn uống của trẻ, đừng để mỗi bữa ăn của trẻ trở thành một cuộc chiến bên bàn ăn.

- Cho trẻ thêm thời gian. Bạn không nên ép buộc trẻ phải ăn xong thật nhanh và đừng ép trẻ phải ăn quá nhiều. Hãy để trẻ ăn một cách húng thú, ăn từ từ, dần dần từng ít một. Bạn hãy để cho trẻ tự dùng thìa để

xúc ăn nếu trẻ muốn (mặc dù bạn sẽ phải đối mặt với sự vương vãi). Mong rằng các bậc cha mẹ sẽ thực hiện được hai điều sau: để trẻ ăn bằng sự thích thú và để cho trẻ ăn một cách tự do. Nếu bạn làm được hai điều trên, chắc chắn bạn sẽ không còn phải thúc giục và ép trẻ ăn nữa.

- Thu hút sự chú ý. Cho dù bé con của chúng ta mới được 17 tháng tuổi, nhưng trẻ cũng biết được món nào hấp dẫn, đáng để ăn. Không khí vui vẻ cũng góp phần khiến bữa ăn của trẻ dễ dàng hơn. Ví dụ: Hãy tạo ra một không gian yên tĩnh, ấm áp bên bàn ăn, tuy nhiên đừng để không khí quá cảng thẳng khiến việc ăn uống trở thành nghi lễ. Khăn trải bàn với màu sắc đẹp hoặc một bông hoa cẩm trong lọ cũng giúp cho trẻ thấy thoải mái hơn. Các món ăn nên có màu sắc hấp dẫn và loại thức ăn mà trẻ có thể dùng tay bốc được sẽ giúp trẻ tập trung hơn. Mùi vị của thức ăn nên vừa phải, không quá mặn hay quá cay. Một điều đáng chú ý là hầu hết trẻ 17 tháng sẽ thích có nhiều món ăn, cả món sống và món chín (thức ăn sống là hoa quả, rau, không phải thịt), món mềm, xốp, món dẻo dễ nhai.



- Quan điểm của cha mẹ về việc ăn uống. Trong giai đoạn này, cha mẹ cần giới thiệu cho trẻ biết thêm thật nhiều loại thức ăn mới. Đây là một công việc quan trọng không kém việc cho trẻ hòa nhập vào xã hội hay là rèn tính cách cho trẻ. Nếu cha mẹ giới thiệu một cách dịu dàng, nhẹ nhàng khiến trẻ thích tất cả những đồ ăn mà bạn nấu thì tương lai trẻ sẽ không kén ăn. Khi bắt đầu cho trẻ ăn những món mới, bạn nên cho trẻ ăn mỗi lần một món, thử từng chút bằng cách để cùng với các món cũ mà bạn đã từng nấu nhiều lần và được trẻ yêu thích.

Nên nhớ rằng không có một loại thức ăn hoàn hảo dành cho trẻ. Mỗi loại thức ăn đều có tầm quan trọng ngang nhau, không phải trứng hấp là món tốt nhất hay cá hấp là tốt nhất. Trẻ nên được ăn các loại thức ăn đa dạng để được cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng. Đây là một thói quen ăn uống có lợi cho trẻ trong tương lai.

- Đừng để trẻ từ chối uống sữa. Trẻ em cần được uống sữa ít nhất mỗi

ngày một cốc. Nếu trẻ không chịu uống sữa, cha mẹ cần bổ sung cho trẻ nguồn dinh dưỡng từ sữa qua các loại bánh hoặc thức ăn như bánh quy, bơ, súp... ít nhất cho tới tuổi thiếu niên. Đối với các loại rau quả bạn cũng làm tương tự như vậy.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 17

Phát triển về thể chất



Các phần cơ lớn

- Cúi người xuống rồi đứng thẳng lên được;
- Cố gắng để đứng được trên một tấm bảng;
- Thích lôi, đẩy, kéo các đồ vật;
- Thủ sức làm các việc mà không sợ nguy hiểm;
- Lên cầu thang với một tay bám vào lan can;
- Không chịu ngồi xe đẩy của trẻ;
- Đứng nghỉ, trùng một bên gối.

Các phần cơ nhỏ

- Xếp hình được 3 - 4 tầng khi chơi trò chơi xếp hình;
- Thích sử dụng đôi tay;
- Vẫn chưa kết hợp được nhuần nhuyễn giữa tay và chân;
- Cổ tay vẫn chưa thực sự linh hoạt.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói bập bẹ một số từ kiểu trẻ con như “cha cha”, “chá chá”, “ư ư”, “a a”;
- Thích xem sách ảnh;
- Chỉ và nói được tên một vài bộ phận trên cơ thể;
- Ngoài việc gọi cha mẹ, có thể nói sõi được khoảng sáu từ khác;
- Cố gắng bắt chước phát âm thành từ được tốt hơn;
- Khi thể hiện ý muốn, biểu thị bằng lời nói nhiều hơn biểu thị bằng hành động;
- Hiểu được nhiều từ nhưng vẫn chưa nói được nhiều, việc hiểu nghĩa của từ còn hạn chế;
- Ghép được hai từ với nhau;
- Hay gào thét hơn.

Phát triển tính cách và cá tính

- Có thể sẽ sợ tiếng sấm, sét và ánh chớp;
- Chưa thể quyết định khi lựa chọn;
- Cố gắng thể hiện sự tự lập, đồng thời cũng thích điều khiển người khác;
- Biết được những cái gì là của mình nhiều hơn;
- Hiểu được bản thân nhiều hơn như có thể không làm được hoặc làm được việc gì, làm được đến đâu, có thể bướng bỉnh và từ chối mọi thứ.

Phát triển về mặt xã hội

- Thu hút sự chú ý;

- Nếu tức giận vì điều gì sẽ đánh cha mẹ nhưng không đánh những người lớn khác;
- Biết vẫy tay chào tạm biệt;
- Có phản xạ lại các giọng nói biểu cảm khác nhau của cha mẹ;
- Phản ứng lại sự kích thích về mặt xã hội của người lạ;
- Thích làm những việc nhỏ trong nhà;
- Thích chơi những trò chơi dùng sức mạnh với cha trước khi đi ngủ;
- Biểu hiện của sự thích “nhận” hơn “cho” một cách rõ ràng.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Quan tâm đến tất cả mọi thứ xung quanh mình;
- Thích bắt chước hành động của người lớn như đọc báo, ngồi vắt chân chữ ngũ, làm những việc đơn giản trong nhà... ;
- Dùng ngôn ngữ để hỗ trợ cho việc khám phá những sự vật mới lạ nhiều hơn;
- Thích khám phá những đồ vật mà nghĩ là bên trong có chứa nhiều thứ như thùng rác, ngăn kéo, tủ đựng đồ...

Trò chơi và đồ chơi của trẻ

- Biết tìm đồ chơi bị giấu hoặc bị che lấp;
- Thích nghịch các loại hộp hoặc miếng xếp hình để sáng tạo theo tưởng tượng;
- Thích leo lên thang như thang tre, thang dây và leo được ba bậc;
- Thích chơi những đồ chơi có hình mắt lười;
- Thích nghịch nước và cát;

- Bắt đầu thích những đồ chơi dùng để đóng hoặc đập;
- Chơi với trái bóng và những trò chơi phải di chuyển cơ thể, sử dụng âm thanh;
- Đã biết tập trung khi chơi;
- Thích chơi kéo và đẩy đồ chơi có bánh xe hay những hộp lớn;
- Thích chơi trốn tìm;
- Thích chơi đuổi bắt.

Lịch trình hàng ngày

- Ăn được cốc có chứa hơn một nửa cốc nước để uống, dùng thìa để tự xúc thức ăn nhưng vẫn còn roi vãi một chút;
- Nếu thức ăn nóng biết thổi cho nguội;
- Nghịch đồ ăn;
- Biết tự cởi giày, tất, và những quần áo dễ cởi;
- Cố gắng tự đi giày, dép;
- Thích tắm;
- Thích mở vòi nước.



THÁNG THỨ 18 KHÁM PHÁ THẾ GIỚI BÉ NHỎ

Trẻ 1,5 tuổi đã có thể đi lại thành thạo. Việc đi giỏi khiến trẻ thấy mình lớn hơn, có thể làm được những gì mà người lớn làm. Ý nghĩ muốn được tự do, tự chủ là động lực thúc đẩy sự ham hiểu biết ở trẻ. Trong quá trình leo trèo khám phá những điều thú vị trước mắt, trẻ có thể gặp một số nguy hiểm. Chính vì vậy, cha mẹ cần chú ý đảm bảo an toàn cho trẻ bằng cách cẩn kỵ những đồ vật nguy hiểm đi.

Các phát triển chung

- Không ngồi yên. Trẻ ở độ tuổi này có sự phát triển các phần cơ lớn và có nhiều hoạt động cần sử dụng đến phần cơ lớn hơn phần cơ nhỏ. Vì vậy, cha mẹ không nên thắc mắc tại sao trẻ hoạt động luôn chân tay. Do cơ thể trẻ đang phát triển rất nhanh nên trẻ muốn thử nghiệm những phần cơ lớn xem có thể làm được những gì, bất kể là việc kéo, đẩy những chiếc hộp to, nặng hay cố gắng trèo lên những nơi cao như bàn làm việc của cha.
- Bắt đầu biểu hiện rõ nét trong việc thuận tay trái hay tay phải. Khi cầm nắm bắt cú thứ gì, nếu thuận tay phải trẻ sẽ chỉ dùng tay phải, còn nếu thuận tay trái thì phần lớn sẽ dùng tay trái. Trẻ cũng đã bắt đầu phối hợp được hoạt động giữa mắt và tay tốt hơn. Trẻ có thể xếp hình được

hơn 2 lớp, mở sách được khoảng 2 - 3 trang một lần, xoay được nắm đấm cánh cửa và cố gắng mở vòi nước. Trẻ sẽ phối hợp giữa mắt và tay rất tốt. Còn sự phối hợp giữa hoạt động của cơ miệng và cơ hàm vẫn chưa được thành thục nên trẻ không thể nhai nhỏ được thức ăn. Vì vậy thức ăn dành cho trẻ không được dai hoặc khó nhai.

- Ham tìm tòi và ghi nhớ. Trẻ sẽ đi lại mở cái này, cái kia, lôi hết đồ vật trong tủ quần áo, ngăn kéo, túi xách của bạn ra và có thể nói được đồ vật của ai để ở đâu. Nếu ai đó đến lấy đồ của mẹ đi trẻ sẽ làm ầm lên tức thì. Bạn nên để cho trẻ tiếp tục nghịch ngợm nếu việc đó không nguy hiểm để trẻ có thể phát triển hơn trong việc quan sát, ghi nhớ hình dáng và phân biệt sự khác nhau của các đồ vật một cách tối đa.

Kỹ thuật giúp trẻ ghi nhớ

Khuyến khích trẻ chơi trò thả các hình khối hoặc hình con vật vào hộp và ghép những bức tranh đơn giản (chỉ có khoảng 2 - 3 miếng ghép). Những trò chơi này sẽ giúp trẻ phát triển kỹ năng ghi nhớ, phân biệt các hình dạng khác nhau, giải quyết vấn đề và phối hợp hoạt động giữa mắt và tay.

- Trẻ độ tuổi này thường hay hỏi. Các mẹ có thể khó chịu khi trẻ cứ chỉ vào tranh rồi hỏi đi hỏi lại “Đây là cái gì?”. Nếu bạn không trả lời hoặc chán không muốn trả lời, trẻ sẽ làm ầm lên ngay tức thì. Bạn nên dùng cách giành quyền hỏi trước để trẻ trả lời và dẫn dắt để kể cho trẻ nghe những câu chuyện dựa trên hình ảnh đó như “Con gà đâu?”, “Cái gì đây?”, “Đúng thế! Đây là gà con còn đây là gà mẹ”... Bạn chớ vội chán nản với những câu hỏi của trẻ, hãy trả lời trẻ và thay phiên nhau hỏi để trẻ tự tin học những từ mới. Trẻ sẽ nói tốt hơn sau những câu hỏi “Đây là cái gì” đấy các bạn à.

Đừng nên mắng khi trẻ nói sai

Khi trẻ nói sai, cha mẹ và những người xung quanh không nên cười hay mắng trẻ mà hãy nên sửa lại cho đúng với thái độ bình thản. Người lớn cần chú ý lắng nghe cho đến khi trẻ nói xong,

không nên thúc giục trẻ đồng thời hãy sửa hoặc giúp trẻ nói được điều muốn nói. Trẻ phải dựa vào việc nói lặp đi lặp lại một từ để luyện cách phát âm và sự tự tin. Bởi vậy, cha mẹ phải cho trẻ thời gian để tập nói, siêng nói chuyện với trẻ, động viên và kích thích cho trẻ nói và chú ý lắng nghe điều trẻ nói một cách thường xuyên.

- Bắt đầu thích tô vẽ. Khi trẻ được 18 tháng tuổi, bạn nên mua bút chì hay màu sáp và giấy cho trẻ được vẽ theo ý muốn, đây cũng là cách giúp trẻ luyện việc dùng tay thường xuyên. Chẳng mấy chốc trẻ sẽ phát triển khả năng điều khiển cơ tay và vẽ được thành hình.
- Thường sợ những gì mà người lớn sợ; và dễ dàng bị lừa cho sợ. Lúc này, cha mẹ hãy giúp đỡ trẻ giảm bớt nỗi sợ hãi bằng cách vỗ về và động viên trẻ. Ngoài ra, bạn cũng nên dạy cho trẻ biết nên sợ một số điều như sợ ngã cầu thang...

Nếu có một nguyên nhân nào đó khiến trẻ không tin tưởng vào tình thương yêu của cha mẹ, trẻ dễ dàng sợ hãi một cách vô lý. Vì thế, cha mẹ nên thường xuyên thể hiện tình yêu thương với trẻ, động viên, khuyến khích trẻ dám thể hiện và có tính tự chủ trong mọi hoạt động để trẻ đạt được thành công.



Phát triển về ngôn ngữ

Các nhà ngôn ngữ học nói rằng trẻ 18 tháng tuổi (những trẻ bình thường) đã biết sử dụng ngôn ngữ để biểu thị mong muốn và khả năng của bản thân (về trí tuệ). Trẻ đã

nhận biết và hiểu được nguyên tắc cấu tạo câu, nhưng vẫn cần hiểu thêm các yếu tố thuộc ngôn ngữ và cách sử dụng để có thể sử dụng trong việc giao tiếp và thể hiện nhu cầu của bản thân. Các nhà ngôn ngữ học cũng cho rằng môi trường sống sẽ giúp kích thích và là hình mẫu về ngôn ngữ cơ bản quan trọng cho trẻ em.

- Cha mẹ phải là hình mẫu cho trẻ noi theo. Hình mẫu đóng vai trò rất quan trọng, tác động nhiều tới việc sử dụng ngôn ngữ của trẻ. Trẻ nhỏ biết cách tập nói giống như người lớn lần đầu tiên học ngoại ngữ. Khi

trẻ bắt đầu tập nói một từ hay một cụm từ, cha mẹ phải tương tác lại lời nói của trẻ bằng một câu. Câu này phải là một câu hoàn chỉnh được mở rộng từ lời nói của trẻ và nhấn mạnh tới suy nghĩ và nhu cầu của trẻ. Ví dụ khi trẻ nói: “Sữa, hết sữa”, cha hay mẹ có thể nói tiếp: “Đúng rồi, hết sữa vì con đã uống hết”, hay khi trẻ vừa nói “mở” vừa chỉ về phía hộp bánh thì bạn nên nói: “À, con muốn ăn bánh, muốn mẹ bóc bánh cho đúng không?”.

- Trẻ sẽ biết đặt câu hỏi cơ bản và câu cầu khiến trước khi nói được câu tường thuật.
- Trong lúc xem sách ảnh với trẻ, mẹ có thể hỏi trẻ “Con gà đâu?”, bé sẽ chỉ và nói theo. Đôi khi trẻ sẽ nhìn vào mặt mẹ như muốn hỏi khi không biết bức tranh đó nói về cái gì. Nhưng nhiều lần cho dù biết rằng đó là hình ảnh gì nhưng vẫn hỏi mẹ bởi trẻ muốn câu trả lời thật chắc chắn. Và câu trả lời của mẹ sẽ khẳng định điều mà trẻ biết và trẻ phát âm từ đó có chính xác hay không.
- Kích thích cho trẻ nói thường xuyên. Đến độ tuổi này, sự cử động của các cơ quan phát âm là lưỡi, môi và vòm họng của trẻ đã thành thạo hơn, vì vậy, người mẹ nên kích thích cho trẻ nói thường xuyên bằng cách cùng trẻ chơi các trò chơi. Trò chơi mà trẻ thích thú nhất đó là vừa chỉ vừa gọi tên như chỉ và gọi tên các bộ phận của cơ thể, các đồ vật xung quanh... Nhìn chung, trẻ đã nghe và hiểu được khá nhiều, chỉ có điều trẻ vẫn chưa thể nói ra được mà thôi. Nhiều khi việc sử dụng từ của trẻ có thể gây ra nhiều nhầm lẫn cho người lớn, ví dụ trẻ nói “không” nhưng không có ý là từ chối. Cha mẹ phải sửa lại để trẻ sử dụng cho đúng.
- Lựa chọn kể những câu chuyện ngắn. Việc kể truyện cổ tích hoặc những câu chuyện dài thường không thu hút được bé con 18 tháng. Chuyện mà trẻ quan tâm phải là chuyện xảy ra ngay lúc này và phải là chuyện ngắn gọn mà thôi. Trẻ vẫn chưa thích những câu chuyện “Ngày xưa ngày xưa...” nên mẹ nên lựa chọn những câu chuyện phù hợp với ý thích của trẻ.
- Những bài hát, câu thơ rất tốt trong việc phát triển ngôn ngữ và thu hút sự chú ý của trẻ. Đôi khi trẻ sẽ hát theo hoặc nói theo không đúng lăm nhung thích ngân nga trong cổ họng và nhảy theo điệu nhạc. Có thể thấy trẻ tỏ ra quan tâm tới giọng của trẻ em như khi có chương trình

quảng cáo có giọng trẻ con trên tivi, trẻ sẽ quay ra xem ngay tức thì, nhưng nếu đổi sang giọng của người lớn, lập tức trẻ không quan tâm nữa.

Tư duy về biểu tượng

Trẻ 1,5 tuổi có sự phát triển vượt bậc về ngôn ngữ. Trong khoảng thời gian này, trẻ sẽ hết sức tích cực phát triển ngôn ngữ của bản thân. Song việc học hỏi của các bé vẫn phải dựa nhiều vào thị giác và xúc giác như thời gian trước. Nghĩa là trẻ vẫn tiếp nhận thông tin từ những việc làm của người lớn và vẫn bắt chước cha mẹ, như trông thấy chiếc điện thoại trẻ sẽ biết rằng “À, chúng ta nói chuyện bằng cái máy này được đấy, trước khi nói phải nhấn chỗ ô vuông trước” rồi sau đó trẻ sẽ làm động tác nói chuyện điện thoại giống hệt cha mẹ.

Ngoài ra, trẻ đã biết những đồ dùng trong gia đình dùng để làm gì, trẻ biết chổi dùng để quét nhà nên sẽ lấy chổi đi quét khắp nhà; búa dùng để đóng và sẽ lấy đi gõ khắp nơi; nhìn thấy báo thì lấy ra để đọc, hơn thế còn ngồi vắt chân chữ ngũ. Có người nói rằng nếu muốn biết dáng điệu của bản thân ra sao, bạn hãy nhìn vào con trẻ, đảm bảo rằng trẻ sẽ phản ánh lại y hệt hình ảnh của bạn. Điều này còn có nghĩa là trẻ đã phát triển tư duy về biểu tượng hoặc đã biết thể hiện những ý nghĩ khác nhau ở mức cao hơn.

Về thời gian, trẻ vẫn chưa hiểu khái niệm “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”, “tuần tới” hay “tháng trước” là như thế nào, nhưng trẻ bắt đầu hiểu được ý nghĩa của từ “bây giờ”, ví dụ: khi mẹ nói với trẻ “Bây giờ con phải ăn cơm rồi đấy nhé!”, trẻ đã hiểu được như thế có nghĩa là trẻ phải ăn cơm ngay sau khi mẹ nói xong; hoặc trẻ biết rằng phải chờ khi mẹ nói từ “khoan đã”. Từ này khó hiểu hơn một chút, việc trẻ sẽ hiểu nhanh tới mức nào có lẽ phụ thuộc vào việc cha mẹ có rèn cho trẻ biết chờ đợi hay không. Như vậy, thời gian của trẻ phần lớn chỉ là thời gian của hiện tại hoặc là tương lai rất gần mà thôi, trẻ chưa có ý niệm gì tương lai xa như người lớn.

Phát triển về mặt xã hội

Phát triển về mặt xã hội ở thời kỳ ấu thơ này của trẻ đều chịu ảnh hưởng từ cha mẹ và những người thân thiết. Trẻ chỉ có cảm giác tốt đẹp về bản thân khi được sự thùa nhận, khen ngợi và tình thương yêu cũng như

sự gần gũi của cha mẹ. Nếu cha mẹ lạnh nhạt với trẻ, chắc chắn trẻ sẽ không nhiệt tình và cũng lạnh nhạt với người khác giống như vậy.

Trẻ sẽ phát triển mối quan hệ và giao tiếp với người lớn trước tiên, sau đó mới biết giao tiếp với những trẻ đồng trang lứa. Bởi vậy, không có gì đáng ngạc nhiên khi con gái của bạn không chơi với cậu con trai nhà hàng xóm. Tuy vậy, trẻ con đã quan tâm tới nhau từ khi còn chưa biết đi, biết nói. Một số trẻ rất vui khi nhìn thấy trẻ con cùng trang lứa nhưng lại không thể chơi cùng nhau mà chỉ thích tiến tới túm tóc, chọc tay vào mắt bạn... Hoặc bạn thử để ý mà xem, nếu trẻ đang làm việc gì hoặc đang chú ý tới điều gì đó mà có trẻ khác đi qua, trẻ sẽ dừng việc làm của mình lại, ngay lập tức quay ra chú ý đến trẻ lạ, rồi cả hai sẽ nhìn chằm chằm vào nhau nhưng không bên nào muốn thiết lập mối quan hệ trước. Nếu được chơi với nhau các bé sẽ giành đồ chơi hoặc cấu véo nhau. Người lớn phải hướng dẫn trẻ cách chơi với nhau cho hòa hợp, nếu không hòa hợp được với nhau hãy tách riêng từng trẻ ra trước.

Mặc dù trẻ chưa biết chơi với những bạn cùng lứa tuổi, nhưng trẻ cũng muốn được ở gần trẻ khác. Nếu trẻ không có anh em, cha mẹ nên cho trẻ đi chơi với những trẻ khác để trẻ biết rằng những người bạn bé nhỏ là như thế nào, có tình cảm và sở thích giống như trẻ hay không. Đây là cách tạo nền tảng cho việc hòa nhập với bạn bè của trẻ về sau.

Phát triển tâm sinh lý

Trong suốt quá trình phát triển, sự thay đổi về tính cách cũng như tâm lý của trẻ diễn ra ở từng giai đoạn, từng thời điểm. Nếu ở trạng thái tốt cả về sức khỏe và tinh thần thì trẻ 1,5 tuổi thường vui vẻ, hoạt bát, thích thể hiện, thích biểu diễn (như nhảy múa); đôi khi trẻ cũng cảm thấy không vui nếu bị ngăn cản, bị cấm đoán, đây là chuyện bình thường hay xảy ra đối với trẻ ở độ tuổi này. Ngoài ra trẻ thường bạo dạn làm cái này, cái khác (nếu càng bị ngăn cản thì trẻ càng muốn làm), thích tìm hiểu, khám phá bởi có động lực là sự tò mò. Khi nhìn thấy sự hài hước sẽ bật cười dễ dàng và cười thường xuyên.



Trẻ ở độ tuổi này có nhu cầu được thể hiện sức mạnh và quyền lực của bản thân, vì vậy, trẻ rất thích kéo, đẩy những đồ vật to, nặng và chơi những

trò chơi quá sức với trẻ như trèo lên cao, cố gắng nhảy từ trên cao xuống đất; chống lại việc mặc quần áo. Những hành động của trẻ phản ánh mong muốn tách bản thân ra khỏi cha mẹ, muốn được tự chủ, cần sự tự tin vào bản thân và muốn được kiểm soát người khác.

Tâm trạng của trẻ sẽ phụ thuộc vào sự cân bằng giữa sự tự chủ - sự tự do và sự phụ thuộc. Nếu hai điều này không cân bằng nhau, trẻ sẽ trở nên ngỗ ngược, hay bức dọc và giận dữ. Cụ thể là nếu trẻ muốn tự làm việc gì đó mà bị cản trở, trẻ rất dễ cáu giận. Trẻ thường muốn tự làm những việc mà người lớn thường làm cho, muốn mẹ giúp làm nhiều thứ, đồng thời vẫn muốn nhận được sự giúp đỡ của người lớn, phụ thuộc vào người lớn. Điều này chứng tỏ trẻ vẫn có nhu cầu được đối xử như trẻ sơ sinh. Như vậy, cha mẹ cần giúp cho trẻ luôn được ở trong trạng thái cân bằng giữa sự tự do và sự phụ thuộc bằng cách cho trẻ được trải nghiệm trong việc làm chủ bản thân và có kỷ luật với bản thân.

Luyện cho trẻ biết làm chủ bản thân

Cha mẹ nên quy định rằng trẻ phải làm gì trong thời gian nào. Nếu trẻ không được làm thì cha mẹ cũng không được ép buộc một cách cứng nhắc hoặc trùng phạt thật nặng bởi những cách này chỉ tạo nên sự phản kháng ở trẻ mà thôi. Điều quan trọng là khi muốn trẻ làm điều gì, bạn nên nói cho trẻ biết trước để trẻ chuẩn bị tinh thần. Như thế trẻ sẽ không cảm thấy bị ngăn cản hoặc bị ép buộc.

Nhiều lúc cha mẹ có thể quay như chong chóng bởi không theo kịp tâm trạng và nhu cầu của trẻ. Trước tiên bạn hãy bình tĩnh, kiềm chế bản thân, không tỏ ra tức giận với trẻ. Nếu trẻ vẫn tỏ ra bướng bỉnh, hãy bế trẻ vào lòng, ôm ấp để trẻ bình tĩnh lại rồi cho trẻ đi chơi chỗ khác, sau đó từ từ giải thích và chỉ ra cách lựa chọn hợp lý cho trẻ: “Con làm như thế không được đâu, hãy làm thế này thì hơn”. Làm được như vậy nghĩa là bạn đã tìm được cách để trẻ được thể hiện khả năng, sự tự do nhưng không gây nguy hiểm cho bản thân. Điều này phụ thuộc vào quan điểm của cha mẹ trong việc đánh giá xem điều gì phù hợp với tình hình khi đó và phù hợp với khả năng của con mình bởi trẻ còn thiếu kinh nghiệm để biết được rằng cái gì sẽ xảy ra sau hành động của mình. Chính vì vậy, sự giúp đỡ thường xuyên của cha mẹ rất quan trọng trong thời gian này.

Để giúp trẻ phát triển những nhận thức tích cực giữa sự tự do, tự chủ và sự phụ thuộc, cha mẹ phải tạo cơ hội để trẻ tự giúp đỡ bản thân bằng cách để trẻ tự làm những việc như tự xúc cơm ăn, tự xát xà phòng vào người khi tắm, thử tự mặc quần áo, lấy báo giúp cha, bê giỏ đựng quần áo bẩn cho mẹ, và khi trẻ bức tức hoặc cần sự giúp đỡ, bạn hãy nhớ rằng trẻ vẫn còn nhỏ, hãy lại giúp trẻ, an ủi cho trẻ thấy ấm lòng, tin tưởng rằng bạn mãi là chỗ dựa của trẻ.

Kỷ luật đối với độ tuổi nghịch ngợm

Mục đích của việc xây dựng tính kỷ luật cho trẻ ở độ tuổi này không phải việc làm mất đi sự tự do, mà nhằm mở ra những cách thức đúng đắn cho trẻ trong việc tự biết kiềm chế bản thân bởi tất cả trẻ em trong độ tuổi này đều cần tự do để khám phá sự vật bằng cách riêng của mình, song trẻ lại chưa biết cách kiềm chế bản thân. Nếu chúng ta không tạo cho trẻ tính kỷ luật, trẻ sẽ thiếu nhận thức về lĩnh vực này và chắc chắn trẻ sẽ gặp phải những vấn đề trong việc chung sống với người khác trong tương lai. Ngoài ra, kỷ cương nề nếp hay một số điều cấm kỵ như cấm chạy chơi ngoài đường, cấm chơi ổ cắm điện... là cần thiết vì sự an toàn của trẻ. Vai trò hết sức cần thiết của những quy tắc hay điều cấm kỵ đối với trẻ ở độ tuổi này đó là giúp trẻ biết quyết định. Trẻ 1,5 tuổi vẫn chưa thể phân biệt được nhu cầu tự do, sự không phụ thuộc với sự phụ thuộc. Vì vậy việc gì cần quyết định hoặc lựa chọn cho đúng có thể sẽ gây khó khăn cho cả trẻ và chúng ta. Bạn nên quy định rõ ràng giờ nào việc này, như khi đến giờ trẻ phải đi tắm hay ăn cơm, cha mẹ hãy nói “Đến giờ phải đi tắm rồi đấy!”, “Đến giờ phải ăn cơm rồi đấy!” để trẻ biết rằng ngay lúc đó trẻ phải làm việc gì và không được làm việc gì. Chúng ta chưa thể dùng cách đưa ra những lựa chọn cho trẻ tự do quyết định như “Con sẽ ăn cơm hay sẽ chơi?”, “Con sẽ đi ngủ hay đi chơi?” bởi chắc chắn trẻ sẽ lựa chọn điều mà trẻ thích.



Nhưng cách để giúp trẻ biết tự kiềm chế bản thân và thừa nhận những quy tắc (là những điều mà cha mẹ thấy tốt cho trẻ), chúng ta phải khéo léo, không nên ép buộc trẻ một cách cứng nhắc hay bắt phạt thật nặng bởi những cách này

chỉ càng tạo ra sự chống đối ở trẻ mà thôi.

Bạn hãy thử để ý xem, trẻ thích thể hiện tình yêu thương, thích được người khác thể hiện tình yêu thương với mình và trẻ cũng sẽ thể hiện tình yêu thương lại bằng cách ôm cha mẹ, người trông trẻ hoặc người mà trẻ yêu. Do đó, nếu bạn bày tỏ tình yêu thương hoặc sự khen ngợi với trẻ như “Con giỏi quá! Hãy xem này, đến giờ đi tắm là con đi tắm. Tắm xong người con thom lừng, thích quá!”, “Con của mẹ giỏi quá, ăn được nhiều cơm chưa này! Con sẽ khỏe mạnh và chút nữa sẽ chạy đi chơi đùa thật vui vẻ nhé?”. Bạn hãy xem kết quả ra sao nhé!

Ngược lại, nếu bạn quát nạt, ép buộc trẻ kiểu như “Ra ăn cơm đi! Sao mà bướng thế? Ăn không chịu ăn, chỉ thích chơi. Thế này thì gầy mà chết à?” thì kết quả sẽ hoàn toàn ngược lại.

Bạn đừng quên rằng, trẻ nhỏ cũng có trái tim. Trẻ biết sự khác biệt trong từng thái độ, lời nói của bạn. Bạn hãy khen trẻ, khuyến khích trẻ đi. Điều này sẽ mang lại kết quả tốt hơn việc đánh mắng trẻ. Ai cũng thích được khen ngợi, thích được người khác yêu quý mà.

Điều quan trọng là bạn phải cho trẻ thời gian chuẩn bị trước khi yêu cầu trẻ làm việc gì, ví dụ như trẻ đang ngồi chơi vui vẻ, đến giờ ăn hoặc tắm, bạn nên nói với trẻ trước một vài phút để trẻ có thời gian chuẩn bị, như thế trẻ sẽ không có cảm giác bị ép buộc hay bị phá hỏng tâm trạng thoái mái.

Để trẻ tự giúp bản thân

Trẻ ở tuổi này đang đổi mới với hai vấn đề, đó là: muốn được tự chủ, tự giúp đỡ bản thân và muốn được cha mẹ giúp đỡ. Có lúc trẻ sẽ giận nếu bạn đến giúp đỡ trẻ làm việc gì đó và sẽ có lúc tức giận khi không làm được việc gì đó mà không có ai giúp. Bản chất sự giận dữ của trẻ là vì trẻ cảm thấy mình chưa đủ lớn hoặc đủ sức để làm mọi việc để có thể tự giúp đỡ bản thân.



 Back

TUỔI CHẬP CHỮNG NGHỊCH NGƠM (1 - 2 TUỔI)



Việc tự giúp đỡ bản thân để chứng tỏ sự tự do trong thời gian này của trẻ được thể hiện qua những hành động như: tự cầm thìa xúc cơm ăn, có thể uống nước ở cốc, muốn được tự tắm, cố gắng tự đánh răng... Trẻ sẽ để ý tới việc ăn mặc, tự cởi hoặc mặc quần áo, nhưng trẻ sẽ có thể cởi quần áo, tất và giày dễ hơn mặc vào. Cha mẹ hãy giúp đỡ và động viên khi trẻ cố gắng học cách tự mặc quần áo như vậy. Tốt nhất, bạn nên mua loại quần áo có khóa kéo lớn hoặc những chiếc cúc lớn để dễ dàng hơn với trẻ. Bạn sẽ thấy trẻ rất tự hào khi tự làm được những việc này.

Luyện cho trẻ đi vệ sinh

Các chuyên gia về trẻ em lưu ý các bậc cha mẹ khi rèn luyện cho trẻ đi vệ sinh là “không nên nóng vội hoặc ép buộc trẻ”. Các nghiên cứu chứng tỏ rằng việc có thể tự kiểm soát được việc bài tiết của trẻ phụ thuộc vào sự sẵn sàng của các cơ vòng và phần não bộ điều khiển các giác quan. Qua đồ thị của kết quả nghiên cứu, các nhà tâm lý học trẻ em cho biết thời điểm tốt nhất trong việc rèn luyện cho trẻ đi vệ sinh là khi trẻ bắt đầu để ý tới việc bài tiết, để ý tới chất thải mà mình bài tiết ra và ý thức rằng nước tiểu và phân thải ra là của mình.

Chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ trong việc luyện tập tự đi vệ sinh

Mặc dù phải hai hoặc ba tháng nữa trẻ mới có thể tự điều khiển hệ bài tiết của bản thân, nhưng trong tháng này cha mẹ cũng có thể chuẩn bị sẵn tinh thần cho trẻ khi trẻ có thể biểu hiện qua sắc mặt hay động tác, hoặc nói được từ ngắn gọn như “tè” hoặc “ipi” (trẻ thường tiểu tiện xong mới nói, nhưng nếu đi đại tiện thì sẽ kịp nói trước).

- Giảm việc đóng bỉm cho trẻ, cho trẻ mặc những chiếc quần chun dễ cởi để trẻ có thể cởi được kịp thời và bạn cũng thay cho trẻ nhanh hơn. Việc này sẽ khiến trẻ cảm thấy tự hào vì đã có thể tự giúp đỡ được bản thân.
- Bạn nên chú ý biểu hiện của trẻ những lúc trẻ buồn tiểu tiện hay buồn đại tiện để đưa trẻ vào nhà vệ sinh trước đó chút xíu, nhưng bạn lưu ý nếu bạn ép buộc thì trẻ sẽ nhịn và chống đối lại ngay lập tức.

 Back

TUỔI CHẬP CHỮNG NGHỊCH NGƠM (1 - 2 TUỔI)



- Ban ngày trẻ có thể kiểm soát được việc đi tiểu tốt hơn ban đêm. Để giảm tình trạng trẻ hay té dầm vào ban đêm, tốt nhất bạn nên cho trẻ đi vệ sinh sau khi cho trẻ uống nước hay sữa để tạo thành thói quen cho trẻ.
- Không bao giờ được phạt trẻ. Mỗi lần trẻ thông báo được cho bạn trước khi trẻ tiểu tiện hoặc đại tiện, hoặc ngay cả khi trẻ té ra quần rồi mới bảo, cha mẹ cũng nên khen ngợi và động viên trẻ bởi điều này chứng tỏ trẻ đã có tinh thần trách nhiệm với bản thân rồi.

Lưu ý quan trọng đối với các bậc cha mẹ trong việc rèn luyện cho trẻ đi vệ sinh đó là không nên nóng vội ép buộc trẻ. Bạn không thể thúc giục trẻ được nếu hệ cơ điều khiển việc bài tiết của trẻ chưa sẵn sàng.

Trò chơi và đồ chơi

Trẻ ở độ tuổi này vẫn chưa thích chơi với các bạn cùng tuổi mà chỉ thích lén nhìn nhau mà thôi. Khi bạn đưa trẻ đi chơi với một nhóm trẻ khác, trẻ cũng chỉ chơi được chốc lát mà thôi, nếu cha mẹ không để ý thì sẽ xảy ra cãi cọ giữa trẻ với bạn vì cả hai phía đều không biết phải chia sẻ đồ chơi cho nhau, hon nứa còn thích lấy đồ chơi mà người khác đang giữ. Vì vậy, không thể để cho các trẻ tầm tuổi này tự chơi với nhau, người lớn cần phải phân xử ngay khi có sự tranh giành xảy ra.

- Vì đã có thể giữ thăng bằng và di chuyển tương đối tốt rồi nên trẻ thích đi lại và lôi, kéo đồ vật theo. Bởi thế, trong giai đoạn này, trẻ thích nhất là những loại đồ chơi có thể kéo hoặc đẩy được. Trẻ thích nhất nhạnh đồ đặc cho lên xe đẩy, xe kéo rồi lôi đi khắp nhà.
- Mẹ có thể đưa trẻ đi chơi ở công viên nhưng vẫn phải để mắt liên tục, xem thời gian khi trẻ chơi những trò chơi như cầu trượt hay đu quay... Dứt khoát bạn không được để trẻ tự chơi một mình.
- Trẻ có thể ném, tung trái bóng mà không bị ngã nhưng chưa thành thạo trong việc bắt hoặc cầm trái bóng. Mặc dù vậy trẻ vẫn rất thích chơi trò ném bóng, bắt bóng với cha mẹ hoặc anh chị. Trẻ cũng rất thích chơi trò ú òa, trò trốn tìm hay đuổi bắt. Nếu cha mẹ nào muốn tập thể dục

< Back

TUỔI CHẬP CHỮNG NGHỊCH NGƠM (1 - 2 TUỔI)



thì hãy chơi trò chơi đuổi bắt với trẻ, đảm bảo bé con của bạn sẽ thích thú đến mức hò hét toáng cả lên, không dễ dàng chịu kết thúc trò chơi mà sẽ chơi cho đến khi bạn thở phì phò mới thôi.

- Khi chơi trò xếp hình, trẻ xếp được một lát rồi lại làm tung ra. Đôi khi không xếp được, trẻ sẽ tỏ ra khó chịu, nếu thấy người lớn xếp được tháp cao, trẻ sẽ vội vàng tiến đến phá hỏng ngay lập tức rồi bật cười một cách sảng khoái. Đôi khi trẻ còn lấy những miếng xếp hình để xếp thành hình dài và tưởng tượng đó là đoàn tàu.
- Trẻ trong độ tuổi này đã bắt đầu chơi “giả vờ” như: nói chuyện điện thoại, cho búp bê ăn cơm, cho em đi ngủ hoặc tắm cho em...
- Khi chơi ở sân chơi, trẻ rất thích nghịch nước và cát, bạn có thể để trẻ tự ngồi chơi một mình được khá lâu (nhưng bạn phải ở gần chỗ trẻ chơi). Trẻ thích chơi trò múa nước hay cát vào hộp rồi đổ ra, bạn nên tìm cho trẻ những đồ để trẻ có thể nghịch cát, nghịch nước như thia để múa cát, xô nhựa, chai nước, cốc nhựa...
- Âm nhạc hay các bài hát cũng là sở thích của trẻ. Khi nghe thấy tiếng nhạc trẻ thường lắc eo, vai, mông theo điệu nhạc và ngân nga trong cổ. Đôi khi trẻ còn cố gắng hát cho thật giống với bài hát được nghe.
- Trẻ bắt đầu đặc biệt thích một hay hai món đồ chơi như gấu bông lông mềm hoặc búp bê. Trẻ thích ôm và ôm ấp, đôi khi còn nghiên chung, đi đâu cũng mang theo, đặc biệt là lúc đi ngủ. Trẻ độ tuổi này đang trong giai đoạn muốn được tự chủ, nhưng đồng thời cũng rất muốn mẹ ở bên cạnh. Nhưng vì mẹ không thường xuyên ở bên cạnh trẻ nên “em gấu” trở thành vật thay thế. Ngoài ra, các vật như trống, xe kéo, tranh ghép đơn giản, bàn ghép hình... cũng là những đồ chơi được trẻ yêu thích.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ I8

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Xuống cầu thang bằng cách bò lùi, nếu đi xuống cần có người giữ tay;
- Cúi xuống nhặt đồ ở dưới sàn mà không bị ngã;
- Kéo ghế đến giá để đồ và cố gắng leo lên;
- Cố gắng trèo ra khỏi giường;
- Đi rất nhanh nên đôi khi bị ngã;
- Chạy với dáng người đứng thẳng, đôi lúc bị ngã;
- Trèo lên ghế của người lớn rồi xoay người ngồi xuống được;
- Khi bắt bóng sẽ dùng cả hai cánh tay để bắt;
- Nhảy lên bằng cả hai chân;
- Cố gắng đá quả bóng nhưng vẫn chưa đá trúng.

Các phần cơ nhỏ

- Nhặt được những đồ nhỏ như hạt nho khô ra khỏi lọ hoặc hộp;
- Mở được mỗi lần 2 - 3 trang sách;
- Xếp hình được khoảng 3 - 4 tầng;
- Cầm bút chì vẽ những nét rسم.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói theo thành từ;
- Khi được hỏi sẽ nói và chỉ đúng các bộ phận trên cơ thể;
- Bày tỏ mong muốn bằng cách nói tên đồ vật mà mình muốn;

- Cố gắng hát các bài hát đơn giản;
- Biết dùng đại từ nhân xưng bằng cách xung tên;
- Biết nói “chào”, “tạm biệt”, “cảm ơn”;
- Thích nghe nhạc và nhảy theo điệu nhạc;
- Nói và chỉ đúng những hình ảnh trong sách (đã từng nhìn thấy và nhớ được);
- Hiểu những câu hỏi đơn giản, bắt đầu nói được từ có hai âm tiết;
- Thích bắt chước cách đối thoại của người lớn nhưng không nói được thành câu.

Phát triển về tâm sinh lý

- Chưa thể chịu đựng được bất kỳ sự bức tức nào;
- Thích bắt chước các hành động của cha mẹ;
- Vẫn còn hơi sợ người lạ;
- Thích biểu diễn và thể hiện hành động ngộ nghĩnh cho mọi người trong nhà xem;
- Thích ôm và nghiên búp bê;
- Khăng khăng tự làm việc gì đó (thể hiện sự tự do và tự lập);
- Đôi khi sẽ tỏ ra giận dữ bởi sự mệt mỏi, tức giận và khó chịu;
- Thể hiện quyền sở hữu, không thích cho trẻ khác chơi đồ chơi của mình.



Phát triển về mặt xã hội

- Thu hút sự chú ý của người khác;
- Bắt đầu biết làm theo khi được yêu cầu hoặc nhờ vả;
- Phát hiện ra rằng một số việc làm của bản thân có ảnh hưởng tới người khác và học cách phản ứng của người lớn;
- Kéo, lôi, cẩu, véo những trẻ cùng độ tuổi vì coi các bạn là đồ chơi;
- Nếu có vấn đề sẽ tìm người giúp đỡ;
- Nếu bị ai đánh thì sẽ đánh trả ngay lập tức;
- Thích dùng từ “không” với cha mẹ;
- Thích khoe, biểu diễn khi mới biết làm việc gì đó;
- Vẫn chưa hiểu việc chia sẻ;
- Bắt chước làm việc nhà và thích làm một vài việc nhỏ.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Đã nhớ được đồ vật nào là của ai;
- Thích khám phá trong tủ, ngăn kéo, giá đựng đồ, giỏ quần áo;
- Biết để ý sự vật trong một khoảng thời gian ngắn;
- Biết lấy que để khều đồ chơi nếu tay không với tới được;
- Cố gắng bắt chước người lớn cách sử dụng đồ dùng;
- Cầm bút chì tô vẽ vẽ;
- Có thể chơi trò ghép tranh đơn giản;
- Đã hiểu được ý nghĩa của từ “bây giờ” và “khoan đã”;
- Tô thành góc theo hình được.

Trò chơi và đồ chơi

- Thích chơi kéo, đẩy, lôi, ném...;
- Đứng ném và bắt bóng không bị ngã;
- Đặc biệt thích một số đồ chơi nào đó;
- Choi điện thoại đồ chơi như thật, nghĩa là biết nó dùng để làm gì và bắt chước cách nói chuyện điện thoại của cha mẹ;
- Thích thú với việc chơi thổi bong bóng xà phòng hoặc bóng bay;
- Thích chơi những đồ chơi lắp ghép, cho vào lỗ như ghép tranh, hộp thả hình, miếng lắp ghép...;
- Thích chơi một mình hơn là chơi với những bạn cùng độ tuổi.

Lịch trình hàng ngày

- Cởi quần áo ra giặt hơn mặc vào;
- Thích được cởi trần, cởi truồng đi khắp nhà;
- Bắt đầu biết tập đi vệ sinh đúng thời gian;
- Dùng thìa xúc thức ăn tương đối tốt;
- Thích cất dọn đồ đạc cho đúng vào chỗ của nó;
- Muốn tự làm mọi việc.



THÁNG THỨ 19 VẬN ĐỘNG VIÊN TÝ HON

Trẻ 19 tháng tuổi liên tục vận động, ngoại trừ lúc ngủ. Suốt cả ngày trẻ sẽ làm việc này việc khác, đi đến chỗ này, chạy ra chỗ kia. Tại sao vậy? Nguyên nhân là vì trẻ rất khỏe mạnh và đã phát triển lên nhiều, các hệ cơ trên cơ thể đều phối hợp làm việc một cách thành thực hơn rất nhiều so với những tháng trước. Giai đoạn này cha mẹ nên cho trẻ được thoải mái, tự do vận động, để giúp trẻ tự tin hơn vào bản thân.

Các phát triển chung

- Có tiến bộ trong việc sử dụng đôi tay. Trẻ ở độ tuổi này biết dùng ngón tay trỏ và ngón tay cái để nhặt các vật nhỏ như hạt nho khô, cúc áo... Song việc điều khiển cơ tay vẫn chưa thành thực, chính vì vậy trẻ làm những công việc tỉ mỉ không được tốt lắm. Việc nắm, cầm, thả được thực hiện rất tốt. Trẻ có thể cầm được nhiều đồ vật nhỏ như cầm hai miếng xếp hình trong cùng một tay.

Trẻ có thể xếp hình được ít nhất 3 - 4 tầng và cầm những đồ để đựng như ca nước, xoong nhỏ, nhẹ bằng một tay; có thể cho những đồ nhỏ vào vật để đựng có miệng hẹp và biết cách đổ ra hay nhặt đồ vật ra ngoài.

- Thích bắt chước người lớn cách sử dụng đồ dùng từ nói chuyện điện

thoại, cầm chổi quét nhà đến cầm bút vẽ ngang vẽ dọc trên giấy. Bạn nên để cho trẻ làm những việc này, hoặc thử tìm những đồ dùng trong nhà rồi cải tiến để trẻ bắt chước cách làm. Điều này rất có ích đối với sự phát triển của trẻ.

Tuy nhiên, việc bắt chước của trẻ phải liên quan tới mọi người hoặc môi trường xung quanh. Trẻ sẽ bắt chước những sự vật ở gần bản thân và mới xảy ra hoặc mô phỏng theo những hành động mà trẻ được chứng kiến hay quen thuộc. Việc bắt chước đó không phải vô nghĩa, vô ích, mà đó là hành động nhằm học tập kinh nghiệm và kiến thức mới bằng chính bản thân mình.

- Tự giúp đỡ bản thân được nhiều hơn. Giai đoạn này tuy đã có thể tự cầm thìa xúc thức ăn được rồi nhưng trẻ vẫn thích dùng tay để bốc thức ăn. Cách đơn giản để giúp trẻ ăn uống gọn gàng đó là đổ sữa mỗi lần nửa cốc, không nên lấy đầy bát thức ăn, khi trẻ ăn hết, chúng ta sẽ khen ngợi rồi lấy thêm cho trẻ. Làm như vậy trẻ sẽ cảm thấy thích thú trong việc ăn uống và ăn được nhiều hơn.
- Khi luyện cho trẻ biết tự giúp đỡ bản thân, cha mẹ luôn phải nhớ rằng trẻ vẫn chưa thành thạo trong việc dùng tay và ngón tay để làm công việc đòi hỏi sự tỉ mỉ. Khi chúng ta cho trẻ cơ hội được cầm nắm vật gì đó thì đây vừa là việc trẻ đang tự giúp bản thân, vừa là cơ hội để trẻ phát triển các phần cơ nhỏ. Trẻ sẽ không thể học cách tự ăn hay tự giúp đỡ bản thân nếu không nhận được cơ hội và không có sự cố gắng. Do đó, cha mẹ cần cho trẻ cả cơ hội lẫn sự động viên tinh thần, đồng thời phải giúp đỡ trẻ trong giai đoạn đầu của việc tập luyện, ví dụ như khi luyện cho trẻ tự xúc cơm, cha mẹ hãy cho trẻ xúc thìa đầu tiên rồi đến lượt bạn xúc cho trẻ thia tiếp theo. Khi trẻ đã thành thạo hơn, bạn sẽ không phải giúp trẻ nhiều. Mỗi lần trẻ làm tốt, không roi vãi, bạn nên khen ngợi trẻ ngay lập tức, không nên mắng khi trẻ làm rớt thức ăn.
- Có thể kiểm soát được việc bài tiết tốt hơn. Đã bắt đầu đi đại tiện đúng giờ vào ban ngày và nếu muốn đi, trẻ đã biết nói hoặc thể hiện qua thái độ. Trẻ thường không kịp thông báo khi muốn đi tiểu tiện, nhưng trẻ sẽ nói hoặc tỏ thái độ cho biết muốn thay quần vì bị ướt rồi. Bạn nên tập cho trẻ biết tự cởi quần, tự múc nước đổ vào bồn cầu hoặc nhấn nút xả nước trong bồn vệ sinh. Sự kiểm soát việc bài tiết của trẻ có thể kém đi khi trẻ bị ốm hoặc cần thu hút sự chú ý. Những lúc như vậy, cha mẹ

nên tìm hiểu rõ nguyên nhân, cố gắng giải quyết hợp lý, hiểu và không nên trách mắng trẻ.

Các nhà tâm lý học trẻ em và các bác sĩ nhi khoa đưa ra lời khuyên rằng: cha mẹ cũng không nên quá hy vọng hoặc quá cứng nhắc trong việc luyện cho trẻ tự kiểm soát hệ bài tiết của mình cho tới khi trẻ đã đủ 2 tuổi. Chỉ có một số ít trẻ có thể kiểm soát được việc bài tiết của mình từ tháng thứ 20. Sự nóng vội hay ép buộc khi bản thân trẻ chưa sẵn sàng thường nhận được kết quả là trẻ sẽ có thái độ ngang ngạnh, khó dạy bảo, chống đối và cáu giận hơn là biết kiểm soát việc bài tiết.

- Thích tìm ra cách mới trong khi chơi. Trẻ 19 tháng tuổi có thể tự chơi đồ chơi một mình lâu hơn trước, một số trẻ có thể chơi tới 20 - 30 phút nếu có mẹ ở gần khu vực đó. Trò chơi mà trẻ ở độ tuổi này ưa thích đó là xếp chồng các đồ vật lên nhau. Trẻ đã có sự tập trung đổi với những công việc tỉ mỉ nhiều hơn trước. Bạn có thể giúp trẻ bằng cách đơn giản là tìm cho trẻ thật nhiều vỏ hộp sôra, vỏ hộp hoa quả được rửa sạch và không có cạnh sắc nhọn để trẻ tập xếp chồng lên nhau; hoặc tìm hộp nhựa có nắp để trẻ thử đóng mở nắp. Chỉ cần như vậy thôi, trẻ sẽ vô cùng thích thú rồi.

Cha mẹ có thể giúp...

Cha mẹ nên chọn cho trẻ những loại đồ chơi có kích thước vừa phải để trẻ không thể nuốt được, không dễ vỡ, không làm bẩn thủy tinh hoặc nhựa giòn, không có cạnh sắc, không có quá nhiều chi tiết và dễ bị tuột ra, không nên có màu sơn độc hại và không nên có dây hoặc chỉ dài hơn 30 centimét bởi có thể trẻ sẽ nghịch khiến những sợi dây đó quấn vào cổ.

Ngoài ra, bạn nên làm những giá để đồ chơi riêng cho trẻ cho gọn gàng, ngăn nắp và giúp trẻ có cảm giác sở hữu. Bạn có thể làm thành từng ô để trẻ phân chia các loại đồ chơi, dễ lấy, dễ cất. Giai đoạn đầu có thể cha mẹ sẽ phải giúp đỡ trẻ, sau đó, khi trẻ đã hình thành thói quen bạn sẽ không phải nói đi nói lại nữa.

Bạn cũng đừng quên đưa trẻ đi chơi ngoài trời như sân chơi trẻ em. Trẻ trong độ tuổi này thích nhất là chơi đu quay, cưỡi ngựa

quay, trèo cây, nghịch cát, nghịch nước hoặc cho trẻ đạp xe đạp ba bánh nhỏ để khám phá khu vực quanh nhà.

Khả năng về ngôn ngữ

Nền tảng ngôn ngữ của con người đều có xuất phát điểm giống nhau cho dù là đứa trẻ thuộc dân tộc hay ngôn ngữ nào, nghĩa là đều bắt đầu từ giai đoạn được gọi là ngôn ngữ bập bẹ (Babbling). Thời gian này có thể cho trẻ học bất cứ ngôn ngữ nào cũng được mặc dù trẻ



không phải là người dân tộc đó. Để có thể phát triển được ngôn ngữ thì phải phụ thuộc vào việc học tập - một công cụ để phát triển trí tuệ của trẻ. Do đó, quá trình học tập ngôn ngữ của trẻ là một quá trình rất quan trọng. Giáo sư Eric Hawkins thuộc Trung tâm Ngôn ngữ Đại học York của Anh đã nói về quá trình học tập ngôn ngữ của trẻ như sau: “Việc dạy con người trở thành ca sĩ giống như con chim theo tự nhiên phải biết hát”, đối với những người thường xuyên thất bại trong việc dùng ngôn ngữ và lời nói chính là: “ca sĩ chưa qua trường lớp đào tạo thanh nhạc”.

Giáo sư Eric giải thích cụ thể rằng: Nếu trẻ nhỏ thiếu các kích thích từ bên ngoài, thiếu sự giao tiếp với người nuôi nấng, thiếu người làm mẫu trong việc nói và sử dụng ngôn ngữ, những trẻ có thể hát giống như những con chim cất lên tiếng hót, hoặc phát ra âm thanh ê a, a a, pa pa... giống như những trẻ khác sẽ không thể biết nói bởi việc biết nói không tự bản thân trẻ sinh ra. Bởi vậy, mọi trẻ em đều phải được thực hành nói một cách thường xuyên và liên tục, cần có người chăm sóc có tinh thần trách nhiệm, quan tâm đến việc dạy ngôn ngữ trong những năm tháng đầu đời. Như vậy, trẻ mới phát triển tốt về ngôn ngữ, biết ăn biết nói.

Về vấn đề này cũng có nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng nếu trẻ nào thiếu cơ hội trong việc phát triển ngôn ngữ trong những năm tháng đầu đời, đứa trẻ đó thường không thể đạt được và thành công trong việc sử dụng ngôn ngữ.

Các nhà tâm lý học, các nhà ngôn ngữ học đều hết sức nhấn mạnh rằng cha mẹ nên nói chuyện với trẻ càng sớm càng tốt, đồng thời kích thích trẻ

chuyện trò thường xuyên.

Dạy trẻ nói

Trung bình các trẻ 19 tháng tuổi
đã nói được nhiều hơn 10 từ và ít
hơn 50 từ. Phần lớn trẻ vẫn sử
dụng ngôn ngữ của trẻ sơ sinh,
nhưng đã có nhiều tiến bộ hơn, đó
là đã nói được nhiều hơn một âm tiết và dùng từ phức tạp hơn, nhưng trẻ
thường quên những giới từ như “ngồi lòng” (ngồi trên lòng), “đi mẹ” (đi
với mẹ)... Vì vậy, cha mẹ cần sửa lại hoặc dạy trẻ nói cho đúng.



- Khi trẻ nói sai, bạn nên nói lại cho đúng và dạy cho trẻ những từ khác như “ngồi xuống”, “đứng lên”, “trên bàn”, “trong ngăn kéo”, “bên trong”, “bên ngoài”... bằng cách thường xuyên dùng những từ này trong các câu cụ thể.
- Giai đoạn này, trẻ bắt đầu biết tương tác lại lời nói nhiều hơn. Cha mẹ vẫn cần phải nói với trẻ nhiều hơn, sai trẻ làm một số việc nào đó để xem xem trẻ đã hiểu những câu sai khiến đó hay chưa. Ví dụ: “Ném quả bóng lại cho mẹ nào!”, “Con đi ra lấy cho mẹ quyển sách ở trên bàn kia đi!”.
- Khi dạy trẻ, chúng ta không chỉ dạy rằng cái này gọi là gì, cái kia gọi là gì, mà phải mở rộng nghĩa cho trẻ hiểu nhiều hơn về những đồ vật đó. Ví dụ: “Đây là ô tô. Ô tô có thể chạy được trên đường nếu chúng ta lái đi. Xe chở chúng ta đi mọi nơi”. Bạn cũng nên chỉ cho trẻ thấy nhiều loại xe như xe ba bánh, xe máy, xe đạp, xe ô tô, tàu hỏa...
- Phương pháp hiệu quả nhất trong việc dạy trẻ hiểu các câu hỏi hay sự việc khác nhau là hãy tạo cho trẻ có trải nghiệm, được tận mắt nhìn, được tiếp xúc trực tiếp với sự vật đó, ví dụ: Khi dạy cho trẻ về “con gà”, chúng ta có thể đưa trẻ đi xem con gà, cho xem những hình ảnh về con gà, cho nghe tiếng gà gáy, bắt chước tiếng gà gáy...
- Khi trẻ đã biết đến các sự vật thông qua việc được tận mắt chứng kiến, được tiếp xúc thường xuyên, trẻ sẽ nhớ được và hiểu ý nghĩa của chúng. Sau đó, chúng ta tiếp tục dạy trẻ những từ khác có liên quan, ví

như khi đã dạy cho trẻ biết đến xe, biết xe có hình dạng như thế nào và cũng đã từng được ngồi trên xe (càng nhiều loại xe càng tốt), bạn có thể dạy những từ khác liên quan đến xe như lái xe, xe chạy, chậm, nhanh, lên xe, xuống xe... Dần dần trẻ sẽ biết thêm nhiều từ ngữ có liên quan đến xe.

- Việc dạy trẻ bằng những câu thơ hay bài hát cũng có tác dụng hỗ trợ trẻ học nói. Đôi khi, trẻ có thể nhớ và hát theo được.
- Những cuốn sách ảnh dành cho trẻ em cũng là một công cụ trợ giúp đắc lực trong việc dạy cho trẻ nói và biết các từ khác nhau. Hiện nay loại sách ảnh dành cho trẻ em này được bày bán mọi nơi với giá cả phải chăng.



Chế độ dinh dưỡng rất quan trọng đối với việc học tập của trẻ

Có rất nhiều nghiên cứu về y học khẳng định rằng chế độ dinh

dưỡng có tác động rất lớn đối với việc học tập của trẻ, nghĩa là nếu trẻ em được cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng thì thể chất sẽ phát triển toàn diện, trí tuệ cũng phát triển tối đa, trẻ sẽ có khả năng học tập tốt. Đặc biệt, khoảng thời gian từ 6 - 30 tháng tuổi là giai đoạn quan trọng nhất trong sự phát triển về trí não.

Bác sĩ Myron Winick - bác sĩ nhi khoa người Mỹ thuộc Bệnh viện New York đã nghiên cứu và chứng tỏ tác động của việc thiếu hụt chất dinh dưỡng đối với sự phát triển và tăng trưởng các tế bào não ở trẻ em, đặc biệt là giai đoạn năm đầu tiên của cuộc đời. Báo cáo còn chỉ ra rằng chế độ dinh dưỡng thực ra đã có tác động ngay từ khi trẻ còn nằm trong bụng mẹ, nghĩa là tác động tới sự phát triển về trí tuệ bởi não của trẻ từ 0 - 4 tuổi sẽ phát triển đạt tới 50% sự phát triển trí não của một người trưởng thành.

Do đó, cha mẹ nên quan tâm tới chế độ dinh dưỡng của trẻ, cố gắng hạn chế các loại thức ăn như bánh ngọt, chè ngọt, các loại nước uống có gas bởi nếu ăn quá nhiều những thức ăn kể trên, trẻ sẽ không muốn ăn uống những thức ăn quan trọng như cơm, thịt, trứng hay sữa... Cha mẹ cần luyện cho trẻ ăn những loại thức ăn giàu chất dinh dưỡng, không ăn vặt và

ăn những thức ăn không có giá trị dinh dưỡng. Đôi khi trẻ bị thiếu hụt dinh dưỡng không phải vì cha mẹ không có tiền mua thức ăn cho trẻ mà nguyên nhân chính là việc cha mẹ đã cho ăn hoặc rèn cho trẻ thói quen ăn những loại thức ăn không có giá trị dinh dưỡng. Khi trẻ thiếu hụt dinh dưỡng, trí não sẽ không thể phát triển tối đa trong giai đoạn này và sẽ ảnh hưởng tới sự phát triển trí tuệ sau này.

Ngoài việc nuôi dưỡng về thể chất, cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể, một điều mà chúng ta thường nhắc đi nhắc lại đó là việc cung cấp thức ăn tinh thần cho trẻ, đây chính là việc tạo ra các kích thích hoặc các tác động tích cực, tạo môi trường có lợi cho sự phát triển về trí não của trẻ. Điều quan trọng là cha mẹ hay những người nuôi nấng trẻ phải luôn luôn dành cho trẻ thật nhiều tình yêu thương bởi tình yêu thương là một món ăn tinh thần không thể thiếu để nuôi dưỡng tâm hồn trẻ.

Những kỷ luật, quy tắc như thế nào sẽ phù hợp với trẻ ở độ tuổi này

Một số bậc cha mẹ có thể nghĩ rằng việc xây dựng tính kỷ luật cho trẻ là “việc không cho trẻ thực hiện những hành động không phù hợp” hay “bất kỳ phương pháp nào có thể khiến trẻ thực hiện hoặc làm theo điều mà chúng ta muốn trẻ thực hiện”.

Điều này có nghĩa là cha mẹ đã quá kỳ vọng vào việc con phải thực hiện theo những quy tắc hoặc yêu cầu mà cha mẹ mong muốn. Vì vậy đã có xu hướng ép buộc một cách khắt khe với trẻ và điều này ít nhiều sẽ tạo nên mâu thuẫn với trẻ.



Vậy làm thế nào để tạo dựng được tính kỷ luật với trẻ nhỏ? Đối với vấn đề này, tiến sĩ Dodson - nhà tâm lý học trẻ em đã viết trong cuốn *Phương pháp để trở thành cha mẹ tốt* như sau: “Nếu bạn muốn tạo

dựng tính kỷ luật cho trẻ, thì nên áp dụng phương pháp giúp trẻ thích nghi, thay đổi những hành vi của bản thân để được xã hội thừa nhận và biết kiềm chế bản thân mà không làm mất sự tự hào về bản thân”.

Cha mẹ nên đặt ra những quy định cho trẻ như sau:

Trẻ nên biết rằng người khác không nên đến tranh giành đồ chơi với trẻ, đồng thời, trẻ cũng không được tranh giành đồ chơi của người khác trừ khi được họ đồng ý và chia sẻ.

Trẻ có thể leo trèo, nghịch ngợm, khám phá đồ vật ở một số nơi nhất định (mà bạn đã quy định từ trước) nhưng không thể đi vào bếp sau đó trèo lên bàn ăn bởi rất nguy hiểm.

Trẻ có thể lấy các đồ chơi của mình ra chơi theo ý thích nhưng cũng phải biết cất dọn vào đúng nơi quy định, không được vứt bừa bãi.

Bạn cần phải tạo một vài quy tắc mà trẻ có thể thực hiện được, nhưng cũng không nên tạo ra quá nhiều quy tắc mà hãy để trẻ dần dần thích nghi với các quy định nhỏ, sau đó và sẽ tăng dần theo thời gian cho phù hợp. Bước này mới chỉ là việc uốn nắn ban đầu để trẻ biết cách thích nghi, biết cách kiềm chế bản thân với những người thân, với xã hội là gia đình, sau này trẻ còn phải đi học và biết nhiều hơn về lĩnh vực này từ nhà trường. Nếu cha mẹ tạo được một nền tảng vững chắc từ trước đó, thì trẻ sẽ nhanh chóng thích nghi và nhận được sự thừa nhận từ bạn bè và mọi người.

Nhiều trẻ được cha mẹ quá nuông chiều, muốn cái gì là phải được đáp ứng ngay lập tức, không biết chờ đợi, không biết đó là đồ vật của người khác, thì khi đi học, trẻ sẽ gặp nhiều rắc rối với bạn bè. Trẻ có thể đánh, bắt nạt bạn khiến không một ai chấp nhận hoặc muốn chơi với trẻ.

Chiến thuật xây dựng tính kỷ luật cho bé yêu

Tiến sĩ Dodson đã đưa ra những lời khuyên để xây dựng tính kỷ luật cho bé yêu rất đáng chú ý như sau:

1. Nền tảng bước đầu giúp trẻ hiểu được tính kỷ luật hoặc có ý thức trách nhiệm, biết kiềm chế bản thân là trẻ phải có một tâm lý vững vàng. Nghĩa là cha mẹ phải yêu thương và thường xuyên thừa nhận thái độ tự chủ của trẻ, kể cả những khi trẻ làm cho chúng ta phải đau đớn, nếu đó là những hành vi không gây ra nguy hiểm, chúng ta cũng nên thờ ơ với hành vi không tốt đó. Khi trẻ làm được một việc tốt, cha mẹ nên động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.
2. Nên có những nội quy và quy tắc rõ ràng trong gia đình để mọi người

và trẻ thực hiện theo, song những quy tắc này không nên có quá nhiều. Bạn đừng quên rằng trẻ mới 19 tháng tuổi, không thể nhớ hết được những yêu cầu và quy định phải thực hành theo.

3. Không nên hy vọng rằng trẻ sẽ thành một quý ông hay quý bà lịch lâm tí hon. Chỉ cần trẻ không quá nghịch ngợm dẫn đến nguy hiểm là đủ.
4. Cố gắng đừng chuyện bé xé ra to, hoặc coi chuyện trẻ làm roi vỡ chiếc cốc vì vừa cầm vừa chạy là một lỗi lớn. Bạn không nên mắng trẻ ngay vì có thể trẻ sẽ giật mình sợ hãi mà hãy nhanh chóng thu gọn và an ủi trẻ trước. Trong khi vỗ về trẻ, bạn hãy nói với trẻ rằng: “Con nên cẩn thận, đừng cầm cốc chạy đi như thế nhé bởi vì nó sẽ roi vỡ. Con nên đi từ từ thôi”. Bạn chỉ nên nói như vậy rồi kết thúc câu chuyện, không nên càu nhau la mắng trẻ nữa.
5. Cha mẹ nên vui vẻ, không nên quá khắt khe, từ từ chỉ bảo, dạy cho trẻ hiểu. Không có đứa trẻ nào muốn mắc lỗi cả. Nếu người lớn hướng dẫn và cho trẻ cơ hội sửa chữa, trẻ sẽ làm tốt hơn.
6. Việc bạn đánh trẻ có thể sẽ làm trẻ sợ và dừng hành vi đó trong chốc lát, nhưng nó không giúp trẻ biết phân biệt đúng sai, ngược lại còn làm cho trẻ sợ người lớn và phản ứng lại bằng thái độ xác lão hơn. Cách hay để có thể dừng những hành vi không tốt của trẻ lại là bế trẻ ra khỏi nơi xảy ra sự việc, thay đổi sự chú ý và để trẻ ở riêng một chỗ không được hành động gì.
7. Tiếng la mắng hoặc những câu nói so sánh trẻ với người khác khiến trẻ cảm thấy mình kém cỏi và nghĩ rằng cha mẹ không yêu mình. Nếu bạn muốn trẻ biết được việc nào không nên làm thì nên giải thích ngay khi xảy ra sự việc đó. Việc nói nhẹ nhàng với trẻ sẽ có tác dụng tích cực nhiều hơn.
8. Phương pháp dọa nạt trẻ rằng “không yêu con nữa” sẽ càng khiến trẻ thể hiện sự chống đối, đòi hỏi để lấy lại được tình yêu của cha mẹ mà thôi.

Phương pháp mà tiến sĩ Dodson giới thiệu có thể sẽ không đưa lại hiệu quả 100%, nhưng cũng mong các bậc cha mẹ hãy xem xét cho phù hợp.

Tóm lại, cha mẹ là người hiểu con mình nhất, điều cha mẹ cần làm là áp dụng các phương pháp trên một cách nhất quán và bình tĩnh, không nên tỏ thái độ bức túc hoặc la mắng trẻ.

Đôi khi trẻ 19 tháng tuổi vẫn chưa thể kiểm soát được tâm trạng của bản thân. Khi có những thay đổi về lối sống cũng như lịch trình hàng ngày trẻ có thể sẽ khó chịu, bức dọc hoặc không thể kiềm chế được bản thân. Một đứa trẻ đã từng rất ngoan, hiểu chuyện có thể tỏ ra không biết gì hết. Cha mẹ phải hiểu và kiên nhẫn trước thay đổi thất thường của trẻ, và đôi khi cha mẹ cũng nên linh động một chút.

Quan trọng là chúng ta phải có thái độ nhất quán với trẻ. Người lớn phải kiềm chế được tâm trạng của bản thân trước thì mới có thể rèn cho trẻ trở thành người có kỷ luật và có thể kiềm chế được tâm trạng của bản thân.

Giữ gìn vệ sinh cho những chiếc răng bé nhỏ của trẻ

Đến thời điểm này cha mẹ nên mua cho trẻ bàn chải răng. Bàn chải của trẻ nên là loại có đầu lông mềm mại. Kem đánh răng cũng nên dùng loại kem đánh răng dành riêng cho trẻ, không nên quá cay. Phần lớn ở ngoài vỏ hộp kem đánh răng thường ghi rõ là dành cho trẻ bao nhiêu tuổi. Việc phòng ngừa và chăm sóc răng miệng cho trẻ nên được bắt đầu càng sớm càng tốt.

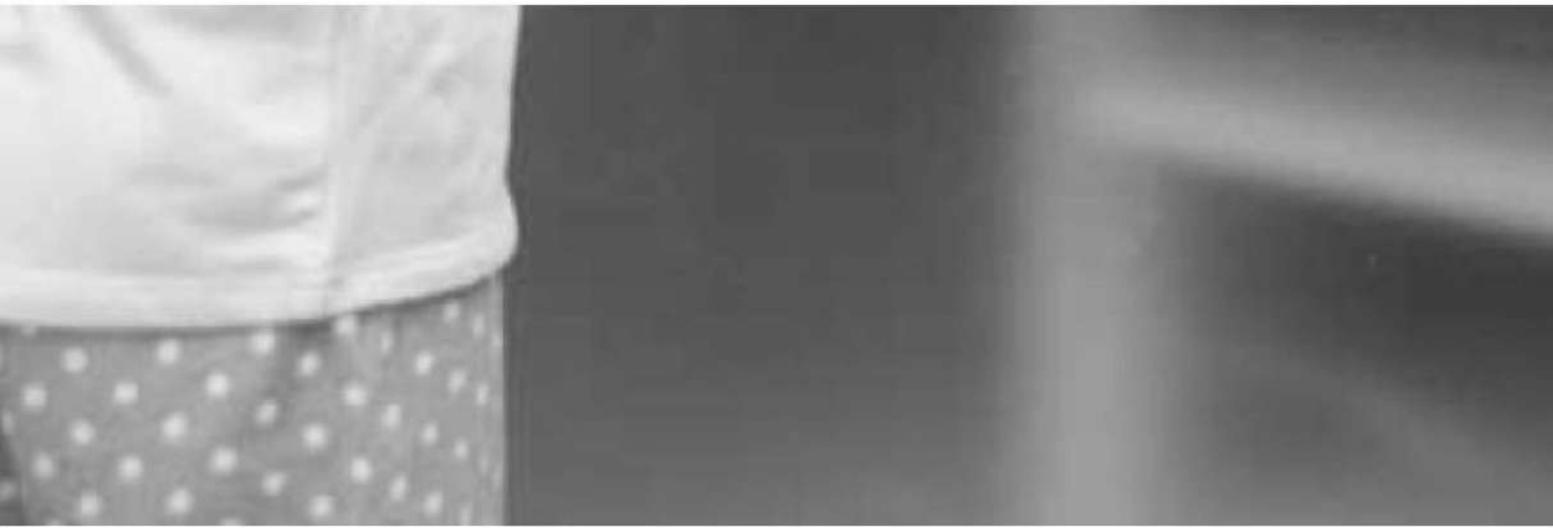
Quan tâm đến sức khỏe răng miệng của trẻ

Khi nào trẻ mọc đủ 20 chiếc răng, cha mẹ nên đưa trẻ đi gặp nha sĩ để khám và xin lời khuyên từ bác sĩ trong việc chăm sóc răng miệng. Cha mẹ có thể dạy cho trẻ đánh răng đúng cách bằng việc chải mẫu cho trẻ xem sau đó cho trẻ tự chải theo. Tuy nhiên, bạn nên chải lại răng cho trẻ sau khi trẻ chải xong để chắc chắn răng của trẻ đã thật sạch.

Một lưu ý quan trọng là cha mẹ không nên cho trẻ ăn những loại bánh có nhiều đường, nếu ăn thì hãy chải răng hoặc xúc miệng ngay sau khi trẻ ăn xong để phòng ngừa sâu răng. Bạn cũng nên tập cho trẻ nhai những loại thức ăn có chất xơ như rau củ quả bởi ngoài việc giúp cho răng khỏe, chúng còn giúp trẻ phòng chống bệnh tá

bón.





BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 19

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Biết đi lên, đi xuống cầu thang nhưng cần người dắt;
- Biết cúi người hoặc ngồi xổm để nhặt đồ ở dưới sàn;
- Bước đi từng bước trên thanh gỗ rộng khoảng 5 centimét;
- Biết đá trúng trái bóng để trên sàn, không giẫm vào bóng như trước nữa;
- Thích leo trèo lên tất cả các đồ vật;
- Nếu nghe thấy tiếng nhạc sẽ nhảy múa theo điệu nhạc;
- Có thể chạy mà ít khi bị ngã;
- Đứng được bằng một chân nhưng phải bám hoặc có người giữ một tay;

- Khi đi thường kéo, lôi, đẩy, ném hoặc bê... đồ đạc theo.

Các phần cơ nhở

- Đã xếp hình được khoảng 3 - 4 tầng;
- Cầm được hai đồ vật nhỏ trong tay;
- Một tay cầm đồ đụng, tay kia nhặt đồ để cho vào hoặc lấy ra khỏi hộp.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói được hơn 10 từ và ít hơn 50 từ;
- Thích chơi trò gọi tên các đồ vật nhìn thấy;
- Thích xem sách và thích người lớn đọc truyện cho nghe;
- Chỉ hoặc sờ đúng được ba hoặc nhiều hơn các bộ phận của cơ thể;
- Vẫn thường xuyên sử dụng ngôn ngữ ê a, nhưng đã bắt chước ngữ điệu trầm bổng giống như khi người lớn nói;
- Biết trả lời nhiều hơn;
- Ghép được 2 từ.

Phát triển tâm sinh lý

- Cố gắng luyện tập và làm những việc khác nhau để kiểm tra khả năng của bản thân;
- Muốn được tự chủ, thích làm những việc chống lại người lớn.

Phát triển về mặt xã hội

- Thích làm những công việc đơn giản trong nhà;

- Thu hút sự chú ý của người khác;
- Có sự tương tác với việc ôm, hôn;
- Thích thú với việc được thay đổi môi trường.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan



- Học cách sử dụng các đồ dùng (ví dụ: búa dùng để đóng, dao dùng để thái, bút chì dùng để viết...);
- Bắt chước những hành động đơn giản của người lớn;
- Vẽ tranh (nguệch ngoạc) bằng bút chì màu.

Lịch trình hàng ngày

- Muốn được tự đánh răng;
- Biết kéo khóa;
- Muốn được tự mình làm các việc, đồng thời cũng muốn được người lớn giúp (như cởi áo, kéo khóa, đóng cúc quần áo, đi giày dép...);
- Biết rửa và lau tay nếu có người giúp;
- Dùng thìa xúc được một chút thức ăn vào miệng.



THÁNG THỨ 20 PHÁT TRIỂN VƯỢT TRỘI VỀ NGÔN NGỮ

Khả năng ngôn ngữ của trẻ 20 tháng tuổi có sự tiến bộ rõ rệt cả việc bắt chước giọng điệu, hiểu ý nghĩa của các từ mà cha mẹ nói và biết cách ghép các từ với nhau. Một điều rất dễ nhận thấy là bạn có thể sai trẻ làm được nhiều việc bởi trẻ đã biết thêm được nhiều thứ. Cha mẹ không nên bỏ qua giai đoạn học nói này của trẻ. Cha mẹ hãy kích thích trẻ bằng cách chơi các trò chơi hoặc đọc sách. Đây không chỉ là giai đoạn giúp trẻ học nói mà còn là cơ hội để dạy trẻ biết đến kỷ luật cũng như tự giúp đỡ bản thân.

Các phát triển chung

- Trẻ có thể đi lùi và quay người một cách thành thạo. Khi đi lên cầu thang trẻ không còn bò nữa nhưng chỉ có thể bước đi nếu có người dắt tay, nếu không có ai giúp trẻ sẽ sử dụng cách bò. Trẻ có thể chạy thạo hơn, thích chạy hơn đi, nhưng đáng chạy vẫn hơi cứng và đôi khi có thể bị ngã.

Cha mẹ có thể giúp trẻ phát triển các phần cơ lớn bằng cách cho trẻ nằm ngửa trên giường rồi cầm tay trẻ kéo cho trẻ ngồi lên, từ ngồi chuyển sang đứng rồi lại nằm xuống như cũ, mỗi ngày có thể thực hiện khoảng 6 - 7 lần. Hoặc bạn có thể cho trẻ chơi trò chơi theo mệnh lệnh như ngồi xuống, đứng lên, chạy tại chỗ...

- Trẻ dùng tay thao hơn, nhưng vẫn chưa biết cách cầm bút chì và thanh màu sáp đúng cách. Cha mẹ hãy tập cho trẻ cầm, nắm, hoặc vuốt để cho các cơ tay của trẻ khỏe mạnh bằng cách chọn những đồ chơi để giúp trẻ luyện sự phối hợp hoạt động giữa tay và mắt như xếp hình vào chỗ trống, đất nặn, xếp hình, hộp thả hình cho trẻ chơi. Đây là việc luyện tập cần thiết để chuẩn bị cho bé con sẵn sàng cầm bút viết chữ thành thạo hơn khi đi học bởi trẻ chỉ có thể cầm bút viết được khi có sự sẵn sàng phối hợp giữa tay và mắt, và điều này phải dựa vào việc luyện tập. Trẻ càng có cơ hội cầm, nắm các đồ vật nhiều bao nhiêu, hệ cơ tay của trẻ càng phát triển bấy nhiêu. Sau này trẻ sẽ có thể cầm bút thành thạo, biết dùng đầu ngón tay cái và đầu ngón tay trỏ để cầm bút thay vì dùng cả bàn tay để nắm bút - cách cầm sai và không thuận tiện để viết.
- Có thể dần dần và liên tục rèn cho trẻ tính kỷ luật. Thông thường mọi người thường coi giai đoạn trẻ từ 1 - 2 tuổi là giai đoạn trẻ ngang bướng, thích từ chối, thích chống đối và không chịu làm theo người lớn một cách dễ dàng trừ khi người lớn sử dụng cách đánh lừa trẻ.

Trẻ 20 tháng tuổi vẫn thích từ chối hơn chịu nghe lời, nhưng trẻ sẽ có tính kỷ luật nhiều hơn, chịu nghe lời cha mẹ nhiều hơn và làm theo mệnh lệnh (bảo trẻ làm cái gì trẻ cũng làm theo) với điều kiện đó không phải sự ép buộc, đe dọa. Có những đặc điểm này bởi trẻ đã biết và hiểu sự việc xung quanh nhiều hơn, biết phân biệt các sự vật với nhau, biết việc gì nên làm và việc gì không nên làm, điều này phụ thuộc vào việc cha mẹ dạy cho trẻ nhiều hay ít. Ví dụ: Trẻ sẽ biết rằng nếu không ăn cơm sẽ bị đói, đến giờ ăn cơm thì phải ăn, nghịch xong phải đi tắm, nếu không tắm sẽ bị bẩn và khó chịu...



cũ...

Ngoài ra bởi trẻ rất yêu cha mẹ và cũng thích bắt chước cha mẹ, vì thế thật dễ dàng để dạy cho trẻ có tính kỷ luật, biết được điều gì nên và không nên bằng cách làm gương cho trẻ như ăn đúng bữa, ăn xong thì phải lau miệng và rửa tay, chơi đồ chơi xong phải cất gọn vào chỗ

Cha mẹ giúp được

Trong việc tập cho trẻ biết tự giúp đỡ bản thân như tự mặc quần áo, cha mẹ có thể bắt đầu bằng việc hướng dẫn cho trẻ biết cách cho chân vào ống quần, kéo quần lên. Bạn cứ dạy liên tục, dần dần trẻ sẽ hợp tác khi mặc quần áo. Quan trọng là cha mẹ thường xuyên động viên và khuyến khích trẻ tự cởi cả quần và áo và hãy can thiệp ở mức tối thiểu.

Ngoài ra, bạn cũng nên có thời gian biểu rõ ràng để trẻ dựa vào đó thực hiện hàng ngày. Giờ ăn, giờ ngủ buổi trưa, giờ ngủ buổi tối phải tuân theo đúng lịch trình. Tuy nhiên, cha mẹ không nên quá cứng nhắc, trong một số trường hợp bạn cũng có thể linh động xê dịch chút ít. Giai đoạn này bạn nên bắt đầu tách cho trẻ ngủ riêng phòng khác bởi nếu càng để lâu sẽ càng khó thực hiện. Bạn cũng đừng quên dạy trẻ cách rửa tay, lau tay, đóng mở vòi nước, tập xát xà phòng và rửa sạch xà phòng, dạy trẻ rửa tay và lau khô trước mỗi bữa ăn, cho trẻ đánh răng vào buổi sáng và buổi tối trước khi đi ngủ (nhưng bạn phải kiểm tra răng của trẻ và đánh lại một lần nữa cho sạch).

- Trẻ trong độ tuổi này có thể sẽ sợ nước và không chịu tắm, sợ những con chó to và tiếng sủa của chúng, sợ tiếng sấm, sét... song những lời an ủi của cha mẹ sẽ giúp trẻ không còn cảm thấy sợ hãi nữa.



- Thích giúp việc nhà. Trẻ trong độ tuổi này thích làm những việc để mẹ vui lòng và việc giúp mẹ là một hành động cụ thể nhất để chứng tỏ điều này. Bạn không nên bỏ lỡ cơ hội vàng này, mỗi lần làm việc nhà, bạn nên giao trách nhiệm “trợ lý” cho trẻ và mỗi lần sai trẻ làm điều gì, cố gắng dùng 2 từ chỉ mệnh lệnh đi kèm với giới từ như “Con lấy giúp mẹ cái thìa ở trong ngăn kéo ra, rồi đặt thìa dĩa lên bàn luôn nhé!”.
- Thích bắt chước cách ăn mặc của người lớn. Trẻ đặc biệt thích giày dép, nhưng cũng có thể sợ một số đồ phụ kiện như kính râm, dây

chuyen, tap de....

- Thoải mái chơi một mình nhưng phải có mẹ ở bên cạnh. Trẻ thích đi xe 3 bánh, cưỡi ngựa gỗ, chơi đuổi bắt, rắn cắn đuôi, nấp dưới gầm bàn, chui qua cống, và đặc biệt thích các loại đồ chơi có cán cầm, thích chơi trò giấu đồ, chơi hộp thả hình và ghép tranh đơn giản. Bạn nên chọn đồ chơi và chơi với trẻ cho phù hợp với nhu cầu của bé.

Khả năng ngôn ngữ

Trẻ 20 tháng tuổi vẫn chỉ nói được những câu ngắn, ghép được 2 từ hoặc cụm từ nối ý nghĩa của 2 sự vật với nhau, ví dụ: Trẻ có thể chỉ vào mǔ của mẹ và nói rằng “mẹ mǔ” thực ra trẻ muốn nói rằng “mǔ của mẹ”; hoặc chỉ lên quả bóng ở trên bàn và nói rằng “bóng... bàn”. Tuy trẻ chưa biết cách dùng từ nối, song trẻ cũng đã có thể nói câu có cả chủ ngữ và vị ngữ. Những động từ mà trẻ trong độ tuổi này thường xuyên sử dụng đó là: “đi”, “ngã”, “roi”, “ăn”, “ngủ”, “đói”, “tắm”, “choi”, “đi chơi”. Ví dụ trẻ có thể nói “Bố đi”, “Mẹ đến”, “Bóng đi” (lăn đi).



Từ tháng thứ 18 đến tháng thứ 20, trẻ sẽ có sự phát triển mạnh về ngôn ngữ. Trẻ sẽ bắt chước cách sử dụng ngôn ngữ từ mọi người xung quanh, ai nói gì trẻ sẽ nói theo ngay tức thì và cố gắng bắt chước giọng điệu, hành động khi nói. Ngoài ra trẻ còn thích bắt chước người lớn hát và bắt chước điệu bộ của người lớn khi hát. Với những trẻ biết nói từ trước khi tròn 1 tuổi, hoặc biết nói sớm, thì đến độ tuổi này trẻ có thể sẽ không bắt chước cách nói hoặc đã qua giai đoạn nói theo người lớn rồi.

Nhìn chung, trẻ 20 tháng sẽ nói được khoảng 12 - 15 từ, một số trẻ có thể nói được nhiều hơn. Trẻ có thể hiểu những lời mà bạn nói với trẻ nhiều hơn rất nhiều những từ ngữ mà trẻ nói ra. Bạn có thể thấy rõ điều này qua việc nói hoặc yêu cầu trẻ làm được khá nhiều việc. Trẻ sẽ hiểu được tâm trạng của bạn khi bạn có giọng nói hoặc sắc mặt biểu thị sự vui mừng, hồi hộp, buồn hoặc trách mắng.

Chơi những trò chơi để thúc đẩy sự phát triển ngôn ngữ

Cha mẹ có thể rủ trẻ chơi những trò chơi đơn giản nhầm củng cố và phát triển ngôn ngữ cho trẻ như:

Trò chơi cơ thể của con. Đây là trò chơi mà trẻ đã được chơi từ nhiều tháng trước. Ngoài việc giúp trẻ biết tên các bộ phận trên cơ thể ra, bạn có thể làm cho trẻ cảm thấy thú vị hơn bằng cách yêu cầu trẻ làm theo mệnh lệnh như vỗ tay, nhíu mày, nháy mắt, dang tay, dang chân... (cha mẹ nên làm mẫu cho trẻ xem trước).

Trò chơi nghe âm thanh. Cha mẹ khuyến khích trẻ nghe những âm thanh khác nhau để trẻ luyện thính giác và phân biệt được các âm thanh khác nhau, từ những âm thanh có trong nhà như tiếng đồng hồ kêu “tích tắc”, tiếng mẹ giã ót “cộp cộp”... đến những âm thanh ở bên ngoài như tiếng còi xe ô tô, tiếng chuông chùa, tiếng còi xe cứu hỏa... Bạn hãy đưa trẻ đi chơi vườn thú để trẻ biết tiếng của các loài động vật, và giúp trẻ được mở mang tầm mắt.

Trò chơi làm theo mệnh lệnh. Cha mẹ hãy bắt đầu bằng những mệnh lệnh đơn giản như “Con hãy đi ra đóng cửa!”, “Ra lấy quyển sách đem vào cho cha đi!” rồi mới phát triển lên thành các mệnh lệnh phức tạp hơn như “Con giúp cha lấy giầy và tất ở trong tủ giày ra đây nào!”. Nếu hiểu được những câu đó, trẻ sẽ làm đúng mệnh lệnh. Điều này chứng tỏ rằng trẻ đã phát triển ngôn ngữ rất tốt

Trò chơi gọi tên đồ vật. Cha mẹ hãy dạy cho trẻ biết đồ vật và thường xuyên kiểm tra trí nhớ của trẻ. Bạn có thể làm cho trò chơi trở nên thú vị hơn bằng cách nói tên một đồ vật nào rồi cùng trẻ tìm hình ảnh của đồ vật đó trong sách. Phương pháp này không chỉ giúp tăng cường trí nhớ, giúp trẻ biết được nghĩa của từ mới mà còn tạo cho trẻ thói quen thích đọc sách.

Trò chơi nói những từ gần nghĩa hoặc một nhóm từ cùng loại. Cha mẹ có thể hỏi trẻ rằng “Con có biết hạt gạo không? Gạo có những loại nào nhỉ?” (Với điều kiện bạn đã từng cho trẻ nhìn thấy hạt gạo trước đó và đã chỉ cho trẻ biết có những loại gạo là gạo tẻ, gạo nếp...

Phát triển tâm sinh lý

Mặc dù chúng ta phải bắt đầu tập cho trẻ biết và trở thành một người có kỷ luật, nhưng cũng đừng quên rằng phải làm từ từ, từng chút một bởi trẻ vẫn còn quá nhỏ. Đây là thời điểm quan trọng cho việc tạo nền tảng giúp trẻ tự hào về bản thân, được tự chủ. Cha mẹ hãy luôn luôn nhớ rằng trẻ sẽ làm được những gì phù hợp với khả năng của trẻ, và cần phải thừa nhận khả năng của trẻ trong từng giai đoạn.



Cha mẹ thường kỳ vọng hoặc đặt hy vọng quá nhiều vào trẻ, muốn trẻ phải giỏi, phải làm được cái này cái kia. Để giảm thiểu vấn đề này, cha mẹ cần có sự tinh tế, luôn cố gắng hiểu được tình hình, hiểu về từng giai đoạn phát triển của trẻ, hiểu được khả năng của trẻ... Cha

mẹ hãy để ý xem trẻ muốn tự làm gì, muốn tự giúp đỡ bản thân hay để cho trẻ làm, những việc nào quá khó hãy tìm cách giúp trẻ bằng cách để trẻ có cơ hội được tự khám phá.

Những kỳ vọng và sự kiểm soát của người lớn, của xã hội hoặc môi trường sống xung quanh, đặc biệt là xã hội đặt quá nhiều vào trẻ em. Cha mẹ muốn thế này nhưng ông bà lại muốn thế khác khiến trẻ cảm thấy bức bối. Đặc biệt trẻ ở độ tuổi này đang hình thành và phát triển tính cách nên rất dễ bức tức, khó chịu nếu bị ngăn cấm, cản trở hoặc bị kiểm soát quá chặt.

Một số trẻ thể hiện thái độ tức giận hoặc bức bối bằng cách khóc lóc, kêu gào, ăn vạ, lăn lộn trên sàn nhà, một số trẻ còn nín thở hay còn gọi là khóc ngất. Trẻ nào thường xuyên có những biểu hiện kể trên thì sau này sẽ trở thành người có tính nết thất thường, dễ cáu giận. Nếu việc ăn vạ của trẻ có kết quả, nghĩa là khiến người lớn phải chịu đầu hàng, sau này trẻ sẽ sử dụng cách ăn vạ, khóc ngất liên tục.

Làm cách nào để có thể kiểm soát được cảm xúc của trẻ?

Nhiều khi trẻ muốn làm theo ý mình mà chúng ta không thể cho phép hay để mặc cho trẻ được tự làm theo ý mình. Khi đó trẻ sẽ tỏ ra giật dữ,

một số giận đến nỗi ăn vạ, gào thét không nể sợ ai. Nhất là khi đang ở nơi công cộng, trẻ sẽ biết được rất nhanh rằng cha mẹ vì ngại những ánh mắt của mọi người nên sẽ phải chiều theo ý trẻ.

Khi xảy ra trường hợp như vậy, cho dù ở nhà hay bên ngoài, bạn phải kiềm chế được bản thân trước đã, không mắng mỏ, trách cứ hay đánh trẻ, không bày tỏ thái độ đáp lại mà im lặng ôm trẻ vào lòng, cố gắng chuyển hướng quan tâm của trẻ hoặc vỗ về cho trẻ bình tĩnh lại. Mặc dù trẻ vẫn còn khóc nhưng trẻ sẽ dần dần bình tĩnh hơn bởi trẻ cảm thấy yên tâm rằng bạn không cản trở trẻ mà luôn thể hiện tình yêu thương, an ủi trẻ. Ngược lại, nếu bạn tỏ thái độ khó chịu với trẻ, tình hình sẽ trở nên căng thẳng hơn.



Có thể trẻ chưa hiểu được ngay lý do bạn ngăn cấm không cho trẻ làm những việc trẻ thích, nhưng trẻ cũng hiểu được tình yêu thương, sự an ủi của bạn. Hơn nữa việc bạn kiềm chế được bản thân, không chỉ làm cho trẻ bình tĩnh hơn còn dạy cho trẻ học cách kiềm chế bản thân từ bạn.

Kiềm chế bản thân không có nghĩa là bạn chịu thua trẻ. Bạn phải dứt khoát không cho phép trẻ làm nếu điều đó là không nên, bạn nhất định không được chiều theo dù trẻ mè nheo bởi nếu bạn thỏa hiệp, trẻ sẽ thường xuyên dùng phương pháp này để điều khiển bạn.

Nếu trẻ thường xuyên hờn dỗi, bạn nên để ý xem nguyên nhân xuất phát từ việc những nhu cầu của trẻ có được đáp ứng một cách đầy đủ hay không, hay là do mâu thuẫn giữa bản thân trẻ với môi trường. Nếu tình trạng này xảy ra thường xuyên bạn cần xin ý kiến của bác sĩ tâm lý để tìm ra hướng giải quyết triệt để. Nếu bạn cứ để tình trạng như vậy sẽ ảnh hưởng xấu đến tâm sinh lý của trẻ. Trẻ sẽ thành một đứa trẻ ngỗ ngược, hay cáu giận, không kiểm soát được tâm trạng của bản thân. Vấn đề của trẻ cũng ngày càng khó giải quyết hơn.

Bắt đầu biết phân biệt giới tính

Trẻ bắt đầu hiểu sự khác nhau giữa giới tính nam và giới tính nữ, biết ai là “con trai”, ai là “con gái” và sẽ thể hiện những đặc điểm của “bé trai” và

“bé gái”.

Các bé gái thường thích chơi những trò chơi mang tính cẩn thận, nhẹ nhàng, thích làm điệu, mặc quần áo đẹp, chọn quần áo để mặc cẩn thận hơn, thích được người khác khen “xinh”. Còn các bé trai sẽ có những biểu hiện trái ngược hoàn toàn như thích chơi những trò chơi mạnh bạo, thích thể hiện rằng mình là người đàn ông mạnh mẽ. Khi có người lạ đến chơi nhà, các bé trai sẽ thích thể hiện khả năng về sức lực như nhảy nhót, kéo những đồ đặc nặng, nói to để thu hút sự chú ý và thích khoe khoang.

Việc trẻ có ý thức được giới tính của mình hay không phụ thuộc rất nhiều vào gia đình và môi trường sống, bắt đầu từ sự đối xử khác biệt giữa bé trai và bé gái. Người mẹ thường cẩn thận và quan tâm tới cách ăn mặc của bé gái hơn bé trai. Trong khi đó người cha thường chơi các trò chơi nhẹ nhàng với con gái hơn là với con trai. Trẻ em sẽ bắt chước những biểu hiện khác nhau về giới tính của cha mẹ hay người lớn trong gia đình.

Ói... Bé con sờ “chim”

Ngoài việc học cách phân biệt giới tính, trẻ nhỏ cũng đang để ý tới các bộ phận trên cơ thể xem giữa con trai và con gái có gì khác nhau. Một số trẻ sẽ thích sờ vào bộ phận sinh dục của bản thân và cảm thấy thoái mái, hài lòng, thậm chí còn tới mức gồng mình lên nữa.

Khi nhìn thấy trẻ nghịch cơ quan sinh dục, cha mẹ đừng giật mình hay lo lắng. Bạn hãy đánh lạc hướng sự quan tâm của trẻ, để trẻ chơi những trò chơi khác. Trẻ ở độ tuổi này thích khám phá cơ thể là chuyện bình thường, nhưng nguyên nhân trẻ thường xuyên nghịch bộ phận sinh dục của mình thường là do chán nản, buồn và mệt mỏi. Cha mẹ nên tìm hiểu nguyên nhân để giải quyết cho đúng vấn đề. Cha mẹ cần biết rằng những trẻ bị ngăn cấm không được chơi những trò chơi khác sẽ thường chơi với các bộ phận trên cơ thể mình. Nếu tình trạng này không được giải quyết kịp thời sẽ mẹ biết được con ra sao có thể đã quá muộn rồi.

Trò chơi và đồ chơi

Ở độ tuổi này trẻ đã ngồi chơi một mình thoái mái (nhưng mẹ phải ở gần đó), mỗi lần được khoảng 15 - 30 phút. Trẻ thích ngồi trong các đồ chơi có thể di chuyển được như ô tô trẻ em, ngựa bập bênh, xe đạp ba bánh và thích các trò chơi di chuyển như rắn cắn đuôi hoặc chơi đuổi bắt.



Những đồ chơi yêu thích

Đồ chơi yêu thích nhất của trẻ ở tuổi này là những đồ chơi có cán cầm. Trẻ đã biết dùng những đồ chơi có cán để tăng hiệu quả trong

việc dùng tay của mình. Đồ vật càng khó cầm bao nhiêu, trẻ càng quyết tâm để sử dụng được nó bấy nhiêu. Khi trẻ biết cách điều khiển các đồ vật có cán dài như chổi quét nhà, chổi tre được rồi, trẻ sẽ chỉ tập trung vào việc đang làm chứ không quan tâm tới kết quả ra sao. Trẻ không quan tâm trên sàn nhà có bụi bẩn nhiều tới mức nào hay ngoài sân có nhiều lá cây ra sao. Nhưng khi quay lại dùng những đồ có cán ngắn như búa định, trẻ lại quan tâm đến kết quả của việc đóng định, ví dụ khi đóng định vào mô hình, trẻ sẽ cúi xuống nhìn xem bao giờ sẽ có đầu định thò ra.

Một số vật có cán khác mà khi sử dụng trẻ sẽ chú ý đến kết quả là: bàn chải đánh răng, lược, bút lông, thìa múc cát...

Việc đổ nước cho đầy bát, đầy cốc cũng là một công việc mà trẻ rất thích. Trong nhiều tháng liên tiếp trẻ sẽ rất thích thú với việc đổ nước từ một vật này sang một vật khác. Trong khi trẻ thực hiện hành vi đó toàn bộ tinh thần của trẻ sẽ tập trung vào việc trút nước. Trẻ sẽ bắt đầu chú ý đến vật đựng và học cách dùng tay khi thấy nước tràn ra.

Chơi trò giấu đồ

Sự phối hợp giữa mắt và tay của trẻ 20 tháng tuổi đã tốt hơn rất nhiều. Trẻ có thể chơi được cả trò chơi và hài lòng hơn khi liên tục đạt được thành công. Trẻ ở độ tuổi này rất thích chơi trò giấu đồ. Những chiếc hộp thả hình hiện nay được bày bán khắp nơi là một loại đồ chơi bổ ích. Ngoài việc giúp trẻ luyện khả năng quan sát, chúng còn giúp trẻ thích thú bởi khi thả hình vào, trẻ sẽ không biết nó biến đâu mất, rồi sau đó trẻ sẽ rất vui

mừng khi lấy nó ra từ đáy hộp và tiếp tục chơi lại. Khi trẻ thấy thắc mắc không biết khối hình thả vào hộp biến đi đâu sẽ kích thích trí tò mò của bản thân, muốn được tìm tòi, khám phá. Đôi khi trẻ sẽ chăm chú quan sát việc mẹ cho cơm vào miệng và bắt đầu nghĩ rằng sau khi thức ăn được cho vào miệng rồi sẽ đi đâu hết. Trẻ 20 tháng tuổi cũng rất hay để ý đến bóng của mình.

Đến giai đoạn này, các mẹ nên cố gắng chọn cho trẻ những đồ chơi phù hợp với sở thích của trẻ. Những bức tranh ghép đơn giản cũng làm cho trẻ chơi không biết chán. Trong suy nghĩ của trẻ, việc tìm ra được những mảnh ghép để ghép vào kín bức tranh cũng giống như trò chơi giấu đồ vật. Khi trẻ đặt mảnh ghép còn thiếu vào bức tranh đang ghép dở sẽ làm cho bức tranh được hoàn thiện. Các mẹ sẽ rất ngạc nhiên khi thấy trẻ cầm từng miếng ghép lên xoay đi xoay lại để tìm ra đúng chiều ghép cho đúng.

Bạn sẽ nhận thấy trẻ ở độ tuổi này đã biết lập kế hoạch và thực hiện theo kế hoạch đã định sẵn bằng cách thử để ý bạn có thể sẽ bắt gặp khi trẻ múc nước cho đầy gáo nhưng không phải là việc múc nước đổ đi bởi bé sẽ cầm gáo nước đó để dập đám lửa; hoặc trẻ sẽ cố gắng tháo kim băng ghim đầu tã ra khi cởi tã. Đây chính là bước đột phá mới trong sự thành công về hành vi và sự sáng tạo của trẻ.

Biết đến “khoảng trống” nhờ các trò chơi

Trong khi chơi xếp hình, lăn bóng, đẩy xe đồ chơi đi xung quanh nhà, trẻ sẽ biết nhiều hơn về mối quan hệ giữa các đồ vật với khoảng trống. Trẻ sẽ biết rằng nếu trẻ dạng chân ra để cho quả bóng lăn qua háng thì nó sẽ tiếp tục lăn. Ngoài ra trẻ cũng nhận thấy rằng bản thân trẻ cũng là một đồ vật giữa những khoảng trống khác nhau. Khi cha chơi trò ghép hình thành hình vòng cung có khoảng trống giống như đường hầm để cho trẻ đẩy chiếc ô tô chạy qua chạy lại, trẻ sẽ rất thích thú, hồi hộp. Một lát sau, có thể trẻ sẽ đứng lên chui qua háng cha, chui qua gầm bàn... Ở trong khu vui chơi cho trẻ em có rất nhiều loại đồ chơi giúp trẻ hiểu về những khoảng trống như đu quay, cầu trượt, cầu bập bênh, và có khi chỉ là khoảng trống giữa hai hòn đá cũng khiến trẻ thích thú đi qua.

Chơi trò mặc quần áo và thích làm người lớn

Việc bắt chước cách ăn mặc giống người lớn là việc đầu tiên mà trẻ ở tuổi này muốn làm. Về khía cạnh thích làm người lớn, trẻ sẽ lấy quần áo của người lớn ra mặc. Những đôi giày, dép được sử dụng đầu tiên trong việc chơi trò bắt chước ăn mặc. Việc đi giày dép của người lớn là một cách thể hiện rằng trẻ đã lớn rồi, trở thành người lớn rồi. Ở độ tuổi này trẻ đã biết rằng mình đã là một đứa trẻ chứ không còn là một em bé sơ sinh còn đỏ hỏn mà mẹ phải bế ẵm suốt ngày nữa. Đối với trẻ, giày dép là một vật dụng rất quan trọng bởi bất cứ khi nào mẹ đổi giày dép mới cho trẻ cũng có nghĩa là trẻ đã lớn hơn rồi. Vì vậy, không có gì đáng ngạc nhiên khi chỉ một thời gian ngắn sau, khi trẻ đã biết nói, mẹ sẽ nghe thấy trẻ cãi nhau với các bạn cùng trang lứa rằng chân ai to hơn. Trẻ con coi độ lớn của giày dép là vấn đề quan trọng nhất.

Mặc dù trẻ rất thích bắt chước cách ăn mặc của người lớn, song trẻ vẫn sợ một số đồ phụ kiện như kính râm, dây chuyền... Nguyên nhân có thể là tại thời điểm này, trẻ đã có thêm nhận thức mới về cơ thể mình và không muốn đeo những vật làm cho trẻ trở nên lạ lẫm. Có lẽ cha mẹ không thể đoán biết trước được rằng bao giờ trẻ sẽ có những biểu hiện này. Vì thế, cha mẹ phải để ý nhiều hơn một chút.



Thời điểm thích bắt chước cách ăn mặc của người lớn này cũng là độ tuổi mà trẻ cố gắng làm những gì mà trẻ nghĩ sẽ có vai trò quan trọng đối với trẻ. Những việc mà trẻ làm, trẻ chơi đều có liên quan tới những nhu cầu thường xuyên của mình, đó là ăn và ngủ, và trẻ cũng thích mẹ chơi trò giả tưởng này với trẻ. Trẻ sẽ đắp chăn cho mẹ, xoa lưng, vuốt ve rồi thì thầm “Ngủ ngoan nhé, bé yêu!”. Ngoài ra trẻ còn bắt buộc mẹ phải giả vờ ăn miếng xếp hình hoặc bút chì. Trẻ cảm thấy việc chơi trò giả tưởng như vậy vô cùng hấp dẫn và thú vị, đặc biệt nếu mẹ giả vờ cầm chân, tay trẻ lên ăn, trẻ sẽ bật cười khanh khách thích thú.

Trẻ có thể chơi trò giả vờ như vậy với búp bê như đắp chăn cho búp bê, cho búp bê ăn, uống nước với dáng điệu được bắt chước từ mẹ. Khi trẻ chơi với búp bê, trẻ sẽ không nói nhiều mà tỏ ra đang tập trung lắng nghe và nếu búp bê nói điều rồi, trẻ sẽ cố gắng đáp ứng nhu cầu của búp bê một cách nhiệt tình nhất.

Tất cả những việc mà trẻ làm đều là việc bắt chước, không phải giắc mơ hay sự tưởng tượng. Nhưng dù sao đi nữa, trẻ cũng bắt đầu dùng cơ thể của mình để làm những việc có nghĩa hơn. Trẻ đã thể hiện sự tự do và sức lực trong các hành động được phản ánh thông qua trò chơi này. Việc trẻ lặp đi lặp lại những trò chơi này sẽ giúp trẻ dần dần thấu hiểu được cảm giác của người khác. Nếu anh chị của trẻ bị cánh cửa kẹp vào ngón tay, trẻ sẽ tiến lại dỗ dành, nếu anh chị khóc vì bị bác sĩ tiêm, trẻ cũng sẽ khóc theo.

Nếu trẻ có một bát nước thì trẻ sẽ dùng để trộn với số bột bị rơi ra. Nếu có đất, trẻ sẽ nặn thành quả bóng, nặn thành bánh hoặc đồ vật nào hay hơn thế. Cát, nước, bùn là những đồ chơi rất phù hợp với trẻ trong độ tuổi này (và khi lớn hơn trẻ vẫn chơi được).

Trẻ sẽ hiểu và làm theo mệnh lệnh bởi sự cố gắng của chính bản thân trẻ chứ không phải bởi sự huấn luyện của cha mẹ. Trẻ muốn cất tất cả đồ chơi hay những đồ thuộc quyền sở hữu của mình bằng tinh thần trách nhiệm. Nếu trẻ càng biết rõ đồ vật nào nên để ở đâu, trẻ sẽ cất gọn đồ đạc vào vị trí của chúng tốt hơn.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 20

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Biết nhảy về phía trước;
- Biết chạy;
- Đi lên đi xuống cầu thang, nhưng một tay vẫn phải bám vào lan can;
- Ngồi được trên ghế nhỏ nhưng dáng ngồi như trượt xuống;
- Biết đá bóng về phía trước;

- Nhặt được các đồ vật dưới sàn lên;
- Kéo, đẩy được những đồ vật lớn trên sàn.



Các phần cơ nhỏ

- Xếp hình được 5 - 6 lớp;
- Ném được những quả bóng nhỏ;
- Ghép được những bức tranh đơn giản có từ 2 - 3 miếng ghép;
- Biết đóng các nắp hộp hình tròn hoặc hình elip.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói được thêm 12 - 15 từ mới hoặc nhiều hơn;
- Học cách dùng từ để diễn đạt mong muốn của bản thân như “lấy” khi muốn thứ gì đó hoặc “bật” khi muốn bật đèn;
- Thích nghe ca dao, bài thơ ngắn của trẻ em;
- Cố gắng nói thành câu, biết ghép hai từ;
- Chỉ và nói đúng nhiều bộ phận trên cơ thể;
- Thích hỏi “cái gì” khi biết rằng mỗi sự vật đều có tên gọi riêng của nó.

Phát triển tâm sinh lý

- Có tính sở hữu cao, biểu hiện qua việc giữ đồ chơi hoặc giấu đồ chơi đi khi có trẻ khác đến chơi;
- Dành thời gian để xem xét và thích thú với bóng mình trong gương;
- Sợ nước, biểu hiện qua việc không thích tắm;
- Sợ những con chó to hoặc con chó đang sủa và tiếng sấm sét.

Phát triển về mặt xã hội

- Muốn được người khác quan tâm;
- Thích ngồi xe đạp chơi;
- Thích được đi ra ngoài hoặc đi dạo;
- Thích giúp đỡ công việc nhà;
- Thích cởi quần áo ra và không chịu mặc quần áo;
- Thích giúp mẹ mua đồ hoặc nhặt đồ cho vào giỏ.



Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Biết bắt chước những thái độ đơn giản;
- Học những từ mới, kinh nghiệm mới, và sẵn sàng học hỏi mọi điều;
- Biết thả các hình ■▲● vào đúng vị trí mà không cần xoay để tìm chiều cho phù hợp;
- Đã vẽ được đường thẳng;
- Nhớ được những đồ vật quen thuộc mà không cần nhìn hoặc cầm trên tay.

Đồ chơi và trò chơi

- Chơi được một mình, nhưng phải có người lớn ở gần;
- Thích nghịch đất, nước, cát, bùn...;
- Thích ngồi đu quay, cưỡi ngựa gỗ;
- Thích chơi khối hình lớn;

- Thích tự mặc quần áo;
- Thích chơi trò giả tưởng, đặc biệt là việc ăn, ngủ;
- Thích chơi những đồ chơi có thể tháo lắp được

Lịch trình hàng ngày

- Vào ban ngày có thể kiểm soát được hệ thống bài tiết;
- Biết đổ nước từ một bát này sang một bát khác;
- Tự ăn;
- Biết cất đồ chơi vào chỗ cũ;
- Thích nhận đồ, cầm đồ;
- Tự mặc được những quần áo dễ mặc;
- Tự đi dép được nhưng chưa biết cách buộc dây hoặc cài khuy;
- Tự rửa tay, lau tay nhưng phải có người giúp;
- Tự đánh răng được nhưng không sạch.



THÁNG THỨ 21

CÁM DỐ VÀ THỦ THÁCH

Tiến sĩ Hache, một nhà tâm lý học đã từng nói về sự lưỡng lự trong giai đoạn trẻ vừa không muốn xa cha mẹ vừa muốn được tự lập rằng: “Trong giai đoạn trẻ có những biểu hiện này, cha mẹ không cần phải làm gì, chỉ cần hiểu, chấp nhận một cách rộng lượng và hãy kiên nhẫn”.

Các phát triển chung

- Di chuyển thành thạo hơn rất nhiều. Trẻ sẽ thực hiện mọi hoạt động giống như tháng trước, chỉ khác là bây giờ trẻ làm gì cũng thuận tiện hơn. Sự phối hợp giữa các bộ phận cũng tốt hơn, từ việc đi thẳng, lùi lại, đi sang ngang, đứng một chân, biết đi lên cầu thang nhưng vẫn chưa bước đổi chân để lên được, biết tự nắm vào lan can mà không cần người giúp, thích nhảy nhót, leo trèo, ném, quăng, chạy, nhặt đồ chơi dưới sàn nhà lên, biết ngồi xổm tốt và trèo lên trèo xuống các đồ vật một cách thành thạo, cho đến việc biết biết đập bóng xuống đất, đá bóng về phía trước. Trẻ có thể cầm được nhiều đồ chơi cùng lúc và trong khi đang đi, nếu càng đi được nhanh, trẻ càng thích thú, ngoài ra trẻ cũng có thể đạp được xe đạp ba bánh.
- Mắt và tay phối hợp với nhau rất tốt. Trẻ 21 tháng tuổi có thể xếp hình được 5 - 6 tầng, điều này chứng tỏ mắt và tay trẻ đã phối hợp với nhau thuận tiện hơn. Bạn có thể dạy trẻ cách gấp quạt giấy, hoặc tìm những chiếc hộp với hình dáng khác nhau để trẻ thử xếp riêng từng loại ra với nhau. Trẻ sẽ rất thích thú khi được thử dùng một chiếc nắp để đậy vào hộp to hoặc nhỏ hơn. Bên cạnh đó, trẻ vẫn thích chơi đóng nắp chai, đóng đinh nhựa vào lỗ.
- Trẻ độ tuổi này có sự phát triển tốt về ngôn ngữ, song trẻ vẫn thích dùng tay để thể hiện điệu bộ và âm ừ trong cổ họng để bày tỏ mong muốn. Một số trẻ biết nói nhanh, một số khác dành thời gian khá lâu cho việc tiếp nhận thông tin, rồi đến một ngày nào đó liền tung ra hàng tràng. Sự phát triển ngôn ngữ ở trẻ phụ thuộc vào cách mà trẻ học hỏi.

Trung bình, trẻ 21 tháng tuổi sẽ nói được khoảng 20 từ hoặc nhiều hơn. Nếu mẹ nào chịu khó nói chuyện với trẻ, nói rõ ràng từng từ, không dùng

ngôn ngữ trẻ con để nói chuyện với trẻ, trẻ sẽ nhanh chóng biết thêm được nhiều từ và sử dụng chúng một cách hiệu quả.

Trẻ ở độ tuổi này vẫn rất thích nghe mẹ hát ru, đọc thơ hoặc đọc những câu ca dao cho trẻ nghe. Nếu có những hình minh họa đẹp mắt hoặc mẹ biểu diễn các động tác minh họa, bé con sẽ há miệng, mở tròn mắt dõi theo một cách háo hức. Cha mẹ hãy rủ trẻ chơi trò ghép từ để kích thích cho trẻ nhớ lâu. Cha mẹ cần tận dụng điều này để dạy cho trẻ biết thêm các từ mới.

- Thích hỏi “Cái gì?”. Đây cũng là một cơ hội tốt để cha mẹ phát huy khả năng sáng tạo một cách tự nhiên cho trẻ bằng cách tạo điều kiện cho trẻ hỏi, và bạn phải nhiệt tình trả lời cho trẻ biết.
- Rất quan tâm những con vật nhỏ. Nếu bạn đưa trẻ đi công viên, trẻ sẽ mải mê đi tìm những con côn trùng. Nếu đưa trẻ đi biển, bạn hãy chỉ cho trẻ biết cá, cua, ốc, tôm. Mẹ có thể rủ trẻ nhặt các loại vỏ ốc ra so với nhau, dạy cho trẻ biết sự khác nhau của các loại vỏ ốc. Việc vừa chơi vừa học này sẽ giúp trẻ nhanh hiểu và trẻ sẽ nhớ được những hình ảnh quen thuộc mà không cần phải nhìn hoặc cầm trên tay.
- Trẻ sẽ không hung hăng nếu cha mẹ biết cách ngăn chặn sớm bằng cách tránh hoàn toàn việc trùng phạt và suy nghĩ rằng phải làm cho trẻ sợ. Tuy nhiên, trong một số trường hợp một cái tát vào mông trẻ hay một câu nói như: “Nếu con vẫn làm nữa thì mẹ sẽ không yêu đâu” sẽ tốt hơn thái độ thô伧, lạnh nhạt.
- Trẻ độ tuổi này thường chán đồ chơi của mình nhưng lại thích chơi đồ chơi của người khác. Chính vì vậy mẹ nên để ý mỗi khi trẻ vào khám phá phòng của người khác vì có thể trẻ sẽ lôi những đồ đặc biệt bị cấm hoặc những đồ vật nguy hiểm ra chơi.
- Thích dùng từ “của con” để biểu thị quyền sở hữu và sẽ bắt đầu cảm thấy đồng cảm với người khác. Nhiều khi trẻ sẽ hiểu và có tâm trạng giống với mẹ.
- Tự ăn giỏi hơn. Thời điểm này trẻ sẽ tự ăn và không còn bám mẹ nhiều nữa. Nếu mẹ biết được trẻ ăn được nhiều tới chừng nào thì nên lấy cho trẻ chừng ấy bởi nếu xúc cho trẻ quá nhiều thức ăn, thì khi trẻ no rồi sẽ nghịch số thức ăn còn lại trong đĩa. Nếu thấy trẻ làm thức ăn vương vãi lung tung, hãy lấy lại thìa từ tay trẻ một cách nhẹ nhàng và đưa cho trẻ

món đồ chơi có thể cắn được, bạn hãy quan sát trẻ sẽ cắn hay sờ chơi? Nếu no rồi, trẻ sẽ không chịu ăn nữa mà sẽ chơi, khi đó bạn hãy từ từ lấy đĩa thức ăn của trẻ ra rồi rủ trẻ đi làm việc khác. Bạn nên biết lượng thức ăn trẻ có thể ăn để lấy cho vừa đủ. Trẻ ở độ tuổi này rất nhạy cảm trước những kích thích và lực tác động từ bên ngoài. Bởi vậy, không nên để bữa ăn của trẻ bị gián đoạn dù với bất kỳ lý do gì đi chăng nữa. Khi trẻ bắt đầu quấy phá, bạn nên chuyển cho trẻ ăn hoa quả hoặc đồ tráng miệng sẽ tốt hơn việc mắng mỏ trẻ.

- Trẻ sẽ ngủ ít hơn và thức dậy sớm hơn. Thời điểm này bạn nên thay đổi lịch ngủ cho trẻ bởi mỗi tối để đi ngủ được không phải chuyện dễ dàng. Trẻ sẽ ra các điều kiện như xin nướng, xin sữa, đòi thơm má hay nghe truyện cổ tích. Khi đã ngủ được rồi, trẻ cũng thường thức dậy rất sớm, mẹ phải dỗ dành mới chịu ngủ thêm.
- Muốn tự giúp đỡ bản thân. Trẻ 21 tháng tuổi sẽ có những cảm xúc mới về bản thân. Trẻ muốn tự chịu trách nhiệm về cuộc sống hàng ngày của mình như muốn tự trải ga trải giường, tự gấp chăn màn, muốn được tham gia vào việc rửa tay, tắm và tự đánh răng (có khi không thể gọi là đánh răng mà phải gọi là ngậm hoặc mút bàn chải thì đúng hơn), muốn được quét nhà, lau nhà, hút bụi, dùng búa, bồ cào hoặc làm tất cả những việc mà trẻ đã từng nhìn thấy người khác làm. Hơn nữa, trẻ còn từ chối sự giúp đỡ của người khác. Tốt nhất bạn nên tạo cơ hội cho trẻ được tham gia làm những công việc nhà bằng cách tạo cho trẻ cảm giác việc nhà giống như một trò chơi, việc này sẽ rèn luyện được rất nhiều kỹ năng.
- Thích thú với việc mặc quần áo. Mặc dù trẻ 21 tháng tuổi vẫn chưa thể tự mặc quần áo cho mình hoàn chỉnh, nhưng một khi đã thành công, trẻ sẽ chạy khắp nhà với vẻ mừng rỡ. Mỗi khi mẹ mặc quần áo cho trẻ, trẻ cũng giúp mẹ và muốn tự chọn quần áo để mặc, nhiều trẻ đã biết tự đi giày không có dây buộc.

Trẻ học được rất nhiều từ sự vật xung quanh

Có một nhà thơ đã viết những câu thơ về trẻ em rất hay và đáng suy nghĩ như sau:

Nếu trẻ lớn lên cùng những lời mắng mỏ, trẻ sẽ trở thành người thích

chỉ trích người khác.

Nếu trẻ lớn lên cùng những lời coi thường khinh miệt, trẻ sẽ trở thành người hay xấu hổ.

Nếu trẻ lớn lên cùng sự ngượng ngùng, xấu hổ, trẻ sẽ trở thành người luôn nghĩ mình sai.

Nếu trẻ lớn lên cùng lòng rộng lượng, trẻ sẽ trở thành người kiên trì, nhẫn耐.

Nếu trẻ lớn lên cùng sự ủng hộ, giúp đỡ, trẻ sẽ trở thành người tự tin vào bản thân.

Nếu trẻ lớn lên cùng những lời khen ngợi, trẻ sẽ biết đến giá trị của người khác.

Nếu trẻ lớn lên cùng với sự thật lòng, trẻ sẽ trở thành người có sự công bằng.

Nếu trẻ lớn lên cùng sự vững vàng, trẻ sẽ trở thành người có lòng tin.

Nếu trẻ lớn lên bằng sự thùa nhận, trẻ sẽ yêu bản thân.

Nếu trẻ lớn lên cùng sự thùa nhận và tình thân, trẻ sẽ biết tìm kiếm tình yêu thương.

Sự sáng tạo và tinh thần học tập

Sự sáng tạo trái ngược hoàn toàn với sự bắt chước. Sáng tạo là suy nghĩ mới mẻ, không trùng lặp với ai. Hơn thế nữa, sự sáng tạo còn là khả năng trong việc nhìn nhận các sự việc và vấn đề bằng sự trong sáng, thật lòng. Sự sáng tạo là khả năng riêng biệt của mỗi cá nhân. Người có sự sáng tạo là những người có rất nhiều suy nghĩ và ý tưởng trong đầu và có thể tưởng tượng xa hơn. Người có sự sáng tạo thường là người dũng cảm, dám đối mặt với rủi ro, dám được dám mất.

Tất cả trẻ em có sức khỏe tốt, theo lẽ thường đều tò mò, nồng động, thích sáng tạo, vui vẻ, chịu khó để ý và thích tự do... Tất cả những điều nói trên đều là những biểu hiện của người sáng tạo.

- Cha mẹ cần nuôi dưỡng để trẻ tràn đầy tư duy sáng tạo

Nữ bác sĩ Freidel Mainard đã từng nêu quan điểm rất đáng suy nghĩ rằng: “Khi chúng ta nói rằng mọi trẻ em đều có tố chất của tư duy sáng tạo, không có nghĩa là mọi trẻ em đều có những sáng tạo giống nhau hoặc như nhau. Một số trẻ được sinh ra với năng khiếu âm nhạc hoặc toán học thiên bẩm và môi trường xung quanh khiến trẻ cảm thấy hài lòng và ấn tượng có thể kích thích những tố chất bẩm sinh được nhiều như vậy. Nhưng môi trường ấn tượng nhất và được yêu thích nhất cũng không thể tạo ra thiên tài trong lĩnh vực sáng tạo âm nhạc được nếu người đó không hề có sự đam mê âm nhạc”.

Ý tưởng sáng tạo có thể có do hai yếu tố: yếu tố thứ nhất là do gene và DNA, yếu tố thứ hai là bản năng trong việc học hỏi, sự lớn lên và phát triển mà ai ai cũng có đầy đủ.

Russell L. Carson đã viết rằng: “Thế giới của trẻ thơ hoàn toàn trong sáng, mỏi mè, đẹp đẽ với đầy ắp những câu chuyện và vạn vật vô cùng kỳ thú và hấp dẫn. Nhưng thật không may đối với người lớn chúng ta, người đã từng có ánh mắt trong veo nhìn ngắm thế giới muôn màu với vẻ đẹp kỳ vỹ đó đã bị phá hủy hết trước khi bước vào thế giới của người lớn. Nếu tôi là thượng đế hoặc cầu xin được thượng đế, tôi sẽ cầu mong cho tất cả trẻ thơ trên thế giới này không bao giờ đánh mất sự thắc mắc trước mọi điều. Không gì có thể xóa đi hoặc phá hủy được để những thắc mắc đó song hành với chúng đến hết cuộc đời. Chúng sẽ sử dụng tài năng này làm phương thuốc để tiêu diệt, chống lại sự chán chường và để cuối đời được sống trong hạnh phúc”.



Bản thân các bà mẹ đều có thể nuôi dưỡng bé con 21 tháng tuổi để trẻ luôn thấy thắc mắc, và giúp bé giúp trẻ nảy sinh các ý tưởng sáng tạo một cách tự nhiên bằng việc tạo cơ hội cho trẻ có thể bày tỏ và được trả lời lại một cách nhiệt tình mỗi lần bé hỏi hoặc thể hiện điều gì đó.

Bạn nên tìm mua những loại đồ chơi thúc đẩy tư duy và trí tưởng tượng như xếp hình, đất nặn, đất sét, sách vở, bút chì màu... để trẻ được thỏa thích chơi và sáng tạo theo ý muốn.

Dạy cho trẻ biết phân biệt các hình khối khác nhau

Bé con 21 tháng tuổi của mẹ đã biết được rất nhiều. Bây giờ bé đã có thể thả đúng tất cả các hình khối vào hộp thả hình được rồi, bất kể là hình tròn, hình vuông, tam giác. Ngoài ra còn biết ghép những bức tranh đơn giản nữa.

Bạn tập cho trẻ chơi trò tìm thẻ từ vựng được rồi. Những tập thẻ từ vựng được bày bán ở khắp nơi, không khó để tìm mua, nhưng nếu bạn muốn tự làm bằng cách cắt ra từ các tạp chí hoặc sách cũng được. Bạn hãy chọn những bức ảnh có màu sắc bắt mắt rồi dán lên tấm bìa cứng để dùng được lâu hơn.

Vẽ vẽ, tô tô

Trẻ trong độ tuổi bập bẹ rất thích lấy chiếc bút chì màu to vẽ lên giấy. Nếu bạn làm cho bé xem thử, bé sẽ vẽ được đường vuông góc hoặc vòng tròn hơi méo.

Bé con sẽ trở thành nhà thính học, phân biệt được âm thanh nào là tiếng đồng hồ kêu, tiếng chim hót hoặc tiếng chuông cửa... Các mẹ nên tập cho trẻ nghe các âm thanh với các tần số khác nhau một cách thường xuyên bao gồm cả âm nhạc và âm thanh của các loại đồ chơi trong cửa hàng bán đồ chơi, âm thanh phát ra từ các loại dụng cụ hoặc các đồ vật trong gia đình.

Học cách nhận biết các mùi

21 tháng tuổi không phải là quá sớm để mẹ tập cho trẻ ngửi và phân biệt các mùi khác nhau như mùi của các loài hoa: hoa hồng, hoa nhài, hoa hoàng lan, hoa móng rồng, hoa ngọc lan; mùi của các loại hoa quả: xoài, cam, quýt, doi, dứa...; mùi của các loại gia vị như sả, giềng, gừng, thảo quả, đinh hương; mùi của những vị thuốc nam, và mùi vỏ của các loại cây. Mẹ có thể cùng trẻ chơi trò ngửi mùi đoán tên để quá trình học tập trở nên thú vị, càng ấn tượng càng tốt.

Phát triển về mặt xã hội

Có lời khuyên từ một công trình nghiên cứu như sau: Nếu không muốn con mình trở thành đứa trẻ hung hăn, thì người làm cha, làm mẹ phải thể hiện rõ ràng rằng mình không đồng tình với những hành vi hung hăn. Nếu trẻ có những hành vi đó phải ngăn chặn ngay tức thì và phải tránh việc trùng phạt bằng những hình thức bạo lực. Việc trùng phạt trẻ càng làm cho tình hình thêm phức tạp hơn. Nếu việc trùng phạt trẻ đã trót xảy ra rồi, bạn đừng hy vọng trẻ sẽ dừng ngay tức thì những hành vi đó và không có gì đảm bảo được rằng những hành vi như vậy sẽ không tái diễn.



Khi trẻ bị phạt, trẻ sẽ tích tụ sự bức túc, căm giận lại và sẽ bùng phát một cách mạnh mẽ trong thời gian sau. Khi cha mẹ phạt bằng cách đánh để trẻ không thể hiện những hành vi hung hăn đó, thì cha mẹ lại không hề nghĩ rằng chính lúc ấy mình đang dạy cho trẻ những hành vi bạo lực.



Chúng ta đều tin rằng đôi khi hình phạt cũng có tác dụng làm dừng một số hành vi hung hăn của trẻ lại. Nhưng đã có khi nào chúng ta từng nghĩ rằng việc trùng phạt đó sẽ để lại những hậu quả gì cho trẻ?

Gia đình nào để mặc cho trẻ thể

hiện sự hung hăn một cách thoải mái sẽ làm hại cả trẻ và bản thân bạn. Bởi những trẻ thường xuyên nóng giận thường không có hạnh phúc và không cảm nhận được tình yêu thương mà người khác dành cho. Những trẻ này sẽ làm cho cha mẹ mất hết sự vui vẻ.

Không có đứa trẻ nào muốn trở thành người hung hăn nếu cha mẹ coi sự hung hăn rất đáng ghét và không nên có. Trẻ sẽ bớt hung hăn nếu cha mẹ biết cách phòng ngừa trước hoặc dừng cảm giác bức bối của trẻ lại kịp thời trước khi bùng phát ra, hoặc liên tục để mặc cho trẻ được giải tỏa sự túc giận đó. Bạn hãy tìm biện pháp phòng ngừa bằng cách



tránh hoàn toàn việc trùng phạt hoặc dừng ngay ý nghĩ muốn cho trẻ sơ lại.

Tất cả những điều nói trên không có nghĩa là cha mẹ không có quyền giận trẻ. Cha mẹ có thể giận trẻ nhưng phải chú ý, bởi với người lớn, khi tức giận điều gì đó thì thường giận lây sang trẻ và không thể tránh khỏi hành vi bạo lực.

Mặc dù phần lớn các nhà tâm lý học đều không đồng tình với việc trùng phạt trẻ bằng bạo lực. Nhưng họ cũng nghĩ rằng khi cha mẹ giận trẻ, cáu với trẻ mà không thể kiềm chế được, thì việc phát vào mông trẻ một hai cái sẽ tốt hơn việc trùng phạt tinh thần trẻ như tỏ ra không thèm quan tâm, không nói không rằng hoặc nói với trẻ những câu theo kiểu như “Nếu con còn làm như thế nữa thì mẹ sẽ không yêu con đâu”.

Trong giai đoạn tuổi thứ 2 của trẻ, cha mẹ thường ép trẻ thực hiện các quy định hoặc kiểm soát những hành vi của trẻ để cho phù hợp với những quy tắc của xã hội. Thật bất ngờ khi tất cả những hành vi bị cấm như không được la hét nhiều, khi ăn không được làm rơi vãi thức ăn hoặc không được ăn nhồm nhồm, không được nhảy lên nhảy xuống ở trên giường, khi buồn đi vệ sinh thì phải nhịn chờ đến khi vào nhà vệ sinh... đều là những thứ trẻ yêu thích và muốn làm. Thực ra, những quy định phúc tạp trên chỉ là nhu cầu và ý thích của xã hội mà thôi.

Trong giai đoạn đầu tiên của tuổi thơ, trẻ được dạy dỗ các hành vi nhằm phù hợp với quá trình thích nghi để hòa nhập với xã hội. Tới nửa cuối của tuổi thứ nhất, trẻ đã thực hiện những hành động để làm hài lòng cha mẹ hơn, hành động để được yêu thương, được bồng bát, được công nhận. Trẻ thường tránh tạo cho cha mẹ cảm giác không hài lòng vốn thường kéo theo việc bị trùng phạt hoặc tỏ ra không thèm quan tâm, bỏ mặc. Khi trẻ bước vào tuổi thứ 2, quá trình thích nghi này sẽ còn tăng thêm về cấp độ và mức độ.



Khi tình trạng này xảy ra, việc bày tỏ sự đồng tình và phần thưởng của cha mẹ là cách thức quan trọng sẽ giúp trẻ thích nghi với các quá trình trong xã hội tốt hơn. Bởi khi trẻ làm tốt và nhận được phần thưởng, trẻ sẽ cố gắng từ bỏ những hành động nhằm mục đích khiến bản thân hài lòng để chuyển sang thực

hiện hành động mà khi làm được sẽ khiến cha mẹ hài lòng, được cha mẹ yêu quý. Phương pháp nói trên sẽ đạt được kết quả tốt nhất khi trẻ nhận được đầy đủ sự quan tâm, nâng niu, chăm sóc. Với những cha mẹ chưa từng yêu thương trẻ, không quan tâm, chăm chút cho trẻ trong năm đầu tiên của cuộc đời sẽ không thể dùng phần thưởng làm công cụ để tạo ra động lực kích thích trẻ hoặc thậm chí không nhìn thấy giá trị của phần thưởng đó.

Sự yêu thương và thùa nhặt mà cha mẹ luôn có và sẵn sàng dành cho trẻ là yếu tố quan trọng để trẻ bước vào quá trình thích nghi với xã hội một cách có hiệu quả, đồng thời, những yếu tố này sẽ làm cho trẻ cảm thấy tin tưởng khả năng đổi mới và giải quyết với những vấn đề xảy ra với bản thân một cách hiệu quả.

Tuy trẻ 21 tháng tuổi sẽ tương tác tương đối chậm trước những lời cầu khiến và thường chỉ thích làm những việc trái ngược với lời của người lớn (đôi khi vì muốn thử, đôi khi lại muốn làm trái lời người lớn bởi thấy những việc đó vui), nhưng trẻ sẽ trả lại đồ của người khác ngay khi có người hỏi hoặc xin lại. Trẻ sẽ rất hân diện khi mẹ nhờ trẻ lấy hộ đồ vật gì đó. Giai đoạn này trẻ có trí nhớ tuyệt vời, có thể nhớ được mọi thứ, đồ vật nào nằm ở chỗ nào. Trẻ có thể tự lấy và cất đồ chơi nếu mẹ trợ giúp một chút.



Khi trẻ bắt đầu biết nhiều người hơn, ý thức về quyền riêng tư cũng bắt đầu xuất hiện. Trẻ biết được phòng nào là phòng của cha mẹ, phòng nào mới là phòng của mình. Trẻ sẽ tỏ ra rất vui mừng nếu biết rằng trong tủ quần áo của mẹ có một ngăn tủ dành để quần áo cho

mình, thích thú khi biết cuốn truyện cổ tích của trẻ cũng có quyền được đặt trên giá sách trong phòng khách. Chắc các mẹ không biết được rằng việc cất đồ đạc của trẻ ở chỗ này chỗ kia trong nhà quan trọng với ý thức có quyền trong nhà của trẻ tới mức nào. Ở độ tuổi này, khi trẻ bắt đầu thấy chán đồ chơi của mình, trẻ sẽ muốn lấy đồ chơi của người khác. Khi trẻ đi vào phòng của người khác, các mẹ cũng phải để mắt tới bởi có thể trẻ sẽ lôi đồ đạc bị cấm hoặc nguy hiểm ra chơi.

Phát triển về tâm sinh lý

Tôi xin mượn câu nói của một nhà tâm lý học Margaret S. Mechler như sau: “Có thể nhận thấy rằng trẻ được 21 tháng tuổi sẽ không thích làm thân với ai. Trẻ có ý thức và nhu cầu về quyền lực để tự kiểm soát mọi vật. Đây cũng là giai đoạn quan trọng làm nảy sinh sự lo lắng sẽ phải xa cách mẹ. Ý thức của trẻ sẽ bị lấn lộn giữa hai chiều hướng là vừa muốn được gần gũi mẹ nhưng lại vừa muốn được tự lập. Trẻ sẽ rơi vào tình trạng ‘trở đi mắc núi, trở lại mắc sông’ trong một thời gian. Sau thời gian này trẻ sẽ tìm được cách giải quyết và độc lập với mẹ. Khi thực hiện được điều này, trẻ sẽ phát triển rất tốt”.

Sự phát triển trong việc sử dụng ngôn ngữ của trẻ tốt hơn rất nhiều, từ việc gọi tên các đồ vật, diễn đạt mong muốn và cảm xúc của bản thân bằng ngôn từ có nghĩa khiến trẻ cảm thấy mình có thể kiểm soát được bản thân, thực hiện được những quy định của cha mẹ và biết chơi các trò chơi nhiều hơn.



Tiến sĩ Mechler còn giải thích thêm rằng việc trẻ trở nên độc lập thực sự diễn ra phụ thuộc vào ấn tượng về mối quan hệ giữa cha mẹ với trẻ và sự hài hòa về tính cách trong con người trẻ.

Nuôi trẻ theo giới tính

Các nhà tâm lý học tin rằng cha mẹ quyết định việc nuôi dạy để trẻ trở thành con trai hay con gái từ khi mang thai. Nếu cần hoặc muốn con mình là con trai, cha mẹ hãy trang trí phòng, tìm mua quần áo, đồ dùng màu xanh da trời, được quan niệm là màu của “giới tính nam”. Một số người để ý sự chuyển động của trẻ trong bụng cũng có thể đoán biết được giới tính của con. Nếu thai nhi đạp mạnh, một số mẹ thường tưởng tượng theo mong muốn cá nhân là đứa trẻ trong bụng sẽ phải là con trai.

Cho tới khi mở mắt chào đời, sự khác biệt cũng bắt đầu xuất hiện. Người mẹ có con trai 3 tháng tuổi sẽ đối xử với con khác với người mẹ có con gái 3 tháng tuổi. Người mẹ có con trai thường vuốt ve, ôm ấp và quan

tâm nhiều hơn, có lẽ vì bé trai thường gào khóc to hơn bé gái chǎng? Nhưng đến tháng thứ 6, các mẹ có con gái thường quan tâm đến con nhiều hơn so với các mẹ có con trai. Có lẽ vì việc nói chuyện, trêu đùa hoặc có nhiều tương tác hơn và việc các mẹ dành cho con gái nhiều sự quan tâm hơn khiến các bé gái phát triển ngôn ngữ nhanh hơn các bé trai cùng độ tuổi. Ngoài ra, các bé gái cũng được bú sữa mẹ nhiều hơn và lâu hơn các bé trai. Một nguyên nhân là do các bé trai thường ăn nhiều hơn còn nguyên nhân thứ hai cũng rất quan trọng là bé trai có giới tính khác với giới tính của mẹ. Tại Bắc Mỹ, việc cho con bú sữa mẹ thường bị coi là những hành vi về giới tính, mặc dù đứa trẻ đó mới 9 tháng tuổi đi chǎng nǔa.

Tại Bắc Mỹ, việc bé trai bị cai sữa sớm và không thường nhận được sự ôm ấp, quan tâm nhiều từ mẹ có mục đích để chuẩn bị cho trẻ nhận thức được về giới tính nam sau này. Văn hóa của chúng ta cũng vậy, bé trai phải trở thành một người đàn ông thực thụ, phải tự chủ, không được khóc, không được ôm ấp, hôn ai. Chỉ khi còn nhỏ mới có cơ hội gần gũi mẹ, khi lớn lên một chút nếu mẹ ôm, mẹ hôn sẽ có cảm giác ngại ngùng, xấu hổ nên sẽ gần gũi cha nhiều hơn.

Cha mẹ nên có cái nhìn đúng đắn về giới tính để thấy một bé trai cũng có thể chơi búp bê được, còn những bé gái cũng có thể lớn lên cùng các máy móc. Đây là cách làm tốt bởi sẽ giúp trẻ lớn lên trở thành người có tự do theo mong muốn của bản thân. Cha mẹ không nên phân biệt về giới tính vì sẽ hạn chế khả năng học hỏi của trẻ thơ.

Ngoài ra, bác sĩ Michael Lewis còn nói đến một sự nguy hiểm khác đó là khi trẻ được sinh ra với giới tính không theo ý muốn của cha mẹ và cha mẹ cố gắng nhồi nhét giới tính đó cho đứa con của mình. Ví dụ như cha mẹ muốn có con trai nhưng lại sinh toàn con gái nên cố gắng nuôi các bé gái đó giống như bé trai mà họ không hề biết rằng điều này rất nguy hiểm.

Sự khác biệt giữa bé trai và bé gái

- Các bé gái thường nhạy cảm trước sự đau đớn và tiếp xúc hơn các bé trai.
- Cho dù ở độ tuổi nào đi chǎng nǔa, các bé gái vẫn có ít cơ bắp nhưng lại có nhiều mỡ hơn các bé trai;

- Các bé gái sẽ chậm chạp hơn so với các bé trai.
- Các bé gái biết bắt chước nhanh hơn nên cơ hội để trở thành người lớn cả về ý nghĩ và hành động cũng nhiều hơn các bé trai.
- Các bé trai thường to cao, mạnh mẽ hơn các bé gái.
- Về mặt sinh hóa, các bé trai thường yếu ớt hơn các bé gái. Đây là lý do giải thích tại sao các bé trai thường khóc nhiều hơn, kêu gào nhiều hơn và dễ ốm hơn trong khi các bé gái thường phát triển nhanh hơn các bé trai cùng lứa tuổi.
- Tỉ lệ các bé trai bị sinh thiếu tháng sẽ cao hơn và phải chịu đau đớn, tổn thương trong quá trình chào đời nhiều hơn các bé gái. Bởi vậy, tuy số lượng được sinh ra của bé trai thường cao hơn bé gái, nhưng đến khoảng 10 tuổi khi thống kê lại thì số lượng của bé gái lại nhiều hơn, điều này chứng tỏ các bé gái có sức chịu đựng tốt hơn nhiều.

Tiến sĩ Jerome Kagan thuộc trường Đại học Harvard cũng đồng tình với những kết luận được nêu trên rằng bé gái phát triển cả về mặt thể chất và mặt tâm lý tốt hơn và có sức chịu đựng hơn bé trai. Ví dụ: Nếu lấy khoảng 1.000 bé trai và 1.000 bé gái được 2 tuổi để kiểm tra răng sẽ thấy rõ rằng các bé trai bị sâu răng nhiều hơn. Khi được 3 tuổi, các bé gái thường biết nhiều từ hơn, sử dụng ngôn ngữ tốt hơn và chỉ số IQ cũng cao hơn các bé trai rất nhiều.

Mẹ thường để cho bé trai được tự do khám phá và ở xa mẹ, mẹ sẽ để bé gái gần gũi để học tập hình mẫu từ mẹ nên cơ hội để các bé tìm tòi, khám phá các sự vật ít hơn các bé trai.



Sự khác nhau về giới tính xuất phát từ sự khác nhau về thể chất, sinh học và mặt xã hội mà chúng ta có thể dễ dàng nhận ra trong giai đoạn đầu tiên của cuộc đời. Tháng thứ 13 là giai đoạn trẻ bắt đầu có những biểu hiện khác nhau về giới

tính, ví dụ: các bé gái thường thích ngồi và chơi, các bé trai thường thích di chuyển không ngừng; các bé gái thường nói nhiều hơn và bám người khác

nhiều hơn; các bé trai thường thích chơi các loại đồ dùng, ô tô, các loại xe tải còn các bé gái lại thích chơi với búp bê hay những đồ dùng vật dụng trong bếp. Các bé trai thường thích trèo leo vượt qua hết cái này tới cái khác, còn các bé gái khi nhìn thấy những chướng ngại vật sẽ không bò qua mà kêu lên để người khác đến giúp. Đặc điểm này có thể đi cùng các bé tới lúc lớn.

Khiêu khích và thách thức

Từ 21 - 24 tháng là độ tuổi mà trẻ khiêu khích và thách thức cha mẹ nhiều nhất bởi khi trẻ trong giai đoạn này, cha mẹ thường không chịu linh động trong những việc mà trẻ sẽ làm. Trẻ muốn điều gì là phải được ngay tức khắc và khăng khăng đòi cho bằng được mọi thứ. Trẻ cố gắng chi phối ý nghĩ của cha mẹ và đòi hỏi một cách vô lý. Selma Fraiberg đã viết trong cuốn *Thời gian huyền bí* rằng: “Việc trẻ làm những điều trái ngược với mệnh lệnh của cha mẹ là đặc điểm vô cùng nổi bật và rất quan trọng với trẻ ở độ tuổi này và điều đó cũng biểu thị cho mọi người thấy cá tính của trẻ”. Vì vậy, các mẹ nên chuẩn bị sẵn sàng.

- Trẻ liên tục khẳng định “không”. Bạn phải chịu đựng, bình tĩnh, cố gắng hiểu trẻ và nên nghĩ theo khía cạnh tích cực rằng có rất nhiều các bậc cha mẹ khác cũng rơi vào tình trạng như bạn. Rất nhiều lần trẻ dùng từ “không” trong khi trẻ không hề có ý phủ định hay từ chối. Trẻ cũng không muốn cha mẹ nghiêm trọng hóa từ “không” của trẻ. Do đó, không có tác dụng gì nếu bạn giận trẻ đúng không?
- Thích đánh, thích cắn. Biểu hiện này chỉ có ở một số trẻ mà thôi. Trẻ có thể trở thành người thích bắt nạt, đe dọa người khác. Cha mẹ nên bình tĩnh, cố gắng đánh lạc hướng trẻ, thể hiện cho trẻ thấy bạn không hài lòng và không nên đánh hay cắn lại trẻ.
- Tỏ vẻ chậm chạp là một cách thể hiện sự phản đối của trẻ. Khi trẻ có biểu hiện như vậy, bạn nên làm như giúp trẻ làm cái này, cái kia để được nhanh hơn và không làm cho trẻ bị xấu hổ.
- Trẻ không chịu nghe lời là một điều rất đối bình thường so với trẻ ở độ tuổi này. Trẻ đang thử xem cha mẹ đặt ra giới hạn, quy định cho trẻ đến đâu và như thế nào. Các mẹ không phải ngạc nhiên nếu trẻ tỏ vẻ như đòn gẩy tai trâu hoặc thường xuyên làm trái lời bạn vì nếu trẻ làm



mọi việc đúng theo lời cha mẹ mới là bất bình thường. Những trẻ nghe lời răm rắp là những trẻ bị ép buộc quá nghiêm khắc nên thường hay sợ sệt và mất hết những cá tính riêng của trẻ. Nhưng nếu trẻ nào thích làm trái lời cha mẹ, ngang bướng, nghịch ngợm quá mức cũng sẽ để lại hậu quả xấu vì trẻ chưa thể có được những chuẩn mực về hành động hoặc hành vi trong đầu.

Điều này là bởi trẻ chưa được quan tâm đúng mức và chưa từng được nhận lời khen ngợi hay những phần thưởng mỗi khi làm tốt. Bởi vậy, nếu muốn sửa đổi thì nên bắt đầu từ nguyên nhân nói trên.

- Thích phá phách. Trẻ ở độ tuổi này thích xé, phá đồ đạc và muốn làm mới lại để tìm hiểu các đồ vật xung quanh hoặc muốn thu hút sự chú ý và tình yêu thương của cha mẹ. Nếu là nguyên nhân thứ hai, cha mẹ không nên mắng mỏ trẻ mà hãy yêu thương, quan tâm nhiều hơn để trẻ cảm thấy thoải mái.

Trong độ tuổi này, “vấn đề về hành vi” phần lớn thực chất không phải là vấn đề về hành vi, mà là những phản xạ có điều kiện trong từng giai đoạn của trẻ. Nhưng với tình yêu thương, sự thấu hiểu và kiên nhẫn, cha mẹ có thể yên tâm giúp trẻ vượt qua giai đoạn khủng hoảng này.

Trò chơi và đồ chơi

Các bé rất thích chơi búp bê như cho ăn cơm, tắm rửa, mặc quần áo, dạy dỗ, và khi đi đâu cũng thường mang theo. Mỗi khi có chuyện gì vui, trẻ thường nói chuyện, vui đùa với búp bê một cách sung sướng nhưng nếu lúc nào tức giận chuyện gì, đặc biệt là giận một trẻ khác, trẻ sẽ trút giận vào búp bê nhiều khi tới mức quăng ném búp bê ra xa.

Các nhà nghiên cứu về trẻ em nổi tiếng là Maria Montessori, Caroline Petha và Patty Smith Hill đều tin rằng việc để cho trẻ được tự do lấy tay cầm, nắm các đồ vật khác nhau sẽ giúp trẻ có được những nhận thức quan trọng, ví dụ như giúp trẻ biết bản thân mình có mối quan hệ với thế giới mà trẻ đang sống.

Ngoài ra, việc được chơi đùa sẽ giúp bé con trở thành một nhà thám

hiểm có tư duy sáng tạo, tự tin và tôn trọng bản thân.

Đồ chơi dành cho trẻ 21 tháng tuổi

Nên chọn những trò chơi giúp tăng cường trí tưởng tượng, những loại đồ chơi này bao gồm: màu, cọ tô màu, đĩa màu, giấy, miếng xếp hình, đất nặn... Khi trẻ bắt đầu biết cầm bút chì, cầm được đồ vật thành thạo hơn, sự tưởng tượng, những suy nghĩ sẽ hình thành qua những việc trẻ làm, những trò trẻ chơi. Trẻ biết rằng trẻ có thể tìm hiểu, khám phá tới mức độ nào và sẽ nhận ra được những điểm hạn chế của mình.



Các mẹ có thể mua búp bê để trẻ chơi trò giả vờ như cho ăn cơm, uống nước, mặc quần áo, hát ru...; nếu các bạn có chiếc điện thoại cũ, đừng vội vứt đi mà hãy đưa cho trẻ vì trẻ ở độ tuổi này rất thích chơi điện thoại.

Những đồ chơi nói trên có thể rất bình thường đối với người lớn, nhưng không hề bình thường chút nào trong ý nghĩ của trẻ.



BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 21

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Bước lên cầu thang, một tay bám vào lan can, vẫn chưa thể bước đổi chân lên cầu thang được;
- Bước xuống cầu thang nhưng phải có người dắt một tay;
- Tự trèo lên, trèo xuống ghế được mà không cần người lớn giúp;
- Đá được quả bóng to về phía trước;
- Bước được từng bước một trên tấm ván;
- Có thể đứng được một chân nếu có người giữ tay;
- Thích nhảy, chạy, ném, tung và trèo leo;
- Thích nhảy và lắc lư theo tiếng nhạc;
- Ném được quả bóng xuống sàn;
- Nhảy lên tại chỗ.

Các phần cơ nhỏ

- Xếp hình cao 5 - 6 tầng;
- Có thể gấp giấy theo hướng dẫn;
- Thuận một bên tay nào đó.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói được khoảng 20 từ hoặc nhiều hơn;
- Biết ghép hai từ với nhau ví dụ: “đi chơi”, “ăn cơm”...;
- Biết sử dụng từ nối;
- Nói theo từ hai âm tiết hoặc từ cuối các câu;
- Nói đúng tên ba hình ảnh trong tranh quen thuộc;
- Thích nghe giai điệu bài hát, thơ, chú ý đến âm thanh, đôi khi còn lắc lư theo nhạc;
- Cố gắng làm theo mệnh lệnh;
- Nói đúng khoảng 5 bộ phận trên cơ thể.

Phát triển về tâm sinh lý

- Thích ngồi trong lòng và ôm cổ những người thân;
- Thích đòi quyền lợi cho bản thân;
- Bắt đầu có những cảm xúc thương hại, đồng cảm với người khác (có thể tưởng tượng hoặc biết được người khác có cảm giác như thế nào);
- Có thể chấp nhận khi cha mẹ chia sẻ sự quan tâm tới người khác.

Phát triển về mặt xã hội

- Cố gắng kể cho người khác nghe về kinh nghiệm của bản thân;
- Vui và thích khi được đi chơi, đi dạo bên ngoài;
- Nhớ và nói đúng được tên của những người trong album ảnh gia đình;
- Đôi khi đã biết hỏi người khác rằng làm như thế này được hay không;

- Tự giúp đỡ được bản thân, có thể để trẻ chơi ở sân chơi dành cho trẻ em, nhưng vẫn phải để mắt tới;
- Tương tác lại sự cầu khiến rất ít và cố gắng làm những việc ngược lại.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Nói được đúng các bộ phận khác nhau trên cơ thể búp bê;
- Bắt chước được những việc làm đơn giản của người lớn;
- Lấy các miếng xếp hình ra xếp thành hàng dài rồi gọi là tàu hỏa;
- Cố gắng vẽ những hình tròn (nhưng vẫn méo);
- Có thể vẽ được nét thẳng, nét nghiêng theo mẫu;
- Thả được hình tam giác và hình vuông vào đúng ô của nó;
- Quan tâm đến những đồ vật nhỏ và mỏng, đặc biệt rất thích xem những con côn trùng nhỏ;
- Có thể ngồi xem tranh ảnh được khá lâu;
- Phân biệt các âm thanh khác nhau như tiếng đồng hồ kêu, tiếng chim hót, tiếng chuông chùa...;
- Thích dùng bút chì vẽ nghêu ngao trên giấy (đôi khi là cả tường nhà);
- Nói được tên các đồ vật trong tranh.

Đồ chơi và trò chơi

- Chơi một mình được rất lâu khi ở gần người lớn;
- Chơi gần những trẻ khác, nhưng không chơi được với nhau;
- Thích ném những quả bóng nhỏ;

- Thích đẩy, kéo những đồ chơi to;
- Chơi trò giả vờ với búp bê như cho ăn;
- Chơi trò ú òa với búp bê;
- Thích thú với trò đào bới, xúc đất cát cho vào những xe tải nhỏ hoặc hộp, bát...;
- Bắt chước được một số trò chơi của trẻ lớn;
- Thích chơi những trò chơi có thể lắp, ghép vào nhau được;
- Thích chơi điện thoại;
- Thích chơi đuổi bắt với anh chị hay cha mẹ.

Lịch trình hàng ngày

- Tự cầm cốc uống nước rất thành thạo;
- Có thể kéo khóa lên, xuống được;
- Có thể tự cởi áo ra được nhưng phải giúp trẻ cởi cúc;
- Tự đi giày, dép được nhưng phải giúp trẻ đóng cúc, buộc dây;
- Đã biết bảo khi muốn ăn và khi muốn đi vệ sinh;
- Biết lấy hoặc cất đồ chơi theo sai khiến;
- Đã biết ngồi bồn cầu;
- Giúp làm những việc nhà như quét nhà, lau bụi, lau bàn...;
- Biết bóc túi bánh, túi kẹo và biết bóc vỏ chuối;
- Dùng thìa xúc thức ăn thành thạo;
- Thích giúp mẹ giặt quần áo, nghịch bọt xà phòng.



THÁNG THÚ 22 NHẠY CẢM VÀ MUỐN MỌI NGƯỜI YÊU THƯƠNG

Y tá Burton L. White, một nhà nghiên cứu về sự phát triển của trẻ em thuộc Đại học Harvard đã từng nói rằng không có công việc nào cao cả và quan trọng bằng việc nuôi dưỡng trẻ trong khoảng thời gian từ 0 - 3 tuổi, bởi 3 tuổi đầu tiên của cuộc đời là khoảng thời gian quan trọng nhất. Việc mà người lớn có thể làm để giúp trẻ có thể lớn lên trở thành một người có năng lực và có cuộc sống vui vẻ là tạo nên những điều kiện và tình huống khác nhau để trẻ có cơ hội sử dụng tối đa những khả năng của bản thân.

Các phát triển chung

- Thủ nghiệm hoạt động của hệ cơ lón bằng sự nhiệt tình và tự tin.

Tháng tuổi thứ 22 là khoảng thời gian trẻ hoạt động liên tục, chỉ dừng lại khi ngủ say mà thôi. Trẻ có thể giơ tay lên ném bóng tốt hơn tháng trước, đá quả bóng về hướng mà trẻ muốn tốt hơn. Khi đang đi có thể chạy được ngay nhưng chưa biết cách giảm tốc độ, có thể đi vào các góc theo ý muốn, khi bước lên cầu thang vẫn phải bám một tay vào lan can và chưa biết bước đổi chân khi lên, xuống cầu thang, khi xuống thường dùng phương pháp bò hoặc tụt dần xuống. Ngoài ra, trẻ còn rất thích phá phách, lục lọi, xé, kéo, tiếp xúc, quay và bóp các đồ vật và nếu càng

cẩm đoán trẻ sẽ càng muốn làm.

- Đã thấy rõ rằng trẻ thuận tay nào. Trẻ ở độ tuổi này có thể lật được mỗi lần 2 - 3 trang sách, có thể vặn chiết áp của đài, tắt, mở tivi, nhưng vặn nắp xoáy ren vẫn chưa thành thạo bởi vì các cơ ở cổ tay của trẻ chưa phát triển hoàn thiện và điều khiển được tốt. Khi trẻ cầm bút lên vẽ vẽ, tô tô chúng ta sẽ nhận thấy rằng trẻ thích dùng tay nào hơn. Trẻ có thể xếp được khoảng 7 lớp hình mà không bị đổ, hơn nữa còn rất gọn gàng và vững chãi.
- Học được nhiều từ mới hơn khi thường xuyên nghe thấy những từ đó, đặc biệt là những từ chỉ các sinh hoạt hàng ngày như ăn cơm, uống nước, ngủ... Hoặc bạn có thể sử dụng phương pháp như khi đưa trẻ đi chơi gấp sự vật gì hãy gọi tên cho trẻ biết, khi về đến nhà hãy tìm tranh ảnh cho trẻ xem và hỏi để thử khả năng ghi nhớ của trẻ. Ngoài ra trò chơi giả tưởng như chơi trò làm việc nhà, gọi điện thoại cũng giúp ích rất nhiều trong việc học ngôn ngữ của trẻ.
- Không làm ầm lên khi không làm được một việc gì đó, nhưng trẻ sẽ nói từ “khó” thay thế. Bởi trẻ đã biết giao tiếp bằng ngôn ngữ tốt hơn, cơ hội để trẻ diễn tả cảm xúc của mình cũng dễ dàng thực hiện được, không phải dồn nén và hét ầm lên giống trước đây nữa.
- Cảm giác ghen tị mãnh liệt. Mọi trẻ em đều muốn nhận được tình yêu thương nhiều nhất và hoàn hảo nhất. Việc phải chia sẻ tình yêu thương là một việc đáng sợ và không thể chấp nhận được. Những cảm xúc ghen tị là một biểu hiện của nhu cầu được yêu thương và không muốn chia sẻ với ai.

Trẻ 22 tháng tuổi có các cảm xúc rất mãnh liệt về vấn đề này. Trẻ sẽ khó chịu, bức bối khi có một em bé mới được đưa về nhà mình. Sự ghen tị làm cho trẻ có những hành vi thụt lùi như hiếu thắng, hay khóc lóc, không kiểm soát được hệ bài tiết, rất bám mẹ, đôi khi sẽ nói như một đứa trẻ nhỏ. Cách giải quyết tốt nhất là bạn nên nói trước để trẻ có thời gian chuẩn bị tinh thần.

- Cảm giác sở hữu mạnh mẽ hơn, và thường được thể hiện qua việc bảo vệ quyền sở hữu các đồ vật của bản thân, bắt đầu có những hành động khiến cha mẹ nghĩ rằng con mình thật ích kỷ. Nhưng những hành động này chứng tỏ trẻ đã phát triển thêm một bậc nữa trong khía cạnh nhận



thức được rằng mình cũng là một người có quyền sở hữu tuy ý thức sở hữu của trẻ chỉ là không muốn chia sẻ mà thôi.

- Muốn được hợp tác. Khi được gọi, trẻ sẽ trả lời và nhanh chóng chạy lại. Trẻ sẽ ôm cha mẹ với niềm vui sướng, hạnh phúc. Mặc dù trẻ vẫn chưa hiểu lắm về sự hợp tác và tham gia thực hiện các công việc, nhưng trẻ cũng cố gắng rất nhiều để hợp tác. Nếu mẹ nói, trẻ sẽ nhanh chóng cất đồ chơi vào nơi quy định, sẽ là trợ thủ đắc lực trong các công việc nhà và làm một cách nhiệt tình. Bởi vậy, bạn nên tạo cơ hội để trẻ giúp đỡ những việc làm nhẹ nhàng nhằm rèn tính độc lập cho trẻ.
- Có những mối quan tâm khác nhau giữa hai giới tính. Các bé trai ở độ tuổi này thường có xu hướng không gần gũi mẹ và rất thích thể hiện vai trò của bản thân với thế giới xung quanh. Ngược lại, bé gái ở độ tuổi này lại rất bám mẹ, rất muốn được chăm sóc, gần gũi. Ngoài ra, các bé gái ở độ tuổi này cũng đòi hỏi khá nhiều, luôn cố gắng dùng sức mạnh của mình để ép buộc, đe dọa người khác, khi muốn cái gì là phải có được ngay tức khắc, nếu không đạt được mong muốn sẽ hết sức nổi giận. Khi tự mình không làm được việc gì đó thì thường gọi mẹ tới giúp chứ không cố gắng tự giải quyết. Đây là thời gian mà các bé gái tỏ ra rất ngang bướng và chỉ một mực từ chối mà thôi.
- Dễ dàng bị mất tập trung và thời gian chú ý đến việc gì đó rất ngắn. Để không xảy ra tình trạng trẻ nói “không lấy”, “không muốn lấy” các mẹ nên tự quyết định hoặc đánh lạc hướng quan tâm bằng cách rủ trẻ làm việc khác.
- Hợp tác nhiều hơn trong việc thay quần áo. Thời gian này, trẻ đã biết cởi được cả quần và áo, nhiều trẻ đã biết tự đi giày, dép nhưng chưa biết cởi dây giày.
- Hàng ngày chỉ thích chơi một số đồ chơi nhất định và liên tục thay đổi theo tưởng tượng nên trẻ có thể chơi không biết chán và rất tập trung khi chơi. Nguyên nhân bởi đây là thời gian mà trẻ cảm thấy rất hạnh phúc. Trẻ nghĩ gì, làm gì, bức bối gì, vui vẻ hay khó chịu gì... đều thể hiện ra bằng các trò chơi. Dù sao đi nữa, trẻ vẫn thích chơi một mình, trông thấy trẻ khác cũng không chịu chơi cùng ngoài việc ngồi bên cạnh

mà thôi.

Phát triển về ngôn ngữ

Trẻ em có khả năng nhận biết về ngôn ngữ khác nhau, một số trẻ nói không ngót miệng, số khác lại làm thính khi có ai hỏi đến, số khác nữa giống như đang chờ thời cơ, trẻ sẽ chăm chú nhìn, lắng nghe, ghi nhớ những lời nói đi qua tai cho tới một ngày nói ra được những câu dài, đầy đủ và đúng cú pháp tới mức mọi người xung quanh phải ngạc nhiên. Kinh nghiệm học hỏi về ngôn ngữ được nhiều hay ít, chính xác hay không được thể hiện qua lời nói và cách sử dụng ngôn ngữ.

Bởi tất cả trẻ em khi bắt đầu tập đi, và biết đi đều hiểu được lời nói trước khi biết nói nên việc đưa ra kết luận rằng con bạn có phát triển ngôn ngữ tốt hay không không phụ thuộc vào việc trẻ có thể nói được mấy từ mà phụ thuộc vào khi cha mẹ hoặc ai đó nói với trẻ, trẻ có khả năng hiểu được nhiều hay ít. Phát triển ngôn ngữ của trẻ sẽ diễn ra rất nhanh. Trẻ sẽ biết thêm được nhiều từ mới do việc trẻ thường xuyên được nghe những câu từ đó, đặc biệt trong thời gian trẻ thực hiện những hoạt động sinh hoạt hàng ngày như ăn cơm, tắm, mặc quần áo, ngủ...

Đây cũng là thời gian mà khả năng diễn đạt mong muốn của trẻ tăng lên rất nhiều, giúp trẻ có thể bày tỏ ý kiến về những sự việc khác nhau mà trẻ được chứng kiến. Khi trẻ còn nhỏ hơn, trẻ sẽ diễn đạt ý kiến về những việc mà trẻ quan tâm bằng cách gọi tên hoặc dùng những từ ngắn gọn giải nghĩa cho các sự việc đó như “nóng”, “ướt”, “đi rồi”, nhưng đến lúc này, trẻ sẽ dùng lời nói để giải thích nhiều hơn, dài hơn. Tuy vậy, có một điểm đáng chú ý trong việc diễn đạt suy nghĩ trước các sự việc của trẻ ở độ tuổi này là trẻ thường quen với việc diễn đạt ý nghĩa khi muốn từ chối, ví dụ như khi trẻ không ghép được những miếng tranh, thay vì sê gào khóc như trước đây, trẻ sẽ nói “khó” hoặc “to quá”; khi trẻ muốn cha mẹ thay quần cho, thay vì khóc, trẻ sẽ nói “thay” hoặc “ướt rồi”...

Khi nói được nhiều hơn, trẻ cũng có nhiều cơ hội để diễn đạt tâm trạng. Khi trẻ cảm thấy khó chịu, bức bối, hết hy vọng hoặc không hài lòng, trẻ sẽ không phai giữ trong lòng hoặc gào khóc lên như trước đây nữa, thay vào đó, trẻ có thể dùng ngôn ngữ để diễn tả những cảm xúc và mong muốn của mình. Do đó, bạn nên dạy cho trẻ các từ liên quan tới việc giải thích các đặc điểm, tâm trạng nhiều hơn ví dụ: đau, nặng, nhẹ, mệt, chán, ghét...

Thích những quyển truyện cô tích và những cuốn sách ảnh

Trước khi kể chuyện cho trẻ nghe, bạn nên đọc trước một lần để hiểu được cốt truyện rồi mới đọc cho trẻ nghe một cách vui vẻ. Khi đọc, bạn nên bỏ qua những đoạn có câu từ phức tạp hoặc những câu quá dài. Bạn nên đọc chậm rãi nhưng không nên quá chậm để trẻ có thể nhìn theo những hình ảnh, như vậy sẽ làm cho trẻ được tham gia vào câu chuyện.



Trẻ 22 tháng tuổi thường thích mở những cuốn sách ảnh để tìm những hình ảnh giống với những gì trẻ đã từng thấy. Bởi vậy, khi mẹ kể chuyện, có thể trẻ sẽ không chăm chú lắng nghe mà chỉ mải mê lật giờ để tìm những hình ảnh quen thuộc. Nếu xuất hiện tình trạng này, bạn nên ngừng kể chuyện và hãy để cho trẻ tự mở sách. Ít nhất trẻ cũng luyện được việc để ý và lật trang sách cho dù mỗi lần bé lật tới 2 - 3 trang.



Ngoài việc tìm mua cho trẻ những cuốn truyện tranh, sách ảnh để tăng thêm vốn từ, các mẹ cũng có thể sử dụng những phương pháp khác như khi đưa trẻ ra ngoài hãy gọi tên những sự vật mà bé thấy, khi về đến nhà hãy tìm những hình cho trẻ xem lại và hỏi rằng: “Chiếc xe này có giống chiếc xe mà con nhìn thấy đỗ ở trên đường cao tốc không?”, “Chiếc xe này có giống chiếc xe mà con trông thấy đỗ ở trong vườn thú không?”. Việc chơi trò giả tưởng cũng giúp khả năng học hỏi từ ngữ rất tốt như chơi trò giặt quần áo, làm việc nhà, đặc biệt là chơi trò gọi điện thoại.

Trẻ 22 tháng tuổi có thể nói được tên những đồ vật mà trẻ nhìn thấy hoặc quen thuộc, có thể nói lên cảm xúc, mong muốn, chỉ và nói đúng năm bộ phận trên cơ thể là mắt, mũi, miệng, tóc, tai.

Việc học tập

Khi trẻ đòi hỏi hoặc xin thứ này thứ kia, các mẹ nên dạy trẻ về số lượng và thời điểm, ví dụ khi trẻ xin mẹ được ăn cái này, cái kia thì mẹ nên nói kiểu như “Con phải ăn cơm xong rồi mới được ăn hoa quả” hoặc “Con chỉ được ăn một cốc kem thôi nhé, không được ăn hai cốc đâu”. Với những câu nói như trên, dần dần trẻ sẽ hiểu về số lượng và thời điểm.

Trẻ rất thích mò sách để đọc bằng cách lật giờ để tìm những hình ảnh mà trẻ đã từng nhìn thấy và chú ý một cách nghiêm túc những hình ảnh đó. Trẻ cần thời gian để tìm hiểu chi tiết trong từng bức tranh, lật tìm từng hình ảnh và tưởng tượng. Đến một ngày nào đó khi đã tích lũy được khá nhiều kinh nghiệm, trẻ sẽ biết và hiểu rằng mỗi quyển sách đều khác nhau và mỗi cuốn lại có những câu chuyện mới không giống nhau.

Trẻ ở độ tuổi này sẽ rất háng hái muốn được khám phá thế giới xung quanh mình, chú ý đến người, động vật nhỏ, chim, đồ đạc và địa điểm... Vì vậy, cha mẹ nên mua cho trẻ nhiều loại sách phù hợp với sở thích của trẻ để đọc cho trẻ nghe.

Ngoài ra trẻ còn cố gắng phát ra những ngữ điệu cao, thấp, hát, ngân nga giai điệu bài hát suốt cả ngày.

Thích sai khiến

Độ tuổi 22 tháng là độ tuổi đã sử dụng ngôn ngữ tốt hơn, biết diễn đạt những mong muốn nhiều hơn và thích thử nghiệm việc sử dụng những từ mới, đặc biệt trẻ rất thích luyện sử dụng những từ có ý nghĩa sai khiến như khi mẹ đang hát, trẻ sẽ gào lên “Dừng lại!” để xem điều gì sẽ xảy ra; hoặc nếu đang ở trong xe taxi hoặc xe buýt, thấy có đèn xanh trẻ sẽ hét lên ra lệnh cho người lái xe “Đi!”.

Bạn đừng nghiêm khắc với trẻ, bởi ngay bản thân trẻ có lẽ cũng không có ý gì lớn lao. Chẳng qua trẻ muốn thử xem bản thân có thể điều khiển được điều gì hoặc điều khiển được những ai mà thôi.

Câu sai khiến của trẻ cũng có nhiều loại khác nhau, một số câu sai khiến cũng rất nguy hiểm, một số câu lại buồn cười, một số câu chứng tỏ trẻ đã có thêm được một bước phát triển nữa. Ví dụ: Trẻ sẽ nói “Nhìn này” khi muốn cha mẹ khen ngợi sự cố gắng của trẻ, trẻ đang chờ đợi thái độ đồng

tình và sự công nhận của người lớn. Đây là một điều tốt bởi sẽ làm cho trẻ biết được những tiêu chuẩn khác nhau, biết được việc gì nên làm và việc gì không nên làm. Song trường hợp này nếu diễn ra quá nhiều cũng không tốt, bởi sẽ khiến trẻ mất tự tin vào bản thân và làm cho cha mẹ can thiệp quá sâu vào bản thân trẻ.

Việc được tự do và tự chăm sóc bản thân

Tiến sĩ Erikson từng nói rằng điểm quan trọng trong sự phát triển của trẻ ở giai đoạn bập bẹ là việc được tự do và được tự chăm sóc bản thân - vốn xuất phát từ quan điểm bản thân trẻ cũng là một con người giữa hàng ngàn người khác. Bởi thế, trẻ có nhu cầu muốn làm điều gì đó cho bản thân và bằng chính sức lực của bản thân.

Tuy nhiên, động lực từ bên trong bản thân thúc đẩy việc tiến bước vào sự tự do và tự mình chăm sóc được bản thân đối với trẻ 22 tháng tuổi không hề diễn ra liên tục và hoàn hảo. Trẻ vẫn phải đấu tranh với cảm giác vừa muốn được tự chăm sóc bản thân, đồng thời trẻ cũng muốn luôn luôn được bám víu, gần gũi mẹ.



Tình thương yêu, sự quan tâm và sự công nhận

Thomas C. McGinnis và John Eyres viết trong cuốn *Cuộc sống gia đình: Sự chung sống hạnh phúc* như sau: Tình yêu là món ăn tinh thần của mọi trẻ nhỏ và là yếu tố cần thiết nhất để trẻ phát triển cả thể chất lẫn tâm hồn.

...Đối với trẻ em, việc chỉ nhận được tình yêu thương vẫn chưa đủ mà trẻ phải cảm nhận được rằng trẻ đang có tình yêu thương. Việc tiếp xúc, ôm ấp, úng xử với nhau trong gia đình sẽ làm cho trẻ cảm nhận được rằng ở đó có tình yêu thương, làm cho tình yêu thương trong mắt trẻ có thể cầm nắm được và cụ thể hơn.

...Sự quan tâm tới trẻ cũng rất quan trọng bởi đây là một cách

thức làm cho trẻ cảm nhận được rằng trẻ đang được nhận tình yêu thương.

...Sự công nhận không chỉ có nghĩa là yêu thương, mà nó còn bao hàm cả sự công nhận những gì bản thân trẻ có. Thường thì bố mẹ nào cũng nói yêu thương con mình, nhưng chỉ có vài người có thể thừa nhận con mình một cách tối đa.

Mọi trẻ em đều cần sự công nhận của cha mẹ, cần sự nhất quán và cảm nhận được bản thân có đủ khả năng, là nền tảng để sau này giúp trẻ tin tưởng vào người khác.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THÚ 22

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Trẻ có rất nhiều hoạt động vui chơi để kiểm nghiệm khả năng của phần cơ lớn liên quan tới tốc độ như chạy, đi, trèo leo thật nhanh;
- Nhảy tiếp đất bằng hai chân từ bậc thứ nhất của cầu thang;
- Đi giỏi, chạy giỏi và thành thạo hơn trước rất nhiều;
- Đi lên, đi xuống được cầu thang với một tay bám vào lan can hoặc có người dắt, nhưng vẫn chưa thể bước đổi chân khi xuống được;
- Đi được xe đạp ba bánh loại nhỏ, biết lôi hoặc kéo các đồ chơi hay những chiếc hộp qua lại trên sàn;
- Đang ngồi có thể đứng lên một cách dễ dàng;
- Đá trúng quả bóng lớn mà không bị ngã.

Các phần cơ nhở

- Choi trò xếp hình được 6 tầng;
- Có thể sâu được những hạt cườm to lại với nhau.

Phát triển về ngôn ngữ

- Khi muốn lấy vật gì đã biết nói tên của đồ vật đó;
- Thích nghe những câu truyện cổ tích đơn giản, ngắn gọn;
- Biết dùng những câu hỏi dễ, có một đến hai từ để hỏi tên của các đồ vật;
- Trong khi nói có thể ghép được hai từ với nhau;
- Khi hỏi rằng “Miệng đâu?” sẽ chỉ vào miệng hoặc há miệng ra;
- Chú ý các loại âm thanh và các từ được lặp đi lặp lại;
- Bắt chước giọng nói của người lớn và biết nói theo.

Phát triển về tâm sinh lý

- Có ý thức về sự sở hữu nhiều hơn;
- Đã biết thể hiện tình yêu với cha mẹ hoặc những người thân;
- Dễ bị tủi thân hoặc hay bị tác động về tâm lý;
- Biết rằng bản thân không giống với người khác vì có tên gọi riêng;
- Đã biết xung tên;
- Thích thử những điểm hạn chế trong đó có cả quyền và khả năng của bản thân.

Phát triển về mặt xã hội

- Nếu bị bỏ lại một mình sẽ cố gắng tìm người lớn;
- Thu hút sự chú ý từ người khác;
- Phát hiện ra rằng việc dùng lời nói có thể thu hút được sự chú ý của mọi người trong gia đình;
- Thích theo dõi những hành động của người lớn;
- Sẽ tiến tới nếu có người gọi;
- Thích giúp làm việc nhà;
- Công nhận hoặc đáp ứng nhiều hơn mong muốn của người lớn.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Vẽ được góc vuông theo mẫu, nhưng chưa chính xác;
- Thích xin bút chì để vẽ;
- Biết đút thanh gỗ vào tấm bảng đã đục sẵn lỗ nhưng vẫn phải có người giúp đỡ;
- Thích ghép hình sau đó phá hỏng; lục đồ, cầm, bóp, xoa, tiếp xúc với các đồ vật;
- Chú ý học hỏi mọi sự vật;
- Thích xem tranh ảnh trong sách và biết giờ từng trang sách;
- Đôi khi thể hiện cho người khác thấy được sự vui mừng, có khiếu hài hước;
- Thích nghe các bài hát ru, đôi khi còn nghêu ngao hát theo.

Trò chơi và đồ chơi

- Có thể chơi một mình được khá lâu, nhưng phải có người lớn ở bên cạnh;
- Thích lấy những miếng xếp hình xếp thành hàng dài hoặc đôi khi sẽ xếp chồng lên nhau;
- Thích trò đào bới đất cát;
- Biết xếp vòng vào chân đế;
- Tập trung hơn khi chơi;
- Rất nhiệt tình cho người khác đồ chơi, rất thích thú với các trò chơi;
- Thích khoe khả năng trong việc chơi các trò giả tưởng;
- Thích ném bóng;
- Bắt chước được một số trò chơi của các anh chị.

Lịch trình hàng ngày

- Thích bóc các gói bánh, các hộp đựng đồ;
- Cắt các đồ đặc vào chõ cũ (nếu có người nói);
- Cầm cốc uống nước bằng 1 tay và cất cốc vào chõ cũ;
- Cởi được hầu hết các loại quần áo;
- Tự mặc được quần áo;
- Dùng thìa thành thạo, tự đi được giày dép nhưng vẫn chưa biết buộc dây, đóng cúc;
- Tự rửa tay, lau tay nhưng vẫn phải có người giúp.
- Khi đói đã biết bảo;
- Thông báo khi muốn đi đại tiện.



THÁNG THỨ 23 BẬN RỘN SUỐT NGÀY

Nhìn chung, những phát triển chung của trẻ 23 tháng tuổi không có gì khác biệt nhiều so với trẻ 22 tháng tuổi. Trẻ vẫn yêu thích khám phá và là một nhà thám hiểm tí hon. Ngoài ra trẻ cũng rất hứng thú với việc bắt chước lời nói và sử dụng lời nói. Từ 18 đến 23 tháng tuổi là độ tuổi mà trẻ có động lực thúc đẩy ý thức tự lập từ bên trong và muốn tự mình làm mọi việc.

Các phát triển chung

- Hoạt động cơ thể không biết mệt mỏi. Mặc dù trẻ đã có thể điều khiển được các cơ bắp lớn tương đối tốt, có thể đi sang ngang, đi giật lùi; có thể chạy một cách thành thạo nhưng vẫn chưa thể chạy và dừng lại một cách đột ngột được; có thể trèo lên, trèo xuống cầu thang được một mình nhưng vẫn chưa thể bước đổi chân được. Trẻ có thể cầm quả bóng ném trúng vào rổ, cố gắng đi kiêng chân, thích ngồi ăn cơm ở bàn ăn với mọi người, cầm cốc nước lên uống rồi đặt chiếc cốc lên bàn và quan trọng là trẻ có thể tự trèo ra ngoài cũi được nên cha mẹ phải ngăn chặn việc này bằng cách điều chỉnh độ cao giường ngủ của trẻ không quá cao và xung quanh giường không nên để những vật có thể gây nguy hiểm cho trẻ.

- Mắt và tay phối hợp hoạt động với nhau rất tốt. Trẻ có thể xếp hình được 6 tầng, lật được từng trang sách, nghiêng hoặc cúi người để nhặt đồ vật nhỏ nằm dưới sàn một cách thành thạo. Khả năng này của trẻ được thể hiện qua việc khám phá mọi đồ đạc nằm trong tầm mắt và còn được thể hiện qua việc nhận biết màu sắc, cầm bút chì để vẽ, qua việc thả các khối hình nhỏ vào đúng ô, ném máy bay giấy hoặc máy bay đồ chơi về phía mình thích, hoặc ngay cả việc ngồi làm hết việc này đến việc khác rất khó đến nỗi mẹ không thể ngờ tới.
- Cố gắng nói thành câu gồm 3 - 4 từ ghép lại với nhau. Nếu nhìn thấy đồ vật gì lạ trẻ sẽ thường yêu cầu mẹ nói xem đó là cái gì. Trẻ hay để ý đến tên của người, động vật, đồ vật, thích tranh ảnh, sách ảnh và thích nói chuyện điện thoại.
- Biết việc làm là đúng hay sai. Trẻ từ 16 đến 24 tháng tuổi chưa thể tự quyết định được rằng việc mà trẻ làm là đúng hay sai. Nhưng trẻ sẽ biết được hành vi mà trẻ vừa làm đúng hay sai thông qua thái độ của người lớn ra sao và nếu làm gì sai trẻ cũng chỉ biết xấu hổ và buồn khi có mặt người lớn ở đó mà thôi.
- Thích chạy, nhảy, ném, trèo, leo, lăn lộn trên bãi cỏ để thử nghiệm hoạt động di chuyển của bản thân. Đây là độ tuổi phù hợp để tạo thói quen yêu thích tập thể dục cho trẻ để trẻ có thể thực hiện thường xuyên từ nhỏ tới lớn.
- Rất thích nước, nhìn thấy nước ở đâu trẻ cũng muốn sà xuống để nghịch. Việc thích nghịch nước khiến trẻ muốn khám phá xem nước có những đặc tính gì bằng cách ném các đồ vật xuống nước và xem xem thứ gì sẽ chìm, nổi hay hòa tan vào nước.
- Nếu có anh, chị, sẽ rất quấn quýt các anh, chị. Trẻ 23 tháng tuổi vừa muốn và cố gắng thân thiết với anh chị, dù là anh trai hay chị gái, trẻ cũng sẽ bám theo cả ngày, cố gắng nói, bắt chước làm theo mọi việc mà anh chị mình làm. Nhưng nếu trẻ và anh chị của mình cách nhau hơn 3 - 6 tuổi, mẹ nên thu hẹp khoảng cách về độ tuổi giữa trẻ với anh chị bằng cách nói với anh hay chị rằng: “Em còn bé, nhưng em rất yêu anh/chị và muốn thế này...” và nói với em rằng: “Anh/chị con lớn rồi, đôi khi sẽ hơi khó chịu với trẻ nhỏ tuổi hơn nhưng anh/chị con rất yêu con đấy”.

- Thích ngủi. Trẻ thích hái các loại hoa để ngủi, nhiều khi cũng không phải để ngủi thực sự mà trẻ chỉ thích hái và muốn bắt chước theo người lớn. Trẻ vẫn chưa hiểu được rằng những bông hoa trong công viên không được phép hái, các bông hoa ở cửa hàng cũng không thể tùy tiện lấy ra mà ngủi được. Ai có mảng gì trẻ cũng chưa thể hiểu. Các mẹ nên tận dụng cơ hội trẻ thích ngủi này để dạy về các loại mùi như cho trẻ ngủi các mùi khác nhau rồi yêu cầu trẻ đoán xem đó là mùi gì.
- Sợ hãi nhiều hơn. Khi có thể tưởng tượng nhiều hơn, trẻ cũng sợ cái này, sợ cái kia nhiều hơn. Cách tốt nhất để giải quyết là bạn hãy rủ trẻ chơi trò giả tưởng hoặc biến sự sợ hãi của trẻ thành một điều thú vị, không nên bắt trẻ phải đối mặt với những đồ vật đáng sợ đó.
- Thích xây dựng và sáng tạo, từ việc xếp hình, nghịch đất cát hoặc nặn đất thành các hình thù khác nhau. Trẻ cũng thích sáng tạo, biến cái này, cái kia thành đồ chơi một cách thú vị và tự hào về việc làm của mình. Nếu bạn tỏ thái độ khen ngợi hành động của trẻ một cách nghiêm túc cũng là một cách giúp cho trẻ tự tin và tôn trọng bản thân.

Giúp trẻ tách khỏi mẹ

Khi sắp tròn 2 tuổi, trẻ bắt đầu nhận ra rằng bản thân trẻ không giống với người khác và có những điểm riêng biệt, ngoài ra trẻ còn thích tự lập. Tình trạng này khiến trẻ cảm thấy rất bức bối và bị xáo trộn. Bởi từ khi được sinh ra, người mà trẻ quấn quýt nhất là mẹ. Nếu các mẹ đặt ra cho trẻ được những điều kiện phù hợp, tạo được mối quan hệ tốt với trẻ, trẻ sẽ đón nhận được tình trạng này và nhanh chóng thích nghi. Đặc biệt nếu trẻ tin tưởng vào tình yêu của cha mẹ dành cho trẻ, biết mẹ không bao giờ rời xa trẻ, trẻ sẽ tự tin để bước vào các giai đoạn phát triển tiếp theo một cách vui vẻ.



Cách xử lý việc trẻ nghiên chăn, búp bê hay gối

Martin Back và Judy Bornal, hai nhà tâm lý học người Mỹ đưa ra gợi ý rằng: “Nếu trẻ nghiên chăn, các mẹ hãy lợi dụng những lúc

trẻ không để ý dùng kim để khâu rúm ráo lại với nhau để khi trẻ ôm trẻ không còn cảm thấy thoải mái nữa. Hoặc nếu mẹ nào không đủ dũng cảm để làm những việc này thì hãy chờ cho đến khi trẻ đủ 2,5 tuổi, khi đó một đồ vật nào đó của trẻ bị mất đi trẻ cũng không còn khóc lóc hoặc coi là vấn đề lớn nữa.

Trẻ vẫn sợ mình bị bỏ rơi. Vì vậy, có thể thấy rằng trẻ trong độ tuổi này thường thực hiện rất nghiêm ngặt những hoạt động hàng ngày như trước khi đi ngủ phải được nghe mẹ đọc truyện, hát ru, thong vào má và phải có một vật nào đó để ôm cho ấm áp như chăn, gối và gấu bông. Nếu không được đáp ứng như vậy, trẻ sẽ không chấp nhận nghe lời giải thích và sẽ khóc lóc, kêu gào nếu những đồ vật dùng để ôm của trẻ bị biến mất.

Nhiều bà mẹ có lẽ đã từng nghĩ rằng trẻ trong độ tuổi này là đã đủ lớn để không nghiện chăn, nghiện gối nữa, nhưng vẫn không thể tìm được cách nào nhẹ nhàng nhất để cai cho trẻ. Vấn đề này không có gì khó.

Những khả năng mới

Trẻ là chúa tể của việc lục lọi, hay để ý, ghi nhớ, có thể để ý biết được đồ vật này là cái gì, đồ vật nào bị hư hỏng, bị mất, ai có những biểu hiện khác lạ so với trước. Khi trẻ được ngồi xe đi chơi hoặc được đi dạo bên ngoài, trẻ sẽ ghi nhớ từng chi tiết và nhớ được tên của chúng. Trẻ sẽ thường xuyên nói tên sự vật đó cho dù không nằm trong tầm mắt hoặc đã qua nhiều ngày đi chăng nữa.

Lúc này trẻ tự ngồi chơi được khá lâu. Trẻ thích ngồi mở sách để tìm những hình ảnh quen thuộc, cố gắng nhớ lại tên các sự vật mà mình đã từng được thấy, cố gắng kết nối những hình ảnh mới lạ với những điều mà trẻ từng biết như khi nhìn thấy hình của con bò thì có thể gọi là “chó”. Nếu gặp trường hợp tương tự các mẹ nên nhanh chóng nói với trẻ rằng “Đây là con bò chứ không phải con chó, con bò kêu bò bò”, sau đó cùng trẻ tìm hình ảnh của chó.

Ngoài ra, trẻ còn có trí nhớ tuyệt vời. Trẻ sẽ nhớ được hết rằng đồ vật nào đặt ở đâu, đã từng giấu gói bánh chõ nào hoặc ai quên cái gì, ở đâu trẻ sẽ nhớ và tìm ra được hết. Trẻ thích xây dựng, thích sáng tạo đặc biệt là chơi xếp hình, nghịch đất cát, muốn nặn đất thành các hình thù khác nhau, nghĩ ra việc lấy cái này cái kia để làm đồ chơi và có thể ghép được

bức tranh có 3 - 4 miếng ghép.

Kỹ năng ngôn ngữ

Đây là lứa tuổi mà trẻ rất thích trao đổi. Nếu không ngủ trễ sẽ nói liên tục bởi trẻ cảm thấy việc biết nói, biết giao tiếp vô cùng quan trọng. Trẻ muốn nói với ai cũng được, cần gì, không thích gì cũng nói ra được. Ngoài việc trẻ biết thêm được nhiều từ hơn, trẻ còn biết được về đặc điểm của đồ vật đó, có tác dụng ra sao, có ích hay không có ích tới mức nào.

Bởi vậy, cha mẹ chính là kho ngôn ngữ rất quan trọng và là nhu cầu của trẻ. Một nguyên tắc cơ bản cho các bậc cha mẹ nào muốn con mình phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách tốt nhất là: Hãy nói với trẻ càng nhiều càng tốt, nói chậm rãi, rõ ràng bằng những câu dễ hiểu về những sự việc đã, đang và sẽ diễn ra... trẻ sẽ hiểu được về quá khứ, hiện tại và tương lai. Cố gắng tạo điều kiện cho trẻ được nói ở mức tối đa, khi trẻ nói nên chú ý lắng nghe và trả lời trẻ.

Nghe cũng là một việc hết sức quan trọng, bạn nên khuyến khích trẻ nghe những âm thanh ở cả trong và ngoài nhà, chơi trò nghe và đoán xem đó là âm thanh gì và phát ra từ đâu, cho trẻ nghe tiếng nói chuyện qua điện thoại.

Sự tự tin và tôn trọng bản thân

Việc thừa nhận ý thức cá nhân của trẻ, thừa nhận hành vi và sự phát triển, việc để trẻ tự làm, tự duy, sáng tạo,... khiến trẻ tự hào về khả năng của mình. Cha mẹ nên khen ngợi thật lòng trước những việc mà trẻ làm sẽ góp phần tạo nên sự tự tin và tôn trọng bản thân của trẻ. Từ 1 - 3 tuổi là khoảng thời gian hình thành tính cách và cá tính của trẻ. Vì vậy mối quan hệ giữa cha mẹ và trẻ là một yếu tố rất quan trọng và cần thiết đối với việc tạo cho trẻ sự tự tin và tôn trọng vào bản thân mình.

**BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG
THÁNG THỨ 23**

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Có thể ném quả bóng trúng vào rổ;
- Tự đi lên, đi xuống cầu thang nhưng vẫn chưa thể bước đổi chân được;
- Cúi hoặc nghiêng người để nhặt đồ vật dưới sàn mà không bị ngã;
- Đứng kiêng chân được trong giây lát;
- Chạy giỏi hơn, giai đoạn này trẻ thích chạy hơn đi;
- Có thể bật nhảy tại chỗ bằng cả hai chân, có thể đạp được xe đạp ba bánh loại nhỏ;
- Có thể đứng lên một tấm ván nhỏ được bằng cả hai chân.

Các phần cơ nhỏ

- Đã có thể xâu những hạt cườm to lại với nhau;
- Có thể chơi trò xếp hình được 6 tầng hoặc nhiều hơn.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói được rõ ràng khoảng 20 từ;
- Khi trẻ đói hoặc khát nước đã biết nói với cha mẹ;
- Ghép hai từ với nhau thành một câu ngắn gọn;
- Thích nghe đọc thơ, các bài ca dao, đồng dao;
- Biết tên của ba đến năm bộ phận trên cơ thể;
- Hiểu nghĩa của từ nhiều hơn;

- Đang học cách nói và đặt câu bằng hai từ song vẫn thích dùng sắc mặt, điệu bộ, âm ừ để thể hiện hơn là lời nói;
- Thích nói những từ mà bản thân cũng không hiểu nghĩa, đôi khi tự nói một mình;
- Gọi được tên của các đồ dùng quen thuộc như bóng, xe.

Phát triển về tâm sinh lý

- Sợ không được người khác công nhận, sợ người khác từ chối;
- Một số trẻ sợ tiếng của tàu hỏa, xe cứu hỏa, sấm, sét...;
- Đề tỏ ra bức bối;
- Cảm thấy bản thân có đủ khả năng để hoàn thành một số công việc.

Phát triển về mặt xã hội

- Thích tham gia vào công việc nhà, thích làm vừa lòng người khác;
- Muốn được tự chủ.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Biết bắt chước những việc đơn giản, làm theo mệnh lệnh đơn giản;
- Thích đổ ra, đổ vào; thích vẽ nguệch ngoạc;
- Ghép được bức tranh ghép gồm những miếng hình vuông;
- Vẽ được đường nằm ngang, đường thẳng đứng và hình tròn theo mẫu;
- Tập trung được trong thời gian ngắn.

Trò chơi và đồ chơi

- Có thể say sưa chơi một mình nếu có người lớn ở gần;
- Chơi xếp các hình đơn giản;
- Thích chơi trò thả hình;
- Thích được cha mẹ đưa đi chơi đu quay;
- Gấu bông hoặc thú nhồi bông mềm vẫn là món đồ chơi yêu thích;
- Thích tháo gỡ các bộ phận của đồ chơi ra rồi lại lắp vào.

Lịch trình hàng ngày

- Thích bóc các vỏ hộp và cất đồ vật vào đúng chỗ nếu có người sai bảo;
- Đôi khi sẽ có những biểu hiện cho người khác biết là muốn đi vệ sinh;
- Sử dụng thành thạo cốc và thìa;
- Tự đi giày dép nhưng chưa biết buộc dây giày hoặc cài khuy ở gót;
- Cởi được những quần áo đơn giản;
- Xoay được nắm đấm để đóng - mở cánh cửa.



THÁNG THỨ 24 TRÒN 2 TUỔI RỒI

Khi trẻ bước vào tháng thứ 24, ngay lập tức cha mẹ sẽ nhận thấy rằng trẻ đã có sự phát triển vượt trội trong tất cả các lĩnh vực như nhìn, nghe, nói, diễn đạt ý nghĩ, có tính độc lập cao, tự lập hơn và những đặc điểm riêng biệt không giống với bất kỳ ai cũng tăng lên. Trẻ trong độ tuổi này đang phát triển mạnh về tâm sinh lý. Cha mẹ có tinh thần ổn định sẽ là hình mẫu lý tưởng cho bé.

Các phát triển chung

- Các phần cơ lớn phát triển mạnh. Trẻ 24 tháng tuổi có thể chạy, kéo, lôi, đẩy, đá, ném một cách thành thạo. Trẻ hoạt bát hơn, bước đi một cách tự tin và vững chắc, đi được thẳng hơn, điều này chứng tỏ các phần cơ lớn đã phát triển khá tốt. Ngoài ra trẻ còn có thể đi sang ngang hay đi lùi được khoảng hon 10 bước.
- Dùng tay và các ngón tay thành thạo hơn. Trẻ có thể lật được từng trang sách một cách thuần thục, chuyển các đồ vật từ tay này sang tay kia một cách dễ dàng và chắc chắn. Tất cả các hoạt động phải sử dụng tới bàn tay cũng được thực hiện tốt hơn trước nhiều, trẻ thích xoáy các loại nắp chai, xếp hình được 6 - 8 tầng, đã biết xâu hạt cườm nhanh hơn và gấp được những miếng giấy nhỏ.
- Sử dụng từ có ý nghĩa rõ ràng hơn. Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ tốt hơn và thường nói cụm từ có 2 từ thay cho một từ khiến cho ngôn ngữ có ý nghĩa và rõ ràng hơn. Ngoài ra trẻ cũng rất thích nghe những âm thanh do mình phát ra và thích bắt chước ngữ điệu trầm bổng của người lớn; thích tự nói một mình; thích nói những từ lặp và rất muốn biết tên các đồ vật mà mình nhìn thấy; cố gắng nói cho đúng với hành động; biết phân biệt sự khác nhau của từ “cái duy nhất” với “nhiều cái”; chỉ được chính xác các bộ phận trên cơ thể như mắt, tóc, mũi, miệng, chân, tay ở chỗ nào; biết chỉ vào hình ảnh của các con vật, nói đúng tên của con vật đó và còn bắt chước được tiếng kêu của những con vật trong ảnh.

Luyện cho trẻ tập nghe

Việc nghe được chính xác và rõ ràng có tác dụng rất lớn đối với việc học tập ngôn ngữ của trẻ. Vì vậy cha mẹ không nên coi thường điểm này và nên nghĩ ra những hoạt động để trẻ thường xuyên được luyện nghe. Cha mẹ có thể cùng trẻ chơi các trò chơi đoán âm thanh bằng cách thử lấy đá cho vào cốc rồi lắc lên cho trẻ nghe, mở sách và gấp lại thật mạnh, đánh chuông hoặc gõ trống cho trẻ nghe... sau đó hãy yêu cầu trẻ quay lưng lại và nhắm mắt để bạn thử các âm thanh nói trên một lần nữa để cho trẻ đoán. Với trò chơi này, các mẹ có thể lấy mọi đồ vật trong gia đình ra để chơi với trẻ.

Ngoài ra các mẹ còn có thể cho trẻ nghe băng đĩa nhạc để rèn kỹ năng nghe và dạy cho trẻ biết cách phân biệt các giai điệu nhanh - chậm ra sao rồi dạy trẻ vỗ theo nhịp. Bạn có thể mở bài hát có nội dung nói đến các động tác để trẻ làm theo và thử xem trẻ làm được đến đâu. Nếu trẻ vẫn chưa làm được bạn hãy cho trẻ nghe thường xuyên.

- Rất bám mẹ. Khi phải xa cách mẹ, cho dù với nguyên nhân gì đi chăng nữa, trẻ sẽ rất lo lắng, không vui và khi mẹ quay về, trẻ sẽ bám riết lấy mẹ để bù đắp lại cảm giác xa cách mà trẻ đã trải qua.
- Cảm thấy ra sao thường biểu hiện ra đúng như vậy. Vì vẫn chưa biết cách giả vờ nên trẻ có cảm nghĩ như thế nào thường thể hiện ra bên ngoài như vậy, từ sự hung hăn, giận dữ đến những nhu cầu, bằng lòng hay không bằng lòng... hoặc thể hiện những thái độ khiến người khác hài lòng, yêu quý và quan tâm đến trẻ.
- Sợ rất nhiều thứ. Khi càng tưởng tượng được nhiều hơn, trẻ càng sợ hãi bởi sự tưởng tượng có thể tạo ra những hình ảnh giả tưởng đáng sợ hơn thực tế rất nhiều. Trẻ ở tuổi này thường sợ bác sĩ, nha sĩ, sợ độ cao, sợ những khinh giật rộng lớn, sợ những con vật hung dữ, sợ những quái vật trong truyện cổ tích hoặc trong tưởng tượng như con quỷ, yêu quái, quái vật. Ngoài ra, trẻ thường lấy bản thân ra để so sánh với các đồ vật bị vỡ (một số trẻ rất sợ đồ chơi hay những miếng bánh bị vỡ vụn), trẻ thường nghĩ rằng không biết nếu mình rơi vào trường hợp như vậy thì sẽ ra sao. Song đôi khi sự sợ hãi của trẻ còn bắt nguồn từ

những hành động của cha mẹ như không khen ngợi khi trẻ thực hiện tốt một công việc nào đó, trừng phạt trẻ bằng những hình phạt nặng, kỳ vọng trẻ sẽ làm được nhiều thứ thật nhanh và đôi khi còn thúc ép và buộc trẻ phải đối mặt với những sự vật, sự việc đáng sợ (đối với trẻ) một cách thái quá. Một số không ít trẻ cũng sợ theo những gì mà cha mẹ sợ như chuột, gián, sấm, chóp...

- Thích tự làm. Đây cũng là một đặc điểm riêng của trẻ trong độ tuổi này, từ việc ăn cơm, thay quần áo, rửa tay, rửa mặt, đánh răng, tắm và không thích có người kè kè bên cạnh hướng dẫn nên các mẹ hãy để trẻ được tự làm nhiều hơn.

Khả năng trong việc nhận biết thời gian

Ý niệm về thời gian của trẻ 24 tháng tuổi còn rất hạn chế, trẻ chưa biết xem thời gian, chưa biết xem lịch. Trẻ biết được vào thời điểm này trẻ phải làm gì là dựa vào các hoạt động hàng ngày mà trẻ được thực hiện.



Trẻ thức dậy, thấy ánh nắng vẫn còn yếu, cha mẹ chuẩn bị đi làm là trẻ biết rằng đây là buổi sáng, trẻ sẽ được ăn cháo, cơm, hoặc xôi thịt nướng. Đến chiều khi bà nấu cơm xong, mặt trời lặn, trẻ biết ngóng ra phía cổng để chờ cha mẹ đi làm về. Buổi tối, trẻ sẽ đi lấy truyện đưa mẹ đọc cho nghe trước khi đi ngủ.

Nhưng dù khả năng nhận biết về thời gian của trẻ có hạn chế tối mức nào thì những hành vi nói trên được thể hiện trong từng khoảng thời gian theo lịch trình một ngày giúp chúng ta thấy được sự phát triển quan trọng của trẻ về khả năng quan sát và ghi nhớ tuyệt vời.

Khả năng trong các lĩnh vực khác

Trẻ chỉ tập trung được trong chốc lát, thường đang làm việc này lại quay sang làm việc khác. Trẻ đã biết rằng đồ vật đó có đặc điểm gì, sử dụng như thế nào, biết được các bộ phận khác nhau trên cơ thể, nhớ được tên của người, động vật, đồ vật, biết phân biệt mọi người với nhau, biết tô tô vẽ

vẽ, vẽ được đường thẳng, biết phân biệt đâu là đường thẳng, đâu là đường cong, vẽ được chữ V cong cong, méo méo.

Trẻ biết đến các bộ phận trên cơ thể nhiều hơn và đã biết cụ thể hơn trước như biết phần nào gọi là tay, vai, lông mày, ngón tay cái, bụng, cánh tay, chân và lưng nhưng vẫn chưa phân biệt được bên trái và bên phải của cơ thể có gì khác nhau.

Phát triển về mặt xã hội

Mặc dù trẻ có động lực thúc đẩy để khám phá thế giới rộng lớn và muốn được tự do tối đa nhưng trẻ vẫn cảm thấy rất gắn bó với mẹ và những người thân trong gia đình.

Bởi vậy, nếu trẻ phải xa cách mẹ, cho dù nguyên nhân là gì đi chăng nữa, trẻ cũng sẽ rất lo lắng và không vui. Khi mẹ quay trở lại trẻ sẽ bám riết lấy mẹ để bù đắp lại cảm giác xa cách mà trẻ đã trải qua.



Nhưng không phải mọi tình cảm và sự gần gũi của trẻ đều dành cả cho mẹ. Vì vậy, khi mẹ không ở bên cạnh nhưng có một người nào mà trẻ biết, thân thiết như cha, bà nội, bà ngoại ở bên thì trẻ sẽ thấy an tâm.

Đến độ tuổi này trẻ có thể diễn đạt những tâm tư tình cảm của mình một cách rất tốt và thường thích biểu lộ những cảm xúc đó cho người lớn biết một cách thảng thắn như tỏ thái độ hung hăn, giận dữ, nhu cầu, bằng lòng, không bằng lòng và cả những thái độ khiến người khác hài lòng, yêu quý trẻ.

Tuy trẻ ở tuổi này thích được điều khiển người khác, thích sai khiến nhưng trẻ cũng rất thích được làm vừa lòng người khác. Ngoài ra trẻ cũng hiểu hơn về việc ai hy vọng điều gì ở trẻ và muốn trẻ làm gì.

Phát triển về mặt tâm sinh lý

Trẻ 24 tháng tuổi thường không vui khi bị người khác mắng mỏ. Mặc dù từ trước tới giờ trẻ vẫn thường tỏ thái độ ngang bướng và thách thức người lớn, nhưng khi bị người khác mắng trẻ sẽ rất dễ bị tủi thân bởi vì

trong thâm tâm trẻ cũng cố gắng chấp nhận, cố gắng làm theo các quy định và mệnh lệnh. Bởi vậy, sẽ có không ít lần cha mẹ nghe thấy trẻ nói đi nói lại mệnh lệnh của cha mẹ, hoặc khi có ai làm sai điều gì trẻ sẽ ngăn cấm người đó giống như cha mẹ đã từng nói, và khi người lớn nhận sai trẻ sẽ tỏ vẻ rất hài lòng.

Việc người lớn nhận sai sẽ là tấm gương tốt cho trẻ thấy được rằng sự việc xảy ra không có gì to tát và khi làm sai sẽ phải thừa nhận đã sai là chuyện bình thường.

Sự chia sẻ

Từ “của con”, “của con hết” được phát ra từ miệng của trẻ 24 tháng tuổi được coi là những câu nói rất quan trọng với trẻ bởi trẻ coi đó là cách thông báo cho mọi người thấy tính độc lập của mình. Chính vì vậy, cha mẹ không nên quá quan trọng hóa việc trẻ trong tầm tuổi này cho tới 3 tuổi tỏ thái độ giữ của, không chịu chia sẻ với người khác, thấy cái gì trong nhà cũng nhận là của mình.

Dạy cho trẻ biết chia sẻ

Dorothy Brick, một nhà tâm lý học người Mỹ đã nghiên cứu và nhận ra rằng chỉ có 50% trẻ trong độ tuổi 3 tuổi biết chia sẻ đồ của mình với người khác. Do đó, việc người lớn thường xuyên khuyến khích trẻ chia sẻ đồ với người khác sẽ làm nảy sinh thái độ phản kháng và ảnh hưởng tới tâm lý thích tự chủ của trẻ rất nhiều. Cha mẹ không nên quá quan trọng hóa vấn đề nếu thấy trẻ trong độ tuổi này tới 3 tuổi quá giữ đồ, không chịu chia sẻ, thấy đồ vật gì trong nhà cũng nhận là của mình.

Phương pháp tốt nhất để dạy cho trẻ ở độ tuổi này biết chia sẻ là tất cả mọi người trong gia đình đều phải làm cho trẻ thấy được mọi người đã chia sẻ với nhau như thế nào một cách thường xuyên và thật lòng. Không nên thúc ép hoặc dùng quyền lực đối với trẻ mà nên đợi tới khi tâm lý của trẻ sẵn sàng trong việc chia sẻ với người khác.



Trò chơi và đồ chơi

Trẻ chơi một cách nghiêm túc hơn, nói nhiều hơn và thích chơi trò giả tưởng nhiều hơn.

Trẻ vẫn thích chơi những trò phải dùng nhiều đến sức mạnh cơ bắp của cơ thể giống như những tháng trước đây nhưng trẻ vẫn chưa thích chơi với trẻ cùng lứa tuổi. Bởi bản thân các trẻ đều biết rằng bản thân mình không giống với bất cứ ai và cũng không có ai giống mình. Mặc dù các trẻ không chịu chơi chung với nhau nhưng đều cố gắng ghi nhớ cách chơi của nhau để bắt chước. Ngoài ra, một trò nữa mà các trẻ ở độ tuổi này rất thích là lấy giày dép của người lớn để tập đi khắp nhà một cách hăng say.

Trẻ thích ngồi xem ai đó làm việc, mặc dù nhiều việc trẻ vẫn chưa thể tham gia nhưng trẻ vẫn muốn được xem, muốn được nói và ghi nhớ lại.

Nên tạo điều kiện cho trẻ có cơ hội nặm, nặn, cầm, sờ đất cát, nặn đất nặn hoặc đất sét bởi những hành động đó không chỉ là sở thích của trẻ ở độ tuổi này, mà còn giúp trẻ có cơ hội giảm bớt những căng thẳng.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ TRONG THÁNG THỨ 24

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Khi đi đã biết quan sát xung quanh, biết tránh những chướng ngại vật trên đường đi;
- Chạy nhanh nhưng chưa thành thạo trong việc dừng lại, đôi khi có thể bị ngã nếu dừng lại đột ngột;
- Có thể bật nhảy bằng hai chân nhưng chưa thành thạo;
- Bước đi đã nhịp nhàng hơn, vững vàng hơn;
- Chưa thể bước đổi chân khi lên, xuống cầu thang;

- Gần như đã đi được theo đường thẳng mà người khác vạch ra;
- Thích đi trên các bờ tường thấp, nhưng phải có người lớn đỡ tay hoặc đỡ bên cạnh;
- Đi bằng mũi bàn chân được 2 - 3 bước;
- Đi lùi được khoảng 10 bước;
- Đổi dáng ngồi và có thể đứng lên một cách nhanh nhẹn;
- Cố gắng giữ thăng bằng trên một chân nhưng vẫn chưa được tốt lắm;
- Chân vững hơn, ít bị ngã.

Các phần cơ nhỏ

- Mở được từng trang sách;
- Sự phát triển trong việc thuận dùng tay trái hay tay phải rõ ràng hơn;
- Tay và mắt phối hợp với nhau tốt hơn.

Phát triển về ngôn ngữ

- Gọi tên được hết các đồ vật, sự việc nhìn thấy và đồ vật quen thuộc trong nhà hoặc ở xung quanh;
- Nói và chỉ đúng những bộ phận khác nhau trên cơ thể;
- Bắt chước nói những lời nói của người lớn;
- Nói thêm được khoảng 50 từ hoặc nhiều hơn;
- Thích nghe kể những câu chuyện ngắn và đơn giản;
- Nói được khoảng 3 hoặc nhiều hơn tên các hình ảnh trong sách ảnh;
- Bắt đầu nhận thấy rằng mọi vật trên thế giới này đều có tên gọi riêng;

- Nhiều trẻ đã có thể nhớ được cả tên thường gọi và họ tên thật của mình.

Phát triển tâm sinh lý

- Tỏ thái độ không hài lòng bằng cách đậm châm, đánh, cấu;
- Thích thách thức lại khi cha mẹ muốn trẻ làm việc gì đó;
- Ý thức được bản thân mình là người quan trọng;
- Có những hành động cả tích cực và tiêu cực;
- Đã biết sử dụng lời nói bày tỏ những cảm xúc như “không thích”, “đi ra”...;
- Muốn tự làm tất cả mọi việc theo cách của riêng mình;
- Có thể yêu và đón nhận tình yêu thương từ người khác;
- Có ý thức tích cực về bản thân.

Phát triển về mặt xã hội

- Thích có những hành động điều khiển và sai khiến người khác;
- Thường thích kể về những kinh nghiệm mới có được ngay lúc ấy;
- Bày tỏ tâm tư, tình cảm hoặc sự quan tâm với người khác bằng ngôn ngữ hoặc hành động;
- Không chấp nhận việc chia sẻ đồ đạc của mình với người khác;
- Biết người khác hy vọng hoặc muốn trẻ làm điều gì hoặc không muốn trẻ làm điều gì tốt hơn trước;
- Tỏ thái độ tin tưởng vào người lớn;
- Đôi khi cũng đã biết chấp nhận sự mong muốn của người khác.

Phát triển về nhận thức và khả năng của các giác quan

- Biết phân biệt các sự vật, sự việc cùng loại;
- Thích lấy bút chì vẽ nguệch ngoạc;
- Thời gian tập trung vào việc gì đó lâu hon;
- Vẽ hình chữ V một cách méo mó;
- Vẫn có nhiều hạn chế trong việc phân biệt thời gian, chỉ biết “bây giờ”, “lát nữa”; chưa hiểu về giờ và phút;
- Nhớ được chính xác những đồ vật trong nhà được đặt ở đâu;
- Tìm hiểu bằng cách thử nghiệm sự khác biệt về tác dụng của các đồ vật;
- Một số trẻ có thể vừa nói đúng tên các bộ phận trên cơ thể như bụng, lưng, cánh tay;
- Đã biết phân biệt “một cái” với “nhiều cái”.

Trò chơi và đồ chơi

- Khi chơi trẻ phải là nhất, vẫn chưa thể chơi chung được với những trẻ khác;
- Thích chơi những đồ chơi có thể di chuyển được hoặc có phản ứng như tàu hỏa...;
- Thích nghịch đất, cát;
- Không chịu chia sẻ đồ chơi với trẻ khác;
- Nhún nhảy theo điệu nhạc bằng cách chạy, xoay người hoặc lắc lư;
- Thường vừa chơi vừa nói chuyện.

Lịch trình hàng ngày

- Thích được tự làm mọi việc;
- Đã tự mở được vòi nước;
- Tự cầm cốc nước uống;
- Đã có thể điều tiết được hệ bài tiết khá tốt vào ban ngày;
- Kéo được khóa quần, khóa áo một cách thành thạo;
- Tự biết đánh răng (nhưng chưa sạch);
- Tự mặc được những bộ quần áo dễ mặc;



THẾ GIỚI CỦA EM BÉ LUÔN BẬN RỘN (2 - 3 TUỔI)

Giai đoạn từ 2 - 3 tuổi được coi là bước đệm giữa trẻ nhỏ với trẻ (bắt đầu) lớn. Các sự phát triển của trẻ đều diễn ra hết sức mạnh mẽ. Với nguồn năng lượng dồi dào, trẻ sẽ không ngừng hoạt động cả về thể chất lẫn tư duy. Cả cha và mẹ đều thống nhất rằng đây là độ tuổi vừa đáng yêu lại vừa “đáng ghét”, bởi bé con đã bắt đầu có tính độc lập và biết từ chối rồi.



THÁNG THỨ 25 - 30 (2 - 2,5 tuổi)
CHÚA NGHỊCH NGỌM CỦA GIA ĐÌNH

Hầu hết trẻ đến giai đoạn này đều khiến cha mẹ phải lắc đầu và than phiền rằng “Nghịch như giặc”. Trẻ leo trèo, lục lọi và quan tâm đến tất cả mọi điều. Sự bướng bỉnh, nghịch ngợm của trẻ gia tăng về mức độ. Có thể nói là trẻ có nhiều trò hơn. Nhưng dù có nghịch đến đâu, ngang ngạnh đến mức nào thì khi làm được việc gì đó, trẻ vẫn cần những lời khen như “Con giỏi quá”, “Đáng yêu quá”, cần nụ cười hài lòng của cha mẹ, và khi trẻ tỏ thái độ bức tức, trẻ cần được cha mẹ giúp đỡ, chỉ bảo.

Phát triển về thể chất

- Thích thú với việc di chuyển.

Trẻ từ 25 - 30 tháng tuổi đang rất thích thú với việc rèn luyện kỹ năng sử dụng các phần cơ lớn. Trẻ sẽ sử dụng chân, tay, thân trong khi chạy, nhảy, xoay vòng, trèo lên cầu thang, đá, ném, quăng... Trẻ thể hiện những khả năng nói trên mà không cần đến sự giúp đỡ của người lớn. Trẻ càng sử dụng những phần cơ lớn nhiều bao nhiêu, thế giới của trẻ càng mở rộng thêm bấy nhiêu. Từ một thế giới chật hẹp chỉ có cha mẹ và những người thân trong gia đình sẽ mở rộng tới một thế giới với những người lạ mặt đang làm các công việc khác nhau như người đang lái xe, đi xe đạp, người đang xây dựng nhà cửa... Tất cả những hoạt động trong thế giới đó vừa kích thích, vừa thách thức trẻ thử hoạt động như vậy xem sao. Ví dụ: Có thể trẻ sẽ cố gắng lắp ghép những miếng xếp hình thành ngôi nhà, chơi xe đồ chơi hoặc đóng vai người lớn.



Trẻ tiến bộ hơn trong việc điều khiển động tác và giữ thăng bằng. Trẻ cũng sải bước nhanh hơn mà không bị ngã; việc trèo leo và chạy nhảy, đặc biệt là leo cầu thang là những hoạt động đặt ra nhiều thử thách và hứng thú nhất cho trẻ.

Sân chơi của trẻ chính là địa điểm đặc biệt để giúp trẻ phát triển các phần cơ lớn. Những đồ chơi ở sân chơi sẽ thu hút trẻ tiến tới và rèn luyện những kỹ năng sử dụng các phần cơ lớn. Khi trẻ nhìn thấy những tấm ván trượt sẽ muốn trèo lên, dùng tay đu người, dùng chân tì vào bậc cầu thang, chui qua hầm, tập bò lên phía trước và lùi về phía sau.

Do đó, cha mẹ nên cho trẻ có cơ hội đến chơi ở sân chơi trẻ em nhưng cha mẹ hay người lớn phải luôn ở bên cạnh bởi trẻ vẫn chưa biết phân biệt rằng những trò chơi nào hoặc những đồ chơi nào có thể gây nguy hiểm.

- Sử dụng thành thạo đôi tay.

Đến tuổi này, trẻ đã sử dụng các cơ tay một cách thành thạo, có thể lật được từng trang sách, xếp hình được 6 tầng, cầm chiếc kéo nhỏ để cắt giấy và xâu hạt cườm bằng những chiếc kim to.

Phần cơ ở cổ tay cũng phát triển hơn, trẻ có thể xoay cổ tay, xoay được nắm đấm cánh cửa và cầm, nắm chắc các đồ vật trong tay. Sức mạnh cơ bắp của trẻ phát triển hơn chứng tỏ: “Con đã sẵn sàng ngồi bàn ăn chung với cha mẹ rồi”. Trẻ 2 tuổi không còn nhìn một cách vô thức hoặc lơ đãng nữa, trẻ đã biết dùng ánh mắt quan sát xung quanh một cách linh hoạt.

- Tô tô, vẽ vẽ.

Khi được khoảng 2 tuổi, trẻ bắt đầu thích cầm bút chì để tô tô vẽ vẽ và có thể rất hài lòng với những đường nét mà mình tạo ra nên sẽ tô vẽ lên khắp sàn và tường nhà.

Hứng thú trong việc tô vẽ là điểm khởi đầu của việc vẽ tranh và sáng tạo nghệ thuật. Hứng thú này có thể xuất hiện sớm hoặc muộn hơn 2 tuổi nhưng nhìn chung thường trong khoảng từ 18 tháng tới 6 tuổi. Đây cũng là giai đoạn trẻ có hứng thú với việc vẽ và tô màu nhất nên sẽ là cơ hội cho các bậc cha mẹ tạo nền tảng để trẻ phát huy khả năng về nghệ thuật hoặc kích thích cho trẻ phát triển về nghệ thuật. Bởi nếu chúng ta không chú ý hoặc bỏ qua mà không tạo cho trẻ cơ hội được tiếp xúc, rèn luyện kỹ năng tô vẽ trong giai đoạn này mà đợi đến giai đoạn sau thì có thể sẽ là quá muộn. Vì việc rèn luyện khi tuổi lớn hơn sẽ không đạt kết quả như việc rèn luyện trong giai đoạn trẻ đang hứng thú và đang phát triển như lúc này.

Một số người lớn có thể không coi trọng vai trò của nghệ thuật đối với trẻ. Thực ra nghệ thuật hoặc tính nghệ sĩ sẽ đồng hành phát triển cùng thể chất và trí tuệ của trẻ. Việc cầm bút tô tô, vẽ vẽ chứng tỏ trẻ bắt đầu phát triển thêm một bước nữa. Trẻ đã phối hợp làm việc tốt hơn giữa tay và mắt và sự phối hợp này sẽ tiến thêm một bậc nữa khi trẻ biết tô màu thành hình khối hơn.

Việc điều khiển tay để có thể vẽ ra được những đường nét, ngoài việc giúp trẻ được rèn luyện hệ thần kinh nhạy cảm còn giúp phát triển sự nhận biết về thế giới của trẻ. Trẻ sẽ diễn tả lại những kiến thức thu được thành hình khối cụ thể để sau đó sẽ sáng tạo thêm dựa trên trí tưởng tượng của bản thân.

Hứng thú cũng như sự phát triển của trẻ ở lĩnh vực này tuy diễn ra một cách tự nhiên, song sự quan tâm và khuyến khích của cha mẹ mới là điểm mấu chốt giúp trẻ phát huy được hết khả năng vốn có của mình.

Phát triển về ngôn ngữ

Đây là giai đoạn có sự phát triển bùng nổ về ngôn ngữ, nhiều trẻ nói suốt ngày, suốt đêm. Trẻ đã học được rất nhiều từ mới và thích phát ra các âm thanh lạ trong cổ họng. Một số trẻ bắt đầu nói được những câu ngắn gồm 2 - 3 từ như “Đi chơi”, “Mặc quần áo đẹp”. Những từ mà trẻ thường nói là tên gọi của các đồ vật, động vật, tên người, các động từ diễn tả hành động như chạy, ngủ, ăn và đại từ nhân xưng như “của Ploy”, “Pumi ngủ”.

Trong giai đoạn này, những câu hỏi thường trực được phát ra là: “tại sao”, “cái gì”, “ở đâu”. Đây là những từ được nói sớm hơn các từ khác. Tiếp đó trẻ mới nói các từ như “vâng”, “dạ”.

Việc học ngôn ngữ của trẻ được diễn ra một cách từ từ nhưng sẽ tăng dần tốc độ. Trung bình mỗi ngày trẻ sẽ nói được hơn 4 từ mới.

Khi được 2 tuổi, trẻ đã có thể chỉ theo được hầu hết các bộ phận trên cơ thể của mình và từ việc chỉ theo lời nói sẽ là việc gọi tên các bộ phận của cơ thể. Nếu muốn luyện cho con, cha mẹ cũng không cần quá nghiêm túc mà nên dạy trẻ vào những thời điểm trẻ đang thực hiện những công việc hàng ngày như tắm hay khi mặc quần áo sẽ tốt hơn.

Giúp trẻ phát triển về ngôn ngữ

- Nên bắt đầu bằng việc tạo hứng thú tò mò, cho trẻ có được những kinh nghiệm về sự vật, sự việc và tình huống đa dạng, ví dụ: Nếu bạn muốn dạy cho trẻ từ “chó”, bạn nên tạo điều kiện cho trẻ được nhìn thấy nhiều loại chó khác nhau, cho trẻ được nghe thấy

tiếng chó sủa, được nhìn thấy chó ăn thức ăn, thậm chí được sờ vào bộ lông mềm mại, được vuốt ve chó, khi đó trẻ sẽ thực sự hiểu về “chó”. Bạn cũng có thể dùng phương pháp này để dạy cho trẻ những từ khác.

- Trong giai đoạn ngôn ngữ phát triển mạnh mẽ này, mỗi từ mới mà trẻ học được sẽ được in dấu vào trí não bởi đó là những từ được dùng thường xuyên trong cuộc sống hàng ngày. Vì vậy, một nhiệm vụ của cha mẹ là phải giúp trẻ ghi nhớ được càng nhiều từ ngữ vào bộ não càng tốt bằng cách thường xuyên giới thiệu những từ mới cho trẻ biết. Tính từ khi được hơn 1 tuổi cho đến thời điểm này, trẻ đã được rèn luyện về ngôn ngữ trong vòng 1 năm nên phần lớn trẻ em đã hiểu về ngữ điệu và ngôn ngữ một cách chi tiết rồi. Do đó, không khó để trẻ có thể ghi nhớ và sử dụng được các từ mới tương đối tốt.

Phát triển về mặt xã hội

Muốn được độc lập nhưng không muốn xa mẹ

Trong giai đoạn này, sự lúng túng giữa việc muốn được độc lập và nỗi sợ phải xa mẹ vẫn như trước, bởi vậy, trẻ thường làm cho cha mẹ phải đau đầu, khó chịu. Một số trẻ không chịu rời cha mẹ nửa bước, một số khác có thể chơi được với những trẻ khác trong chốc lát nhưng thái độ khi chơi với trẻ khác cũng không hoàn toàn tự tin.

Tình trạng chơi với các bạn cũng rất khác biệt. Một số trẻ chạy đến ôm chặt lấy bạn rồi lại chạy đi noi khác một cách bén lẽn, một số trẻ chỉ sờ nhẹ vào bạn trong khi một số khác lại đẩy mạnh khiến các bạn bị ngã. Lý do bởi trẻ vẫn chưa phân biệt được sự vững vàng giữa người và đồ vật.

Ngoài ra, cha mẹ nên hiểu về sự phát triển của trẻ trong độ tuổi này, độ tuổi trẻ đang hình thành nên những ý thức về bản thân, cái này là của mình, đây là người mình. Những ý thức này hình thành từ sự nhận biết cái gì thuộc quyền sở hữu của mình. Vì vậy, khi trẻ chơi với bạn đôi khi trẻ sẽ giữ chặt đồ chơi của mình lại, trở thành đứa trẻ ích kỷ trong con mắt cha mẹ. Các bậc cha mẹ có thể vì không hiểu mà mắng hay đánh trẻ. Hành vi

của trẻ sẽ dần dần mất đi khi trẻ được hơn 3 tuổi.

Biết cho người khác

Giai đoạn từ 1 - 2 tuổi vừa qua là giai đoạn mà trẻ chỉ quen với việc được nhận từ người khác. Trẻ muốn được cái gì là phải được cái đó và luôn được cha mẹ đáp ứng nhu cầu. Nhưng khi trẻ lớn hơn phải đi học, phải chơi cùng các bạn, trẻ sẽ biết cho mới có thể sống hòa nhập với người khác một cách vui vẻ.

Dạy cho trẻ biết cho

Trẻ từ 2 - 3 tuổi đã thích hợp để dạy về việc cho, việc chia sẻ bằng những phương pháp sau:

Mẹ cho con...con cho mẹ. Khi trẻ có đồ ăn hay đồ chơi, bạn hãy thử xin trẻ. Nếu trẻ cho, bạn hãy tỏ vẻ vui mừng và nói lời cảm ơn trẻ.

Cho trẻ mang đồ đi biếu. Khi đi gặp bạn bè hoặc đi thăm ông bà, bạn nên chuẩn bị quà đem biếu và nên đưa cho trẻ để trẻ tự tay biếu quà. Như vậy, trẻ sẽ được tiếp xúc với lời cảm ơn và nhận được sự vui mừng khen ngợi từ người được nhận quà.

Mang đồ chơi ra cùng nhau chơi. Cha mẹ nên rủ trẻ hàng xóm đến chơi bằng cách bảo các trẻ cầm đồ chơi đến cùng chơi và bạn hãy nói với con mình rằng các bạn đến chơi đều mang theo đồ chơi, nếu muốn chơi một cách vui vẻ con cũng nên mang đồ chơi của mình ra cho các bạn chơi.

Để trẻ cho các con vật nuôi ăn. Nếu trong gia đình có các con vật nuôi, thỉnh thoảng bạn nên để trẻ tự tay cho các con vật đó ăn để trẻ có cảm giác rằng bản thân có vai trò quan trọng với tư cách là một người cho.

Làm từ thiện. Khi đi ngang qua những hòm quyên góp tiền từ thiện hoặc gặp những người ăn xin (nếu bạn nhận thấy nên cho) hãy lấy tiền rồi đưa cho trẻ để trẻ đem cho và giải thích cho trẻ hiểu được lý do.



Cơ hội vàng để dạy trẻ biết giúp đỡ công việc nhà

Khi trẻ bước vào tuổi thứ 2, các mẹ sẽ nhận thấy một điều lạ lùng nữa của trẻ đó là thích tham gia làm

giúp mẹ cái này cái khác khi mẹ làm việc nhà. Bạn đừng tỏ thái độ khó chịu với trẻ bởi trẻ muốn học những kinh nghiệm từ các công việc trong cuộc sống hàng ngày của người lớn. Vì vậy cha mẹ nên coi đây là một cơ hội tốt để dạy cho trẻ làm việc nhà. Bạn đừng nghĩ trẻ sẽ làm cho việc giặt quần áo rối tung lên hay đồ đạc hỏng hết. Nếu những vật dụng mà người lớn hay sử dụng không phù hợp với trẻ, bạn nên tìm cho trẻ những đồ khác như chiếc chổi nhỏ, chiếc khăn lau bàn nhỏ và chấp nhận việc đồ đạc có thể bị làm hỏng. Bởi vì dạy cho trẻ làm việc nhà cũng là dạy cho trẻ nhận biết được về sự chung sống, sự hợp tác, giúp đỡ nhau trong gia đình, và nếu bạn không để cho trẻ tập làm việc nhà hay có trách nhiệm một chút ngay từ lúc này, thì sau này khi trẻ lớn lên chính bạn sẽ phải buồn phiền vì con mình đã lớn nhưng không biết giúp đỡ công việc nhà.

Phát triển về tính cách

- Vẫn còn thích từ chối và bướng bỉnh

Sự từ chối của trẻ trong độ tuổi này là điều mà cha mẹ nên hiểu và thừa nhận rằng đó chỉ là một trong các bước phát triển mà bất cứ trẻ nào cũng phải trải qua mà thôi. Đó cũng là chuyện bình thường chứ không đáng lo ngại. Nhiều chuyên gia về trẻ em nói rằng tất cả trẻ em đều phải trải qua giai đoạn thích từ chối, nếu không như vậy thì trẻ đó chưa có sự chuyển đổi từ một trẻ sơ sinh thành một trẻ nhỏ.

Người lớn có thể sẽ khó chấp nhận sự từ chối của trẻ bởi cảm giác như trẻ không chịu nghe lời, không chịu làm theo những gì cha mẹ dạy, ở đây muốn nói tới việc không nghe lời, bướng bỉnh. Nhưng đối với trẻ, đây là một bước phát triển thể hiện tính tự chủ, chứng tỏ rằng trẻ bắt đầu có những suy nghĩ của riêng mình và sẵn sàng để thực hiện những việc mà bản thân nghĩ tới.

Trong một số trường hợp, việc trẻ dùng từ “không” không có nghĩa là không nghe theo hay từ chối mà trẻ thích làm như vậy để xem thái độ của cha mẹ sẽ như thế nào nếu trẻ lắc đầu, không làm theo hoặc dùng từ “không”.

Cha mẹ có thể sử dụng những phương pháp tránh “sự từ chối” mà không ảnh hưởng gì tới trẻ như sau:

- Cố gắng làm như không nghe thấy từ “không” từ miệng của trẻ tối đa có thể.
- Nên dẫn dắt trẻ hơn là đặt ra những câu hỏi lựa chọn. Không để cho trẻ có nhiều cơ hội lựa chọn. Ví dụ cha mẹ hãy đặt những câu hỏi như: “Con muốn lấy cái gì? Làm như thế nào?”.
- Cố gắng đánh lạc hướng quan tâm của trẻ từ thứ mà trẻ không muốn thành thứ có thể thu hút được sự chú ý của trẻ.
- Cố gắng tránh những câu hỏi có thể nhận được câu trả lời “không” của trẻ một cách tối đa.
- Ra lệnh với trẻ tối thiểu có thể.
- Nếu đó là việc làm nguy hiểm cho trẻ, bạn nên ngăn cấm một cách nghiêm túc và nên tìm việc không có hại để thay thế.
- Liên tục ăn vạ

Lý do chính để trẻ trong độ tuổi này tỏ thái độ ăn vạ, chỉ biết chiều theo ý bản thân tới mức nhiều bậc cha mẹ phải thốt lên rằng “Hết cách, có đánh cũng đến thế” là bởi sự hạn chế trong việc sử dụng ngôn ngữ. Khi trẻ không thể giao tiếp để đạt được mong muốn của bản thân, trẻ sẽ thấy bức bối, khó chịu và cuối cùng trẻ phát hiện ra rằng phương pháp tốt nhất để đạt được điều trẻ muốn là lăn ra sàn nhà rồi giãy giụa, khóc lóc, đập tay đập chân và gào hét ầm ĩ. Trẻ nhận ra rằng ngay từ lần đầu tiên làm như vậy, cha mẹ gần như bị sốc, lúng túng không biết làm gì, và những lần tiếp theo cũng sẽ diễn ra như vậy.

Tính trung bình trẻ trên 2 tuổi mỗi tuần phải ăn vạ ít nhất 1 - 2 lần. Có

rất ít trẻ từ 2 - 3 tuổi chưa bao giờ ăn vạ. Do đó, nhìn chung cha mẹ không nên gay gắt với trẻ hoặc mắng trẻ, đặc biệt khi bạn đánh sẽ càng làm cho trẻ kêu gào nhiều hơn. Tốt nhất bạn nên cho trẻ sang một phòng khác để trẻ ngồi trong im lặng một mình một lát, dần dần trẻ sẽ bình tĩnh lại.

Nếu việc trẻ ăn vạ làm ảnh hưởng tới người khác, bạn có thể dùng phương pháp nhẹ nhàng ôm trẻ vào lòng nhưng ôm chặt tại chỗ cho tới khi trẻ bình tĩnh lại. Nếu ở nơi công cộng, bạn đừng cho trẻ dùng cách ăn vạ để giành chiến thắng (bởi trẻ biết cha mẹ phải chiều theo vì ngại với mọi người). Bạn hãy nhanh chóng xử lý bằng phương pháp nêu trên rồi đưa trẻ đến một nơi yên tĩnh nhanh nhất có thể. Nếu cha mẹ bình tĩnh, kiên nhẫn thì sẽ nhanh chóng xử lý được vấn đề.

Tuy nhiên, các bậc cha mẹ nên xét xem trẻ tỏ thái độ bức dọc, ăn vạ có phải là do một trong số những nguyên nhân sau hay không:

- Trẻ có mệt mỏi hay ốm đau gì không.
- Trẻ có bị áp lực quá nhiều hay không.
- Trẻ có nhận được tình yêu thương, sự quan tâm, công nhận và nâng niu một cách đầy đủ từ cha mẹ hay không.
- Cha mẹ có xen vào thời điểm trẻ đang hăng say chơi hay ra lệnh một cách vô lý hay không.



Vẫn chưa hết sợ

Trẻ càng lớn sẽ càng có nhiều hiểu biết hơn về sự vật xung quanh. Trẻ bắt đầu biết hiểu được chiều sâu và độ cao là như thế nào, biết rằng cơ thể của cha mẹ to lớn còn bản thân trẻ rất bé nhỏ, bắt đầu biết đâu là sự vật quen thuộc và đâu là vật lạ, người lạ. Bởi vậy, nếu trẻ sợ những thứ bình thường mà mọi trẻ đều sợ, thì cha mẹ không nên lo lắng. Nhưng nếu trẻ sợ những thứ không nên sợ như giấy màu đen, máy hút bụi, bạn nên từ từ giải thích cho trẻ hiểu.

Ngược lại, nếu con bạn không biết sợ thứ gì, hãy xem xét một chút bởi điều đó có thể sẽ dễ dàng gây nguy hiểm cho bản thân bởi trẻ không sợ thứ gì. Do đó, vì sự an toàn của trẻ, bạn nên dạy cho trẻ biết sợ những thứ nên sợ.

Phát triển riêng về lứa tuổi

- Biết tự giúp đỡ bản thân.

Trẻ tầm tuổi này bắt đầu có thái độ tích cực với những việc trẻ phải làm hàng ngày. Trẻ sẽ cố gắng tự giúp đỡ bản thân, biết cho tay vào ống tay áo, mặc quần, bắt đầu quan tâm tới việc cởi, đóng cúc quần áo, tự đi bít tất, đi giày.

Trẻ có thể sẽ dành 20 phút ngồi trong bồn tắm, trong nhà vệ sinh để rửa tay, kỳ cọ tay nhưng không thích rửa mặt. Với tất cả những việc vệ sinh cá nhân nếu cha mẹ để cho trẻ tự làm, mặc dù trẻ có làm chậm hoặc không sạch sẽ nhưng cũng không sao. Nhìn chung trẻ 3 tuổi đã bắt đầu biết tự tắm, đánh răng, mặc quần áo hay ăn cơm nhưng cha mẹ vẫn phải giúp trẻ bằng cách như tìm mua cho trẻ những loại quần áo có thể tự mặc, cho trẻ những loại bát hay thìa có thể dễ dàng xúc cơm ăn, để bàn chải đánh răng, cốc nước ở nơi mà trẻ có thể tự lấy được...

- Không còn tiểu tiện ra quần nữa

Về mặt tự nhiên, chúng ta không thể kiểm soát được phần cơ ở quanh bàng quang nên phải tập luyện dần dần để cuối cùng có thể điều khiển được chúng. Để kiểm soát được việc tiểu tiện phải dựa vào sự phát triển về trí não và tâm lý, song cũng phải thực hiện vào thời điểm thích hợp.

Khi được 2 tuổi, mỗi lần đi tiểu của trẻ sẽ cách nhau khoảng 1,5 - 2 tiếng, nhưng từ 5 đến 8 giờ sáng trẻ sẽ đi tiểu nhiều hơn. Tuy vậy, khi ngủ trẻ không còn bị té dầm nhiều nữa.

Khi trẻ đã đi tiểu được khoảng 2 tiếng, bạn nên đưa trẻ vào nhà vệ sinh, cả trước và sau khi ăn 2 tiếng cũng phải làm như vậy. Vì trong khoảng 2 - 3 tiếng, nếu trong bàng quang không có nước tiểu sẽ không có sự kiểm soát vấn đề này.

Các bé trai thường đi tiểu nhiều hơn các bé gái.

Trẻ độ tuổi này thường té dầm ra giường vào gần sáng. Vào ban đêm trẻ có thể kiểm soát được bản thân để không té dầm khi có 2 điều kiện sau đây:

1. Vào ban ngày, lúc nhịn tiểu, trẻ phải biết cách thóp bụng hoặc thắt cơ lại.
2. Trẻ phải biết được cách thức điều khiển các cơ trong khi ngủ.

Sẽ không thể dạy trẻ cách nhịn tiểu được bởi chỉ cần trí não của trẻ đã sẵn sàng, trẻ sẽ làm được. Nếu trẻ đã biết cách nhịn tiểu khi đi vào nhà vệ sinh vào ban ngày rồi, đến ban đêm trẻ sẽ kiểm soát được bản thân, quan trọng là cha mẹ cũng đừng quên khen trẻ và nếu có tiểu tiện ra quần thì cũng không nên mắng trẻ.

Khi trẻ chưa đủ 4 tuổi, việc té dầm ra giường là chuyện hết sức bình thường, một số trẻ không té dầm vào ban đêm nhưng ban ngày có khi lại té dầm ướt hết quần.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ 2 - 2,5 TUỔI

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Đứng được một chân trong giây lát;
- Có thể tránh những vật cản cản trên đường đi một cách thành thạo;
- Tự đi lên, đi xuống cầu thang nhưng vẫn chưa thể bước đổi chân;
- Biết đi giật lùi, đi bằng mũi bàn chân được 2 - 3 bước;
- Trong khi chạy vẫn còn liêu xiêu;

- Khi chạy vẫn chưa thể quay người, rẽ sang hai bên và chưa thể dừng lại một cách đột ngột được;
- Thích ném và bắt đồ vật.

Các phần cơ nhỏ

- Xoay được nắm đấm cửa, đóng cửa, vặn nắp chai;
- Cầm bút chì, bút màu viết, vẽ được nếu có người lớn cầm tay hướng dẫn;
- Vẽ được đường thẳng gần tạo thành góc vuông;
- Xếp hình được 6 tầng;
- Có thể nhặt được đồ vật nhỏ nhưng dễ bị tuột khỏi tay;
- Nhìn được những đồ vật nhỏ ở khoảng cách xa.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói được hơn 30 từ;
- Biết ghép 2 hoặc 3 từ với nhau;
- Đã hiểu được những câu dài;
- Khi giao tiếp với người khác thích sử dụng sắc mặt, thái độ và cử động của cơ thể nhiều hơn dùng lời nói;
- Thích xem sách ảnh và có thể chỉ nói tên những hình ảnh;
- Có thể hát được một vài câu;
- Bắt chước giọng nói của cha mẹ.

Phát triển về mặt xã hội

- Bắt chước những hành vi ứng xử lịch thiệp và hành động từ cha mẹ;
- Bám mẹ và rất yêu mẹ;
- Có tính tự chủ, coi mình là trung tâm của thế giới;
- Phát hiện ra rằng bản thân có tầm ảnh hưởng với người khác, đặc biệt là với cha mẹ;
- Vẫn chưa biết cách chia sẻ đồ chơi.

Phát triển về trí tuệ

- Đã hiểu hơn về mối quan hệ nguyên nhân - kết quả đơn giản, ví dụ như nếu ấn công tắc thì đèn sẽ sáng;
- Hiểu được sự khác nhau giữa một thứ và nhiều thứ;
- Đã hiểu được một chút về khái niệm thời gian và phản ứng lại những từ “một chút”, “hôm nay”, “sắp tới”... nhưng không hiểu từ “hôm qua”, “ngày mai”;
- Đã có sự tập trung khi chơi những trò chơi lắp ghép như ghép tranh;
- Tìm hiểu sự vật bằng việc bắt chước cha mẹ và các trẻ khác;
- Nhớ được những sự việc lâu hơn.

Phát triển về tâm sinh lý

- Sợ và bồn chồn khi không có mẹ ở bên;
- Sợ những đồ vật lạ, sợ bóng tối và những tiếng động mạnh;
- Sợ những gì mà người lớn sợ như chuột, các loại côn trùng...;
- Thủ khả năng của bản thân bằng cách từ chối mọi việc (Không... không) và tỏ thái độ tự chủ (Con sẽ tự làm);
- Có những biểu hiện tự hào về bản thân nếu có người thừa nhận và

khen ngợi;

- Biết được rằng cha mẹ sẽ không có mặt ở bên cạnh một khoảng thời gian nhưng sau đó sẽ quay trở về.

Phát triển các kỹ năng chơi

- Thích chơi những trò chơi theo bộ hoặc xếp thứ tự như xếp các hình vòng tròn từ to đến bé, ghép hình đoàn tàu;
- Ngồi chơi gần trẻ khác nhưng không chơi chung với nhau;
- Thích dùng màu sáp để tô vẽ;
- Thích hát những bài hát thường xuyên được nghe và thích nhún nhảy theo điệu nhạc.

Phát triển riêng theo lứa tuổi

- Thường thích làm những việc quen thuộc như tắm vào thời gian nào thì phải tắm vào thời gian đó, phải ăn cơm lúc nào, ngồi ăn ở chỗ nào...;
- Đã biết nói với người khác khi muốn đi vệ sinh;
- Thích tắm, rửa tay nhưng không thích rửa mặt;
- Sẵn sàng học cách đánh răng, súc miệng;
- Ăn ít, không mấy quan tâm tới việc ăn;
- Khi ăn cơm, tắm hay mặc quần áo thường tỏ ra lè mề, chậm chạp (thái độ chống đối);
- Khi mặc quần áo sẽ cố gắng tự giúp đỡ bản thân.



THÁNG THỨ 31 - 36 (2,5 - 3 TUỔI) BẮT ĐẦU TỰ LẬP

Hầu hết trẻ 2,5 tuổi thường cảm thấy rất khổ sở và căng thẳng. Nhưng không phải cứ đến 2,5 tuổi là xuất hiện tình trạng như vậy. Một số trẻ có thể có tình trạng này muộn hơn một chút nhưng một số khác có thể đến 3 tuổi mới xuất hiện. Có một nhà tâm lý học đã nói rằng đây là khoảng thời gian cha mẹ phải chú ý hơn bởi trẻ sẽ làm những việc mà cha mẹ không muốn và sẽ không chịu làm những việc mà cha mẹ muốn.

Phát triển về thể chất

- Tràn đầy năng lượng

Cơ thể của trẻ có rất nhiều năng lượng và sẽ hoạt động liên tục. Trẻ liên tục nhảy, chạy, bước đổi chân lên cầu thang, nhảy hai chân từ bậc cầu thang thấp nhất xuống đất, biết bật nhảy tại chỗ bằng hai chân, biết gấp đầu gối, vung tay... Tất cả những hoạt động này chứng tỏ hoạt động của các phần cơ lớn đã tương đối hoàn thiện.

Trẻ có thể di chuyển được xa hơn, việc quan sát sự vật cũng tốt hơn. Trẻ có thể vừa chạy đi chạy lại trong khi mắt vẫn theo dõi chuyển động của sự vật, song trẻ vẫn chưa chạy thành thạo và chưa thể rẽ theo các góc hoặc dừng lại được theo ý muốn. Trẻ đã có thể bắt đầu biết đạp xe đạp và có thể

thấy trẻ thuận tay phải hay tay trái một cách rõ ràng.

Việc đi lại của trẻ cũng phát triển hon, trẻ có thể đi bằng gót chân hoặc đầu ngón chân, đi lững thững được.

Trẻ không thích bị ngăn cản làm việc này việc kia bởi trẻ không được làm những việc mình thích. Trẻ sẽ cảm thấy khó chịu mỗi khi không làm được việc gì đó bởi trẻ không hiểu tại sao mình lại không làm được như các anh chị. Vì vậy, cha mẹ cần giải thích cho trẻ hiểu về sự hạn chế của bản thân và giúp đỡ trẻ hết sức có thể.

Trẻ hơn 2 tuổi trở lên sẽ chậm phát triển về thể chất nhưng sẽ phát triển những kỹ năng khác một cách đáng ngạc nhiên.

- Sử dụng tay thành thạo

Ở tuổi này trẻ có thể chuyển các đồ vật từ tay này sang tay kia một cách thuần thục và nhanh chóng, trẻ có thể xoay nắm đấm cửa rất giỏi. Thời gian này trẻ đặc biệt thích đóng mở những nắp chai có ren xoáy. Đến độ tuổi này trẻ đã biết được rằng người lớn cầm bút chì như thế nào. Trẻ sẽ vẽ nét thẳng, nét cong hoặc vòng tròn hơi méo theo mẫu được nhưng chưa vẽ được hình chữ thập.

Sự phối hợp hoạt động của tay và mắt đã thành thạo hơn, trẻ đã có thể đóng, cởi được cúc áo và thích chơi trò thả hình vào ô trong hộp.

Những bức tranh ghép đơn giản là trò chơi mà trẻ trong độ tuổi này rất thích, ngoài việc giúp trẻ thấy vui với kết quả trước mắt và tạo cho trẻ sự tự tin còn giúp rèn luyện trí nhớ và kỹ năng quan sát.

Thị giác của trẻ độ tuổi này đã tốt hơn, có thể nhặt được đồ vật mà không cần nhìn. Trẻ có thể nhìn rõ từng con chữ và nhìn chằm chằm được vào một đồ vật.

Phát triển về ngôn ngữ

Trẻ trong độ tuổi này không còn nói từng từ riêng biệt nữa mà đã biết sử dụng ngôn ngữ thành thạo hơn như “ngồi xuống”, “con đau”...

Trẻ sẽ nói được họ tên của mình, kể được nội dung câu chuyện trong

bức tranh và làm theo ba mệnh lệnh liên tiếp cần thể hiện hành động như “Con ra lấy cho mẹ cuốn sách đó rồi hãy tiếp tục ngồi chơi!”

Khi chơi, trẻ thường nói nhiều hơn bình thường và trẻ cũng thích được người khác lắng nghe trẻ nói hơn là nghe người khác nói.

Kích thích để ngôn ngữ phát triển vượt trội

Mặc dù trẻ đã có thể nói được nhiều hơn, nhưng cha mẹ vẫn phải thường xuyên nói chuyện và dạy trẻ nói bằng cách:

- Khi cho trẻ xem tranh hãy hỏi trẻ về những sự vật trong bức tranh đó như “Con mèo ở đâu nhỉ?”;
- Mua cho trẻ điện thoại đồ chơi để trẻ tập nói chuyện điện thoại;
- Kể chuyện bằng cách sử dụng con rối tay và cho trẻ bắt chước làm theo;
- Dạy cho trẻ những từ thể hiện tình trạng như khi trẻ ném trái bóng sẽ nói: “Con ném trái bóng à?”;
- Cho trẻ xem album ảnh rồi hỏi tên những người trong ảnh và những việc mà người trong ảnh đang làm;
- Cố gắng dạy trẻ qua các công việc nhà như “Bây giờ mẹ con mình chơi trò giặt quần áo nhé, khi giặt quần áo thì phải làm thế này”;
- Hát và biểu diễn cho trẻ làm theo, nếu là bài hát liên quan tới cơ thể thì càng tốt. Ví dụ bài “Hai bàn tay của em” hoặc “Tập đếm”...
- Càng biết nhiều từ mới, trẻ càng học được nhiều hơn. Trong khi bạn nói chuyện hoặc dạy trẻ, trẻ sẽ cố gắng hiểu và để ý xem từ đó được dùng như thế nào, có điểm gì khác biệt so với các từ khác. Trẻ sẽ so sánh các từ mới học được với các từ đã biết, trẻ sẽ ôn lại và sử dụng những từ mới học được đó.





Phát triển về mặt xã hội

- Vẫn chưa thể hòa nhập tốt với các trẻ khác

Trẻ 2,5 tuổi đến 3 tuổi sẽ có một khoảng thời gian không chịu nhường nhịn các bạn. Trẻ sẽ xem những trẻ khác chơi, có thể sẽ chơi cùng trong chốc lát rồi lại tách ra chơi một mình, không chịu chơi với ai. Khi chơi với các bạn cùng trang lứa, trẻ thường tỏ ra khá hung hăng, thường đẩy bạn, tranh của bạn và nhìn những đứa trẻ đó như không phải bạn bè.

Trẻ vẫn chưa thể hòa nhập được với trẻ khác, chỉ chịu chơi được trong chốc lát nhưng là chơi hai người. Khi được khoảng 3 - 4 tuổi, trẻ mới bắt đầu chơi được thành nhóm ba người, và khi được 5 - 6 tuổi sẽ tăng lên thành nhóm năm người.

Việc tranh giành đồ chơi sẽ không còn khi trẻ được 3 tuổi và sẽ dần biến mất khi trẻ bắt đầu biết chia sẻ và lấy lại đồ chơi một cách nhẹ nhàng, khéo léo. Trẻ đúng đắn một nhóm phải biết tìm nhiều đồ chơi đến cho các bạn, phải biết dùng từ ngữ và cách thức để các bạn trong nhóm chơi với nhau một cách đoàn kết và vui vẻ.



Ngoài ra, đây là độ tuổi trẻ thích được ở cùng cha hoặc mẹ, không người này thì phải ở với người kia nên nếu trẻ đang chơi cùng người này mà người khác tới làm phiền, ngay lập tức trẻ sẽ tức giận và tỏ thái độ rất khó chịu.

- Khi trẻ phải đi học

Hiện nay nhiều trẻ 2,5 tuổi đã phải đi nhà trẻ. Bởi vậy, đây là một trong những khoảng thời gian quan trọng nhất trong cuộc đời của trẻ. Một số trẻ thích thú khi được đến lớp. Các trẻ chỉ nghĩ đơn giản rằng nếu không có cha mẹ ở bên thì có ai đó chăm sóc thay là đủ khiến trẻ hài lòng rồi. Nhưng đối với một số trẻ khác, có vẻ việc đi nhà trẻ là một việc không thể nào chấp nhận được và những trẻ này thể hiện bằng cách chống đối như không chịu ăn cơm, không chịu ngủ hoặc có những hành vi thụt lùi như đã biết tự đi vào nhà vệ sinh nhưng lại té dầm ra quần.

Vấn đề nảy sinh là do trẻ vẫn trong độ tuổi sơ khi phải rời xa mẹ, nhưng nếu trẻ nào được nuôi nấng một cách đầy đủ, trẻ sẽ cảm thấy tin tưởng vào tình yêu thương, được phát triển đúng với lứa tuổi. Những hành động phản kháng sẽ giảm đi rất nhiều và nếu được cha mẹ giải thích cho hiểu, cha mẹ thực hiện đúng như lời hứa sẽ đến đón đúng giờ. Thêm vào đó, trẻ thấy tin tưởng khi ở lớp hoặc ở cùng bảo mẫu thì trẻ sẽ chấp nhận nhanh hơn.

Phát triển về mặt tâm sinh lý

- Thích thể hiện quyền sở hữu

Để tăng thêm vai trò của mình, trẻ 2,5 tuổi sẽ dùng từ “của con” để thể hiện quyền sở hữu đồ vật và mọi người. Trẻ sẽ trở thành nhà sưu tầm cả đồ vật mới lẫn cũ trong đó có cả một số đồ vật không thể sử dụng được nữa. Trẻ sẽ giấu đồ chơi để chắc chắn rằng lần sau sẽ có đồ để chơi. Hành vi chứng tỏ ý thức được sự tự chủ có thể thấy qua việc trẻ đứng trước gương soi rồi nói “Con đây mà!”.

Với bản năng tự nhiên, trẻ sẽ nhận thấy rằng mình là một thành viên trong gia đình và trẻ sẽ chứng tỏ điều này bằng nhiều cách và quyết tâm để được công nhận bằng cách thấy ai cười cũng cười theo, thể hiện những hành động buồn cười để tạo tiếng cười cho người khác, tỏ thái độ đồng cảm, thương hại, xấu hổ và khiêm nhường, khi bị mắng trẻ sẽ không bàng lòng. Trẻ cảm thấy có lỗi khi không kịp đi vào nhà vệ sinh, đôi khi có dịp trẻ sẽ mắng em hoặc chó nuôi trong nhà.

- Trẻ vẫn chưa rõ ràng về bản thân

Trẻ sẽ thay đổi từ một người chưa biết chơi với người khác thành một người đã biết hòa nhập với mọi người, với xã hội tốt hơn, song vẫn còn lưỡng lự chưa thể quyết định được nên dựa vào người khác, dựa vào mẹ hay dựa vào bản thân. Khi chơi với búp bê, với đồ chơi, trẻ thường tưởng tượng đến các sự việc liên quan tới mẹ và con, điều đó chứng tỏ trẻ đã phân biệt được các sự việc với nhau và trẻ biết nêu tách ra khỏi mẹ. Nếu trẻ làm được như vậy, sự tự tin và ý thức về tính tự chủ của trẻ sẽ tăng lên.

- Hãy hiểu cho con

Tất cả những kinh nghiệm giúp phát triển ý thức về tính tự chủ của bản thân không phải bắt nguồn từ việc cha mẹ đối xử với trẻ như thế nào, mà phụ thuộc vào việc trẻ nghĩ và tưởng tượng cha mẹ sẽ tỏ thái độ chấp nhận và không chấp nhận trẻ như thế nào. Mặc dù trẻ sẽ chịu nghe theo những lời dạy bảo của cha mẹ hết năm này sang năm khác, nhưng trẻ sẽ phân tích những thông tin về những điều mình nhìn thấy cùng những lời dạy dỗ của cha mẹ để phát triển thành tính cách riêng của trẻ, chứ không phải trẻ nghe lời và rập khuôn làm theo những gì cha mẹ chỉ dạy mà không có gì là của riêng mình.

Trẻ sẽ thể hiện sự độc lập của bản thân cho mọi người thấy bằng cả lời nói và hành động. Có không ít lần trẻ thể hiện sự độc lập bằng những cách thức có thể gây nguy hiểm cho chính bản thân và những người xung quanh. Trẻ vẫn chưa hiểu được rằng vào lúc nào hoặc dịp nào nên kiềm chế không được thể hiện điều đó ra ngoài. Vì vậy, cha mẹ cần phải quyết định cho trẻ được tự do khám phá trong giới hạn nào.



Những quy định và giới hạn hợp lý phải được sự nhất trí của tất cả mọi người trong gia đình. Bởi nếu không có sự quy định chung, trẻ sẽ vượt quá giới hạn khiến những người lớn trong nhà sẽ cãi nhau và tình trạng này sẽ khiến trẻ không biết phải nghe theo bên nào.

- Trẻ đã biết về bản thân và giới tính

Đến tuổi này trẻ hiểu rõ hơn về bản thân, chúng ta có thể nhận thấy qua:

- Tự xưng là “tôi”, gọi người khác là “bạn”;
- Gọi giới nữ là “phụ nữ”, giới nam là “đàn ông”;
- Đã biết mình là con trai và không giống với mẹ;
- Đã biết và hiểu được về cơ quan sinh dục của bản thân, sẽ lấy tay che lại khi cởi quần;

- Đã hiểu sự khác nhau về giới tính qua việc quan sát “bé trai” và “bé gái”.
- Cẩn thận việc đi lạc

Cha mẹ có con trong độ tuổi này phải chuẩn bị sẵn tinh thần và luôn phải đề phòng việc có thể trẻ sẽ đi lạc bởi thời gian này trẻ đi lại nhiều hơn, độc lập hơn và tò mò hơn. Các số liệu thống kê cho thấy trẻ lạc cha mẹ nhiều nhất là độ tuổi 2,5 tuổi. Còn một số nguyên nhân nữa khiến trẻ bị lạc, đó là có thể trẻ mải mê đi theo một vật nào đó, chạy trước cha mẹ, chạy đi chỗ này chỗ kia hoặc những khi cha mẹ lơ đãng trong giây lát bởi quá mệt. Bạn có thể phòng tránh bằng cách:

- Hãy cho trẻ ngồi vào xe đẩy khi đưa trẻ đi đến những nơi đông người;
- Cho trẻ đeo dây dắt dành cho trẻ em, nhưng phương pháp này không khả quan lắm khi đi vào chỗ đông người vì sẽ gây vướng víu, khó đi;
- Viết tên trẻ và địa chỉ, số điện thoại của cha mẹ để vào túi quần hoặc túi áo của trẻ.

Khi trẻ đi đâu, cha mẹ cần hết sức cảnh giác, luôn chú tâm, nghĩ trong đầu rằng bạn đang đi cùng con, không phải đi một mình. Cách thức đề phòng tốt nhất là dạy cho trẻ biết nếu bị lạc thì nên làm như thế nào, dạy trẻ biết nói họ tên, địa chỉ nhà và số điện thoại của cha mẹ.

Phát triển về việc chơi

Một trò chơi quan trọng của trẻ ở độ tuổi này là trò bắt chước, trong đó trẻ hay bắt chước nhất là nói chuyện điện thoại cả về điệu bộ, lời nói và giọng điệu.

Độ tuổi này cần sự công bằng trong gia đình. Trẻ muốn làm tất cả những gì người lớn làm như lái xe, quét nhà, tự mở hay tắt tivi, tắt hay bật công tắc điện đều làm cho trẻ rất hài lòng bởi trẻ nghĩ rằng trẻ có thể điều khiển được mọi vật xung quanh. Do đó, tất cả những dụng cụ nguy hiểm phải để xa tầm tay và tìm những đồ chơi mô phỏng các đồ dùng cho trẻ chơi.

Đối với các bé gái dù ở thời đại nào cũng đều thích chơi búp bê. Búp bê

của trẻ độ tuổi này thường không được mặc quần áo và thường bị cởi ra bởi trẻ không thích mặc quần áo cho búp bê, nhưng lại rất cầu kỳ trong việc tìm và lựa chọn những vải màu sắc tươi sáng để làm chăn đắp cho búp bê. Trẻ sẽ thích thú với việc mang búp bê ra để chơi các trò chơi có liên quan tới cuộc sống hàng ngày như ăn, ngủ, bị mắng, bị phàn nàn.

Tất cả những trò chơi của trẻ nhỏ đều thể hiện mong muốn và nhu cầu của trẻ. Trẻ sẽ coi mình là trung tâm và tuân theo nguyên tắc độc lập. Ngoài ra, tất cả trẻ em không bao giờ biết chán và biết đủ cho việc chơi với những bộ đồ chơi như xếp hình, đồ nhà bếp, y cụ... Tất cả những đồ chơi này giúp trẻ có cơ hội được thể hiện khả năng trong việc kiểm soát các sự việc này sinh từ trò chơi giả tưởng của mình và trẻ sẽ tạo thêm không khí vui vẻ theo nhu cầu và thuộc giới hạn có thể điều khiển được.

Lựa chọn đồ chơi cho trẻ đang trong tuổi nghịch ngợm

Nên chọn những loại đồ chơi theo bộ như bộ xếp hình, bộ dụng cụ xây nhà, vườn thú, đồ nội thất để trẻ có thể lựa chọn những đồ chơi mà trẻ nghĩ rằng có thể làm được và thấy tự hào khi thường xuyên thành công. Ngoài ra, bộ đồ nhà bếp, y cụ của bác sĩ cũng giúp trẻ rèn kỹ năng điều khiển đồ vật trong trò chơi đóng vai giả tưởng, như thống nhất với bạn rằng: “Tớ là bác sĩ, cậu phải là bệnh nhân nhé!”

Nên dành riêng cho trẻ một khoảng không gian nào đó, để trẻ được tự do ngồi chơi và người lớn không can thiệp vào, không giúp đỡ hoặc đặt ra những quy tắc cho trẻ. Bởi trong thế giới riêng tư nhỏ bé này, trẻ sẽ là người tự đặt ra quy định và cách thức riêng. Cha mẹ nên để cho trẻ được tự chơi tại nơi an toàn mà mình đã sắp xếp cho trẻ.

Phát triển riêng theo lứa tuổi

- Thường kén ăn và không thích ăn rau

Việc lựa chọn đồ ăn là chuyện bình thường của trẻ ở độ tuổi này. Trẻ em thường thích thịt, trứng, hoặc hoa quả nhưng không thích ăn rau. Đây



là giai đoạn cha mẹ thường gặp rắc rối với việc ăn của trẻ. Một số trẻ sẽ lấy việc từ chối không ăn để tuyên bố sự tự chủ, thoát khỏi tầm kiểm soát của người lớn và nhiều trẻ còn mang theo đặc tính kén ăn này đến tận lúc lớn. Mẹ có thể để cho trẻ không ăn trong một vài bữa, cứ để cho trẻ nhịn vì theo lẽ thường khi đói trẻ sẽ tự xin cha mẹ lấy thức ăn cho.

- Cởi quần áo thành thạo hơn lúc mặc

Ở độ tuổi này, hệ thống kiểm soát hoạt động của các cơ quan trên cơ thể trẻ đã tốt hơn rất nhiều nên trẻ có thể tự mình cởi được hết cả quần lẵng áo. Đối với trẻ, việc cởi quần áo dễ hơn việc mặc vào. Trẻ sẽ biết cởi ra rất lâu sau đó mới biết mặc vào, nhưng nếu mẹ hướng dẫn, cho trẻ cơ hội được tập luyện, cuối cùng trẻ cũng sẽ làm được.

Thời gian trẻ mặc quần áo là thời gian quan trọng để bắt đầu dạy trẻ về sự gọn gàng ngăn nắp trong việc sắp xếp quần áo (bao gồm cả đồ chơi). Nếu cha mẹ muốn thấy phòng ốc ngăn nắp, gọn gàng thì nên sắp xếp cho trẻ có một chiếc tủ hoặc nơi treo móc quần áo đủ để trẻ có thể lựa chọn và sắp xếp thành từng phần. Nếu mẹ nào khéo tay có thể vẽ các hình quần, áo, bít tất dán trước các ngăn tủ hoặc dùng sticker để trẻ dễ dàng để ý thấy và thích thú. Các mẹ cũng có thể dùng cách này với đồ chơi của trẻ.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ 2,5 - 3 TUỔI

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Đứng một chân được khoảng 2 phút;
- Chạy được nhanh nhưng chưa thể bắt đầu và dừng lại một cách đột

ngột được;

- Biết bật nhảy bằng cả hai chân từ ghế xuống đất;
- Nhảy được qua dây chằng ngang cách mặt đất khoảng 25 centimét;
- Đã biết đi xe đạp ba bánh.

Các phần cơ nhỏ

- Tay và mắt phối hợp với nhau rất ăn ý;
- Chơi trò xếp hình cao được 8 tầng;
- Có thể cử động tùng ngón tay một cách tự do.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói và tiếp thu được rất nhiều từ mới, biết được khoảng 50 từ mới/1 tháng;
- Đã biết ghép những câu có 4 từ;
- Nhớ được họ tên của mình;
- Thích xem những cuốn sách ảnh;
- Thích nghe đọc thơ.

Phát triển về mặt xã hội

- Thích giúp đỡ cha mẹ làm việc nhà;
- Thích ra lệnh;
- Tách biệt được rõ ràng giữa “cha” và “mẹ”;
- Đôi khi vẫn sử dụng những cử chỉ và ngôn ngữ của trẻ sơ sinh (vì đôi lúc vẫn muốn quay trở lại làm trẻ nhỏ).

Phát triển về trí tuệ

- Muốn tìm hiểu sự vật bằng cách đặt ra những câu hỏi;
- Đã biết phân biệt nhiều màu sắc;
- Bắt đầu biết tập trung và quyết tâm làm những việc mà bản thân thích;
- Quan tâm đến việc khám phá các sự vật.

Phát triển về tâm sinh lý

- Tâm trạng thường xuyên thay đổi;
- Không chịu chờ đợi, khi muốn được cái gì là phải có được bằng mọi cách;
- Đã biết đến giới tính của bản thân, bắt đầu để ý đến sự khác nhau về mặt cơ thể giữa nam và nữ.

Phát triển về mặt chơi

- Bắt đầu thích chơi cùng những trẻ khác;
- Thích nghịch điện thoại, nhưng vẫn chưa thể nói được những câu dài;
- Thích chơi các trò chơi tưởng tượng và trò giả tưởng;
- Ghép được những bức tranh có từ 6 đến 12 miếng;
- Thích tô màu bằng ngón tay và thích nặn đất theo khuôn.

Phát triển riêng theo lứa tuổi

- Phần lớn đều tự kiểm soát được hệ thống bài tiết vào ban ngày;
- Tự xúc thức ăn mà rất ít bị rơi vãi;

- Dùng thìa xúc thức ăn, uống nước bằng cốc nhưng vẫn bị roi rót ra ngoài chút ít;
- Hợp tác trong khi thay quần áo.



KHÁM PHÁ THẾ GIỚI RỘNG LỚN (3 - 6 TUỔI)

Sau khi đã bước qua một năm đầy rắc rối, trẻ ở độ tuổi này sẽ trầm tính hơn, hay có thể nói rằng đã hiểu chuyện hơn. Trẻ trong giai đoạn này sẽ phát triển mạnh cả về tư duy và tinh thần. Trẻ đã biết nói, biết nghe, biết đặt câu hỏi; có lý trí, có sự tập trung; có sự tin tưởng và quyết tâm. Chỉ cần người lớn tạo cho trẻ cơ hội, khả năng của trẻ sẽ bùng nổ và phát triển mạnh mẽ.



THÁNG THỨ 37 - 42 (3 - 3,5 TUỔI)

DỄ DẠY BẢO

Có vẻ như trẻ trong độ tuổi này đã ngoan ngoãn hơn, dễ dàng làm theo những lời chỉ dạy của người lớn. Trẻ sẽ lấy cha mẹ làm hình mẫu, cố gắng bắt chước lời nói và dáng điệu của cha mẹ. Thái độ ngang ngược, bướng bỉnh của trẻ trong những tháng trước đây đã giảm đi nhiều. Chúng ta sẽ thấy trẻ bắt đầu hiểu ra việc gì được làm và việc gì không được làm, đồng thời hợp tác tốt hơn với người lớn.

Phát triển về thể chất

- Các cơ lớn hoạt động hiệu quả hơn

Cơ chế và hệ thống các cơ lớn sẽ phối hợp với nhau một cách hiệu quả hơn. Bước chân vững chắc, đi thẳng, khi đi sẽ vung tay sang hai bên và cố gắng tạo dáng đi giống người lớn, lưng thẳng, chiếc bụng vốn tròn căng giờ đã phẳng lỳ, biết ngồi tập trung, đứng bằng một chân, đi bằng mũi chân, đi tiến về phía trước, lùi về phía sau, sang trái, sang phải, đá được quả bóng cứng, ném và bắt bóng tốt.

Việc di chuyển nhanh nhẹn hơn, chạy nhanh hơn, có thể dừng lại hay chuyển hướng một cách bất ngờ, biết bước đổi chân lên cầu thang nhưng chưa biết đi xuống, có thể lái xe đạp tránh được những chướng ngại vật, khi đang ngồi xổm cũng có thể dễ dàng đứng lên được, khi đi trên nền nghiêng đã có thể giữ thăng bằng tốt.

- Điều khiển tốt các ngón tay và bàn tay

Thích chơi những trò chơi cần sử dụng đến bàn tay và các ngón tay như cầm, gõ, tháo các bộ phận của đồ chơi hay tô màu. Trẻ đã có thể điều khiển được bàn tay và các ngón tay một cách dễ dàng. Trẻ đã vẽ được đường thẳng, vẽ được vòng tròn và hình chữ thập theo mẫu, xếp hình được 9 - 10 tầng. Tay và mắt phối hợp hoạt động tốt hơn, dùng ngón tay cái và ngón tay trỏ để nhặt vật nhỏ rất giỏi.

Ngoài ra, trẻ còn biết xếp hình thành hình vuông, hình tròn hay tam giác theo mẫu. Trẻ rất thích cắt giấy, được cắt giấy thường xuyên sẽ giúp ích rất nhiều trong việc phát triển kỹ năng sử dụng tay của trẻ.

Phát triển về ngôn ngữ

Khi được 2 tuổi, trẻ đã biết được rất nhiều từ mới, khi được 3 tuổi, trẻ sẽ biết sử dụng những từ đó để ghép thành câu nói. Đối với trẻ ở độ tuổi này, ngôn ngữ là một công cụ trong việc diễn đạt các ý nghĩ, ngắn hay dài tùy thuộc vào suy nghĩ của trẻ.

Khi người lớn nói chuyện với nhau, chúng ta sẽ dễ thấy trẻ lắng tai nghe để ghi nhớ những từ mới và nội dung câu chuyện. Trẻ sẽ thích nghe truyện cổ tích, các bài hát, thích nói tên đồ vật trong tranh, kể lại những câu chuyện đã được nghe, thích đóng giả và bắt chước tiếng kêu của các loại động vật như chó, vịt, gà...

Phát triển về mặt xã hội

Trẻ sẽ dùng phần lớn thời gian để chơi với các bạn. Trẻ thích có bạn đến nỗi chịu chấp nhận làm chân sai vặt cho các anh chị lớn tuổi hoặc chịu chơi cùng các em nhỏ hơn. Trẻ có cái gì cũng chia cho các bạn, tuy vẫn thấy tiếc nhưng trẻ cũng cho. Trẻ đã biết hy vọng vào kết quả đạt được, biết nhường nhịn, biết chơi thành nhóm song vẫn chưa thực sự hiểu về việc hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau.

Nếu chưa thể hòa nhập được với các bạn, trẻ sẽ nghĩ ra cách thức mới, một số trẻ sẽ có những hành động buồn cười, nói chuyện hài hước để các bạn thích thú và chấp nhận cho tham gia.

- Trẻ sống khép kín và trẻ hay xấu hổ

Việc thiếu những kiến thức cơ bản về xã hội hoặc từng bị thất bại trong việc hòa nhập với các bạn có thể sẽ làm cho trẻ sống khép kín hoặc hay xấu hổ.

Trẻ sống khép kín sẽ thiếu kỹ năng hòa nhập với người khác. Vì vậy, cha mẹ nên khuyến khích trẻ tham gia vào các nhóm bạn. Nhưng cha mẹ cũng xem xét rằng có phải trẻ chỉ thích chơi một mình từ nhỏ hay không, nếu đúng thì đó là biểu hiện bình thường. Dù sao đi nữa, bạn phải nhạy bén trong việc nhận định cảm xúc thật của trẻ và cố gắng cổ vũ để trẻ hòa nhập với bạn bè mà không tạo cho trẻ cảm giác sợ hãi hoặc khó khăn.

Trẻ hay xấu hổ có thể do tự ti vào bản thân hoặc không tin tưởng vào xã

hội, cảm giác này vốn bắt nguồn từ cảm giác không được yêu thương và khen ngợi trong một giai đoạn đã qua nào đó. Trẻ có tính cách này phần lớn do cha mẹ quá kỳ vọng vào con và liên tục dè bỉu, phàn nàn khi trẻ không làm được khiến đứa trẻ lớn lên tự ti, không dám tự quyết định, hay phiền muộn.

Tính hay xấu hổ của trẻ sẽ biến mất nếu cha mẹ:

- Tạo cơ hội cho trẻ tự giúp đỡ bản thân như ăn com, tắm, mặc quần áo...;
- Để cho trẻ tự quyết định làm một số việc gì đó mà không ảnh hưởng tới bản thân;
- Tạo cơ hội cho trẻ chơi với những trẻ khác;
- Tạo không khí thoải mái khi đưa trẻ đi quan sát xã hội;
- Đừng làm cho trẻ cảm thấy xấu hổ hơn bằng việc thử cho trẻ làm quen với người khác;
- Đừng mắng trẻ trước mặt các bạn hoặc người khác, làm cho trẻ trở thành trung tâm của mọi ánh mắt;
- Đừng nên nói với trẻ bằng giọng điệu tiêu cực, không có sự đóng góp như “Im ngay”, “Không tự làm được việc gì hay sao?”...;
- Đừng nên hy vọng rằng trẻ có thể làm được mọi việc theo ý muốn của cha mẹ;
- Thể hiện cho trẻ thấy rằng bạn tự hào về trẻ;
- Tìm cách hỗ trợ cho trẻ được thể hiện khả năng và tự suy nghĩ.

Phát triển trí tuệ

Khi trẻ 3 tuổi bước ra khỏi nhà để đến trường mầm non, những điều mà trẻ học được sẽ hoàn toàn khác lạ. Một trường mầm non tốt sẽ làm cho

trẻ cảm thấy yêu đời, năng động, hoạt bát, giúp các em thích thú với việc khám phá hơn, làm được nhiều việc hơn. Từ đó trẻ mới có niềm vui, biết ghi nhận mọi điều trong cuộc sống và hòa mình vào môi trường tốt hơn trước. Giới hạn của việc tìm hiểu thế giới của các em sẽ mở rộng hơn cùng những kinh nghiệm tiếp thu được qua mỗi lần khám phá.

- Trường mầm non quan trọng đến mức nào?

Những điều trẻ đáng được học trong giai đoạn mầm non là:

Sự phát triển toàn diện cả về thể chất, xã hội, tâm trạng, tinh thần và trí tuệ, trong đó trí tuệ không phải chỉ có việc đọc, viết mà phải bao gồm cả việc biết nghĩ cách giải quyết vấn đề, nghĩ ra những điều mới mẻ, hỗ trợ ý tưởng sáng tạo, giúp trẻ được thỏa sức tưởng tượng.

Tập việc biết suy nghĩ: Đối với trẻ là việc được dùng cả 5 giác quan.

Suy nghĩ theo lý trí: Biết nghĩ tới nguyên nhân.

Rèn luyện việc lãnh đạo, việc tuân theo: Phải trải qua kỹ năng làm việc nhóm và làm việc một mình.

Luyện tập cách học tập chủ động (Active leaner): Tự mình làm.

Luyện tập kỹ năng hòa nhập cộng đồng: Bởi trẻ ở tầm tuổi này vẫn coi mình là trung tâm, trẻ thường chỉ nghĩ chủ quan nên phải rèn cho trẻ thói quen đặt vào vị trí của người khác, để trẻ nhận ra rằng không phải ai cũng có những ý nghĩ giống nhau hoặc là phải nghĩ giống như bản thân trẻ.

Rèn việc học tập qua con người, đồ vật và môi trường sống xung quanh: Yếu tố môi trường chính là người thầy thứ 3 của trẻ bởi vì môi trường sống sẽ giúp trẻ có sự tưởng tượng và tò mò muốn khám phá.



Trẻ đã sẵn sàng để bước vào trường mầm non hay chưa?

Tiến sĩ Richard Crangle đã đưa ra phương hướng cho các bậc cha mẹ dùng để đánh giá sự sẵn sàng của trẻ trước khi đến trường

như sau:

1. Về thể chất, trẻ cần phải có sức khỏe tốt và khỏe mạnh. Trẻ có niềm vui để đong đùa với cuộc sống tại trường học và chịu đựng được sự căng thẳng sẽ xảy đến ngày càng nhiều.
2. Trẻ có thể rời xa cha mẹ . Trẻ có thể ở được một nơi lạ lẫm với người lớn và những trẻ khác mà bản thân chưa từng biết đến trong nhiều tiếng đồng hồ một ngày.
3. Trẻ phải tuân theo những quy tắc cơ bản trong trường học, và phải thực hiện theo cho dù không có thầy cô ở bên cạnh để theo dõi.
4. Phải quan tâm tới một việc gì đó được một khoảng thời gian nhất định. Có thể ngồi với một sự vật nào đó trong một khoảng thời gian nhất định, từ từ học hỏi cho tới khi tìm thấy niềm vui trong việc luyện tập khi làm một việc gì đó hoặc giải quyết các vấn đề phát sinh trong khi thực hiện hoạt động đó.
5. Trẻ có thể chịu được sự thất vọng và biết đợi chờ. Nếu thầy cô hoặc người khác chưa thể quan tâm đến trẻ ngay lập tức, trẻ phải biết đợi chờ và làm các công việc theo thứ tự.
6. Trẻ phải có kỹ năng trong việc sử dụng mắt và tay ở một mức độ nhất định. Điều này rất quan trọng đối với việc học tập, việc đọc và viết của trẻ, như đã biết cách cầm bút chì, lật được từng trang sách, đã biết đến các hình khối, màu và các kỹ năng khác.

Phát triển về mặt chơi

Trẻ trong độ tuổi này thích ước mơ, thích sử dụng những biểu tượng. Trẻ vô cùng thích thú khi chơi các trò giả tưởng và chính những trò chơi này giúp cho trẻ phát triển tư duy tổng hợp.

Cả bé trai và bé gái ở độ tuổi này đều thích nói và làm. Trẻ sẽ học được những kỹ năng về ngôn ngữ, tư duy và quyết định. Mọi trẻ em đều thích chơi trò giả tưởng và nhận được rất nhiều lợi ích từ trò chơi này. Trẻ sẽ chọn cách chơi hoặc sử dụng đồ chơi để tưởng tượng, điều này giúp trẻ

hiểu hơn về bản thân và thế giới xung quanh.

Một nhà tâm lý học đã từng nói rằng: “Những trò chơi giả tưởng sẽ làm cho người chơi cảm thấy bằng lòng với bản thân trong việc biến sự thật thành ‘những mong muốn’, là việc đặt nền móng cho sự phát triển tư duy sâu rộng hơn, là điểm khởi đầu cho sự tự tin vào bản thân”.

Mặc dù ở độ tuổi này trẻ đang có sự phát triển và chuyển động cơ thể tốt hơn nhưng trẻ lại thích ngồi chơi một chỗ, nếu có chơi với trái bóng hoặc chạy chơi thì cũng chỉ chơi được chốc lát mà thôi. Những đồ chơi mà trẻ thích nhất là ghép tranh và những quân bài Domino đầy màu sắc. Những trẻ nào được chơi sẽ có tinh thần tốt, vui vẻ, hoạt bát. Các trò chơi cũng là công cụ giúp giảm các căng thẳng cho trẻ rất tốt. Đôi khi trẻ thích ngồi chơi một mình, đôi khi lại thích chơi cùng với các bạn khác. Bạn nên để cho trẻ có nhiều thời gian chơi nhất bởi việc chơi sẽ giúp cho quá trình học hỏi, phát triển kỹ năng xã hội và tư duy được sâu rộng hơn, giúp trẻ có tính tự chủ cao hon.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ 3 - 3,5 TUỔI

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Đứng được một chân;
- Giữ thăng bằng và leo được lên mặt phẳng nghiêng;
- Chạy, nhảy, leo trèo giỏi;
- Giữ thăng bằng tốt để ngồi xuống;
- Ném và đá bóng tốt;
- Bước đổi chân lên cầu thang được, nhưng chưa đi xuống được.

Các phần cơ nhỏ

- Sử dụng tay một cách thành thạo;
- Nhặt được những vật nhỏ;
- Dùng kéo cắt được giấy;
- Vẽ được các hình tròn và hình chữ thập theo mẫu;
- Nói được đúng đặc điểm của hình tròn, hình vuông, hình tam giác;
- Chơi trò ghép hình được 9 - 10 tầng;
- Biết đưa mắt nhìn theo những đồ vật di chuyển.



Phát triển về ngôn ngữ

- Hay nói, biết lý luận;
- Thích hỏi những câu như “Cái gì?”, “Thế nào?”, “Tại sao?”, “Khi nào? ”;
- Gọi tên đồ vật quen thuộc một cách thành thạo;
- Quan tâm đến những cuốn sách có hình ảnh các con vật, các cuốn truyện cổ tích.

Phát triển về mặt xã hội

- Nghe lời người lớn hơn;
- Thầm tượng mẹ;
- Thích chơi theo nhóm, tỏ ra thân thiện, biết được điều gì có lợi cho bản thân;
- Đã biết cất đồ chơi.

Phát triển trí tuệ

- Gọi đúng tên các hình dáng và màu sắc;
- Biết cách mô tả các hình ảnh trong sách;
- Đã biết sự khác nhau giữa trai và gái;
- Đã hiểu hơn về vị trí, như trên, dưới;
- Hiểu các khái niệm về thời gian như “hôm qua”, “hôm nay”, “ngày mai”;
- Nhớ được các con số từ 1 - 10, nhưng chỉ biết đếm số lượng từ 1 - 3.



Phát triển về tâm sinh lý

- Quan tâm đến những điều bộ;
- Quan tâm đến những trẻ nhỏ hơn, muốn có em;
- Hay bức tức và biết ghen tị;
- Đã bắt đầu gặp ác mộng.

Phát triển về kỹ năng chơi

- Tập trung chơi được khoảng 20 phút;
- Thích chơi xếp hình, ghép tranh;
- Thích nghịch cát, nghịch nước;
- Thích chơi trò giả tưởng;
- Thích chơi những trò chơi cần sử dụng đến đôi tay, thích vẽ tranh;

- Thích hát.

Phát triển riêng theo lứa tuổi

- Biết sử dụng thành thạo thìa, dĩa;
- Tự cầm cốc nước uống thành thạo;
- Ăn nhiều hơn, tự ăn;
- Tự mặc quần áo, đi giày dép, đi bít tất nhưng vẫn phải có người lớn giúp mở cúc, kéo khóa, thắt dây giày;
- Ngủ giấc dài vào ban đêm.



THÁNG THÚ 43 - 48 (3,5 - 4 TUỔI) ÔNG CHỦ, BÀ CHỦ NHỎ

3,5 tuổi là độ tuổi không chắc chắn một điều gì, thay đi đổi lại, trẻ đang rất ngoan ngoãn nhưng có thể quay sang khóc lóc ầm ĩ được ngay. Trẻ sẽ liên tục làm cho cha mẹ cảm thấy khó chịu. Trẻ có thể trở thành ông chủ, bà chủ nhỏ ngồi chỉ tay muốn cha mẹ làm theo yêu cầu của mình, lúc nào cũng muốn người khác phải quan tâm. Bên cạnh đó trẻ cũng có cảm giác sợ hãi, không tự tin, luôn sợ rằng sẽ không có ai yêu thương mình.

Phát triển về thể chất

- **Đi giỏi nhưng không tự tin**

Trẻ trong độ tuổi này thường có ý nghĩ rằng bản thân chưa vững vàng, chưa giữ thăng bằng được, vẫn chưa thể tự giúp đỡ bản thân và có cảm giác rằng bản thân không được an toàn nên phải có người lớn dắt tay khi đi đâu đó. Nhưng trên thực tế trẻ có thể đi và quay người được trên một tấm ván, nhảy lò cò một chân hoặc bật nhảy bằng hai chân khá tốt. Ngoài ra trẻ còn có thể cúi xuống lấy tay chạm vào chân mà gối không bị trùng, ném và bắt bóng một cách chính xác, ném trái bóng đi xa khoảng 3 mét, thích chạy bằng các đầu ngón chân. Nếu hôm nào cảm thấy vui vẻ, trẻ sẽ nhảy nhót, hoạt bát, leo trèo, trượt cầu trượt, ngồi trên tấm ván với các bạn, nhưng hôm sau có thể cảm thấy căng thẳng, lo sợ sẽ ngã xuống hoặc không thể trèo lên được.

Phần lớn trẻ 3,5 tuổi đều có thể nhảy lò cò bằng chân thuận được khoảng 2 - 3 bước và đi theo đường thẳng được khoảng 3 mét. Khi trẻ bước vào tuổi thứ 4 có thể nhảy một chân được 4 - 6 bước và có thể đi theo vòng tròn.

- **Thích sử dụng tay thuận**

Đôi khi có thể thấy trẻ có hiện tượng giật ở một số cơ như ở môi, mí mắt... Hiện tượng này do các cơ của trẻ vẫn chưa phối hợp hoạt động với nhau một cách nhuần nhuyễn. Tình trạng này sẽ dần dần mất đi.

Trẻ sẽ dùng tay thuận để vẽ tranh, xâu hạt cườm, cố gắng vẽ bốn đường

thẳng để nối lại với nhau thành một hình vuông, đôi khi trẻ còn vẽ thành hình tròn.

Phát triển về ngôn ngữ

- Thích nói chuyện, hỏi han và ghi nhớ

Trẻ em thường có thói quen hay hỏi, hay trao đổi và ghi nhớ liên tục. Có thể dễ dàng nhận thấy trẻ rất ham học hỏi và luyện tập khả năng sử dụng ngôn ngữ. Vì thế cha mẹ không nên yên lặng trước những câu hỏi của trẻ mà hãy cố gắng trả lời hết các câu hỏi của trẻ bằng những từ ngữ đơn giản, dễ hiểu, mặc dù một số câu hỏi trẻ đã biết trước câu trả lời rồi. Hỏi là cách thức để luyện tập và phát triển kỹ năng giao tiếp và ngôn ngữ của trẻ trong tương lai.

Sự tò mò của trẻ đều nhận được câu trả lời là một cách để trẻ luyện từ và cách ghi nhớ. Việc tò mò, ham hiểu biết và ghi nhớ của trẻ sẽ không có vấn đề gì với những cha mẹ hiểu rằng trẻ trong độ tuổi này cũng đang tìm hiểu nhiều hơn về người lớn và một trong số những câu hỏi của trẻ là để giúp cho việc tìm hiểu đó.

- Đã hiểu hơn về thời gian của quá khứ, hiện tại và tương lai

Trẻ hiểu được ý nghĩa của “bên trên”, “bên dưới”, “đằng trước”, “đằng sau”; hiểu được thời gian của quá khứ, hiện tại, tương lai. Ngoài ra trẻ còn biết sử dụng từ ngữ để giải thích về thời gian như “lâu rồi”, “nhiều năm”, “cả tuần”, “lúc nay”, “bây giờ” nhưng có thể vẫn còn nhầm lẫn trong việc sử dụng một số từ như dùng từ “ngày hôm qua” với sự việc trong tương lai bằng cách nói rằng: “Ngày hôm qua con sẽ không ngủ trưa”. Trẻ sẽ dần dần học được cách sử dụng từ đúng hơn. Trẻ cũng đã biết sử dụng từ ngữ để thể hiện sự từ chối, né tránh như “để sau”, “để đó đã”... Việc trẻ biết sử dụng các từ như vậy chứng tỏ trẻ trong độ tuổi này đã hiểu và biết chịu đựng hơn.

- Sử dụng những từ ngữ diễn tả cảm xúc và tư duy trừu tượng

Trẻ bắt đầu quan tâm tới việc sử dụng từ ngữ để nói lên cảm xúc, tư duy trừu tượng, ví dụ “tốt”, “mệt”, “rét”, “nóng”, “ấm” và bắt đầu hiểu được sự khác nhau của các từ ngữ đồng âm khác nghĩa như “xe của con” và “tưới

cây” (trong tiếng Thái từ “xe” và từ “tưới” “được phát âm giống nhau)...

Sự phát triển về ngôn ngữ diễn ra mạnh mẽ đối với trẻ 3,5 tuổi, đặc biệt là một số bé trai chậm nói hoặc rất ít nói khi 2 tuổi nhưng đến giai đoạn này, các bé sẽ nói liên tục không ngót miệng. Một số trẻ tuổi này có thể lại nói lắp nhưng sẽ nhanh chóng mất đi.

Mỗi trẻ sẽ có quá trình phát triển ngôn ngữ khác nhau. Nhiều trẻ phát triển nhanh, nhưng một số khác có thể phát triển chậm hơn bình thường. Đây là giai đoạn tốt nhất cho việc phát triển ngôn ngữ bởi trẻ sẽ kết hợp giữa lời nói với trò chơi của mình. Trẻ sẽ nghĩ ra những từ mới, tạo nên những ngữ điệu riêng, biết sử dụng từ ngữ để từ chối, nói được dài hơn và bắt đầu hiểu hơn về quy luật ngữ pháp. Ví dụ: “Bà ngoại bị ốm nên phải đi khám bệnh, tiêm thuốc đúng không hả mẹ?”.

Câu trả lời đối với trẻ ở độ tuổi này rất quan trọng. Cha mẹ có thể sử dụng lời nói để dạy trẻ bởi trẻ đã hiểu được lời nói hoặc ngôn ngữ của người lớn tốt hơn và chấp nhận những câu nói có lý. Ngoài ra trẻ cũng phản ứng tích cực với những lý lẽ đúng và làm theo lời giải thích của cha mẹ.

Làm thế nào nếu con nói những từ thô tục?

Hầu hết trẻ trong độ tuổi này đều thích ghi nhớ những từ thô tục hoặc những từ ngữ không phù hợp, đặc biệt những lúc trẻ bực tức. Rất nhiều lần trẻ nói ra những từ ngữ có liên quan đến các bộ phận sinh dục cùng những hoạt động trong nhà vệ sinh cùng với những điệu bộ vô cùng tức giận làm cho cha mẹ vừa cảm thấy khó chịu, ngạc nhiên và xấu hổ.

Cách giải quyết vấn đề đầu tiên là bạn không nên lo lắng. Đây là một giai đoạn phát triển mà trẻ nào cũng phải trải qua. Trẻ em dù xuất phát từ hoàn cảnh nào cũng đều nói những lời thô tục. Các bé nói như vậy nhưng thực ra cũng không hiểu được ý nghĩa của những từ đó hoặc chỉ hiểu mập mờ mà thôi. Bởi vậy cha mẹ không nên quá mắng hay trừng phạt trẻ khi trẻ nói những lời thô tục mà hãy dạy trẻ sử dụng những từ khác thay thế hoặc biến thành chuyện hài hước. Cha mẹ có thể tìm những phương pháp khác phù hợp hơn để tránh cho trẻ sử dụng những từ thô tục.

Phát triển trí tuệ

Một sự phát triển rất quan trọng của trẻ trong độ tuổi này chính là sự phát triển trí tuệ. Việc học hỏi trong tất cả mọi chuyện sẽ có những bước phát triển rất mạnh mẽ. Trẻ 3,5 tuổi bắt đầu khám phá xem những sự vật có mối quan hệ với nhau như thế nào. Trẻ luôn cố gắng kiểm soát thế giới rộng lớn của mình bằng cách lấy mình làm trung tâm của vũ trụ.

Trẻ biết xếp hình, nặn đất nặn, ghép các hình ảnh giống nhau và phân tách các nhóm đồ vật như chổi để ở trong bếp, lọn ở trong chuồng. Tư duy của trẻ bắt đầu phức tạp hơn, đầy sức tưởng tượng, mơ mộng đến mức có thể nghĩ ra những câu chuyện khác nhau và những câu chuyện dài khi được 3,5 tuổi.



Kỹ năng sử dụng thị giác của trẻ trong độ tuổi này tương đối tốt. Trẻ có thể dùng ánh mắt dõi theo sự chuyển động của đồ vật mà không bị mất tập trung. Phần lớn trẻ cũng bắt đầu nhận ra rằng cơ thể của con người có hai bên nhưng vẫn chưa thể phân biệt được đâu là bên phải, đâu là bên trái. Trẻ chỉ nói được rằng đây là ngón tay cái, ngón tay trỏ, ngón tay út và bắt đầu nhận biết được các bộ phận khác trên cơ thể như đầu gối, khuỷu tay, vai...

Trẻ ở độ tuổi này bắt đầu quan tâm đến cơ thể mình và thường xuyên đặt ra các câu hỏi, đặc biệt là các câu hỏi có liên quan tới các bộ phận cấu thành nên cơ thể, các hoạt động của cơ thể và vấn đề giới tính. Cha mẹ với tư cách là những người trả lời nên chuẩn bị sẵn sàng và tìm những câu trả lời đơn giản, dễ hiểu, rõ ràng và trả lời ngay tức khắc cho trẻ. Đây không phải lúc cha mẹ vì nghĩ rằng chuyện này thật đáng xấu hổ mà tỏ thái độ hoặc lảng tránh câu hỏi của trẻ.

Phát triển về mặt xã hội

- Không thể ở một mình được

Trẻ cần phải học hỏi về cuộc sống, về mọi người xung quanh và những

vị khách của cha mẹ. Bản thân trẻ cũng rất háo hức, biết nghĩ tới những điều bộ, cảm xúc và mối quan hệ của những người có độ tuổi khác nhau ở xung quanh. Cha mẹ và thầy cô giáo luôn phải để ý và thúc đẩy mối quan hệ trong nhóm cho trẻ ở các lứa tuổi khác nhau trong xã hội. Cha mẹ nên bắt đầu thúc đẩy theo từng bước để trẻ hiểu về sự gắn bó, tình yêu thương và tình bạn với những người xung quanh.

- Tham gia với nhóm các bạn được rồi

Bởi trẻ tuổi này đã biết thêm được nhiều từ mới hơn và cũng bởi sự “biết nhiều” khiến trẻ tham gia cùng nhóm với các bạn và “ngăn” không cho các bạn ra khỏi nhóm. Trẻ tầm tuổi này thường thay đổi bạn chơi, lúc thì thích chơi với bạn này, lúc lại thích chơi với bạn khác. Phần lớn trẻ thích thay đổi bạn chơi là những bạn khác giới và các bé gái thường bắt đầu tìm bạn chơi theo kiểu như vậy.

Trong nhóm chơi của trẻ từ 3 - 6 tuổi, bạn nào có cái gì đó “hot” các bạn khác trong lúc chơi như biết suy nghĩ, biết chơi, có nhiều đồ chơi hơn các bạn khác thường được phong làm trưởng nhóm.

- Cãi cọ với bạn

Càng có nhiều bạn, cơ hội để trẻ cãi nhau càng cao. Đây cũng là chuyện hết sức bình thường vì khi trẻ em chơi với nhau thường nảy sinh xung đột nhiều hơn những trẻ không chơi với ai. Trẻ thường cãi cọ với nhau việc tranh giành đồ chơi. Tuy vậy trẻ dễ cãi nhau nhưng cũng dễ làm lành với nhau, mau giận, mau quên và lại chơi với nhau như chưa từng có chuyện gì xảy ra.

- Cha rất quan trọng đối với trẻ

Lúc này, người mẹ phải đi làm công việc ở ngoài nhiều hơn. Cả cha và mẹ đều phải chịu trách nhiệm chăm sóc trẻ và đều bận rộn với công việc của mình nên người cha ngày càng có vai trò quan trọng hơn với con.

Trẻ phải cần cả cha và mẹ. Trẻ sẽ cảm thấy hạnh phúc khi luôn được ở bên cha mẹ. Trẻ cần cả cha và mẹ làm tấm gương và chỗ dựa những khi trẻ phải đương đầu với cuộc sống phức tạp và rối rắm.

Trẻ càng lớn, càng cần đến sự tự do hơn và sẽ tách khỏi mẹ để tìm đến với cha một cách tự nhiên. Trẻ sẽ nhận thấy vai trò quan trọng của cha

trong các trò chơi vui nhộn và có cảm giác mạnh. Những chuyện với những chuyến phiêu lưu kỳ thú mà cha kể nghe sẽ hay hơn, hấp dẫn.

Trẻ 3 tuổi đã bắt đầu biết để ý thấy giữa con trai và con gái có những đặc điểm và dáng điệu khác nhau. Cha sẽ là hình mẫu của người đàn ông và mẹ sẽ cho thấy người phụ nữ phải như thế nào. Những cảm giác về sự khác nhau giữa con trai và con gái của trẻ sẽ được thể hiện rõ nhất khi bé trai nói rằng nếu sau này lớn lên sẽ thích làm đám cưới với mẹ, còn các bé gái thích sau này lớn lên sẽ làm đám cưới với cha.



Phát triển riêng theo lứa tuổi

- Vẫn gặp phải vấn đề sợ hãi nhiều thứ như sợ bóng tối, sợ quỷ, sợ các con quái vật... Trẻ sẽ có cảm giác không vừa lòng nếu cha mẹ đi ra ngoài với ai đó vào buổi tối dù đó là người quen đi chăng nữa. Người hoặc những con quái vật trong tưởng tượng sẽ làm cho trẻ có cảm giác không yên tâm.
- Chỉ chống đối lại quyền lực của mẹ, bất kể là việc làm cũng như lời nói, song trẻ cũng thể hiện tình yêu thương đối với cha mẹ một cách rõ ràng cả bằng hành động lẫn lời nói.
- Đã bớt chậm chạp hơn. Trẻ đã bắt đầu biết lựa chọn những màu áo và bít tất mà trẻ thích mặc, cha mẹ cũng không phải mệt mỏi với việc chờ đợi trẻ chọn lựa nhiều nữa bởi trẻ đã biết tìm kiếm hay lựa chọn những đồ vật mình thích nhanh hơn trước.
- Trẻ cần sự thura nhận và cần mọi người yêu thương thật nhiều. Có thể dễ dàng thấy rằng trẻ nhỏ ngày càng phát triển mối quan hệ mật thiết với cha mẹ, luôn muốn được người khác yêu thương và chấp nhận bản thân. Nếu cha mẹ đối xử nhất quán, trước sau như một, trẻ sẽ lấy cha mẹ làm tấm gương để phát triển và ngoan ngoãn nghe lời. Nhưng nếu cha mẹ khiến cho trẻ thấy lẩn lộn như khi trẻ làm sai có lúc cha mẹ phạt trẻ nhưng có những lúc lại không phạt, trẻ sẽ không phân biệt được đâu là đúng và đâu là sai, hành động nào sẽ được chấp nhận và không

được chấp nhận.

Mọi điều mà trẻ nhìn thấy, nghe thấy trong gia đình đều là những ấn tượng sẽ theo trẻ cho tới suốt đời. Có thể trẻ chưa hiểu được nguồn gốc của những sự việc diễn ra xung quanh nhưng vẫn nhìn thấy những gì đang diễn ra quanh mình. Những hành động của cha mẹ sẽ là nền tảng cho các giá trị, quan điểm, lòng tin và quy định thái độ đối với các sự việc mà trẻ sẽ gặp trong tương lai.



Cha mẹ có thể giúp trẻ

Những biểu hiện cho thấy trẻ đã sẵn sàng về mặt tâm sinh lý là trẻ phải có tính kỷ luật. Vì vậy, cha mẹ nên để trẻ được tự do trong suy nghĩ và nhận xét. Việc này bắt đầu được rèn luyện từ 4 tuổi trở lên, song cha mẹ cũng luôn phải hiểu rằng sự kỳ vọng bao giờ cũng có giới hạn, cha mẹ đặt hy vọng nhiều hay ít còn phụ thuộc vào khả năng của trẻ trong độ tuổi đó.

Nếu trẻ hiểu rằng cha mẹ xây dựng nên những quy tắc trong gia đình một cách đúng đắn và công bằng, trẻ sẽ chấp nhận sống trong khuôn khổ của những quy tắc mà cha mẹ đặt ra. Trẻ đã hiểu rằng nếu làm trái quy định của gia đình, sẽ làm cho cả trẻ và những người khác gặp rắc rối. Đây chính là nền tảng để tạo nên tính kỷ luật cho mọi trẻ em.

- Trẻ học về tai nạn và sự an toàn. Phần lớn những tai nạn xảy ra với trẻ ở tuổi này thường do việc chơi các trò chơi không đúng cách. Vì vậy, việc tìm mua đồ chơi cho trẻ trước tiên phải nghĩ đến sự an toàn và nên nghiên cứu kỹ về cách chơi trước khi cho trẻ chơi. Đồ chơi phải phù hợp với độ tuổi. Nếu trẻ đi chơi ở công viên, bạn nên kiểm tra kỹ lưỡng các đồ chơi xem có thật sự an toàn hay không, như ốc vít có chắc chắn không, khung sắt có bị han gỉ hay hỏng hóc không...

Ngoài ra, nước cũng là một thứ cần phải đặc biệt chú ý, cha mẹ không

được để nước lại trong những thùng, chậu, nhất là những chậu nước ở nhà. Cha mẹ cần dạy trẻ không nghịch nước trong chậu nếu không được sự đồng ý của cha mẹ.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ 3,5 - 4 TUỔI

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Cúi người xuống để chạm tay vào chân mà đầu gối vẫn thẳng;
- Chạy giỏi;
- Đi bằng mũi bàn chân được tới 3 mét;
- Giữ thăng bằng đi được trên tấm ván;
- Ném và bắt bóng tốt;
- Nhảy cao, nhảy bằng cả 2 chân, nhảy lò cò 1 chân được khoảng 2 - 3 bước;
- Đi xe đạp thành thạo, biết tránh những chướng ngại vật.



Các phần cơ nhỏ

- Vẽ các đường cơ bản để tạo thành một bức tranh;
- Nháy mắt thường xuyên vì đang có sự điều chỉnh hệ thần kinh thị giác;
- Dùng kéo cắt giấy khá tốt;

- Đã biết cầm bút chì đúng cách.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói được nhiều câu dài hơn, là những câu gồm 4 - 5 từ;
- Đã biết sắp xếp từ trong câu đúng ngữ pháp;
- Thường dùng từ “giả vờ”;
- Đã bắt đầu chú ý đến những từ thể hiện cảm giác như “nóng”, “lạnh”, “ấm”, “mệt”...;
- Thích phát ra những âm thanh lạ.

Phát triển về mặt xã hội

- Đã biết rủ hoặc ngăn cản bạn bè khi chơi;
- Chơi với các bạn khác giới không được lâu;
- Đã biết thể hiện tình yêu thương với người lớn và các bạn.

Phát triển về trí tuệ

- Biết nói về hình dáng và kích thước;
- Biết phân biệt đúng những đồ vật cùng loại;
- Kể lại được những chuyện xảy ra trong quá khứ;
- Hiểu được từ “nhất”.

Phát triển về tâm sinh lý

- Đã kiểm soát được tâm lý của bản thân tốt hơn;
- Ganh đua, tranh giành sự yêu thương và sự quan tâm của cha mẹ.

Phát triển về mặt chơi

- Thích leo trèo, thích chơi cầu trượt;
- Thích chơi trò giả tưởng và chưa phân biệt được giữa ảo mộng và sự thật;
- Thích vẽ tranh, tô màu bằng bút lông loại lớn và nói được tên bức vẽ đó;
- Thích chơi đất nặn.

Phát triển riêng theo lứa tuổi



- Nhiệt tình giúp người lớn làm việc nhà;
- Tự mặc được những quần áo đơn giản, thích mặc quần áo mới;
- Tự ăn cơm, tự rót nước từ ca nhỏ ra cốc để uống;
- Thường xuyên gặp ác mộng;
- Tự đi vệ sinh được.



THÁNG THỨ 49 - 60 (4 - 5 TUỔI) THÚC TỈNH CẢ VỀ THỂ CHẤT LÃN TINH THẦN

Cả bé trai và bé gái bước vào giai đoạn 4 - 5 tuổi đều thức tỉnh cả về thể chất lân tinh thần. Trẻ đã bước qua giai đoạn chập chững tập đi, suốt ngày chỉ biết bám lấy một mình mẹ. Cơ thể của trẻ lớn lên nhiều so với năm trước. Các bộ phận trong cơ thể có sự phối hợp với nhau rất ăn ý, có sức khỏe rất dồi dào. Trẻ có thể nói được những câu dài chỉ trong 1 phút, lời nói và tư duy phát triển không ngừng.

Phát triển về thể chất

- Chuyển động thành thạo, giữ thăng bằng tốt.

Trẻ ở độ tuổi này có thể điều khiển được các hệ thống trong cơ thể tốt. Trẻ có thể chạy nhanh, rê sang trái, sang phải và nhảy qua các chướng ngại vật rất giỏi. Trẻ sẽ nhảy nhót theo kiểu của trẻ. Tuy trẻ chưa thể nhảy nhót hoặc bật nhảy liên tục được, song trẻ có thể đứng giữ thăng bằng trên 1 chân trong nhiều phút và nhảy lò cò 1 chân được khoảng 4 - 6 bước. Chúng ta có thể nhận thấy trẻ giữ thăng bằng tốt hơn qua việc đi trên một tấm ván và có thể nhảy từ trên cao khoảng 60 centimét xuống dưới sàn.

Trẻ 4 tuổi có thể cúi xuống nhặt đồ ở dưới sàn mà không cần gấp đầu gối, đã có thể dẫn bóng, cố gắng cầm thanh gậy đánh bóng và dùng một tay để để ném đồ vật qua đầu. Trẻ trong độ tuổi này thường rất thích trèo cây và leo cầu thang, thích nhất những trò chơi cảm giác mạnh như treo ngược người trên xà và gập chân lại đu vào xà trước khi treo người xuống, thích trèo cây chuối và bật nhảy. Phần lớn trẻ đều có thể tự đu xích đu và đi theo vòng tròn mà không bị ngã.

Trẻ độ tuổi này tràn trề sinh lực và nghĩ rằng việc thử sức của bản thân là một sự thử thách nên thích làm những việc khó mà đôi khi người lớn chúng ta cũng cảm thấy hơi quá sức.

- Các phần cơ nhỏ phát triển hoàn thiện hơn

Trẻ 4 tuổi đã tự cài cúc quần, cúc áo và buộc dây giày được rồi.

Khi vẽ tranh, trẻ chỉ chú ý vào từng chi tiết mà thôi. Ví dụ: Khi vẽ người, trẻ sẽ vẽ đầu, miệng, đôi khi có 2 mắt, nhưng trẻ chỉ có thể vẽ thành hình người khi được 5 tuổi. Trẻ 4 tuổi vẽ theo mẫu được hình tròn, hình chữ thập. Khi tô màu, trẻ thường dùng ngón tay cái và ngón tay trỏ để cầm bút màu và vẽ các nét đan xen vào nhau nhanh hơn.

Trẻ chơi trò ghép hình thành tòa nhà cao tới 10 tầng hoặc cao hơn, xếp các hình giống nhau vào ô một cách chính xác từ hình tam giác, hình tròn và hình vuông. Trẻ sử dụng kéo tốt hơn, có thể cắt giấy theo đường được vạch sẵn, nhiều trẻ cũng có thể tập tô những con số hoặc chữ cái và xâu chuỗi hạt cườm thành vòng cổ được.

Phát triển về ngôn ngữ

Trẻ 4 tuổi đang mê mải với tất cả các từ ngữ, từ những từ có nghĩa cho tới những từ ngữ không có ý nghĩa. Trẻ có thể tự nghĩ ra từ mới là tiếng lóng hoặc từ chửi thề (không phải bắt chước mà dùng để tranh cãi lại với cha mẹ). Phần lớn những từ này trẻ dùng ở cuối câu, khiến cha mẹ hoặc cô giáo phải ngạc nhiên. Nhiều trẻ ở độ tuổi này cũng thích nói đến chuyện bài tiết hoặc nhà vệ sinh với những từ thô tục.

Đối với việc trẻ dùng những từ ngữ thô tục, bậy bạ, cha mẹ không nên nóng vội mà nên tỏ thái độ không quan tâm đến những lời nói đó. Không lâu sau, trẻ sẽ từ bỏ cách nói đó.

Tuổi này trẻ rất thích mơ mộng, và bắt đầu biết kể những chuyện tự nghĩ ra và rất hào hứng kể cho cha mẹ hoặc bạn bè nghe. Khi câu chuyện tự nghĩ ra sắp hết, trẻ sẽ lấy những chuyện có thật để thêm vào. Người lớn có thể nghĩ rằng bọn trẻ tầm tuổi này nói những gì không thể tin được nên mắng mỏ trẻ.

Ranh giới phân biệt giữa giấc mơ và thực tế của trẻ ở tuổi này vẫn chưa rõ ràng bởi trẻ đang nằm ở giữa hai giai đoạn của thế giới mơ và thế giới thực tại.

Sự phát triển về trí tuệ

Trẻ 4 tuổi sẽ sử dụng thời gian chơi đồ chơi lâu hơn, khả năng tập trung cao hơn lúc 3 tuổi. Theo tự nhiên, các bé luôn tràn đầy sinh lực để

nhận biết mọi thứ và bắt đầu thể hiện ra bằng cách kể về những kinh nghiệm của bản thân. Tới giai đoạn này, trẻ đã có thể nhớ và phân biệt được tên màu sắc và ghép được thành từng cặp với nhau.

Trẻ 4 tuổi hay 4,5 tuổi có thể đếm được không quá 4 số tự nhiên đầu tiên. Nền tảng của sự hiểu biết về số lượng hoặc con số của trẻ chỉ có 1 hoặc 2 mà thôi. Trẻ sẽ hiểu về kích cỡ tốt hơn, hiểu được “to” và “bé”, “đáng yêu” và “đáng ghét”, “thấp” và “cao”, “sáng” và “tối”...

Suy nghĩ của trẻ 4 tuổi sẽ rõ ràng hơn rất nhiều, các bé là những chuyên gia quan sát hàng đầu, đặc biệt là những việc mà trẻ được tham gia như trẻ có thể nói được tên các bạn vắng mặt trong lớp. Nếu cô giáo giơ lên chiếc chăn của một bạn nào đó, trẻ sẽ nói tên của bạn ấy ngay tức thì. Khi thử lấy chăn của mọi người ra, trẻ sẽ thay phiên nhau nói tên của người sở hữu một cách liên tục và chính xác.

Phát triển về mặt xã hội

Trẻ 4 tuổi thích có bạn và luôn thích được chơi giữa nhóm bạn và sẽ cảm thấy không hài lòng khi phải ở nhà chơi một mình trong khi vừa mới rời các bạn ra về vào buổi sáng. Ngay khi được tham gia cùng các bạn, trẻ sẽ chuyện trò rôm rả, thích thú chơi các trò chơi cùng nhau tới mức nếu chưa thấy đói sẽ chưa chịu dừng lại.

Trẻ 4 tuổi chơi với nhau thành nhóm có nhiều hơn 2 người. Nếu trẻ chơi chung trong một nhóm có ba bạn, thường xảy ra tình trạng một bạn thứ ba chắc chắn sẽ bị hai bạn kia tách ra khỏi nhóm. Bạn thứ ba khi cố gắng tham gia chơi với hai bạn còn lại sẽ càng bị các bạn tách ra khỏi nhóm. Trẻ thứ ba sẽ rất buồn bã, không còn thích thú vì đã quen chơi với các bạn. Trẻ em cũng biết cách để tự giải quyết những vấn đề xảy ra trong nhóm. Trẻ 4 tuổi đã có thể giải quyết được vấn đề cãi cọ, tuy nhiên người lớn có thể chỉ dẫn hoặc giải quyết giúp trẻ.

Trẻ 4 tuổi đi học mẫu giáo và chơi thành từng nhóm sẽ mang đồ chơi từ nhà đi. Các bé biết chia sẻ đồ chơi cho nhau bằng cách thay phiên nhau chơi nhưng cũng thường gặp nhiều rắc rối bởi sẽ có một trẻ nào đó không chịu nhường đồ chơi cho các bạn. Việc thể hiện những hành vi mâu thuẫn với người khác của trẻ 4 tuổi là nhằm đòi hỏi sự đáp ứng của xã hội - từ các bạn chứ không có mục đích chống đối lại xã hội.

Trẻ 4 tuổi muốn được tiếp cận với những điều mới lạ từ con người, thức ăn, quần áo, trò chơi, các đồ chơi mới, có thái độ thích hay không thích rất mạnh mẽ. Một bạn chơi rất thân với trẻ ngày hôm qua có thể trở thành người mà trẻ từ chối, không muốn chơi mà không có nguyên nhân. Ngay cả món ăn trẻ từng yêu thích cũng có thể khiến trẻ không thích ăn và lập tức không chịu ăn nữa.

Trẻ tuổi này thích chơi với các bạn cùng tuổi hơn là các anh chị lớn hơn. Mặc dù trẻ có thể chơi được với cả bạn trai và bạn gái, nhưng bạn thân thường là bạn cùng giới.



Trẻ 4 tuổi thường thích khoe khoang và nói lớn tiếng. Mặc dù trẻ rất thích chơi với các bạn nhưng chơi với nhau không được lâu bởi thường xảy ra cãi cọ, đói co và khi thực sự giận nhau, chúng ta sẽ nghe thấy trẻ gào lên với bạn rằng “Đi đi, tớ không muốn chơi với bạn nữa!”.

Phát triển về mặt tâm sinh lý

- Đấm, đá khi cảm thấy tức giận hay bức bối, thậm chí một số trẻ còn dọa bỏ đi khỏi nhà. Bởi vậy trẻ tuổi này cần những lời dạy bảo nghiêm túc của cha mẹ, để trẻ tự tin đứng vững. Cha mẹ phải giải thích cho trẻ tận tình, có đầu, có cuối mỗi khi trẻ bướng bỉnh, ăn vạ và thường thì đều có kết quả. Nhưng nếu không thực sự đạt kết quả, bạn có thể dùng biện pháp quản lý hoặc bắt buộc.
- Tuổi này trẻ đã biết suy nghĩ và có lý trí hơn nhưng vẫn có những cảm giác lo sợ rất vô lý: như sợ bóng tối, sợ quỷ, sợ yêu quái, sợ những người có hình dạng khác thường, sợ một số loài động vật, sợ lông chim... Những sự sợ hãi kể trên là do sự tưởng tượng và nghĩ ngợi linh tinh của trẻ. Trẻ tuổi này có thể biến những điều không mấy đáng sợ trở thành những điều rất đáng sợ và khủng khiếp.
- Bắt đầu biết phân biệt những điểm giống nhau và khác nhau giữa các bạn, ví dụ như các bạn khác cũng có cha, có mẹ nhưng mỗi bạn lại có những ý nghĩ và cảm xúc khác nhau. Ngoài ra, trẻ cũng bày tỏ thái độ

yêu và ghét một cách mạnh mẽ, yêu nhiều, ghét nhiều. Một trẻ vừa ngoan ngoãn đáng yêu, vui vẻ nhưng cũng có những biểu hiện không đáng yêu, nói năng không lễ phép, tâm trạng không ổn định. Đây là những biểu hiện hết sức bình thường của trẻ ở độ tuổi này. Cha mẹ thường không biết trước được rằng khi nào tâm trạng của trẻ sẽ thay đổi.

- **Đã biết ghen tị.** Trẻ sẽ bày tỏ thái độ ghen tị ngay khi thấy cha mẹ gần gũi với nhau. Thái độ nói trên cho thấy trẻ đã nhận thức được về gia đình và bắt đầu có sự quan tâm đặc biệt khi trẻ được 5 tuổi.
- **Những hành vi lạ**

Cắn móng tay, ngoáy mũi, mút ngón tay... là những hành vi khiến cha mẹ không hài lòng nên phải can thiệp. Tuy những biểu hiện kể trên của trẻ chỉ xảy ra trong từng thời điểm nhất định, song cũng cho thấy rằng từ sâu trong tâm tưởng, trẻ đang cảm thấy không tự tin vào bản thân. Tình trạng này có thể trở nên nghiêm trọng đến mức rất khó giải quyết và điều trị. Cách giải quyết bước đầu là cha mẹ tỏ vẻ không quan tâm nhưng đồng thời hãy cố gắng tạo cho trẻ cảm giác thoải mái, ấm áp, tin tưởng vào tình yêu của cha mẹ.

Cha mẹ có thể giúp được trẻ

Rất nhiều trẻ 4 tuổi thích cắn móng tay. Nếu trẻ thường xuyên cắn móng tay, cha mẹ nên nhớ lại xem có điều gì xảy ra trong cuộc sống hàng ngày của trẻ hay không. Một số trẻ cũng chỉ cắn móng tay mà không có ý gì, không phải là những dấu hiệu nguy hiểm, trẻ chỉ cắn móng tay chơi cho đỡ chán. Một số bậc cha mẹ giải quyết vấn đề bằng cách phàn nàn vì nghĩ rằng như thế sẽ khiến trẻ không cắn móng tay nữa nhưng thực tế cách này không hề hiệu quả. Cha mẹ nên tìm cách khác để trẻ từ bỏ hoặc giảm hành động trên như chăm sóc để móng tay trẻ được sạch sẽ, dạy cho trẻ cách dùng giũa để giũa móng tay hoặc sơn móng tay bằng những màu tươi sáng để trẻ thấy những móng tay tròn tròn được sơn rất đẹp đáng để ngắm hơn những móng tay trơn bình thường.

Trẻ mút tay. Bình thường trẻ 4 tuổi sẽ không mút ngón tay nữa.

Tuy nhiên một số trẻ cũng có thể mút tay khi cảm thấy thiếu tự tin. Việc mút tay trước khi đi ngủ thường xảy ra với trẻ từ 5 - 6 tuổi. Cha mẹ nên hiểu rằng việc mút tay là nhằm giải tỏa căng thẳng và chỉ diễn ra trong một giai đoạn nào đó, không đến mức làm cho răng của trẻ bị lệch, hạn hưu mới gặp một trẻ bị lệch răng do mút tay mà thôi.

Các từ thô tục, chửi thề

Trẻ 4 tuổi thường học và nhớ các từ thô tục, chửi thề từ các anh chị hay người lớn. Điều đáng quan tâm chính là xu hướng sử dụng ngôn ngữ của trẻ mà người lớn không chấp nhận được lại chính là sự bắt chước người lớn mà ra. Khi cha mẹ tỏ thái độ lo lắng, khó chịu bằng việc mắng mỏ hay trừng phạt, trẻ sẽ chọn những từ ngữ đó để nói lại với người lớn tuy chưa hiểu được ý nghĩa của chúng. Cách giải quyết tốt nhất là tỏ ra bình thường, không nên trừng phạt hay mắng trẻ mà hãy giải thích cho trẻ hiểu rằng không ai thích nghe những từ ngữ thô tục đó cả.

Đặt câu hỏi về giới tính

Trẻ độ tuổi này có thể hỏi những câu như “Con được sinh ra từ đâu?”, “Tại sao con không có chim?”... Việc cha mẹ sẽ trả lời như thế nào phụ thuộc vào độ tuổi của trẻ và từng loại câu hỏi. Một số trẻ 4 tuổi thường nghĩ rằng trẻ được sinh ra từ rốn của mẹ. Tốt nhất cha mẹ nên trả lời một cách đơn giản và đúng với sự thật nhất.

Nếu cha mẹ không thoải mái và tỏ ra khó chịu khi trả lời câu hỏi, trẻ sẽ tiếp nhận thông tin rằng có điều gì đó không tốt về giới tính. Vì vậy, bạn hãy tìm hiểu trước xem bạn có đủ thông tin để trả lời câu hỏi với một thái độ thoải mái hay không. Nếu bạn không thấy thoải mái, hãy xin ý kiến của bác sĩ hoặc những chuyên gia nghiên cứu về tâm lý trẻ nhỏ, tìm đọc những cuốn sách và tài liệu liên quan đến giới tính học dành cho các bậc cha mẹ có con ở các độ tuổi khác nhau để nói chuyện cho trẻ hiểu.

Nói chuyện với trẻ về giới tính

1. Bạn phải nhớ 3 nguyên tắc sau để trả lời những câu hỏi về giới tính của trẻ:

- Bạn nên vui vì con đặt những câu hỏi về giới tính với bạn. Bởi nếu trẻ không hỏi bạn hoặc bạn không trả lời một cách phù hợp hoặc khách quan, chắc chắn trẻ sẽ tìm câu trả lời (rất đáng lo ngại) ở nơi khác và với người khác.
- Dùng những từ chính xác khi dạy trẻ về các bộ phận trên cơ thể (tất cả các bộ phận). Bởi vì đây chính là kiến thức nền tảng sẽ theo trẻ suốt đời và bạn hãy coi đây là cơ hội để dạy cho trẻ biết về những vùng trên cơ thể phải bị cấm, không được cho ai chạm vào vì có thể dẫn đến những hành động xâm hại tới trẻ.
- Ban đầu bạn có thể cảm thấy hơi xấu hổ và không thoải mái khi trả lời những câu hỏi liên quan đến giới tính của trẻ. Nhưng không sao, chỉ cần một thời gian là bạn sẽ quen và cũng không nên nghĩ ngợi nhiều nếu câu trả lời đầu tiên của bạn chưa được hoàn hảo. Bạn có thể giải thích và trò chuyện với trẻ về vấn đề giới tính vào dịp khác.
- Hãy trả lời ngắn gọn, đúng sự thực với trạng thái bình tĩnh và coi đó là chuyện bình thường. Bạn hãy lưu ý rằng những phản ứng như sắc mặt và giọng nói nghiêm nghị, mắng mỏ hoặc chế nhạo những câu hỏi của trẻ có thể khiến trẻ không nói chuyện với bạn về vấn đề này nữa.

3. Cha mẹ nên tìm đọc những cuốn sách về giới tính để có những kiến thức cơ bản, và tìm mua những cuốn sách dạy về giới tính cho trẻ nhỏ để đọc cho trẻ nghe. Đây là một cách cung cấp kiến thức về giới tính học vốn thay đổi theo độ tuổi của trẻ và còn giúp cho cha mẹ cảm thấy bớt ngại ngùng khi nghĩ đến việc bắt đầu nói về vấn đề giới tính với con. Hiện nay trên thị trường có rất nhiều loại sách ảnh dạy về giới tính cho trẻ nhỏ rất bổ ích.

Những ví dụ hỏi đáp về giới tính

Sau đây là ví dụ những câu hỏi đáp về giới tính giữa cha mẹ và trẻ đang trong độ tuổi tò mò để cho các bậc cha mẹ có thể đọc và ứng dụng:

Ví dụ thứ nhất:

Hỏi: Con được sinh ra từ đâu ạ?

Đáp: Các con được sinh ra từ sự phối hợp giữa tinh trùng của cha và trứng của mẹ.

Hỏi: Chúng phối hợp với nhau như thế nào ạ?

Đáp: Chúng gặp nhau khi cha mẹ yêu nhau và vì yêu mà ôm nhau đẩy con ạ.

Ví dụ thứ hai:

Hỏi: Tại sao em lại chui vào ở trong bụng mẹ được ạ?

Đáp: Trước đây con cũng ở trong bụng mẹ đấy. Khi cha mẹ yêu thương nhau, cha mẹ sẽ có con, con sẽ nằm trong bụng mẹ, sau đó con sẽ lớn dần dần và chui ra bên ngoài.

Ví dụ thứ ba:

Hỏi: Đây là cái gì hả bố? (chỉ vào bộ phận sinh dục của mình).

Đáp: Cái này gọi là “chim” hay còn gọi là bộ phận sinh dục nam.

Hỏi: Thể của em gọi là cái gì ạ? Tại sao lại không giống của con ạ?

Đáp: Bởi vì em là con gái. Con gái và con trai không giống nhau nên bộ phận sinh dục cũng khác nhau, của em con gọi là “búróm” hay còn gọi là bộ phận sinh dục nữ.

Phát triển về trò chơi

Bé trai và bé gái ở độ tuổi này đã bắt đầu tự chơi một mình, khi chơi sẽ giả vờ đóng các vai khác nhau. Khi chơi với bạn, trẻ đã biết phải nhẹ nhàng,

lịch sự, phải kiên nhẫn với các bạn vốn có tính cách khác nhau và phải tôn trọng mong muốn của người khác. Các bé biết rằng bản thân có thể trở thành trưởng nhóm hoặc là thành viên trong nhóm và trẻ cũng dễ dàng thay đổi vai trò này với nhau. Đây chính là kết quả của việc chơi.

Trẻ ở độ tuổi này phát triển các kỹ năng mà sử dụng đến đôi tay rất nhiều và có thể tạo được rất nhiều đồ vật khác nhau như ghép thành các hình khác nhau, ghép tranh và những đồ chơi khác cần sự lắp ghép. Trẻ thích chơi các trò chơi cần sử dụng đến đôi bàn tay như tô màu, nặn đất nặn, dùng dây để uốn thành các hình thù khác nhau và tạo các đồ vật đơn giản từ gỗ....

Điều mà cha mẹ nên cẩn thận, không nên để xảy ra là: Nếu trẻ cảm thấy hoặc nhận ra rằng sự cố gắng của bản thân không đáp ứng được sự mong muốn của người lớn, trẻ sẽ dùng sự cố gắng làm những việc mới ngay lập tức. Một số trẻ có thể sẽ dồn nén những cảm xúc này sâu trong lòng đến mức có thể trở thành điểm yếu về sau.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ 4 - 5 TUỔI

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Nhảy lò cò một chân được khoảng 4 - 6 bước;
- Chạy, lăn, trèo lên cầu thang và trèo lên cây;
- Thích quay người, quăng người và nhào lộn;
- Nhảy từ độ cao 60 centimét rồi tiếp đất bằng cả hai chân;
- Dùng tay bắt bóng rất tốt, không còn dùng đến cánh tay nữa;
- Bước đổi chân lên xuống cầu thang một cách thành thạo;
- Đạp xe đạp ba bánh và có thể quay xe, rẽ sang trái, sang phải.

Các phần cơ nhở

- Dùng kéo thuần thục, có thể cắt giấy theo đường thẳng;
- Vẽ tranh người chỉ có đầu, tay, chân, thân và khi được 4,5 tuổi, trẻ có thể biết vẽ thêm tóc, tai, bàn tay, bàn chân;
- Tô được những chữ đơn giản;
- Xâu hạt cườm thành chuỗi vòng được, nhưng vẫn chưa thể xâu được kim.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nhớ được tên, họ và địa chỉ của gia đình;
- Biết được giới tính của bản thân;
- Đã biết đặt câu có từ 5 - 6 từ;
- Thích hỏi những câu hỏi như “Thế nào?”, “Khi nào?”... và hỏi ý nghĩa của các từ;
- Nghĩ ra những từ mới để đổi chất với người lớn;
- Nhầm lẫn giữa những chuyện có thật với những câu chuyện kể trong truyện dành cho trẻ em;
- Thích những câu chuyện hài, chuyện vui và những ngôn ngữ lạ.

Phát triển về mặt xã hội

- Hiểu được sự cần thiết của việc “cho” và “nhận”;
- Phản ứng lại những quy định được đặt ra;
- Thích được chơi thành nhóm và đã biết tập hợp lại thành nhóm nhiều hơn, biết cạnh đua giữa các nhóm với nhau;

- Thích nói thầm và có những điều bí mật;
- Thích chơi với trẻ con hơn người lớn;
- Thích chơi trò giả tưởng.

Phát triển về trí tuệ

- Đếm từ 1 - 3 một cách chính xác;
- Nhớ được các số từ 1 - 30;
- Xếp các hình từ to tới nhỏ được khoảng năm kích cỡ khác nhau;
- Nói chính xác cái nào to nhất, dài nhất trong số ba đồ vật;
- Nói được tên màu và phân biệt các nhóm màu sắc với nhau;
- Phân biệt được sự khác nhau giữa đường thẳng đứng và các đường nằm ngang;
- Đã biết sử dụng những từ chỉ vị trí như phía trước, phía sau, bên dưới, bên trên, bên trong, bên ngoài...;
- Hiểu rõ hơn về kích cỡ;
- Hiểu hơn về thời gian, đã biết phân biệt các khái niệm: ngày, tháng, phút, thời gian đi ngủ...;
- Là người giỏi quan sát, đặc biệt là những việc mà bản thân được tham gia.

Phát triển về mặt tâm sinh lý

- Nhạy cảm trước những từ ngữ khen, chê;
- Thích vượt ra ngoài những quy tắc;
- Thích nói lớn tiếng, thích nói quá, thích khoe khoang;

- Thích mút ngón tay cái khi đi ngủ;
- Các bé trai thường thích sờ vào bộ phận sinh dục những khi có chuyện bực bội;
- Quan tâm đến chuyện kết hôn;
- Thích hỏi là trẻ được sinh ra như thế nào, thích thắc mắc rằng có việc mua bán trẻ em được không;
- Bắt đầu biết phân biệt “những điều tốt” với “những điều xấu”.

Phát triển về việc chơi

- Thích đi chơi bên ngoài;
- Thích nghịch cát, nghịch nước;
- Thích xây dựng, nối, ghép hình, ghép tranh;
- Thích mặc quần áo của người lớn và chơi trò chơi giả tưởng;
- Thích tô màu bằng các đầu ngón tay, nặn đất nặn;
- Thích chơi mô hình nhà và búp bê.

Phát triển riêng theo lứa tuổi

- Tự rửa tay, rửa mặt và đánh răng, nhưng người lớn vẫn phải chăm sóc;
- Quan tâm đến nhà vệ sinh và các hoạt động trong nhà vệ sinh của người khác; muốn có sự riêng tư;
- Phần lớn sẽ không đái dầm vào ban ngày, nhưng đôi khi trẻ không thể nhịn được hoặc không kịp nói trước;
- Phần lớn sẽ không tiểu tiện ướt chăn ngủ;
- Sẽ đi vệ sinh sau bữa sáng hoặc bữa trưa;

- Trẻ 4,5 - 5 tuổi đã tự ăn cơm giỏi hơn;
- Tự biết cởi và mặc quần áo;
- Một số trẻ đã tự biết buộc dây giày.



THÁNG THỨ 61 - 72 (5 - 6 TUỔI) QUÁ TRÌNH CHUYÊN ĐỔI CUỐI CÙNG

David Melton, một nhà tâm lý học cho rằng: “Trong thời gian 5 năm đầu đời, cha mẹ phải dành nhiều thời gian để hướng dẫn và dạy dỗ trẻ trước khi tham gia các hoạt động ở thế giới bên ngoài. Việc quan tâm chăm sóc một cách chu đáo cho trẻ trong khoảng thời gian ngắn ngủi này sẽ giúp trẻ trở thành một người nhạy cảm, tò mò, thích khám phá, nhiệt tình học hỏi. Hơn thế nữa, trẻ sẽ là một người biết yêu thương, quan tâm tới người khác, thông minh, sáng tạo và khôn lớn, trưởng thành”.

Phát triển về thể chất

- Lớn lên

Sự phát triển của các bộ phận trên cơ thể vẫn chưa cân đối với nhau, phần chân sẽ dài nhanh hơn những bộ phận khác, phổi có tỷ lệ nhỏ hơn các cơ quan khác và trái tim sẽ phát triển rất nhanh. Các phần cơ lớn sẽ phát

triển mạnh hơn so với những phần cơ nhỏ. Vì vậy, trẻ 5 tuổi vẫn chưa sẵn sàng để viết chữ.

Trẻ 5 tuổi sẽ liên tục vận động, nói to, nhưng nhìn chung vẫn dễ dạy bảo hơn lúc 4 tuổi. Trẻ sẽ chạy nhanh hơn, leo trèo được cao hơn, cảm thấy tự do hơn, lúc nào cũng tràn đầy năng lượng và thích thú với cuộc sống. Trẻ đã hiểu về nhịp điệu khi nhảy múa, thích nhào lộn... Chúng ta có thể nhận thấy sự phát triển nhanh chóng của trẻ qua những hoạt động hàng ngày.

Trẻ tuổi này đã biết đi xe đạp ba bánh, nhưng nhiều trẻ cũng đã sẵn sàng để học cách đi xe đạp hai bánh. Trước khi tròn 6 tuổi, trẻ có thể đi được xe đạp hai bánh, trẻ sẽ biết ngồi lên xe, giữ thăng bằng và dừng xe lại. Cả bé trai và gái đều thích chơi nhào lộn, nhảy nhót, trèo cây chuối, nhảy cao được khoảng 60 - 90 centimét, leo lên cầu trượt rồi trượt xuống bằng cách dốc đầu xuống trước, treo người trên không...

Trẻ 5 tuổi học được cách nắm, ném, và đá đủ để có thể chơi nhiều loại bóng với các bạn cùng lứa tuổi. Các em rất thành thạo với việc chạy đuổi theo trái bóng tại những khoảng sân rộng.

- Biết vẽ tranh theo mẫu

Trẻ 5 tuổi có thể cầm được bút chì giống như người lớn, có thể vẽ hình theo mẫu như vẽ các hình tròn, hình chữ thập, hình vuông. Khi trẻ được khoảng 5,5 tuổi sẽ vẽ được hình tam giác nhưng trẻ vẫn chưa thể vẽ được hình thoi. Trẻ tuổi này có thể vẽ được hình người gồm các bộ phận như đầu, thân, chân, tay và khuôn mặt. Trẻ cũng có thể vẽ ngôi nhà có một cửa ra vào, nhiều cửa sổ và có thể có một cái cây trong bức tranh đó nữa. Trẻ có thể nói trước với người lớn rằng trẻ sẽ vẽ tranh gì trước khi đặt bút như “Con sẽ vẽ khu vườn”.

Trẻ 5 tuổi có thể viết được tên của mình và viết được một số chữ cái. Các bé có thể sáp được kim có lỗ lớn và biết khâu vá nữa.

Phát triển về ngôn ngữ

Trẻ 5 tuổi đã nói rõ và hiểu chuyện hơn. Trẻ đã biết dùng đại từ nhân xưng và sử dụng vị ngữ đúng cú pháp, có thể đặt câu đúng ngữ pháp, nói chuyện được trong một thời gian khá dài, là chuyên gia kể chuyện, thích kể

những chuyện trong gia đình cho cô giáo nghe và kể chuyện ở trường học cho cha mẹ nghe.

Mặc dù trẻ sẽ đồng ý để người khác đọc sách cho nghe, nhưng trẻ vẫn thích tách ra ngồi riêng để xem sách một mình hoặc “đọc” theo cách riêng của mình. Trẻ sẽ chọn từ hoặc câu mà mình biết, có thể nhớ được nội dung ở từng trang sách, đôi khi còn nhớ được cả một cuốn sách. Trẻ thích những truyện hài hước, đặc biệt là những câu chuyện kể về những con vật có khả năng làm được những việc giống con người.

Trẻ có cách ghi nhớ giống như con vẹt, con khướu; thích hát những bài hát có giai điệu và phần lời vẫn với nhau, hoặc những từ lặp đi lặp lại; thích xem quảng cáo trên tivi, chương trình thiếu nhi và thích hát những bài hát học được ở trường. Đôi khi trẻ tự hát, nhưng nhiều lúc cần phải khuyến khích.

Trẻ 5 tuổi đã giải thích được ý nghĩa của các danh từ từ những hoạt động hàng ngày mà trẻ được tiếp xúc trực tiếp như sữa dùng để uống, xe tải dùng để chở đồ, táo để ăn, trái bóng dùng để ném... Các bé sẽ thắc mắc về ý nghĩa của các từ mới, đặc biệt là các danh từ trừu tượng mà mình chưa biết. Trẻ thích đặt các câu hỏi để thu thập thông tin nhưng không nhiều như khi 4 tuổi, những câu hỏi của trẻ đã rõ mục đích hơn, ví dụ: “Cái này dùng để làm gì ạ?”, “Cái này sử dụng như thế nào ạ?”, “Cái này có nghĩa là gì ạ?”.

Phát triển về trí tuệ

Trẻ 5 tuổi bắt đầu học cách kết nối những điều mà trẻ biết với thực tế đang diễn ra tại thời điểm hiện tại cho phù hợp với những trải nghiệm của bản thân. Trẻ bắt đầu biết chờ đợi “ngày mai”, trẻ cũng đã hiểu từ “nguyên nhân” và “kết quả” một cách đơn giản hơn và không bị nhầm lẫn với nhau nữa. Trẻ đang ở độ tuổi nhớ được nhiều hơn. Trẻ ở độ tuổi này vẫn cần có thêm rất nhiều cơ hội để học cách sử dụng cả 5 giác quan trong việc điều khiển ý nghĩ và mục tiêu từ những kinh nghiệm cụ thể. Bởi trẻ 5 tuổi chưa thể xử lý được những ý nghĩ mang tính trừu tượng, vẫn phải nhờ đến các thầy cô ở trường mẫu giáo cung cấp thêm những đồ vật và những trò chơi mà trẻ chưa có cơ hội được thực hiện ở nhà.

Phát triển về tâm sinh lý

Phần lớn trẻ 5 tuổi đã có tâm lý vững vàng và có những biểu hiện thông minh hơn, tự tin vào bản thân hơn... Ngoài ra trẻ độ tuổi này thường bắt chước các hành vi của mọi người. Các bé sẽ khóc ít hơn trẻ 4 tuổi, nhưng vẫn gào khóc khi bức bối hoặc bị làm trái ý.

- Lớn rồi vẫn mút tay

Phần lớn trẻ sẽ bỏ thói quen mút ngón tay cái khi được 5 - 6 tuổi. Việc cho trẻ vẫn còn mút tay đi gặp gỡ giao lưu với những trẻ cùng lứa tuổi hoặc những trẻ lớn hơn là điểm khởi đầu giúp các bé giảm bớt những hành vi như thế này. Bởi những trẻ lớn tuổi hơn thường tỏ thái độ không thích hoặc không chấp nhận một bạn chơi mà vẫn còn mút ngón tay. Trẻ lớn hơn sẽ nghĩ rằng nên dùng những ngón tay để chơi trò chơi, leo trèo, nghịch ngợm trong vùn trè và chơi bóng sẽ vui hơn với việc lấy ngón tay ra mút.

Trong trường hợp trẻ 5 tuổi vẫn còn mút ngón tay, cha mẹ cũng không nên quan trọng hóa việc mút ngón tay của trẻ, bởi đây là đặc điểm bình thường của trẻ độ tuổi này. Song, nếu trẻ mút tay liên tục, đó sẽ là dấu hiệu cho cha mẹ biết đã có điều bất thường, có thể trẻ cần đến sự giúp đỡ, hoặc là trẻ không thể tìm ra cho mình một việc hoặc trò chơi nào thú vị để chơi. Một số trẻ mút ngón tay theo từng giai đoạn, đang mút tay trẻ có thể dừng một thời gian để rồi lại tiếp tục mút. Do đó, cha mẹ phải tìm hiểu xem có điều gì làm cho trẻ phải bận tâm hay không và quan trọng là cha mẹ không được mắng trẻ, càu nhau, cáu gắt cả ngày hoặc phạt trẻ vì trẻ mút ngón tay rất say sưa.

- Sợ cái chết

Không ít trẻ 5 tuổi biết sợ cái chết. Đây là một việc quan trọng, cha mẹ phải thừa nhận sự thật là cái chết là điều tất yếu sẽ xảy đến với tất cả mỗi con người, nhưng không nên làm cho trẻ sợ cái chết tới mức ám ảnh. Nhiều bậc cha mẹ cố gắng tránh nói đến sự thật mà bản thân thấy không thoải mái trong đó có cả cái chết.

Khi trẻ bị mất đi cha hoặc mẹ, anh, chị, em, một người thân nào đó, bạn bè hay những con vật nuôi như chó hay mèo, cha mẹ nên giúp trẻ vượt qua nỗi đau mất mát đó. Có thể sẽ phải mất một khoảng thời gian để trẻ bày tỏ tâm trạng đau đớn trước mất mát ngay lúc đó. Các chuyên gia về trẻ em

đưa ra ý kiến rằng trẻ nên được biết về cái chết trước khi trẻ được chứng kiến cái chết trong cuộc sống và quá trình nhận biết về cái chết của trẻ phải diễn ra từ từ.



Những kinh nghiệm đầu tiên về cái chết mà trẻ gặp có thể là cái chết của những con vật nuôi trong nhà như chó hoặc mèo, hoặc có thể sẽ nhìn thấy xác của những con vật trên đường phố, ven đường hoặc ở nơi khác. Tâm trạng đau đớn của trẻ sẽ giảm đi rất nhiều nếu cha mẹ giúp trẻ bằng cách tỏ thái độ cảm thông, thực sự hiểu trẻ.

Phát triển về các trò chơi

- Thích xây dựng và sáng tạo những cái mới mẻ. Trẻ 5 tuổi là nhà trò chơi học, thích xây dựng và sáng tạo đồ vật, thêm vào đó trẻ cũng có sức khỏe dồi dào. Trẻ thích chơi xếp hình, vẽ những bức tranh đơn giản. Sản phẩm từ đất sét hoặc đất nặn của các bé trông rất đẹp mắt. Cả bé trai và bé gái 5 tuổi đều có thể chơi một trò chơi yêu thích từ ngày này sang ngày khác.
- Khi trẻ định vẽ tranh hoặc tô màu, trong ý nghĩ của trẻ đã có sự chuẩn bị trước rằng sẽ vẽ những gì vào giấy trước.

Trẻ tuổi này thích cắt giấy và dùng keo dán lại, thích vẽ tranh, vẽ hình, xâu hạt cườm, tạo ra những đồ vật khác nhau từ những mảnh giấy vụn hay vải vụn và thích các hoạt động do nhà trường tổ chức.

- Xếp hình thành những hình thù khác nhau là trò chơi được cả bé trai và bé gái đều thích. Các bé gái sẽ xếp thành những ngôi nhà cho búp bê, các bé trai sẽ xếp thành máy bay, nhà để xe, đường phố, cầu, cống, hầm đường...
- Choi trò chơi tìm cặp đôi một cách chính xác, dùng thời gian ngắn hơn. Trẻ có thể ghép những bức tranh có khoảng 26 miếng ghép một cách dễ dàng.

- Thích sự thử nghiệm. Trẻ 5 tuổi cả trai và gái đều thích sử dụng những đồ dùng thí nghiệm để thử nghiệm những điều đơn giản như kính lúp, nam châm, ánh sáng đèn và kính hiển vi...
- Sẵn sàng chơi giả tưởng bất kỳ lúc nào. Trẻ 5 tuổi sẵn sàng chơi trò giả tưởng mọi lúc, chỉ cần có sự kích thích từ môi trường sống là nhà cửa, con người và cộng đồng dân cư đông đúc.

Việc chơi trò giả tưởng của trẻ 5 tuổi phản ánh sự việc đang diễn ra tại gia đình, chợ, cánh đồng, nhà máy, phản ánh nhận thức về những điều kỳ thú của tự nhiên như mặt trăng, mặt trời, sao, mây hoặc gió. Khi trẻ có những suy nghĩ bất chợt, trẻ sẽ cố gắng diễn đạt cho mọi người hiểu. Những chuyện về cái chết, sự giết chóc, sự đau ốm, tai nạn mà trẻ hình dung ra thường xuất phát từ thực tế, không nhất thiết phải là sự tưởng tượng. Trẻ 5 tuổi lúc nào cũng hết sức thích thú với những tưởng tượng của bản thân.

- Thích chơi búp bê và sẽ chơi liên tục. Cả bé trai và bé gái đều thích chơi những ngôi nhà của búp bê với quần áo, thức ăn và giường ngủ... Việc đóng giả làm bác sĩ hay y tá sẽ giảm hơn so với một năm trước.
- Thích nghĩ ra những điều nhảy mới. Cả bé trai và bé gái đều thích nghĩ ra những điều nhảy khác nhau khi nghe nhạc và cùng tham gia các trò chơi theo nhịp hoặc điều nhạc một cách vui vẻ, thích thú. Trẻ thích ghép lại thành ban nhạc, đóng kịch và thường đóng vai mà bản thân đã từng được nghe kể một cách rất tự nhiên và sống động.

Phần lớn, trẻ em cần có người lớn ở bên cạnh trông chừng. Trong khi trẻ đang chơi, nếu xảy ra vấn đề như một bé nào đó bị đối xử không đúng hoặc các bé cãi vã, đánh nhau, người lớn nên can thiệp ngay.

Tế bào gương và các trò chơi tự do của trẻ

Trong não của chúng ta đều có những tế bào gương (Mirror Neuron), là những tế bào nằm ở phía dưới thùy trước của não (Inferior Frontal Cortex) có nhiệm vụ tổ chức các cử động cơ thể trong việc thực hiện hoạt động. Ngoài ra tế bào này còn có nhiệm vụ tìm hiểu các hành vi thông qua 5 giác quan. Chính việc hiểu này sẽ

quy định các hành vi của chúng ta để phản ứng lại một cách phù hợp, và đây cũng là nguồn gốc của việc hiểu được ý định ẩn bên trong các hành vi, là nguồn gốc của việc tạo dựng các mối quan hệ xã hội và những bí mật khiến con người có những đặc điểm, tính cách giống hoặc phù hợp với người khác trong xã hội vốn được quy định bởi con người và môi trường sống.

Ngoài ra tế bào này còn đóng vai trò quan trọng trong việc học ngôn ngữ nói, ngôn ngữ viết và học tập những kỹ năng khác nhau từ cách nấu nướng, các hoạt động thường ngày, đạo đức, lối sống và cả sự am hiểu về ngôn ngữ âm nhạc, nghệ thuật và văn hóa của con người.

Do đó, khi trẻ có cơ hội được tự do vui chơi một cách thoả mái, kết quả nhận được chính là việc trẻ được thể hiện hết mình mà không phải giấu giếm điều gì. Đồng thời tế bào gương còn thực hiện nhiệm vụ đọc những ý định ẩn giấu bên trong các hành động của các bạn mà mình chơi cùng, giúp hiểu được người khác (empathy) và điều này sẽ rất có lợi cho trẻ để:

- Dùng làm công cụ để thay đổi bản thân sao cho phù hợp với người khác.
- Hiểu được ý định của người khác.
- Tác động đến những hành vi của trẻ.

Khi trẻ đã phát triển tới tuổi này, mặc dù đã hiểu biết nhiều hơn, nhưng trẻ vẫn cần tình thương yêu, sự quan tâm, chăm sóc và sự động viên từ cả cha và mẹ để chuẩn bị bước vào giai đoạn phát triển mới một cách tự tin, vững vàng để trở thành một con người toàn diện.

BIỂU ĐỒ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ 5 - 6 TUỔI

Phát triển về thể chất

Các phần cơ lớn

- Đi theo đường thẳng và không bị lệch được khoảng 3 mét;
- Đứng và chạy bằng đầu ngón chân được nhiều phút;
- Bật nhảy cao bằng hai chân, nhảy lò cò và bật nhảy được một đoạn xa;
- Trèo leo, trượt, xoay người một cách thành thạo, trẻ có thể điều khiển được các cử động của bản thân một cách dễ dàng;
- Biết ném, đá và bắt bóng;
- Đi được xe ba bánh và sẵn sàng học tập cách đi xe hai bánh (thường thì trẻ 6 tuổi có thể đạp xe hai bánh một cách thành thạo);
- Khi xuống cầu thang đã có thể bước liên tục.

Các phần cơ nhỏ

- Điều khiển được bàn tay và các ngón tay, cầm bút chì, bút lông, màu sáp một cách chuẩn xác;
- Mới chỉ biết phân biệt tay trái và tay phải của bản thân;
- Vẽ người bao gồm các bộ phận như chân, tay, đầu, thân;
- Vẽ tranh ngôi nhà với cửa ra vào, cửa sổ, mái nhà; trẻ còn biết nói trước rằng trẻ sẽ vẽ cái gì;
- Vẽ được các hình tròn, hình chữ thập, hình vuông, (Khoảng từ 5,5 tuổi sẽ vẽ được thành thạo);
- Có thể đã biết tô, viết một vài chữ cái;
- Có thể xâu được những chiếc kim với lỗ lớn;
- Khâu được sợi len vào một tấm nhựa được đục sẵn các lỗ.

Phát triển về ngôn ngữ

- Nói thành thạo và đúng ngữ pháp, nhưng vẫn còn một số phụ âm chưa phân biệt được rõ ràng như s, v, ph;
- Giải thích được nghĩa của các danh từ;
- Quan tâm đến những từ mới, cố gắng tìm ý nghĩa của từ;
- Thích đọc, ghi nhớ những truyện yêu thích và thường vừa minh họa, vừa kể chuyện khi ở với bạn hoặc một mình;
- Thích học thuộc hoặc hát những bài hát có lời vần với nhau;
- Nhớ tên họ, địa chỉ nhà; một số trẻ còn có thể nhớ được ngày, tháng, năm sinh của mình.

Phát triển về mặt xã hội

- Thích làm cho cha mẹ và những người lớn trong nhà hài lòng;
- Thân thiết với cha và nghe lời cha hơn mẹ;
- Chơi với bạn;
- Biết như thế nào là trưởng nhóm, biết cách nêu ý kiến, nhường nhau đồ chơi, biết đến tình bạn và biết chơi một cách công bằng;
- Biết cho, nhận và chia sẻ;
- Biết thể hiện, quan tâm và kết bạn;
- Thích những câu chuyện vui vẻ, hài hước.

Phát triển về trí tuệ

- Thích tìm tòi và khám phá;
- Đếm các ngón tay liên tiếp từ tay này sang tay kia và nói được số lượng

ngón tay, biết xếp các đồ vật thành đôi;

- Hiểu kích thước và những từ chỉ số lượng, ví dụ như một nửa - tất cả, lớn - bé, nhiều hơn - ít hơn, cao nhất - thấp nhất;
- Biết phân biệt các đồ vật theo kích cỡ, màu sắc, hình dáng và những gì phù hợp với nhau;
- Thích chơi các trò chơi ghép tranh, Domino;
- Bày tỏ sự quan tâm đến nghề nghiệp như có thể nói: “Con muốn làm bác sĩ”.

Phát triển về tâm sinh lý

- Biết sợ độ cao, sợ chó, sợ chết;
- Giải thích về sự sợ hãi và những lo lắng tốt hơn;
- Thích được tự do, muốn được mọi người đối xử như người lớn;
- Thể hiện sự quyết tâm và tự tin vào bản thân hơn và muốn được tự quyết định;
- Chấp nhận sự trùng phạt công bằng;
- Vẫn có những biểu hiện thích có được đồ đặc của người khác, đôi khi trẻ sẽ giấu hoặc làm hỏng đồ đặc của người khác;
- Khi căng thẳng thích kéo mũi, cắn móng tay, bịt mũi, chớp mắt liên tục, lắc đầu, ậm ừ trong cổ họng,...;
- Mút ngón tay trước khi đi ngủ hoặc khi cảm thấy mệt mỏi;
- Quan tâm đến những việc liên quan đến: sự sinh ra, đám cưới, cái chết...

Phát triển về vận động

- Biết tưởng tượng và tư duy phức tạp hơn;

- Nghĩ trước được rằng khi chơi ghép hình mình sẽ ghép thành hình gì;
- Có thể chơi một mình hoặc chơi với nhóm 1 - 3 bạn;
- Chơi trò chơi ghép tranh có khoảng 26 miếng một cách thành công;
- Bắt đầu quan tâm đến những sự việc xảy ra tại thời điểm hiện tại hơn là những truyện cổ tích dành cho trẻ nhỏ hoặc những câu chuyện mà trước đây trẻ từng thích;
- Suy nghĩ lựa chọn những đồ vật khác nhau để sáng tạo hay lắp ghép thành những hình thù hoặc đồ vật khác nhau.

Phát triển riêng theo lứa tuổi

- Thường bị đau bụng trong thời gian ở trường bởi phải thích nghi hoặc ăn những món ăn bản thân không thích;
- Tự tắm tốt hơn trước, tự đi vệ sinh;
- Quan tâm đến việc vệ sinh mặt, cổ, tóc hơn các bộ phận khác...;
- Biết nói “thích” hay “không thích” ăn cái gì;
- Tự ăn dễ dàng và không hay làm rơi vãi như trước;
- Dùng thìa, dĩa thành thạo;
- Tự mặc quần áo như biết cài những khuy áo lớn;
- Chưa thể buộc dây giày và thắt nơ được;
- Vẫn còn gặp vấn đề với việc cài khuy áo nhỏ;
- Thích làm vệ sinh cá nhân hàng ngày một mình;
- Thường gặp ác mộng và sợ ban đêm.

HẾT